

Biểu mẫu 18

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, năm học 2022-2023

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	37	727	14355	244				
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II					x	x	x	x
3	Khối ngành III			4529	167	x	x	x	x
4	Khối ngành IV					x	x	x	x
5	Khối ngành V	13	183	5958	45	x	x	x	x
6	Khối ngành VI					x	x	x	x
7	Khối ngành VII	24	544	3868	32	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	2668	155	443	1493	86.68%
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	708	60	159	407	86,8%
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	1046	41	91	576	77,5%
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII	914	54	193	510	97,1%

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

Các môn học chung

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Xác suất thống kê (18121)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Kiểm tra và thi tự luận
2	Lý thuyết tối ưu trong đóng tàu (18123)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Kiểm tra và thi tự luận
3	Toán cao cấp (18124)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Kiểm tra và thi tự luận
4	Toán cao cấp (18124E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Kiểm tra và thi tự luận
5	Toán cao cấp (18124H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	4	Có	Kiểm tra và thi tự luận
6	Toán chuyên đề (18125)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kinh tế	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
7	Toán chuyên đề (18125H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
8	Toán ứng dụng (18131)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
9	Vật lý 1 (18201)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
10	Vật lý 1 (18201E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
11	Vật lý 2 (18202)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
12	Vật lý 2 (18202H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
13	Vẽ kỹ thuật cơ bản 1 (18302)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Kiểm tra và thi tự luận
14	Vẽ kỹ thuật cơ bản 1 (18302H)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	2	Có	Kiểm tra và thi tự luận
15	Hình họa – Vẽ kỹ thuật (18304)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
16	Hình họa – Vẽ kỹ thuật (18304E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
17	Cơ chất lỏng (18404)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
18	Cơ lý thuyết (18405)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
19	Cơ lý thuyết (18405E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
20	Sức bền vật liệu (18504)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
21	Sức bền vật liệu (18504E)	Phục vụ giảng dạy các môn học của các ngành kỹ thuật	3	Có	Kiểm tra và thi tự luận
22	Triết học Mác Lênin	Mục đích: Xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo.	2	Có	Tự luận
23	Kinh tế chính trị Mác Lênin	Học phần Kinh tế Chính trị Mác - Lênin cung cấp những tri thức kinh tế chính trị Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam. Từ đó, giúp sinh viên có khả năng xác định các vấn đề thực tiễn liên quan đến học phần và tích cực học tập để nâng cao nhận thức về trách nhiệm của bản thân với công cuộc phát triển kinh tế đất nước			
24	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Cùng với các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn học khác giúp sinh viên có nhận thức tổng hợp, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Từ đó hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. Giúp cho sinh viên xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo.	2	Có	Tự luận
25	Lô- gíc học	Sinh viên có kiến thức cơ bản để hiểu biết về tư duy một cách hệ thống; bước đầu vận dụng sự hiểu biết đó để điều chỉnh và rèn luyện kỹ năng tư duy, hình thành các phẩm chất tư duy hệ thống, đúng đắn, chặt chẽ, tránh được những lỗi lô-gíc.	2	Có	Tự luận
26	Tâm lý học đại cương	Trình bày khái lược các nội dung trọng tâm và quá trình hình thành phát triển của tâm lý, ý thức nhằm tạo ra cái nhìn tổng quát về đối tượng và phạm vi của môn học. Bao quát những nội dung cơ bản của tâm lý học: về nhận thức; về nhân cách và sự hình thành nhân cách; về sự sai lệch hành vi cá nhân và hành vi xã hội.	3	Có	Tự luận
27	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần tư tưởng Hồ Chí Minh cung cấp những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, giúp cho sinh viên có được tư duy đúng đắn, có khả năng nhận thức và áp dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào quá trình học tập, rèn luyện và tu dưỡng bản thân.	2	Có	Tự luận
28	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Sinh viên hiểu được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, nội dung đường lối lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng. Từ đó chủ động nhận thức, tôn trọng lịch sử, sự thật khách quan, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Đồng thời biết lựa chọn tư	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		liệu, tài liệu nghiên cứu, học tập để giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra.			
29	Xã hội học	<p>- Mục đích: Xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành đào tạo.</p> <p>- Nội dung học phần: Giúp sinh viên hiểu biết nhất định về những vấn đề cơ bản của xã hội: quan hệ xã hội, mạng lưới xã hội, các nhóm xã hội, các tổ chức xã hội; Các phương pháp, kỹ thuật cơ bản về nghiên cứu, điều tra thu thập thông tin về các vấn đề xã hội nói chung; Nghiên cứu về dư luận xã hội với tư cách là một vấn đề xã hội thuộc về đảm đồng bằng phương pháp tiếp cận của xã hội học; Nghiên cứu về truyền thông đại chúng</p> <p>- một mô hình thiết lập, duy trì và phát triển các mối quan hệ xã hội trong xã hội hiện đại và ảnh hưởng của thiết chế này đối với sự phát triển của mỗi cá nhân và cả hệ thống xã hội nói chung; Nghiên cứu về tội phạm dưới góc độ xã hội học với tư cách là một hiện tượng xã hội tiêu cực.</p> <p>- Kiến thức của học phần này, làm cơ sở cho sinh viên tiếp cận, nghiên cứu các môn chuyên ngành sau này.</p>	2	Có	Tự luận
30	Đại cương văn hóa Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hoá học, đặc trưng bản sắc văn hoá truyền thống Việt Nam, diễn trình văn hóa Việt Nam. Từ đó thấy được những khó khăn và thuận lợi trong việc xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa của Việt Nam khi đối mặt với xu hướng toàn cầu hoá.		Có	Tự luận
31	Anh văn cơ bản 1	Sinh viên đạt trình độ năng lực A2 theo khung trình độ Châu Âu	3	Có	Thi nói và tự luận
32	Anh văn cơ bản 2	sinh viên đạt trình độ năng lực A2-B1 theo khung trình độ Châu Âu	3	Có	Thi nói và tự luận
33	Anh văn cơ bản 3	sinh viên đạt trình độ năng lực B1 theo khung trình độ Châu Âu	3	Có	Thi nói và tự luận
34	Anh văn 1 CL	sinh viên đạt trình độ năng lực A2 theo khung trình độ Châu Âu	5	Có	Thi nói và tự luận
35	Anh văn 2 CL	sinh viên đạt trình độ năng lực A2-B1 theo khung trình độ Châu Âu	5	Có	Thi nói và tự luận
36	Anh văn 3 CL	sinh viên đạt trình độ năng lực B1 theo khung trình độ Châu Âu	5	Có	Thi nói và tự luận
37	Kỹ năng mềm 1	<p>Mục đích của môn học là trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng nhằm:</p> <p>Hiểu được các nguyên tắc, quy trình giao tiếp và vận dụng trong thực tiễn.</p>	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Nắm được cách thức, kỹ năng xây dựng và thực hiện hoàn chỉnh bài thuyết trình. Nhận diện và giải quyết một cách tích cực, triệt để những vấn đề nảy sinh trong quá trình làm việc nhóm.			
38	Kỹ năng mềm 2	Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản về việc xác định mục tiêu nghề nghiệp, cách thức xây dựng một bộ hồ sơ hoàn chỉnh nhằm gây ấn tượng với nhà tuyển dụng, nắm được kỹ năng trả lời phỏng vấn đạt hiệu quả cao; đồng thời có khả năng quản lý tốt công việc của bản thân.	2	Có	Tự luận
39	Môi trường và bảo vệ môi trường	Hiểu được các kiến thức cơ bản về môi trường và tài nguyên; giải thích được một số dạng ô nhiễm các thành phần môi trường và vấn đề biến đổi khí hậu; hiểu được mối quan hệ giữa dân số với các áp lực tài nguyên và môi trường, biết được các giải pháp về mặt chiến lược, quản lý và kỹ thuật đối với nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên và môi trường. Nhận thức được vai trò của bản thân và có thái độ ứng xử đúng đắn trong vấn đề bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên hợp lý.	2	Có	Thi tự luận
40	Tin học văn phòng	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về soạn thảo và định dạng văn bản với MS Word, thao tác và xử lý dữ liệu trên bảng tính với MS Excel. Từ đó hình thành cho sinh viên các kỹ năng để có thể làm việc trên văn bản và bảng tính	3	Có	Thi tự luận.

Khoa Hàng hải

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	An toàn lao động HH	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Trắc nghiệm
2	An toàn lao động HH (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Trắc nghiệm
3	Bảo hiểm hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu những kiến thức về pháp luật hàng hải nói chung và</i>	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>ng nghiệp vụ Bảo hiểm hàng hải nói riêng</i>			
4	Các sự cố và tai nạn hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành <i>Sinh viên hiểu và giải thích được các quy định của pháp luật về các sự cố tai nạn hàng hải. Đồng thời có kỹ năng xử lý và giải quyết được những vụ việc cụ thể.</i>	2	Có	Thi tự luận
5	Công nghệ và vận hành công trình ngoài khơi	Hiểu được khái niệm và kết cấu của các công trình ngoài khơi. Mô tả được công tác khai thác vận hành các công trình ngoài khơi. Nhận thức được vai trò đảm bảo an toàn trong khai thác vận hành các công trình ngoài khơi.	3	Có	Thi tự luận
6	Công pháp quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức lý luận cơ bản về hệ thống pháp luật quốc tế; có kỹ năng tự nghiên cứu và giải quyết tình huống cụ thể của luật quốc tế cũng như các vấn đề hội nhập của Việt Nam.</i>	2	Có	Vấn đáp
7	Chính sách biển và đại dương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu biết chung, khái quát về chính sách về biển và đại dương, tạo nền tảng kiến thức pháp lý cho việc triển khai các kiến thức chuyên ngành về hàng hải; hiểu được tầm quan trọng của biển, đại dương trong việc phát triển kinh tế đất nước, cũng như chính sách và chiến lược của một số nước trong việc phát triển biển và đại dương.</i>	2	Có	Thi tự luận
8	Đại cương hàng hải	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên <i>Cung cấp cho sinh viên về những khái niệm cơ bản trong lĩnh vực hàng hải. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức có được để giải quyết các vấn đề xảy ra trong hàng hải; Ứng xử một cách linh hoạt và hỗ trợ hiệu quả cho hàng hải, an toàn cho tàu và đạt hiệu quả kinh tế</i>	2	Có	Thi tự luận
9	Đại cương về tàu biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được lịch sử của tàu biển, các khái niệm cơ bản về tàu biển, kết cấu và các trang thiết bị</i>	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>trên tàu biển, các công ước, luật của tổ chức hàng hải quy định trực tiếp về khai thác tàu. Có kỹ năng đánh giá tổng quan về tàu thủy và các trang thiết bị theo tiêu chuẩn Quốc tế.</i>			
10	Đại cương văn hóa Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về văn hoá học, đặc trưng bản sắc văn hoá truyền thống Việt Nam, diễn trình văn hóa Việt Nam. Từ đó xác định những khó khăn và thuận lợi trong việc xây dựng, giữ gìn và phát triển văn hóa của Việt Nam khi đối mặt với xu hướng toàn cầu hoá.</i>	2	Có	Thi tự luận
11	Địa lý hàng hải	Giúp người học nhận thức về những ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên như vị trí địa lý, các hiện tượng thời tiết khí hậu đối với hoạt động vận tải biển. Trang bị kiến thức cơ bản về mặt địa lý cho sinh viên, có thể tự tìm các tuyến vận tải phổ biến trên thế giới, các kênh đào, eo biển quan trọng.	2	Có	Thi tự luận
12	Địa văn hàng hải 1	Cung cấp các kiến thức cơ bản về trái đất, các hệ trục địa, cách xác định phương hướng trên biển. Hướng dẫn chi tiết các phương pháp và cách thức xác định quãng đường tàu chạy trên biển. Trang bị các kiến thức cơ bản về hải đồ, hướng dẫn cách thao tác, tu chỉnh hải đồ. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng các ấn phẩm hàng hải, hệ thống báo hiệu hàng hải.	3	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
13	Địa văn hàng hải 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thao tác đường đi, dự tính vị trình tàu bằng các phương pháp khác nhau; Hướng dẫn các phương pháp xác định vị trí tàu bằng các mục tiêu địa văn; Đánh giá độ chính xác của vị trí xác định. Cung cấp các kiến thức về thủy triều cũng như đặc điểm thủy triều Việt Nam và hướng dẫn chi tiết tính toán thủy triều tại tất cả mọi cảng biển trên thế giới với các điều kiện khác nhau; Cung cấp kiến thức dẫn tàu an toàn trong các khu vực và điều kiện hàng hải khó khăn.	4	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
14	Điều động tàu	Cung cấp các kiến thức về tính năng điều động của tàu thủy; các yếu tố ảnh hưởng đến tính năng điều động của tàu.	4	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Hướng dẫn các phương pháp sử dụng neo trong điều động tàu; Các phương pháp điều động tàu cập, rời cầu hoặc phao trong các điều kiện khác nhau; Hướng dẫn các phương pháp điều động tàu cứu người rơi xuống nước.			
15	Giải quyết bồi thường trong bảo hiểm hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên áp dụng được phương pháp giải quyết một vụ bồi thường hàng hải cụ thể đối với bảo hiểm thân tàu biển, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu, bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển, bảo hiểm tai nạn thuyền viên.</i>	2	Có	Thi tự luận
16	Giao dịch thương mại quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu được các phương thức giao dịch quốc tế thông dụng, sẽ rèn luyện được một số kỹ năng nghề nghiệp quan trọng.</i>	3	Có	Thi tự luận
17	Giới hạn trách nhiệm dân sự trong hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu biết về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của chủ tàu do lỗi của những người làm thuê cho chủ tàu gây ra trong các vụ tai nạn đâm va tàu biển, tổn thất hàng hóa vận chuyển ; Nắm được các mức giới hạn bồi thường của chủ tàu trong các vụ khiếu nại hàng hải. Hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết, tính toán bồi thường thiệt hại trong những tranh chấp hàng hải cụ thể</i>	2	Có	Thi tự luận
18	Giới thiệu chuyên ngành ĐKTB	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Viết báo cáo thu hoạch
19	Giới thiệu chuyên ngành Quản lý Hàng hải	Hiểu được chương trình đào tạo, mục tiêu và chuẩn đầu ra của chuyên ngành Quản lý Hàng hải. Xác định được các kỹ năng và phẩm chất cá nhân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp của cử nhân quản lý hàng hải.	2	Có	Báo cáo thu hoạch
20	Giới thiệu ngành Luật Hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên nắm được các khái niệm cơ bản về ngành Luật: khái niệm, vai trò, vị trí và năng lực của nghề luật;</i>	2	Có	Báo cáo thu hoạch

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>chương trình đào tạo, mục tiêu và chuẩn đầu ra của chuyên ngành luật.</i>			
21	Hàng hải học	Giải thích được các khái niệm cơ bản trong hàng hải học: Trái đất, xác định phương hướng và quãng đường trên biển, hải đồ đi biển, thiên cầu, chuyển động của thiên thể, thời gian trong hàng hải. Phân tích và so sánh được các phương pháp hàng hải và phương pháp lập kế hoạch chuyến đi. Trình bày được phương pháp sử dụng hải đồ giấy và các ấn phẩm hàng hải trên tàu để phục vụ công tác lập tuyến hành trình và dẫn tàu an toàn, đo thời gian trong hàng hải	3	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
22	Hệ thống quản lý giao thông hàng hải	Áp dụng được kiến thức cơ bản về nội dung hệ thống giao thông hàng hải, quy tắc quốc tế phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển, luật giao thông đường thủy nội địa, các hệ thống phân luồng giao thông vào công tác quản lý giao thông hàng hải.	4	Có	Trắc nghiệm
23	Hệ thống thông tin và chỉ báo hải đồ điện tử	Trình bày được các quy định và tiêu chuẩn đối với hải đồ điện tử. Giải thích được các thuật ngữ, các khái niệm cơ bản liên quan đến Hải đồ điện tử. Mô tả được cấu tạo và nguyên lý hoạt động của hệ thống thông tin và hiển thị hải đồ điện tử. Thực hiện được quy trình khai thác hệ thống thông tin và hiển thị hải đồ điện tử để thiết lập và kiểm soát tuyến hàng hải dự tính. Khái quát được xu hướng phát triển của hàng hải điện tử	2	Có	Vấn đáp
24	Kiểm tra nhà nước cảng biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu về thủ tục kiểm tra của chính quyền cảng đối với tàu biển; Hình thành và phát triển kỹ năng tìm kiếm thông tin, xử lý thông tin và đánh giá thông tin. Đồng thời vận dụng kiến thức vào các tình huống cụ thể</i>	2	Có	Thi tự luận
25	Kiến thức cơ bản về tàu thủy	Có kiến thức cơ bản liên quan tới kết cấu tàu, các thiết bị bố trí trên Boong và đại cương về sửa chữa tàu biển. Giải thích được các bài toán cơ bản liên quan tới tính nổi, tính ổn định, mớn nước và hiệu số mớn nước của tàu.	3	Có	Thi vấn đáp hoặc tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
26	Kinh tế khai thác thương vụ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu nội dung, ý nghĩa của các giấy tờ cũng như một số công việc liên quan đến tàu và hàng tại Cảng, để có thể thực hiện các mệnh lệnh khai thác tàu của chủ tàu/người thuê tàu một cách chính xác, mang lại hiệu quả kinh tế, tránh những sai sót, nhầm lẫn đáng tiếc</i>	2	Có	Thi tự luận
27	Kỹ năng giải quyết tranh chấp hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên có hiểu được cách giải quyết một vụ tranh chấp hàng hải cụ thể, biết cách tìm căn cứ pháp luật để giải quyết vụ tranh chấp, biết cách tìm chứng cứ và đưa ra lập luận để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự</i>	2	Có	Thi tự luận
28	Khí tượng - Hải dương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Trắc nghiệm
29	Khí tượng - Hải dương (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Trắc nghiệm
30	Khoa học quản lý hàng hải	Hiểu được bản chất, nguyên tắc và các phương pháp quản lý. Giải thích được cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý; công cụ và phương tiện quản lý. Vận dụng được các nghiệp vụ quản lý trong ngành hàng hải.	3	Có	Thi tự luận
31	Khóa luận tốt nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên tự nghiên cứu và liên hệ với kiến thức được học trong Trường</i>	6	Có	Khóa luận
32	La bàn từ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Trắc nghiệm
33	Lập kế hoạch chuyến đi	Hướng dẫn chi tiết các tài liệu, ấn phẩm hàng hải liên quan, nguyên tắc và phương pháp lập tuyến hàng hải dự tính, tính toán các yếu tố cơ bản, nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch chuyến đi, đánh giá tính an toàn và kinh tế của chuyến đi	2	Có	Thi tự luận
34	Lịch sử nhà nước và pháp luật	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học về quá trình hình thành</i>	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>và phát triển của nhà nước, pháp luật Việt Nam.</i>			
35	Logic học	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị. <i>Sinh viên trình bày những kiến thức cơ bản nhất, cần thiết nhất về tư duy nhằm giúp sinh viên dễ học, dễ nhớ và tiện lợi cho sự vận dụng vào phát triển tư duy lô-gic, đổi mới cách nghĩ, sáng tạo phương pháp hành động</i>	2	Có	Thi tự luận
36	Luật biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Siên viên hiểu được tính chất pháp lý của các vùng biển, khu vực biển Việt Nam cũng như quốc tế, ứng dụng trong công tác khai thác tài biển quốc tế sau này</i>	2	Có	Vấn đáp
37	Luật Dân sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên có thể nắm được một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về pháp luật dân sự; hình thành được kỹ năng xử lý được các tình huống thực tiễn có liên quan.</i>	4	Có	Thi tự luận
38	Luật hành chính Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về hoạt động quản lý hành chính nhà nước.</i>	3	Có	Thi tự luận
39	Luật hiến pháp Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Hiểu những kiến thức liên quan đến những nhóm quan hệ pháp luật cơ bản nhất được điều chỉnh bởi Luật hiến pháp.</i>	4	Có	Vấn đáp
40	Luật Hình sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên có được tư duy khoa học, kiến thức và khả năng vận dụng kiến thức về tội phạm và hình phạt, chế tài, định tội danh cụ thể. Hình thành niềm say mê và ý thức nghề nghiệp của những cán bộ pháp lí.</i>	3	Có	Thi tự luận
41	Luật hôn nhân và gia đình	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn).	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>Sinh viên phải hiểu rõ và áp dụng được các kiến thức pháp lý vào đánh giá những hiện tượng thực tế có liên quan; có thái độ, có ý thức tuân thủ một cách nghiêm túc các quy định pháp luật về hôn nhân gia đình cũng như có cách ứng xử đúng đắn khi tham gia vào quan hệ này.</i>			
42	Luật Lao động Việt Nam	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (bắt buộc đối với khóa 58,59; tự chọn đối với khoa 56,57) <i>Hiểu rõ và áp dụng được các kiến thức pháp lý về pháp luật lao động và vận dụng vào đánh giá những hiện tượng thực tế có liên quan; có thái độ, có ý thức tuân thủ một cách nghiêm túc các quy định pháp luật về lao động cũng như có cách ứng xử đúng đắn khi tham gia vào quan hệ lao động.</i>	2	Có	Thi tự luận
43	Luật Tài chính – Ngân hàng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành (tự chọn) <i>Sinh viên hiểu các kiến thức về Ngân sách Nhà nước, pháp luật về các khoản thu và chi của ngân sách nhà nước, pháp luật về tài chính doanh nghiệp và pháp luật về thị trường tài chính</i>	2	Có	Thi tự luận
44	Luật Tố tụng dân sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên hiểu một cách có hệ thống và khoa học các vấn đề cơ bản về hoạt động giải quyết các vụ việc dân sự.</i>	2	Có	Thi tự luận
45	Luật Tố tụng hình sự	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành. <i>Sinh viên có được tư duy khoa học và những kiến thức về tố tụng hình sự. Trên cơ sở đó, sinh viên có kỹ năng vận dụng các kiến thức để lựa chọn các biện pháp ngăn chặn cho phù hợp và áp dụng trình tự tố tụng để giải quyết các tình huống cụ thể.</i>	2	Có	Thi tự luận
46	Luật thương mại quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở (tự chọn) <i>Sinh viên có thể hình thành được kỹ năng tổng hợp và phân tích từng chế định cụ thể của luật thương mại quốc tế. Đồng thời, người học có được kỹ năng soạn thảo, đàm phán hợp đồng</i>	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>thương mại quốc tế, cân nhắc, lựa chọn sử dụng và áp dụng những điều khoản một cách hợp lý trong giao thương.</i>			
47	Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên nắm được những khái niệm cơ bản về nhà nước và pháp luật, có tư duy khoa học và phương pháp nhận thức khoa học về những vấn đề nhà nước và pháp luật và vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước và pháp luật trong thực tế.</i>	4	Có	Thi tự luận
48	Máy điện hàng hải	Cung cấp các kiến thức về máy đo sâu, máy đo tốc độ và máy lái tự động trang bị trên tàu biển. Hướng dẫn sử dụng hiệu quả các loại máy đo sâu, máy đo tốc độ và máy lái tự động được chế tạo bởi các hãng khác nhau. Cung cấp các kiến thức và hướng dẫn sử dụng la bàn con quay trang bị trên tàu biển	4	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
49	Máy vô tuyến điện hàng hải	Cung cấp các kiến thức về hệ thống định vị vị trí toàn cầu (GPS), hệ thống vi phân DGPS và hệ thống tự động nhận dạng tàu thuyền (AIS). Hướng dẫn sử dụng máy thu GPS và AIS trang bị trên tàu phục vụ công tác dẫn tàu an toàn. Cung cấp các kiến thức về Radar. Hướng dẫn chi tiết về khai thác sử dụng radar một cách hiệu quả trong hàng hải	5	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
50	Nghiệp vụ đại lý hàng hải và môi giới tàu	Hiểu được các khái niệm cơ bản liên quan đến đại lý hàng hải và môi giới tàu Nắm được các kiến thức nghiệp vụ cần thiết cho đại lý hàng hải Nắm được các kiến thức nghiệp vụ cần thiết cho môi giới tàu	2	Có	Tự luận hoặc vấn đáp
51	Nghiệp vụ giám định hàng hải	Cung cấp các kiến thức chung về công tác giám định hàng hóa, giám định các hạng mục tàu biển. Hướng dẫn quy trình tiến hành giám định chất lượng hàng hóa, giám định khối lượng và số lượng hàng hóa theo các phương pháp khác nhau.	3	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
52	Nghiệp vụ khai thác tàu Container	Trang bị kiến thức về container, tàu container, phương thức vận tải container; hướng dẫn các quy trình xếp, dỡ, cố định, chằng buộc	2	Có	Vấn đáp
53	Nghiệp vụ thanh tra hàng hải	Có kiến thức cơ bản về pháp luật và nghiệp vụ thanh tra hàng hải.	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Thực hiện được nghiệp vụ thanh tra trong các lĩnh vực hàng hải: thanh tra việc chấp hành an toàn, an ninh hàng hải; bảo vệ môi trường; điều tra tai nạn..			
54	Ổn định tàu (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	Có	Vấn đáp
55	Pháp luật kinh doanh thương mại	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở. <i>Sinh viên thành thạo một số kỹ năng tìm, tra cứu và sử dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh.</i>	3	Có	Thi tự luận
56	Pháp luật quốc tế về an toàn hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về cơ cấu, tổ chức và hoạt động của Tổ chức hàng hải quốc tế, hiểu được các công ước quốc tế về Hàng hải để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước.</i>	3	Có	Thi tự luận
57	Pháp luật quốc tế về lao động hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu được những tiêu chuẩn tối thiểu lao động hàng hải, áp dụng những kiến thức vào giải quyết những vấn đề thực tiễn trong lao động hàng hải như hợp đồng lao động thuyền viên, giải quyết tranh chấp trong việc thực hiện chế độ lao động thuyền viên...</i>	2	Có	Thi tự luận
58	Pháp luật quốc tế về vận chuyển hàng hải bằng đường biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn) <i>Sinh viên nắm được kiến thức tổng quan về các công ước quốc tế liên quan đến vận chuyển hàng hóa bằng đường biển, các quy định quy chuẩn cho nhằm giảm thiểu thiệt hại, hư hỏng về hàng hóa trong quá trình vận chuyển hàng hóa trên biển.</i>	2	Có	Thi tự luận
59	Pháp luật về dịch vụ hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên sẽ có được những kiến thức pháp lý về dịch vụ Hàng hải, hình thành và phát triển các kỹ năng tìm kiếm thông tin, xử lý thông tin, đánh giá thông tin, vận dụng các kiến thức pháp lý về dịch vụ hàng hải để giải</i>	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>quyết các tình huống cụ thể phát sinh trong công việc thực tế liên quan đến lĩnh vực vận tải biển, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển.</i>			
60	Pháp luật về tàu biển và thuyền bộ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về pháp luật nói chung và những kiến thức cần thiết của luật Hàng hải nói riêng để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển trong và ngoài nước, đặc biệt trong thương mại quốc tế bằng đường biển</i>	2	Có	Thi tự luận
61	Quản lý an toàn lao động hàng hải	Áp dụng được các kiến thức về kỹ thuật an toàn trong các công việc trên tàu biển và cảng biển: bảo dưỡng và sửa chữa trên boong; khi tàu cập bến và rời bến; khi tàu hành trình trên biển; xếp dỡ và bảo quản hàng hóa; công tác quản lý bảo đảm an ninh và an toàn chung trên tàu; công việc liên quan tới xếp dỡ, vận chuyển hàng hóa tại các cảng và kho bãi.	3	Có	Trắc nghiệm
62	Quản lý an toàn môi trường hàng hải	Áp dụng được các biện pháp phòng ngừa ô nhiễm từ tàu. Thực hiện được công tác chuẩn bị và ứng phó ô nhiễm từ tàu	3	Có	Thi tự luận
63	Quản lý hiệu quả năng lượng hàng hải	Mô tả và phân tích được các kiến thức về: Các công ước quốc tế về khí thải, quản lý khí thải và quản lý năng lượng hiệu quả; Công nghệ kỹ thuật và hiệu quả năng lượng; Thiết kế tàu và hiệu quả năng lượng ; Vận hành tàu và hiệu quả năng lượng. Đưa ra một vấn đề, diễn giải được các lập luận logic (và biện chứng) và các giải pháp liên quan đến việc quản lý, vận hành, sự dụng hiệu quả năng lượng hàng hải.	2	Có	Thi tự luận
64	Quản lý nhà nước về hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên hiểu được một số mô hình quản lý nhà nước về hàng hải, trách nhiệm quản lý nhà nước một số lĩnh vực chủ yếu về hàng hải, nhằm giúp cho sinh viên hiểu và có khả năng thực hiện được một số công việc quản lý nhà nước về hàng hải</i>	2	Có	Thi tự luận
65	Quản lý rủi ro hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành.	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<i>Sinh viên hiểu và áp dụng được các khái niệm về quản lý rủi ro hàng hải, nhận dạng được các trở ngại và tiên đoán được các rủi ro có thể xảy ra, từ đó hạn chế thấp nhất các tai nạn hàng hải, các sự cố có thể xảy ra và biện pháp hạn chế, giảm thiểu thiệt hại do các tai nạn hàng hải gây ra.</i>			
66	Quản lý vận chuyển hàng hóa bằng đường biển	Nắm vững kiến thức về tính chất của từng loại hàng hóa cùng phương thức vận chuyển chúng bằng đường biển; Một số thuật ngữ thường dùng bằng tiếng Anh trong vận chuyển hàng hóa bằng đường biển; Phân biệt được sự khác nhau giữa từng loại hàng hóa vận chuyển trên tàu biển. Áp dụng các phương pháp cụ thể để xếp, dỡ và bảo quản an toàn hàng hóa trong vận tải biển đảm bảo chất lượng cũng như số lượng hàng hóa. Thực hiện được các tính toán liên quan đến xếp dỡ và vận chuyển hàng hóa như thiết lập được phương án chất xếp đảm bảo tận dụng dung tích và tải trọng của tàu; thực hiện được bài toán xác định khối lượng hàng hóa bằng phương pháp giám định mớn nước; thực hiện được bài toán xác định khối lượng hàng lỏng.	4	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
67	Quy tắc phòng ngừa đâm va	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Vấn đáp
68	Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển (lớp chọn)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Vấn đáp
69	Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành. <i>Sinh viên có cái nhìn tổng quan về kết cấu, nội dung và áp dụng COLREG-72 để điều động tránh va giữa các tàu, đánh giá và phát hiện các vi phạm trong một số tình huống cụ thể, đưa ra các biện pháp điều động thích đáng trong tình huống đó.</i>	3	Có	Thi tự luận
70	Tâm lý học đại cương	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học chính trị <i>Sinh viên trình bày khái lược các nội dung trọng tâm và quá trình hình thành phát triển của tâm lý, ý thức nhằm tạo ra cái nhìn tổng quát về đối tượng và phạm vi của môn học. Bao quát những nội dung cơ bản của tâm lý học.</i>	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
71	Tập quán thương mại quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (tự chọn). <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức khái quát nhất về thương mại quốc tế nói chung cũng như tập quán thương mại quốc tế nói riêng</i>	2	Có	Thi tự luận
72	Tìm kiếm cứu nạn hàng hải	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự phối hợp giữa các quốc gia, các ngành, các dịch vụ cung cấp và đặc biệt là giới thiệu về các trang thiết bị và phương pháp Tìm kiếm - Cứu nạn trên biển theo tinh thần của Công ước SAR – 79. Những kiến thức và các phương pháp điều động tàu cứu người bị nạn và chi tiết kỹ thuật tìm kiếm và cứu nạn.	2	Có	Thi tự luận
73	Tin học hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thực hành trên máy và vấn đáp
74	Tin học quản lý hàng hải	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thực hành trên máy và vấn đáp
75	Tồn thất chung	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên có khả năng tính toán phân bổ tổn thất chung để vận dụng trong công tác sau này trong quá trình sản xuất vận tải biển, đặc biệt là trong thương mại quốc tế bằng đường biển; hình thành và phát triển kỹ năng tìm kiếm thông tin, xử lý thông tin và đánh giá thông tin; tư duy logic, độc lập suy nghĩ.</i>	2	Có	Thi tự luận
76	Tự động điều khiển tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi tự luận
77	Tư pháp quốc tế	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về xung đột pháp luật và giải quyết xung đột pháp luật trong quan hệ dân sự (theo nghĩa rộng) có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó, sinh viên còn có khả năng giải quyết một số tranh chấp dân sự quốc tế đơn giản</i>	3	Có	Thi tự luận
78	Thiên văn hàng hải	Cung cấp các kiến thức cơ sở về thiên văn và áp dụng thiên văn trong hàng hải. Cung cấp các kiến thức nền tảng về thiên văn hàng hải; Hướng dẫn cách sử dụng các âm phẩm, dụng	3	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cụ thiết bị thiên văn phục vụ công tác dẫn tàu và xác định vị trí tàu.			
79	Thiết bị kỹ thuật hàng hải	Hiểu được chức năng, nguyên lý hoạt động và cấu tạo của các thiết bị hàng hải. Hiểu được cấu tạo và quy trình kiểm tra bảo dưỡng các thiết bị hàng hải. Hiểu được các quy phạm về lắp đặt các thiết bị hàng hải trên tàu biển; áp dụng cho một số loại tàu cụ thể	3	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
80	Thông tin liên lạc hàng hải	Cung cấp cơ sở lý thuyết của kỹ thuật thu phát sóng điện từ và truyền tin, chức năng cấu trúc nguyên lý hoạt động của các hệ thống thông tin liên lạc hàng hải và kỹ năng khai thác vận hành các thiết bị thông tin liên lạc vô tuyến điện hàng hải trên tàu biển: các hệ thống thông tin liên lạc mặt đất, các hệ thống thông tin vệ tinh, các hệ thống thông tin an toàn, báo nạn và phục vụ tìm kiếm cứu nạn (hệ thống MF/HF; hệ thống VHF; hệ thống NAVTEX, thiết bị SART, hệ thống FACSIMILE, hệ thống INMARSAT; hệ thống COSPAS-SARSAT, hệ thống LRIT, hệ thống SSAS; hệ thống thông tin an toàn MSI, hệ thống báo nạn và phục vụ tìm kiếm cứu nạn toàn cầu GMDSS)	3	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
81	Thu nhận và phân tích thông tin thời tiết trên biển	Trang bị kiến thức về thời tiết, ảnh hưởng thời tiết đến các hoạt động hàng hải. Hướng dẫn cách sử dụng các phương tiện máy móc trên tàu thu các bản tin thời tiết. Hướng dẫn cách phân tích các yếu tố trên các bản tin thời tiết, phục vụ công tác dẫn tàu an toàn và đạt hiệu quả kinh tế.	2	Có	Vấn đáp
82	Thủy nghiệp - thông hiệu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	Có	Vấn đáp
83	Thực tập cơ sở ngành	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành <i>Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường</i>	1	Có	Báo cáo thực tập
84	Thực tập tốt nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp <i>Sinh viên có được kiến thức và một số kỹ năng thực tiễn làm căn cứ kiểm chứng và liên hệ với kiến thức được học trong Trường</i>	4	Có	Báo cáo thực tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
85	Trang Thiết bị cứu sinh	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Vấn đáp
86	Vận chuyển hàng hóa	Thực hiện giải bài toán xác định khối lượng hàng hóa bằng phương pháp giám định món nước; Tính toán ổn định cho tàu chở hàng hạt rời cho các điều kiện của chuyến đi đối với các trạng thái trước khi xuất phát, trong khi hành trình trên biển và khi đến cảng đích; Hướng dẫn áp dụng bộ luật IMDG Code trong việc xếp, quản lý, bảo quản hàng hóa nguy hiểm được đóng gói vận chuyển an toàn bằng đường biển.	4	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
87	Vận chuyển hàng hóa bằng đường biển	Nắm được một số khái niệm và phân biệt từng loại hàng hóa trong vận chuyển bằng đường biển. Hiểu được các nội dung chính các bộ luật. Thực hiện được các tính toán liên quan đến xếp dỡ và vận chuyển hàng hóa. Áp dụng các bộ luật vào quy trình khai thác thực hiện công tác xếp dỡ, bảo quản và vận chuyển hàng hóa trong vận tải biển.	2	Có	Thi tự luận hoặc vấn đáp
88	Xã hội học đại cương	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở <i>Kiến thức của học phần này, làm cơ sở cho sinh viên tiếp cận, nghiên cứu các môn chuyên ngành sau này.</i>	2	Có	Thi tự luận
89	Xử lý tình huống khẩn cấp trên biển	Hướng dẫn quy trình và thực hiện quy trình chữa cháy trên tàu; cứu người rơi xuống nước; từ bỏ tàu; đắm va trên biển; cứu thùng tàu; mắc cạn và các tình huống sự cố khác.	2	Có	Vấn đáp

Khoa Máy tàu biển

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	An toàn công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về khoa học bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, kỹ thuật an toàn lao động trong sản xuất công nghiệp, kiến thức về môi trường công nghiệp.	2	Có	Thi viết tự luận.
2	Anh văn chuyên ngành MTT	Cung cấp những thuật ngữ và một số khái niệm, kiến thức cơ bản trong ngành Máy tàu thủy bằng tiếng Anh ... đồng thời cũng giúp sinh viên củng cố lại ngữ pháp cơ bản, kỹ năng giao tiếp, đọc hiểu, nghe hiểu để củng cố kỹ năng tiếng	3	Có	Thi viết tự luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Anh dùng trong môi trường làm việc của sinh viên sau này.			
3	Bảo dưỡng và sửa chữa máy tàu thủy	Trang bị kiến thức về quy trình và phương pháp tháo, lắp các máy móc, thiết bị được lắp đặt trên tàu thủy. Cách nhận biết một số hư hỏng và phương pháp sửa chữa, khắc phục để khai thác hiệu quả, an toàn động cơ Diesel tàu thủy và các trang thiết bị của hệ động lực	4	Có	Thi viết tự luận.
4	Bảo trì hệ thống thủy khí	Học phần Bảo trì các hệ thống thủy khí cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bảo dưỡng sửa chữa các phần tử trong hệ thống thủy khí để đảm bảo các hệ thống thủy lực, khí nén luôn luôn hoạt động an toàn, tin cậy và hiệu quả. Ngoài các kiến thức lý thuyết, học viên được hướng dẫn thực hành về quy trình tháo lắp, bảo trì các loại van thủy lực và khí nén, các máy nén khí, máy thủy lực, các máy bơm và quạt gió.	3	Có	Thi viết tự luận.
5	Bơm, quạt, máy nén	Học phần Bơm, quạt cánh dẫn thuộc khối kiến thức chuyên ngành của CTĐT, bao gồm những kiến thức cơ bản: cơ sở lý thuyết về bơm, quạt cánh dẫn, đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng, quy trình vận hành, tính toán thiết kế, cách lắp đặt các bơm cánh dẫn trong các hệ thống thực tế; đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng, quy trình vận hành, tính toán thiết kế, lắp đặt quạt cánh dẫn trong các hệ thống thực tế.... Đây là kiến thức quan trọng để sinh viên nhóm ngành máy tàu và nhóm ngành máy và tự động công nghiệp tiếp thu những học phần chuyên ngành tiếp theo.	3	Có	Thi viết tự luận.
6	CD Công nghệ SHTĐLTT	Cung cấp kiến thức và kỹ năng về: Công tác chuẩn bị và triển khai công nghệ; Phân tích kết cấu, đặc tính kỹ thuật, lựa chọn phương án và phương pháp công nghệ gia công, lắp ráp và sửa chữa các chi tiết, thiết bị của hệ thống động lực tàu thủy; Phương pháp thiết kế quy trình công nghệ; Xu hướng phát triển công nghệ; Tổ chức thi công và quản lý các nguồn lực.	3	Có	Thi viết tự luận.
7	CD Thiết kế thống ĐLTT	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng để thiết kế hệ thống động lực tàu thủy, bao gồm: phân tích, xử lý, so sánh và chọn số liệu phục vụ cho thiết kế hệ thống động	3	Có	Thi viết tự luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lực tàu thủy, phương pháp thiết kế; phân tích và lựa chọn phương án hệ động lực tàu thủy; phân tích và lựa chọn phương án động cơ chính, thiết bị đẩy; phân tích và lựa chọn phương án hệ thống truyền tải năng lượng đẩy tàu, phương án hệ trục truyền động; phân tích và lựa chọn phương án tổ máy phát điện, nồi hơi; phân tích và lựa chọn các thiết bị của hệ thống động lực tàu thủy, thiết kế phương án bố trí thiết bị hệ thống động lực tàu thủy.			
8	Công nghệ chế tạo máy	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Quá trình công nghệ gia công chế tạo máy; Chất lượng bề mặt chi tiết sau khi gia công; Độ chính xác gia công và các phương pháp để đạt độ chính xác gia công; Bản chất, khả năng công nghệ và cách thực hiện của các phương pháp gia công trong chế tạo máy, biện pháp công nghệ để nâng cao chất lượng gia công; Cách thức thiết kế quy trình chế tạo máy nói chung và quy trình chế tạo một số chi tiết điển hình trong các thành phần của hệ động lực tàu thủy.	2	Có	Thi viết tự luận.
9	Công nghệ chế tạo máy	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Quá trình công nghệ gia công chế tạo máy; Chất lượng bề mặt chi tiết sau khi gia công; Độ chính xác gia công và các phương pháp để đạt độ chính xác gia công; Bản chất, khả năng công nghệ và cách thực hiện của các phương pháp gia công trong chế tạo máy, biện pháp công nghệ để nâng cao chất lượng gia công; Cách thức thiết kế quy trình chế tạo máy nói chung và quy trình chế tạo một số chi tiết điển hình trong các thành phần của hệ động lực tàu thủy.	2	Có	Thi viết tự luận.
10	Công nghệ đóng mới TT	Học phần Công nghệ đóng mới tàu thủy là học phần tự chọn, thuộc khối kiến thức chuyên ngành Đóng tàu và công trình ngoài khơi. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về nguyên tắc cơ bản của quá trình đóng tàu; những quy trình công nghệ đóng mới từ khâu thiết kế công nghệ, phóng dạng hạ liệu, làm đường mẫu, tháo đồ, lắp ráp các chi tiết liên khớp, lắp ráp cụm khung chi tiết và tấm phẳng đến lắp ráp các phân đoạn, tổng đoạn, quy	2	Có	Thi viết tự luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trình lắp ráp thân tàu trên triển cũng như quy trình đưa tàu xuống nước.			
11	Cơ chất lỏng	Học phần cơ chất lỏng cung cấp cho sinh viên các kiến thức gồm: Các khái niệm mở đầu, phân loại lực, tenxơ ứng suất, phương trình chuyển động theo ứng suất; Phương trình vi phân cân bằng Ole và phương trình cơ bản thủy tĩnh, cân bằng tương đối của chất lỏng, định luật ácsimet, cân bằng ổn định của vật trong chất lỏng;	3	Có	Thi viết tự luận.
12	Dao động lực HĐLTT	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: dao động kỹ thuật, dao động của hệ trục tàu thủy, phương pháp kiểm soát và xử lý dao động, thực hành tính dao động trong thiết kế hệ động lực tàu thủy.	2	Có	Thi viết tự luận.
13	Đại cương hàng hải	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên về những khái niệm cơ bản về hải đồ, các phương pháp xác định vị trí, phương hướng trên biển, phân loại và cách thức đổi giờ trong hàng hải; khái niệm cơ bản về việc phân loại hàng hóa, nguyên nhân gây hư hỏng và thiếu hụt hàng hóa, các phương thức vận chuyển trong vận tải biển	2	Có	Thi viết tự luận.
14	Điện công nghiệp	Định nghĩa, cấu trúc và nguyên lý làm việc của mạch điện. Cấu tạo, nguyên lý làm việc của các máy điện thông dụng. Khái niệm, cấu tạo, nguyên lý làm việc của các khí cụ điện thông dụng. Kiến thức cơ bản về đo lường điện	3	Có	Thi viết tự luận.
15	Điện tàu thủy 1	Giúp cho sinh viên có được những hiểu biết cơ bản về các hệ thống điện tàu thủy đang được trang bị trên tàu thủy, đó là: khái niệm; chức năng, nhiệm vụ; phân loại; cấu trúc và lắp đặt chung; cũng như biết đọc một số sơ đồ hệ thống điện đơn giản thông thường của các hệ thống trang bị điện trên tàu thủy.	2	Có	Thi viết tự luận.
16	Điện tàu thủy 2	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành máy tàu thủy những phương pháp nghiên cứu và phân tích sơ đồ bản vẽ đồng thời mở rộng và tìm hiểu thêm một số hệ thống thực tế khác trên tàu thủy	3	Có	Thi viết tự luận.
17	Đồ án tốt nghiệp	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng để triển khai, thực hiện một đề án/dự án kỹ thuật thuộc chuyên ngành đào tạo. Các kiến thức, kỹ năng đó là: thu thập số liệu, thông tin; phân tích và xử lý số liệu;	6	Có	Chấm Đồ án tốt nghiệp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		xây dựng đề cương và kế hoạch thực hiện; phân tích, lựa chọn và xây dựng phương án; thiết kế (hoặc tính nghiệm/hoán cải) hệ thống/thiết bị/cụm chi tiết/chi tiết; thiết kế quy trình công nghệ hệ thống năng lượng/hệ thống động lực tàu thủy; sử dụng phần mềm chuyên dụng; sử dụng phần mềm văn phòng; thuyết trình và bảo vệ đề án/dự án.			
18	Đồ án tốt nghiệp	Học phần có nội dung tùy thuộc vào từng đề án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đề án từ khâu lựa chọn đề án cho đến khâu chuẩn bị thuyết trình trước hội đồng chấm đề án tốt nghiệp.	6	Có	Làm đề án
19	Đồ án tốt nghiệp	Học phần có nội dung tùy thuộc vào từng đề án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đề án từ khâu lựa chọn đề án cho đến khâu chuẩn bị thuyết trình trước hội đồng chấm đề án tốt nghiệp.	6	Có	Chấm Đồ án tốt nghiệp
20	Động cơ Diesel tàu thủy 1	Giới thiệu và hướng dẫn sinh viên tìm hiểu làm quen và vận hành toàn bộ các hệ thống phục vụ của động cơ diesel như: HT trao đổi khí, HT nhiên liệu, HT bôi trơn, HT làm mát và HT khởi động – đảo chiều động cơ.	3	Có	Thi viết tự luận.
21	Động cơ Diesel tàu thủy 2	Trang bị kiến thức kiến thức về chu trình và các quá trình công tác xảy ra bên trong xi-lanh động cơ, lý thuyết tính toán các thông số cơ bản của các quá trình công tác như quá trình nạp, quá trình nén, quá trình cháy giãn nở và quá trình xả, phương pháp tính toán các thông số, các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật của động cơ, làm cơ sở để khai thác hiệu quả, an toàn động cơ Diesel tàu thủy.	4	Có	Thi viết tự luận.
22	Động cơ diesel TT	Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về động cơ diesel tàu thủy, bao gồm: Các khái niệm, thuật ngữ, nguyên lý hoạt động, cấu tạo, cơ sở nhiệt động và động lực học; Các quá trình công tác; Các thông số đặc trưng chủ yếu và các đặc tính làm việc; Các hệ thống phục vụ của động cơ diesel tàu thủy; Xu hướng phát triển và công nghệ mới.	4	Có	Thi viết tự luận.
23	Động cơ đốt trong	Học phần Động cơ đốt trong thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ	3	Có	Thi viết tự luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bản vẽ: môi chất công tác của chu trình công tác thực tế, chu trình lý tưởng áp dụng cho động cơ đốt trong, các quá trình trong chu trình công tác trong động cơ, các thông số công tác chỉ thị và có ích chủ yếu của động cơ, các phương pháp trao đổi khí, cấp nhiên liệu, hòa trộn hỗn hợp và cháy trong động cơ, các phương pháp tăng áp, các đường đặc tính động cơ và hệ lực tác dụng lên các chi tiết, kết cấu và các hệ thống phục vụ động cơ đốt trong.			
24	Động lực học hệ thống thủy lực	Nghiên cứu tổng quan về động lực học chất khí, lỏng; các nguyên lý cơ bản của chất khí, lỏng; các phần tử khí, lỏng tiêu biểu; Phân tích các mạch thủy, khí và một số ứng dụng phổ biến trong thực tế	2	Có	Thi viết tự luận.
25	Động lực tổng hợp (Chuyên đề tốt nghiệp)	Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cập nhật nhằm bổ sung thông tin về sự phát triển KHCN trong lĩnh vực chuyên ngành cũng như các thiết bị trong hệ thống động lực tàu thủy.	3	Có	Thi viết tự luận.
26	Gia công kỹ thuật số	Học phần Gia công kỹ thuật số bao gồm những nội dung kiến thức sau đây: Giới thiệu khái niệm về điều khiển số, máy công cụ CNC và dụng cụ cắt; Cung cấp kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình gia công trên máy CNC.	2	Có	Thi viết tự luận.
27	Hệ thống bơm và trạm thủy điện	Nghiên cứu ứng dụng của các trạm bơm và trạm thủy điện, nắm vững kiến thức về các trạm bơm tưới tiêu trong nông nghiệp, trạm cấp thoát nước thành phố, các tổ hợp tuốc bin của trạm thủy điện. Giúp sinh viên nắm được nguyên lý của các hệ thống điều khiển các trạm bơm và trạm thủy điện trong thực tế.	3	Có	Thi viết tự luận.
28	Hệ thống đường ống TT	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khái niệm, chức năng, phân loại, tiêu chuẩn, quy định và cấu tạo các thành phần hệ thống đường ống; Phân tích và lựa chọn kết cấu giá đỡ và hình thức liên kết các thành phần trong hệ thống đường ống tàu thủy; Tính toán thủy lực hệ thống đường ống tàu thủy.	2	Có	Thi viết tự luận.
29	Hệ thống tự động tàu thủy	Hệ thống tự động tàu thủy trang bị các nội dung về hệ thống tự động điều chỉnh và điều khiển các thiết bị hệ động lực tàu thủy, bao gồm: tự động điều chỉnh tốc độ quay động cơ diesel, hệ thống tự động điều	3	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiến từ xa động cơ diesel, hệ thống tự động điều chỉnh nôi hơi và tự động điều chỉnh các thiết bị và hệ thống phụ tàu thủy khác			
30	Hoá kỹ thuật	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức hóa học cơ bản; các quá trình ăn mòn vật liệu và biện pháp bảo vệ; các kiến thức về dầu, mỡ, nước sử dụng cho động cơ.	3	Có	Thi viết tự luận.
31	HT làm lạnh và ĐHKKTT	Học phần Hệ thống làm lạnh và điều hòa không khí tàu thủy trình bày chu trình và phương pháp làm lạnh, các loại công chất lạnh, tính chất và yêu cầu đối với công chất lạnh, các thiết bị được trang bị trong hệ thống lạnh, tính toán thiết kế, kiểm tra các thiết bị trong hệ thống lạnh. Ngoài ra học phần còn cung cấp các kiến thức về vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống lạnh và điều hòa không khí tàu thủy.	3	Có	Thi viết tự luận.
32	Kiểm soát chất lượng	Môn học bao gồm các kiến thức về kiểm soát chất lượng sản xuất và dịch vụ bằng phương pháp thống kê với hai phần chính là kiểm soát quá trình bằng thống kê và Lấy mẫu kiểm định. Công cụ kiểm soát quá trình bằng thống kê là Kiểm đồ được phân tích với các loại Kiểm đồ thuộc tính; Kiểm đồ biến số, Kiểm đồ dịch chuyển nhỏ; Kiểm đồ nhóm; Kiểm đồ đa biến; Lấy mẫu kiểm định được khảo sát với mẫu kiểm định thuộc tính và biến số	2	Có	Thi viết tự luận.
33	Kỹ thuật bảo trì công nghiệp	Nội dung môn học cung cấp kiến thức về ý nghĩa kinh tế kỹ thuật, các phương pháp và mục tiêu của công tác bảo trì công nghiệp. Các kỹ thuật giám sát rung, hạt và tình trạng lưu chất, âm, nhiệt... trong công tác bảo trì.	2	Có	Thi viết tự luận.
34	Kỹ thuật dự báo trong công nghiệp	Sinh viên có khả năng hiểu các kiến thức về dự báo trong công nghiệp như: tầm quan trọng trong dự báo, các nguyên tắc và kỹ thuật tiến hành dự báo, đánh giá dự báo, từ đó có thể vận dụng vào việc dự báo xu hướng phát triển trong tương lai.	2	Có	Thi viết tự luận.
35	Kỹ thuật điện	Học phần Kỹ thuật điện trang bị cho sinh viên các kiến thức gồm: Định nghĩa, cấu trúc và nguyên lý làm việc của mạch điện; Cấu tạo, nguyên lý của các máy điện thông dụng trên tàu thủy; Cấu tạo, nguyên lý của các khí cụ điện được áp dụng	3	Có	Thi viết tự luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trên tàu thủy; Một số phương pháp đo các thông số của mạch điện.			
36	Kỹ thuật điện	- Định nghĩa, cấu trúc và nguyên lý làm việc của mạch điện. - Cấu tạo, nguyên lý của các máy điện thông dụng trên tàu thủy - Cấu tạo, nguyên lý của các khí cụ điện được áp dụng trên tàu thủy - Một số phương pháp đo các thông số của mạch điện	2	Có	Thi viết tự luận.
37	Kỹ thuật điện tử	Có khả năng biết và hiểu các khái niệm cơ bản về các linh kiện điện tử, mạch điện tử trong tự thông dụng và các khái niệm cơ bản về mạch số	2	Có	Thi viết tự luận.
38	Kỹ thuật điều độ trong sản xuất và dịch vụ	Kỹ thuật điều độ trong sản xuất và dịch vụ đưa ra xem xét các kỹ thuật điều độ, bắt đầu từ nguyên tắc cơ bản và dẫn đến các thuật toán và hệ thống điều độ trên máy tính. Môn học này sẽ áp dụng những kỹ thuật này cho các bài toán trong kế hoạch điều độ sản xuất và kế hoạch điều độ nguồn lực. Điều độ sẽ giúp chúng ta phối hợp các hoạt động riêng lẻ của phân tử lại với nhau để đạt được những mục tiêu của hệ thống.	3	Có	Thi viết tự luận.
39	Kỹ thuật đo lường	Học phần Kỹ thuật đo lường thuộc khối kiến thức chuyên ngành của CTĐT, bao gồm những kiến thức cơ bản về lý thuyết đo lường, các nguyên tắc, phương pháp đo các đại lượng vật lý cần thiết của các hệ thống thủy lực và khí nén. Giúp sinh viên sử dụng thành thạo các dụng cụ và các thiết bị đo lường bằng thủy lực và khí nén. Đây là kiến thức quan trọng giúp sinh viên nhóm ngành máy tàu và nhóm ngành máy và tự động công nghiệp tiếp thu những học phần chuyên ngành tiếp theo. Ngoài phân lý thuyết, học phần còn có phần thực hành được chia thành 5 bài thực hành minh họa cho lý thuyết.	2	Có	Thi viết tự luận.
40	Kỹ thuật gia công cơ khí	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về các phương pháp gia công kim loại và hợp kim cơ bản trong gia công cơ khí bao gồm: sản xuất đúc; gia công kim loại bằng áp lực; hàn cắt kim loại và gia công kim loại bằng cắt gọt để chế tạo các chi tiết hoặc các kết cấu trong các máy móc hoặc các công trình công nghiệp.	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
41	Kỹ thuật hệ thống	Học phần giới thiệu cho người học các khái niệm và quy trình kỹ thuật hệ thống. Nội dung học phần được xây dựng bao gồm các bước trong quy trình kỹ thuật hệ thống bao gồm từ xác định nhu cầu, định nghĩa yêu cầu hệ thống, phát triển ý niệm, phân tích thương lượng, thiết kế sơ khởi, thiết kế chi tiết, thử nghiệm đánh giá, vận hành và thải hồi hệ thống.	3	Có	Thi viết tự luận.
42	Kỹ thuật tổng hợp	Môn học giúp sinh viên vận dụng các kiến thức mô phỏng nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến năng suất và chi phí trong hệ thống sản xuất và dịch vụ như: tối ưu hóa quy trình, lập kế hoạch sản xuất, điều độ, bố trí mặt bằng, chuỗi cung ứng, lean...Nội dung của học phần này bao gồm giới thiệu vấn đề nghiên cứu, tìm hiểu tài liệu, bài toán nghiên cứu, xây dựng mô hình, giải quyết bài toán, kết luận và kiến nghị	3	Có	
43	Kỹ thuật thủy khí	Nghiên cứu các tính chất cơ bản của chất lỏng và chất khí, các phương trình mô tả sự cân bằng của chất lỏng cũng như sự tương tác của chất lỏng với thành rắn, các phương trình mô tả chuyển động của các phần tử lỏng để tìm ra mối quan hệ giữa các đại lượng cơ bản như vận tốc và áp suất của dòng chảy, phân tích các loại tổn thất năng lượng để đưa ra công thức xác định phù hợp.	3	Có	Thi viết tự luận.
44	Kỹ thuật vi điều khiển	Học phần giúp sinh viên hiểu và áp dụng các kiến thức về kỹ thuật vi điều khiển, bao gồm khái niệm về hệ vi xử lý, vi điều khiển; Xây dựng sơ đồ nguyên lý ghép nối vi điều khiển với các thiết bị ngoại vi; Viết chương trình điều khiển cho hệ vi điều khiển	3	Có	Thi viết tự luận.
45	Khai thác hệ động lực tàu thủy	Trang bị kiến thức cơ bản giúp khai thác động cơ diesel cũng như toàn bộ hệ động lực tàu thủy an toàn, hiệu quả, tin cậy và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.	4	Có	Thi viết tự luận.
46	Khai thác hệ thống thủy khí	Học phần Khai thác các hệ thống thủy khí lực thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vận hành, khai thác các hệ thống thủy khí để đảm bảo các hệ thống thủy lực, khí nén luôn luôn hoạt động an toàn, tin cậy và hiệu quả.	3	Có	Thi viết tự luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Ngoài các kiến thức lý thuyết, học viên được hướng dẫn thực hành về quy trình vận hành các máy nén khí, máy thủy lực, các máy bơm và quạt gió.			
47	Lắp ráp hệ thống ĐLTT	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quá trình sản xuất, quá trình công nghệ lắp ráp và các phương án, phương pháp lắp ráp động cơ diesel, lắp ráp hệ trục – máy chính tàu thủy, lắp ráp hệ thống đường ống và các thiết bị phụ trên tàu thủy.	3	Có	Thi viết tự luận.
48	Luật Hàng hải và An toàn lao động trên tàu	Sinh viên phải nắm được kiến thức cơ bản về Luật, Công ước và Bộ luật quốc tế về an toàn cho con người trên biển. Những kiến thức về an toàn khi sinh hoạt và làm việc dưới tàu. Hiểu biết các mối nguy hiểm có thể xảy ra khi làm việc với các trang thiết bị trên tàu thủy. Có các biện pháp phòng tránh tai nạn hoặc các ảnh hưởng có hại khi làm việc trên tàu thủy.	3	Có	Thi tự luận
49	Luật và chính sách môi trường	- Mục đích của môn học: trang bị các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: + Hiểu được hệ thống pháp luật và chính sách môi trường ở Việt Nam. + Nhận diện được các vấn đề môi trường liên quan tới các chiến lược và chính sách bảo vệ môi trường của Việt Nam. + Vận dụng được các quy định của pháp luật bảo vệ môi trường Việt Nam vào các vấn đề môi trường cụ thể Sau khi hoàn thành chương trình môn học, sinh viên sẽ có kiến thức và kỹ năng để xây dựng các chính sách về môi trường	2	Có	Thi tự luận
50	Lý thuyết cánh	Trang bị kiến thức cơ bản về lý thuyết cánh làm cơ sở để khảo sát đánh giá, khai thác vận hành, tính toán lựa chọn các máy cánh dẫn gồm bơm nước, tuabin nước, quạt công nghiệp, máy nén khí, tua bin khí, các thiết bị truyền động thủy động như khớp nối và biên tốc thủy lực	3	Có	Thi tự luận
51	Lý thuyết điều khiển tự động	Giới thiệu về nguyên tắc điều khiển tự động, hệ thống điều khiển tự động, nguyên tắc phân tích, xử lý tín hiệu trong các phần tử và toàn bộ hệ thống tự động điều chỉnh và điều khiển.	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
52	Lý thuyết và kết cấu tàu	. Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu biển và Kinh tế biển những kiến thức đại cương về các đặc trưng kỹ thuật – khai thác của tàu biển	2	Có	Thi tự luận
53	Máy điện -Thiết bị điện	Học phần Thiết bị điện cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu thủy một lượng kiến thức cơ bản về thiết bị điện trên tàu thủy: Lý thuyết cơ bản về Máy điện khí cụ điện: Cụ thể là nắm vững được cấu tạo, nguyên lý làm việc của các loại máy biến áp. Cấu tạo, nguyên lý làm việc, sự hình thành từ trường quay trong động cơ điện dị bộ ba pha và các phương pháp khởi động, điều chỉnh động cơ điện xoay chiều ba pha. Cho sinh viên biết cấu tạo, nguyên lý làm việc, các phương pháp kích từ và quá trình tự kích của máy phát điện đồng bộ ba pha. Cho sinh viên biết cấu tạo, nguyên lý làm việc của một số loại khí cụ điện và biết đọc các thông số của máy điện, khí cụ điện, phân tích một số mạch điện khởi động động cơ.	3	Có	Thi viết tự luận.
54	Máy lạnh và thiết bị trao đổi nhiệt tàu thủy	Trang bị kiến thức về chu trình và phương pháp làm lạnh, các loại công chất lạnh, tính chất và yêu cầu đối với công chất lạnh, các thiết bị được trang bị trong hệ thống lạnh, kiểm tra các thiết bị trong hệ thống lạnh và các thiết bị trao đổi nhiệt trên tàu thủy.	3	Có	Thi tự luận
55	Máy phụ tàu thủy 1	Học phần “Máy phụ tàu thủy 1” trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng và vận hành máy thủy lực, máy nén khí và hệ thống truyền động khí nén trên tàu thủy.	3	Có	Thi tự luận
56	Máy phụ tàu thủy 2	Học phần “Máy phụ tàu thủy 2” trang bị cho sinh viên khả năng vận hành các trang thiết bị, các hệ thống phục vụ con tàu, xử lý nhiên liệu và xử lý dầu nhớt trên tàu thủy.	3	Có	Thi tự luận
57	Máy phụ tổng hợp (Chuyên đề tốt nghiệp)	Chuyên đề Máy phụ cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Vận hành khai thác các bơm thủy lực, các máy nén khí, các hệ thống thủy lực tời neo, tời cẩu, máy lái, chân vịt biến bước, máy lọc ly tâm, thiết bị chống ô nhiễm. Chuyên đề Máy lạnh cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Vận hành, khai thác hệ thống lạnh, hệ thống điều hòa không khí.	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Chuyên đề Bảo dưỡng, sửa chữa Máy tàu thủy cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Phương pháp dò tìm khuyết tật, phát hiện hư hỏng máy móc, thiết bị, bảo dưỡng thường xuyên nồi hơi, diesel, tua bin khí xả, kiểm tra, cân chỉnh độ đồng tâm của mối ghép bằng mặt bích.			
58	Máy và thiết bị phụ TT	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và những thông số cơ bản của hầu hết các máy và trang thiết bị phụ của hệ thống động lực tàu thủy như: các thiết bị trao đổi nhiệt, thiết bị xử lý nhiên liệu, dầu bôi trơn, máy lái, máy nén, máy thủy lực và các thiết bị phụ khác.	4	Có	Thi viết tự luận.
59	Mô hình hoá và mô phỏng hệ thống công nghiệp	Học phần này nhằm hỗ trợ thêm kiến thức và cái nhìn tổng quát về việc sử dụng lợi thế của mô hình mô phỏng để giải quyết các vấn đề liên quan đến thiết kế và phân tích các hệ thống phức tạp và ngẫu nhiên. Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên một công cụ hỗ trợ mô phỏng trên máy tính để phân tích đánh giá và so sánh, lựa chọn phương án tốt để cải thiện hệ thống. Nội dung của học phần bao gồm giới thiệu mô phỏng, xác suất thống kê liên quan, phương pháp mô phỏng, hướng dẫn sử dụng Arena, phân tích dữ liệu đầu vào, mô phỏng một hình mô phỏng, kiểm chứng & hợp thức hoá mô hình, và phân tích dữ liệu đầu ra.	3	Có	Thi tự luận
60	Nồi hơi – Tua-bin hơi tàu thủy và hệ động lực tàu thủy	động cơ hơi nước và có khả năng vận hành nồi hơi, tua bin hơi, và hệ động lực hơi nước tàu thủy theo hướng dẫn hành nồi hơi, tua bin hơi tàu thủy theo hướng dẫn.	04	Có	Thi tự luận
61	Nồi hơi tua bin tàu thủy	Trang bị cho sinh viên những kiến thức gồm: Giới thiệu chung nồi hơi tàu thủy; Các thông số đặc trưng cơ bản của nồi hơi; Quá trình đốt cháy nhiên liệu, tổn thất nhiệt và hiệu suất nồi hơi; Kết cấu của nồi hơi tàu thủy; Tính chọn và phương án bố trí hệ thống nồi hơi phụ-khí xả trên tàu thủy; Sử dụng nồi hơi; Nguyên lý làm việc và cấu tạo của tuabin tàu thủy; Những tổn thất năng lượng trong tua bin, công suất và hiệu suất tua bin.	3	Có	Thi viết tự luận.
62	Nghiên cứu và phát triển sản phẩm	Trang bị những kiến thức về phương pháp nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có sự liên kết chặt chẽ	3	Có	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giữa các chức năng trong tổ chức. Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên nắm vững được các bước trong quá trình phát triển sản phẩm, có khả năng tham gia nhóm dự án nghiên cứu và phát triển, nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, nhanh chóng nhận dạng và đáp ứng nhu cầu khách hàng bằng những sản phẩm có chất lượng cao với chi phí thấp.			
63	Nguyên Lý Máy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy	3	Có	Thi tự luận
64	Nguyên lý máy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy.	3	Có	Thi viết tự luận.
65	Nguyên lý máy	Là môn học kỹ thuật cơ sở, trước khi học các môn học chuyên ngành. Mục tiêu của môn học là trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy. Học phần Nguyên lý máy gồm các nội dung về cấu trúc và xếp loại cơ cấu, phân tích động học cơ cấu, phân tích lực cơ cấu, Ma sát và hiệu suất, những vấn đề về tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy. Nghiên cứu về cơ cấu bánh răng phẳng Sau khi học xong môn học Nguyên lý máy sinh viên biết vận dụng những kiến thức cơ học vào nghiên cứu phân tích và tổng hợp những cơ cấu và máy cụ thể của các môn học chuyên ngành.	3	Có	Thi viết tự luận.
66	Nguyên lý máy	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc, nguyên lý làm việc, phương pháp phân tích động học, phân tích lực, phương pháp tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy	3	Có	Thi tự luận
67	Nguyên tắc an toàn thủy khí	Học phần cung cấp các qui trình về an toàn lao động trong công tác vận hành, bảo dưỡng sửa chữa các hệ thống thủy khí. Giúp cho sinh viên có khả năng quản lý được hồ sơ an toàn, đánh giá và kiểm tra được các bước thực hiện công việc khi lắp đặt,	3	Có	Thi viết tự luận.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống thủy khí được an toàn			
68	Nguyên tắc an toàn thủy khí	Học phần cung cấp các qui trình về an toàn lao động trong công tác vận hành, bảo dưỡng sửa chữa các hệ thống thủy khí. Giúp cho sinh viên có khả năng quản lý được hồ sơ an toàn, đánh giá và kiểm tra được các bước thực hiện công việc khi lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống thủy khí được an toàn	3	Có	Thi viết tự luận.
69	Nhập môn về kỹ thuật	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về các ngành nghề kỹ thuật, vị trí, vai trò và cơ hội nghề nghiệp của kỹ sư tương lai, đồng thời giới thiệu, hướng tới tạo cho các sinh viên mới vào trường các kỹ năng, kiến thức cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp, mưu sinh sau này. Qua đó, sinh viên tự lập cho mình kế hoạch học tập, làm quen nhanh với môi trường học tập mới ở đại học và xác định được phương pháp học tập hiệu quả, rèn luyện và phát triển khả năng ngoại ngữ và các kỹ năng mềm cần thiết khác cho bản thân.	2	Có	X. Đánh giá quá trình $X = (0,2X1 + 0,8X2)$ X1- Điểm chuyên cần X2- điểm đánh giá bài tập và tinh thần học tập, rèn luyện Điểm đánh giá học phần: $Z = X$;
70	Nhiệt kỹ thuật	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức nền tảng về các Định luật nhiệt động học I, II; Truyền nhiệt và các ứng dụng để nghiên cứu các máy nhiệt và các thiết bị năng lượng. Trên cơ sở đó học sinh có thể học, nghiên cứu các môn học chuyên ngành liên quan đến Kỹ thuật năng lượng.	3	Có	Thi tự luận
71	Quá trình và thiết bị công nghiệp	Học phần Quá trình và thiết bị công nghiệp trang bị cho người học các kiến thức cơ bản liên quan đến lĩnh vực về quá trình và thiết bị trong công nghiệp như: quá trình sấy, cô đặc, chưng cất, trích ly, ép đùn nguyên liệu và một số quá trình khác. Giới thiệu về kết cấu, nguyên lý làm việc và tính năng các thiết bị trong công nghiệp.	2	Có	Thi tự luận
72	Quản lý chất lượng tổng thể	Môn học trang bị cho người học các kiến thức về những khái niệm, những lợi ích và khó khăn của việc triển khai quản lý chất lượng tổng thể, quan điểm của khách hàng về chất lượng và cách thức chuyển đổi yêu cầu của khách hàng thành yêu cầu cho sản phẩm. Trình bày được các phương pháp đo lường và đối sánh chất lượng, và các phương pháp hỗ trợ cải tiến liên tục, các nguyên tắc làm việc với nhà cung ứng, cách	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thức đánh giá, lựa chọn và hỗ trợ nhà cung ứng. Nêu lên cấu trúc của bộ tiêu chuẩn ISO 9000 và quy trình xây dựng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) trong doanh nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9000.			
73	Quản lý dự án công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tổng thể của dự án như: quản lý, kỹ thuật, các khía cạnh về kinh tế, tài chính trong mỗi giai đoạn của dự án. Nội dung chính gồm: giới thiệu về sự phát triển và quản lý dự án, các giai đoạn của việc lập kế hoạch và quản lý dự án, tổ chức nhân sự và điều hành dự án, kỹ thuật quản lý dự án.	2	Có	Thi tự luận
74	Quản lý kỹ thuật và công nghệ	Giới thiệu chung về cơ sở quản lý kỹ thuật và công nghệ như vai trò, mục tiêu và phạm vi của quản lý kỹ thuật và công nghệ, tìm hiểu về môi trường công nghệ như cơ sở hạ tầng công nghệ, các yếu tố ảnh hưởng và cách xác định chỉ số môi trường công nghệ từ đó dựa trên một số nguyên tắc để tiến hành đánh giá công nghệ, nêu lên các phương pháp lựa chọn công nghệ thích hợp, cách phân loại và tiến hành đổi mới công nghệ, phương pháp phân tích và các biện pháp nâng cao năng lực công nghệ, quá trình chuyển giao công nghệ, quản lý Nhà nước về kỹ thuật và công nghệ.	3	Có	Thi tự luận
75	Quản lý nâng cao	Giúp người sinh viên hệ thống lại các kiến thức và giải quyết các bài toán nâng cao của các học phần Quản lý sản xuất công nghiệp, Quản lý chất lượng tổng thể, Quản lý dự án công nghiệp và Quản lý vật tư tồn kho.	3	Có	
76	Quản lý sản xuất công nghiệp	Môn học Quản lý sản xuất công nghiệp trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và những tình huống cụ thể phải giải quyết trong quá trình quản lý sản xuất ở một đơn vị sản xuất - kinh doanh như xí nghiệp, nhà máy, các dịch vụ cung ứng, phân phối sản phẩm... Công việc cụ thể như dự báo nhu cầu, lập kế hoạch và lịch trình sản xuất, tính toán lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy, hoạch định tổng hợp, quản trị tồn kho và hoạch định nguồn lực để sản xuất đúng thời điểm.	3	Có	Thi tự luận
77	Quản lý vật tư - tồn kho	Môn học nhằm giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về quản lý vật tư, quản lý kho, ra quyết định thu	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mua. Ngoài ra môn học còn đề cập đến kỹ thuật phân tích giá trị trong kinh doanh, tổ chức kinh doanh, kiểm soát vật tư đầu vào cũng như đảm bảo chất lượng, vận chuyển, phân phối, quản lý phế phẩm và vật tư thừa, các tiêu chí đánh giá hiệu quả quản lý hệ thống tồn kho.			
78	Quản trị học	Quản trị học là môn học cơ sở ngành cho các khối ngành kinh tế, nội dung môn học tập trung nghiên cứu các vấn đề của tổ chức và hoạt động quản trị. Môn học tiếp cận theo chức năng của nhà quản trị như chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra. Bên cạnh đó môn học còn cung cấp cho người học những kiến thức chung về môi trường tổ chức, vấn đề ra quyết định, sự phát triển của tư tưởng quản trị.	2	Có	Thi tự luận
79	Quản trị nhân lực	Là học phần chuyên ngành quản trị doanh nghiệp, giúp cho sinh viên khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về hoạch định nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nhân lực, đào tạo và phát triển nhân lực; đánh giá kết quả thực hiện công việc; trả công lao động và các vấn đề về quan hệ lao động trong doanh nghiệp. Sinh viên cũng có khả năng vận dụng các phương pháp quản lý nhân sự trong doanh nghiệp nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực trong doanh nghiệp.	3	Có	Thi tự luận
80	Robot công nghiệp	Học phần <i>Robot công nghiệp</i> bao gồm việc giới thiệu sơ lược sự phát triển của robot công nghiệp và các khái niệm cơ bản liên quan tới robot như bậc tự do, hệ tọa độ,...sau đó trình bày các vấn đề quan trọng nhất như phân tích động học, thiết kế quỹ đạo chuyển động, các hệ truyền dẫn động trong robot. Ngoài ra học phần cũng sẽ đề cập đến các vấn đề khó trong lý thuyết tính toán như động lực học và điều khiển, nhằm giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát hơn về lĩnh vực robot.	2	Có	Thi viết tự luận.
81	Sản xuất tinh gọn	Học phần giới thiệu cho sinh viên các nguyên tắc và kỹ thuật sản xuất tinh gọn. Nội dung bao gồm các tổng quan sản xuất tinh gọn, 5S và quản lý trực quan, tiêu chuẩn hóa công việc, bảo trì năng suất tổng thể, chuyển đổi nhanh, PDCA và giải quyết tận gốc vấn đề để cải tiến, hệ thống Full và Kanban, lưu đồ chuỗi	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giá trị, mặt bằng tinh gọn, tự động ngăn ngừa sai lỗi.			
82	SC thiết bị năng lượng TT	Cung cấp các kiến thức về: Các tiêu chuẩn kỹ thuật của các máy móc, thiết bị của hệ thống năng lượng tàu thủy; Khảo sát các hư hỏng của các chi tiết của hệ thống năng lượng tàu thủy; Phương án và phương pháp sửa chữa các chi tiết, thiết bị hệ thống năng lượng tàu thủy; Các hình thức và phương pháp tổ chức, quản lý kỹ thuật trong quá trình sửa chữa các chi tiết của thiết bị hệ thống động lực tàu thủy.	4	Có	Thi viết tự luận.
83	Sửa chữa hệ ĐLTT	Cung cấp kiến thức về: Các khái niệm, thuật ngữ chung cơ bản về công nghệ sửa chữa và các khái niệm cơ bản trạng thái làm việc của thiết bị máy móc; Các phương pháp kiểm tra, giám sát kỹ thuật; Các phương pháp sửa chữa hư hỏng các chi tiết, thiết bị máy móc; Trình bày và phân tích các nguyên nhân hư hỏng thường gặp, cách kiểm tra xác định hư hỏng; Phương pháp sửa chữa phục hồi các hao mòn, hư hỏng các chi tiết của động cơ diesel tàu thủy và hệ thống đường trục tàu thủy.	3	Có	Thi viết tự luận.
84	Tiếng Anh chuyên ngành MKT	Cung cấp những thuật ngữ và một số khái niệm, kiến thức cơ bản trong ngành máy khai thác tàu biển bằng tiếng Anh như thủy thủ buồng máy, kết cấu thân tàu và khu vực buồng máy, hệ động lực, động cơ đi-ê-zen tàu thủy, động cơ 2 thì, động cơ 4 thì, hệ tổng nhiên liệu, hệ thống dầu bôi trơn ... đồng thời cũng giúp sinh viên củng cố lại ngữ pháp cơ bản, kỹ năng giao tiếp, đọc hiểu, nghe hiểu để củng cố kỹ năng tiếng Anh dùng trong môi trường làm việc của sinh viên sau này.	3	Có	Vấn đáp
85	Tiếng Anh chuyên ngành MTDCN	Học phần TA chuyên ngành Máy và tự động công nghiệp thuộc khối kiến thức cơ bản của CTĐT. Nội dung học phần bao gồm những thuật ngữ và một số khái niệm, kiến thức cơ bản trong ngành Máy và tự động công nghiệp như các loại bơm, quạt gió, máy nén khí, thủy khí, thủy lực bằng tiếng Anh ... đồng thời cũng giúp sinh viên củng cố lại ngữ pháp cơ bản, kỹ năng giao tiếp, đọc hiểu, nghe hiểu để củng cố kỹ năng tiếng Anh dùng trong môi trường làm việc của sinh viên.	3	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
86	Tin học chuyên ngành MKT	Học phần <i>Tin học chuyên ngành</i> cung cấp những kiến thức cơ bản về phần mềm Matlab và cách sử dụng phần mềm Matlab trong một số chuyên ngành kỹ thuật.	2	Có	Thi tự luận
87	Tin học chuyên ngành MTDCN	Học phần Tin học chuyên ngành MTDCN thuộc khối kiến thức chuyên ngành, cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: các phần mềm ứng dụng trong thiết kế, kiến thức cơ bản về phần mềm Autocad để vẽ thiết kế 2D, kiến thức cơ bản về phần mềm SolidWorks và Autodesk Inventer để vẽ thiết kế 3D. Ngoài phần lý thuyết, học phần còn có phần thực hành được chia thành 5 bài thực hành minh họa cho lý thuyết, được thực hiện tại phòng thực hành.	3	Có	Thi viết tự luận.
88	Toán ứng dụng	Học phần <i>Toán ứng dụng</i> bao gồm các kiến thức về xác suất thống kê và phương pháp tính như: biến ngẫu nhiên và các quy luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu, ước lượng tham số, sai số, sai số tuyệt đối, sai số tương đối, đa thức nội suy, phương pháp bình phương bé nhất và áp dụng giải quyết các vấn đề cơ bản của khối ngành kinh tế và kỹ thuật	3	Có	Thi tự luận
89	Tua bin khí	Cung cấp cho sinh viên ngành máy khai thác những kiến thức cơ bản về tổ hợp tua bin khí tàu thủy. Sau khi học xong học phần này, sinh viên phải nắm được cấu tạo, phân loại, ứng dụng và nguyên lý hoạt động của của tổ hợp tua bin khí sử dụng dưới tàu thủy	2	Có	Thi tự luận
90	Tự động điều khiển HĐLTT	trang bị cho sinh viên các kiến thức gồm: Lý thuyết điều khiển: Chức năng, vai trò, nguyên tắc cơ bản, các bộ phận cơ bản của hệ thống điều khiển tự động; Các phương pháp nghiên cứu, phân tích, thiết kế hệ thống tự động; Cấu tạo, nguyên lý làm việc của các bộ tự động điều chỉnh và điều khiển hệ động lực tàu thủy.	3	Có	Thi viết tự luận.
91	Tự động hoá quá trình sản xuất	Học phần Tự động hoá quá trình sản xuất nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về sản xuất - đối tượng của tự động hoá, hệ thống tự động hoá điều khiển quá trình sản xuất, các dạng đảm bảo của hệ thống tự động hoá điều khiển quá trình sản xuất và một số hệ thống tự động hoá	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quá trình công nghệ trong công nghiệp. Đồng thời học phân cũng rèn luyện thái độ của sinh viên về sự kiên trì, sẵn sàng và quyết tâm, tháo vát và linh hoạt cũng như nhận thức về phát triển viễn cảnh toàn cầu cùng các bên liên quan với doanh nghiệp.			
92	Tự động hoá trong TKHĐLTT	Trang bị kiến thức chung về tự động hóa trong thiết kế hệ động lực tàu thủy, kiến thức cơ bản về lập trình trên ứng dụng nền: Phân tích, nhận định quá trình thiết kế trong các điều kiện cụ thể từ đó đưa ra quá trình tự động hóa phù hợp; Kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình trên ứng dụng Excel và Autocad; Tổ chức, quản lý quá trình tự động hóa thiết kế; Tính năng cơ bản của các phần mềm sử dụng trong thiết kế hệ động lực tàu thủy.	3	Có	Thi viết tự luận.
93	Thiết bị cơ khí trên boong	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về khái niệm, phân loại, cấu tạo, nguyên lý làm việc và thông số đặc trưng của các thiết bị: nâng chuyên hàng hóa, neo, chằng buộc, cứu sinh và thiết bị kéo.	2	Có	Thi viết tự luận.
94	Thiết bị đẩy và kết cấu TT	Cung cấp kiến thức về lực cản tàu thủy, thiết bị đẩy và kết cấu tàu thủy, bao gồm: nguyên nhân xuất hiện lực cản của môi trường đến chuyển động của tàu; các thành phần lực cản cơ bản và lực cản phụ; tính toán sơ bộ lực cản của tàu ở hai bài toán cơ bản khi cho vận tốc tàu hoặc công suất động cơ chính; khái niệm, phân loại và nguyên lý làm việc của thiết bị đẩy tàu thủy; các đặc trưng hình học, động học và động lực học của chong chóng; Sử dụng đồ thị thiết kế chong chóng để thiết kế; đồ thị vận hành của chong chóng; các hình thức kết cấu tàu và các thành phần kết cấu các vùng trên tàu.	3	Có	Thi viết tự luận.
95	Thiết bị điện	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu thủy một lượng kiến thức cơ bản về thiết bị điện trên tàu thủy	3	Có	Thi tự luận
96	Thiết bị năng lượng	Học phần Thiết bị năng lượng cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản: Cơ sở lý thuyết về đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động, ứng dụng, quy trình vận hành của các thiết bị năng lượng như: bơm quạt máy nén, lò hơi, động cơ đốt trong.	3	Có	Thi tự luận
97	Thiết Bị Và Kỹ Thuật Đo	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về đo lường; một số thiết	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bị đo thông dụng và các thiết bị đo được lắp đặt thực tế dưới tàu thủy, cách thức đo đạc, kiểm tra các chi tiết chính của động cơ Diesel tàu thủy			
98	Thiết kế hệ động lực TT	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khái niệm, thuật ngữ, nguyên lý làm việc, cơ sở và nguyên tắc thiết kế hệ động lực tàu thủy; Tính chọn các thiết bị của hệ động lực tàu thủy, bao gồm: lựa chọn hệ thống năng lượng tàu thủy, lựa chọn hệ động lực tàu thủy, lựa chọn phương thức truyền động, lựa chọn động cơ chính và thiết bị đẩy; Tính chọn sơ bộ công suất động cơ chính. Thiết kế bố trí hệ thống đẩy tàu thủy. Xác định kích thước và thiết kế kết cấu trục tàu thủy. Xác định kích thước và kết cấu các thiết bị của hệ trục tàu thủy	3	Có	Thi viết tự luận.
99	Thiết kế hệ thống thủy lực khí nén	Thiết kế và vận hành các máy và hệ thống điều khiển bằng khí nén và điện – khí nén. Hiểu rõ các chức năng của từng phần tử và các phương pháp điều khiển đơn giản bằng khí nén. Thiết kế và vận hành các máy và hệ thống điều khiển bằng thủy lực. Hiểu rõ các chức năng của từng phần tử và các phương pháp điều khiển đơn giản bằng thủy lực.	3	Có	Thi viết tự luận.
100	Thiết kế HTNLTT	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ, nguyên lý làm việc, cơ sở và nguyên tắc thiết kế hệ thống các thiết bị của hệ thống năng lượng tàu thủy. Tính chọn thiết bị của các hệ thống tàu thủy; bao gồm các hệ thống phục vụ hệ động lực, hệ thống trong buồng máy, hệ thống phục vụ trên tàu và hệ thống ngoài buồng máy; Các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ, cơ sở và nguyên tắc thiết kế bố trí các thiết bị của hệ thống năng lượng tàu thủy, bố trí thiết bị trong buồng máy tàu thủy.	4	Có	Bảo vệ Đồ án môn học.
101	Thực tập cơ khí	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và kỹ năng về kỹ thuật gia công cơ khí chính yếu trong công nghiệp chế tạo, bao gồm: kỹ thuật gia công cắt gọt, kỹ thuật gia công nguội, kỹ thuật gia công hàn; Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về an toàn lao động trong phân xưởng, công trường sản xuất;	2	Có	Thi viết tự luận.
102	Thực tập TN	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng bao gồm: Các kiến thức về an toàn	4	Có	Báo cáo thực tập.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lao động trong sản xuất công nghiệp; Cơ cấu tổ chức của cơ sở sản xuất chuyên ngành, thực hành về nghiệp vụ thiết kế, tìm hiểu về công nghệ thi công, thực hiện chuyên đề thực tập tốt nghiệp; Tthực hành các công việc chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành; Các vấn đề mới, các yêu cầu của thực tế sản xuất; Thu thập số liệu để thực hiện đề án tốt nghiệp.			
103	Thực tập tốt nghiệp	Học phần thực tập tốt nghiệp được thực hiện tại các nhà máy, xí nghiệp, các cơ sở sản xuất ngoài thực tế. Nội dung học phần giúp cho sinh viên có đủ các số liệu thực tập để viết báo cáo thực tập tốt nghiệp.	6	Có	Báo cáo thực tập
104	Thực tập tốt nghiệp (06 tuần)	Học phần thực tập tốt nghiệp được thực hiện tại các nhà máy, xí nghiệp, các cơ sở sản xuất ngoài thực tế. Nội dung học phần giúp cho sinh viên có đủ các số liệu thực tập để viết báo cáo thực tập tốt nghiệp.	4	Có	Báo cáo tốt nghiệp
105	Thực tập tốt nghiệp (Ngành khai thác máy tàu biển)	Rèn kỹ năng hoạt động nghề nghiệp như: An toàn lao động, vận hành và bảo dưỡng thiết bị máy móc ở trên tàu.	4	Có	Thi tự luận
106	Trang trí hệ động lực tàu thủy	Cung cấp những kiến thức cơ bản về: Những yêu cầu của hệ động lực chính tàu thủy; Các thiết bị truyền công suất từ máy chính tới chân vịt; Hệ trục chân vịt và trục trung gian; Dao động của hệ trục; Các hệ thống phục vụ hệ động lực tàu thủy	3	Có	Thi tự luận
107	Truyền động điện và điện tử công suất	Sinh viên có khả năng hiểu được những kiến thức cơ bản về điện tử công suất như các phần tử bán dẫn công suất, chỉnh lưu diode, chỉnh lưu thiristor, nguyên tắc hoạt động của bộ điều chỉnh điện áp một chiều, bộ điều chỉnh điện áp xoay chiều, thiết bị biến tần và các kiến thức chung nhất về cơ sở truyền động điện như các đặc tính cơ của động cơ điện, điều chỉnh tốc độ động cơ điện và tính chọn công suất cho một hệ truyền động điện trong công nghiệp	3	Có	Thi viết tự luận.
108	Truyền động khí nén	Có khả năng hiểu được kiến thức về truyền động và tự động khí nén, nghiên cứu về động học và nhiệt động lực học của các thiết bị và hệ truyền động khí nén, các phương pháp tính toán, khảo sát, thiết kế, thử nghiệm và tổng hợp hệ điều khiển bằng khí nén.	3	Có	Thi viết tự luận.
109	Truyền động khí nén	Có khả năng hiểu được kiến thức về truyền động và tự động khí nén,	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nghiên cứu về động học và nhiệt động lực học của các thiết bị và hệ truyền động khí nén, các phương pháp tính toán, khảo sát, thiết kế, thử nghiệm và tổng hợp hệ điều khiển bằng khí nén.			
110	Truyền động thủy lực	Học phần Truyền động thủy lực cung cấp cho sinh viên kiến thức về truyền động thủy lực, biết được cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng của các thiết bị trong hệ thống thủy lực, làm cơ sở cho việc tính toán thiết kế, lắp đặt và vận hành hệ thống truyền động thủy lực trong thực tế.	4	Có	Thi viết tự luận.
111	Ứng dụng PLC ĐK các hệ thống thủy khí	Học phần Ứng dụng PLC để điều khiển các hệ thủy khí trang bị cho sinh viên kiến thức về các thiết bị điều khiển logic PLC khả trình và ứng dụng PLC trong điều khiển các hệ thống điều khiển thủy khí. Nội dung môn học bao gồm: khái quát về các thiết bị điều khiển PLC, đi sâu tìm hiểu dòng PLC S7-300 của hãng Siemens và ứng dụng các thiết bị này để xây dựng hệ thống điều khiển thủy lực và khí nén thực hiện các yêu cầu công nghệ.	3	Có	Thi viết tự luận.
112	Vật liệu kỹ thuật	Cung cấp kiến thức về vật liệu kim loại bao gồm: gang, một số nhóm thép thông dụng và hợp kim màu cơ bản (hợp kim nhôm; hợp kim đồng và hợp kim lót trục)	3	Có	Thi viết tự luận.

Khoa Điện - Điện tử

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	An toàn điện	Các quy định, quy tắc an toàn điện	2	Có	Tự luận
2	Bảo vệ rơle hệ thống điện	Nghiên cứu, phân tích bảo vệ rơle hệ thống điện	4	Có	Tự luận, vấn đáp
3	Biến tần công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	2	Có	Thi tự luận
4	Cấu kiện điện tử	Các linh kiện điện tử	3	Có	Tự luận
5	Cơ cấu chấp hành	Nghiên cứu, phân tích cơ cấu chấp hành trong công nghiệp	3	Có	Tự luận, vấn đáp
6	Cơ sở truyền động điện	Các chế độ làm việc, các đặc tính của các loại máy điện	3	Có	Tự luận
7	Cung cấp điện	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Điện tàu thủy 1	Cung cấp cho sinh viên có được những kiến thức cơ bản về các hệ thống điện tàu thủy đang được trang bị trên tàu thủy.	2	Có	Tự luận
9	Điện tàu thủy 1 (Tiếng Anh)	Cung cấp cho sinh viên có được những kiến thức cơ bản về các hệ thống điện tàu thủy đang được trang bị trên tàu thủy bằng Tiếng Anh	2	Có	Tự luận
10	Điện tàu thủy 2	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành máy tàu thủy những phương pháp nghiên cứu và phân tích sơ đồ bản vẽ đồng thời mở rộng và tìm hiểu thêm một số hệ thống thực tế khác trên tàu thủy.	3	Có	Tự luận
11	Điện tàu thủy 2(Tiếng Anh)	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành máy tàu thủy những phương pháp nghiên cứu và phân tích sơ đồ bản vẽ đồng thời mở rộng và tìm hiểu thêm một số hệ thống thực tế khác trên tàu thủy bằng Tiếng Anh	3	Có	Tự luận
12	Điện tử công suất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	4	Có	Thi tự luận
13	Điện tử tương tự-số	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	4	Có	Trắc nghiệm
14	Điều khiển các bộ biến đổi công suất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	3	Có	Thi tự luận
15	Điều khiển hệ điện cơ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi tự luận
16	Điều khiển logic và ứng dụng	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Thi tự luận
17	Điều khiển quá trình	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Thi tự luận
18	Điều khiển Robot	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi tự luận
19	Điều khiển sản xuất tích hợp máy tính	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi tự luận
20	Điều khiển số	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi tự luận
21	ĐK và vận hành HT điện	Nghiên cứu, đọc sơ đồ điều khiển và vận hành HT điện	4	Có	Tự luận, vấn đáp
22	Đồ án 1	Áp dụng các kiến thức và kỹ năng tổng hợp của nhóm các học phần cơ sở ngành để thực hiện các nhiệm vụ phân tích và thiết kế được giao.	2	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
23	Đồ án 1	Các đồ án về kỹ thuật số và xử lý số tín hiệu	2	Có	Viết báo cáo
24	Đồ án 1	Sưu tầm, phân tích sơ đồ nhà máy điện và trạm biến áp	2	Có	Vấn đáp
25	Đồ án 2	Áp dụng các kiến thức và kỹ năng tổng hợp của nhóm các học phần chuyên ngành để thực hiện các nhiệm vụ phân tích và thiết kế được giao.	2	Có	Vấn đáp
26	Đồ án 2	Các đồ án về vi xử lý và kỹ thuật thông tin số	2	Có	Viết báo cáo
27	Đồ án 2	Sưu tầm, phân tích sơ đồ bảo vệ role hệ thống điện	2	Có	Vấn đáp
28	Đồ án tốt nghiệp	Áp dụng các kiến thức ngành, chuyên ngành, các kiến thức về nhà máy trong công nghiệp, dây chuyền sản xuất và các kỹ năng để thực hiện nhiệm vụ thiết kế tốt nghiệp được trao.	6	Có	Đồ án
29	Đồ án trạm phát điện TT	Giúp sinh viên có thể vận hành tốt hệ thống năng lượng trên tàu theo đúng qui trình, đúng các đặc tính kỹ thuật	4	Có	Viết báo cáo
30	Đồ án truyền động điện TT	Giúp sinh viên có thể vận hành tốt các hệ thống truyền động điện trên tàu theo đúng qui trình, đúng các đặc tính kỹ thuật	2	Có	Viết báo cáo
31	Giới thiệu ngành	Giới thiệu về khoa, các kiến thức cơ bản về mạch điện và điện tử	2	Có	Làm BC kết thúc HP
32	Hệ thống dẫn đường hàng hải	Các thành phần và các khái niệm liên quan trong hệ thống dẫn đường hàng hải	3	Có	Tự luận
33	Hệ thống điện tổng hợp	Tổng hợp về hệ thống điện	3	Có	Tự luận, vấn đáp
34	Hệ thống nhúng	Các khái niệm và kỹ thuật về hệ thống nhúng	2	Có	Tự luận
35	Hệ thống SCADA/HMI	Hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu SCADA/HMI	3	Có	Tự luận, vấn đáp
36	Hệ thống tự động hóa	Phân tích, thiết kế các hệ thống tự động hóa	4	Có	Tự luận, vấn đáp
37	Hệ thống tự động hóa trong CN	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng tốt nghiệp	3	Có	Thi tự luận
38	Hệ thống tự động TT 2	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về hệ thống tự động kiểm tra và giám sát tàu thủy, các hệ thống tự động điều khiển máy phụ tàu thủy, các hệ thống tự động đảm bảo an toàn tàu thủy, tự động ổn định tần số và phân chia tải tác dụng, tự động hóa tổng hợp trạm phát điện.	4	Có	Tự luận
39	Hệ thống tự động TT1	Cung cấp kiến thức cơ bản về hệ thống lái tự động, hệ thống tự	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		động điều khiển từ xa máy chính và bước chân vịt, hệ thống tự động điều khiển nồi hơi			
40	Hệ thống thông tin công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi tự luận
41	Hệ thống thông tin di động	Các thành phần và các khái niệm liên quan đến thông tin di động	3	Có	Tự luận
42	Hệ thống thông tin hàng hải	Các thành phần và khái niệm liên quan trong hệ thống thông tin hàng hải	4	Có	Tự luận
43	Hệ thống thông tin thế hệ mới	Các khái niệm và kỹ thuật về một số hệ thống thông tin thế hệ mới	3	Có	Tự luận
44	Hệ thống thông tin vệ tinh	Các thành phần và khái niệm liên quan trong hệ thống thông tin vệ tinh	4	Có	Tự luận
45	Kiến thức chuyên ngành	Cơ sở lý thuyết về các hệ thống tự động điều khiển các hệ truyền động điện trên tàu thủy	3	Có	Tự luận
46	KT & lắp đặt hệ thống điện TT	Sửa chữa, khai thác các loại máy điện, khí cụ điện, các hệ thống điện tàu thủy. Lý thuyết độ tin cậy, chẩn đoán kỹ thuật hệ thống điện, ứng dụng trong thực tế	3	Có	Tự luận
47	Kỹ thuật anten	Các khái niệm liên quan đến các loại anten được sử dụng trong truyền thông tin	4	Có	Trắc nghiệm
48	Kỹ thuật điện	Giải các bài tập kỹ thuật điện	3	Có	Tự luận
49	Kỹ thuật điện cao áp	Nghiên cứu, phân tích, thiết kế và giải các bài toán kỹ thuật điện cao áp	3	Có	Tự luận
50	Kỹ thuật điều khiển thủy khí	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Thi tự luận
51	Kỹ thuật đo lường	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Thi tự luận
52	Kỹ thuật đo lường điện tử	Các khái niệm và kỹ thuật đo lường các thông số điện tử	3	Có	Tự luận
53	Kỹ thuật mạch điện tử	Các kỹ thuật về mạch điện tử	4	Có	Tự luận
54	Kỹ thuật siêu cao tần	Các khái niệm liên quan đến tín hiệu siêu cao tần và kỹ thuật thông tin tần số siêu cao	3	Có	Tự luận
55	Kỹ thuật số	Các khái niệm về phần tử số và mạch số trong điện tử	4	Có	Tự luận
56	Kỹ thuật thông tin số	Các khái niệm và kỹ thuật xử lý thông tin số	3	Có	Trắc nghiệm
57	Kỹ thuật truyền hình	Các thành phần và các khái niệm liên quan của kỹ thuật truyền hình số và truyền hình internet	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
58	Kỹ thuật vi điều khiển	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Thi tự luận
59	Kỹ thuật vi xử lý	Các khái niệm liên quan đến vi xử lý	3	Có	Tự luận
60	Lưới điện	Nghiên cứu, phân tích mạng lưới điện	4	Có	Tự luận, vấn đáp
61	Lý thuyết điều khiển tự động	Nghiên cứu, phân tích, thiết kế, giải các bài toán lý thuyết điều khiển tự động	3	Có	Tự luận
62	Lý thuyết mạch	Các khái niệm về mạch điện	4	Có	Trắc nghiệm
63	Lý thuyết mạch	Nghiên cứu, giải các bài toán lý thuyết mạch điện	4	Có	Tự luận
64	Lý thuyết truyền tin	Các khái niệm về thông tin và truyền tin	3	Có	Tự luận
65	Máy điện	Câu tạo, nguyên lý làm việc của các loại máy điện	4	Có	Tự luận
66	Năng lượng mới và tái tạo	Nghiên cứu năng lượng mới và tái tạo	3	Có	Tự luận, vấn đáp
67	Ngắn mạch trong hệ thống điện	Nghiên cứu ngắn mạch trong hệ thống điện	3	Có	Tự luận, vấn đáp
68	Nhà máy điện và trạm biến áp	Nghiên cứu, phân tích sơ đồ nhà máy điện và trạm biến áp	3	Có	Tự luận
69	PLC	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi tự luận
70	PLC và mạng truyền thông công nghiệp	Lập trình PLC và phân tích mạng truyền thông công nghiệp	4	Có	Tự luận, vấn đáp
71	Phần mềm ứng dụng	Các kiến thức cơ bản về đồ họa, cấu trúc lập trình trong Matlab - Simulink	2	Có	Tự luận
72	Phần tử tự động	Cung cấp các kiến thức về các phần tử đo và cảm biến, các phần tử khuếch đại, các phần tử thực hiện được ứng dụng phổ biến	3	Có	Tự luận
73	Tổng hợp cơ sở ngành	Cơ sở lý thuyết về khái niệm, cấu tạo và phân tích nguyên lý hoạt động các hệ thống tự động quản lý nguồn (PMS) và điều khiển Diesel lai chân vịt biến bước trên tàu thủy.	3	Có	Tự luận
74	Tự động hoá quá trình sản xuất	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Thi tự luận
75	Tự động hóa tổng hợp	Tổng hợp về tự động hóa	3	Có	Tự luận, vấn đáp
76	Thiết bị điện	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu thủy một lượng kiến thức cơ bản về thiết bị điện trên tàu thủy	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
77	Thiết bị điện (Tiếng Anh)	Cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Máy tàu thủy một lượng kiến thức cơ bản về thiết bị điện trên tàu thủy bằng Tiếng Anh	3	Có	Tự luận
78	Thiết bị thu phát VTĐ	Các kỹ thuật và khái niệm liên quan đến các thiết bị thu phát vô tuyến điện	3	Có	Tự luận
79	Thiết kế cung cấp điện	Thiết kế cung cấp điện cho cơ quan, công ty, đơn vị sản xuất	3	Có	Tự luận, vấn đáp
80	Thông tin vô tuyến	Các khái niệm và kỹ thuật về thông tin vô tuyến	2	Có	Tự luận
81	Thực tập	Các kiến thức về máy điện, khí cụ điện, thiết bị điện - điện tử, đọc các bản vẽ mạch điện và mạch điện tử và ứng dụng các thiết bị này để thực hiện các mạch điện và mạch điện tử thực hiện các chức năng công nghệ cụ thể.	3	Có	Đánh giá cuối kỳ bằng hình thức chấm báo cáo thực tập.
82	Thực tập	Đo đạc các thông số, kiểm tra, đấu nối mạch điện	3	Có	Làm BC kết thúc HP
83	Thực tập	Thực tập điện, điện tử, tự động hóa	3	Có	Vấn đáp
84	Thực tập chuyên ngành ĐTVT	Thực tập hệ thống GMDSS trong hàng hải	2	Có	Viết báo cáo
85	Thực tập kỹ thuật điện tử	Các bài thực tập về điện tử	2	Có	Viết báo cáo
86	Thực tập tốt nghiệp	Áp dụng các kiến thức và kỹ năng về nhà máy trong công nghiệp, tại các dây chuyền sản xuất nhằm tiếp thu các kiến thức về thực tế sản xuất, vật tư kỹ thuật, tổ chức nhân sự, nhận thức về nhiệm vụ của kỹ sư điện tự động công nghiệp trong các lĩnh vực điều hành, quản lý kỹ thuật. Thu thập các tài liệu kỹ thuật, nghiên cứu kiểm nghiệm, đề xuất ý kiến cải tiến; hình thành ý tưởng cho đề tài tốt nghiệp.	4	Có	Vấn đáp
87	Thực tập tốt nghiệp	Các báo cáo về quá trình thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp	4	Có	Viết báo cáo
88	Thực tập tốt nghiệp	Các báo cáo về quá trình thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp	3	Có	Vấn đáp
89	Thực tập tốt nghiệp	Thực tập các nội dung tốt nghiệp	4	Có	Vấn đáp
90	Trạm phát điện TT1	Cung cấp những kiến thức về điều chỉnh và ổn định điện áp cho các máy phát điện, những kiến thức về tính toán ngắn mạch trong trạm phát điện tàu thủy.	3	Có	Tự luận
91	Trạm phát điện TT2	Cung cấp kiến thức về công tác song song, phân chia tải khi các máy phát điện công tác song song với nhau, tính toán, lựa chọn các thiết bị trong bảng điện chính tàu thủy, nghiên	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cứu, phân tích các sơ đồ hệ thống điều khiển trên bảng điện chính			
92	Trang bị điện-điện tử máy công nghiệp	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi tự luận
93	Truyền động điện TT 2	Đặc điểm kỹ thuật, các chế độ hoạt động của các hệ truyền động điện tàu thủy: Truyền động điện bơm quạt, truyền động điện chân vịt	3	Có	Tự luận
94	Truyền động điện TT1	Nguyên lý cấu trúc và sơ đồ cấu tạo các hệ thống truyền động điện tàu thủy như: truyền động điện lái tàu thủy, truyền động điện neo, tời quán dây, truyền động điện thiết bị làm hàng tàu thủy	3	Có	Tự luận
95	Truyền động điện và ĐTCS	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các hệ thống truyền động điện. Nguyên lý, cấu tạo của 1 số thiết bị bán dẫn, các mạch công suất thông dụng.	3	Có	Tự luận
96	Trường điện từ và truyền sóng	Lý thuyết về sóng điện từ và truyền sóng điện từ	3	Có	Tự luận
97	Vật liệu & khí cụ điện	Cơ sở lý thuyết về các loại vật liệu điện; về các loại khí cụ điện, giới thiệu khái niệm, cấu tạo nguyên lý hoạt động, ứng dụng của một số khí cụ điện cao áp và hạ áp	3	Có	Tự luận
98	Xử lý số tín hiệu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành cơ sở ngành	3	Có	Thi tự luận

Viện Cơ khí

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	An toàn công nghiệp (22355)	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về bảo hộ lao động, hệ thống luật pháp và các quy định hiện hành an toàn lao động trong sản xuất. Kỹ thuật an toàn về điện, hàn, phòng chống cháy như: Các nguyên nhân và biện pháp đề phòng tai nạn về điện, hàn, phòng chống cháy .	2	Có	Thi tự luận và trắc nghiệm
2	CAD-CAM/CNC	Cung cấp cho sv lập trình và gia công trên máy CNC	03	Có	Thi tự luận
3	Cảm biến	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về nguyên lý hoạt động của một số loại cảm biến được sử dụng trong các quá trình đo lường và điều khiển.	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Công cụ phần mềm	Sử dụng thành thạo phần mềm MATLAB trong lập trình tính toán các bài toán trong kỹ thuật và trong điều khiển. Sử dụng thành thạo phần mềm NX trong thiết kế 2D, 3D (CAD) các chi tiết cơ khí.	2	Có	Kiểm tra thực hành trên máy tính
5	Công nghệ CAD-CAM	Cung cấp cho sv kiến thức về hệ thống sản xuất cad-cam	02	Có	Thi tự luận
6	Công nghệ chế tạo cơ khí	Cung cấp cho sv thông số công nghệ lập quy trình chế tạo chi tiết	03	Có	Thi tự luận + Bài tập lớn
7	Công nghệ chế tạo phụ tùng ô tô	Học phần Công nghệ chế tạo phụ tùng ô tô là môn học kỹ thuật chuyên ngành trong CTĐT Kỹ thuật Ô tô. Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về gia công chế tạo, bên cạnh đó vận dụng kiến thức của công nghệ chế tạo để đi vào chế tạo thay thế chi tiết điển hình của phương tiện GTVT.	3	Có	Thi viết
8	Công nghệ đóng mới trong KT ô tô	Học phần CN đóng mới trong Kt ô tô cung cấp các kiến thức nền cơ bản trong lĩnh vực sản xuất ô tô. Từ đó, với công nghệ khoa học kỹ thuật phát triển như hiện nay sẽ đưa ra các giải pháp nhằm đưa công nghệ mới vào sản xuất xe hơi nhằm nâng cao hiệu quả, tính năng, an toàn và giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong sản xuất và vận hành.	3	Có	Thi viết
9	Công nghệ khung vỏ ô tô	Học phần Công nghệ khung vỏ ô tô là môn học kỹ thuật chuyên ngành trong CTĐT Kỹ thuật Ô tô. Môn học trang bị cho học viên những kiến thức về công nghệ chế tạo khung và vỏ ô tô, các phương pháp kiểm tra chất lượng khung và vỏ ô tô sau khi lắp ráp.	3	Có	Thi viết
10	Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	Trang bị các kiến thức cơ bản về vận tải ô tô trong hệ thống vận tải, gồm các nội dung chính: Tổng quan về vận tải ô tô; Phương tiện vận tải ô tô và các chỉ tiêu khai thác; Tổ chức vận tải bằng ô tô; Tổ chức vận tải hành khách bằng ô tô	2	Có	Thi viết
11	Công nghệ SC& lắp dựng MNC (22358)	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ sửa chữa máy móc nói chung và máy nâng chuyên nói riêng. Cung cấp các kỹ năng về thiết kế quy trình công nghệ sửa chữa và lắp dựng máy nâng chuyên thông qua đồ án môn học.	4	Có	Thi tự luận
12	Công nghệ sơn phủ ô tô	Học phần Công nghệ sơn phủ ô tô cung cấp cho người học những khái niệm và công dụng của việc sơn phủ, các kiến thức để làm rõ đặc tính cụ	2	Có	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thể của từng loại sơn phủ khác nhau và từ đó lựa chọn được loại sơn phủ phù hợp với từng nhu cầu sử dụng, điều kiện kinh tế cũng như điều kiện khí hậu, khai thác của từng chi tiết, tổng thành và toàn bộ xe ô tô			
13	Cơ cấu chấp hành	Nhằm trang bị những kiến thức về đặc điểm, cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các phần tử chấp hành điện: động cơ điện, các phần tử bán dẫn công suất, mạch điều khiển động cơ điện 1 chiều.	3	Có	Thi tự luận
14	Cơ điện tử Lab 1	Giới thiệu tổng quan về các hệ cơ điện tử và cách tiếp cận thiết kế cơ điện tử, phân thực hành sẽ hướng dẫn lập trình điều khiển một số hệ cơ điện tử bằng Aruino	2	Có	Z = X
15	Cơ điện tử Lab 2	Thực hành triển khai dự án thiết kế, chế tạo một hệ cơ điện tử, các nội dung thực hành gồm có: Thảo luận để hình thành ý tưởng, xây dựng dự án và bảo vệ trước hội đồng, triển khai dự án (thiết kế hệ thống, thiết kế chế tạo các thành phần cơ khí, phân tích lựa chọn thiết bị cho hệ thống điều khiển, lắp ráp và lập trình điều khiển, vận hành thử nghiệm và đánh giá chất lượng hệ thống), phân tích đánh giá kết quả đạt được, báo cáo kết quả đạt được trước hội đồng	2	Có	Z = X
16	Cơ điện tử ứng dụng	Môn học này nhằm giới thiệu tổng quan về các hệ cơ điện tử và cách tiếp cận thiết kế cơ điện tử, sau đó tìm hiểu về một số hệ cơ điện tử được sử dụng trong công nghiệp như các robot công nghiệp, các máy CNC. Phần bài tập lớn sẽ hướng dẫn thiết kế, chế tạo một số hệ cơ điện tử đơn giản.	3	Có	Z = X
17	Cơ kết cấu (22301)	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán xác định nội lực, chuyển vị trong hệ phẳng và hệ không gian dưới tác dụng của tải trọng.	3	Có	Thi tự luận
18	Cơ sở thiết kế máy	Cơ sở thiết kế máy là môn học kỹ thuật cơ sở cuối cùng trong CTĐT Kỹ thuật Cơ khí. Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và phương pháp tính toán thiết kế các tiết máy có công dụng chung. Nội dung chủ yếu của môn học gồm 04 phần: Đại cương về thiết kế máy và Chi tiết máy; Các tiết máy truyền	5	Có	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		động; Các tiết máy đỡ và nối; Các tiết máy ghép.			
19	Chuyên đề 1: Các ứng dụng của CAD	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản liên quan đến kỹ thuật ứng dụng máy tính trong qua trình thiết kế cơ khí, bao gồm: các ứng dụng CAD trong phân tích, tính toán thiết kế; thiết kế hình dạng hình học tối ưu; sử dụng thư viện thiết kế; ứng dụng CAD trong gia công sản phẩm trên máy CNC; khai thác một số phần mềm phổ biến ứng dụng trong kỹ thuật cơ khí.	3	Có	Thi vấn đáp
20	Chuyên đề 2: Xây dựng đề án kỹ thuật	Học phần gồm các nội dung: Tổng quan về đề án kỹ thuật; những vấn đề về thiết kế động học và hình dạng của máy, bộ phận máy, cơ cấu, hệ thống; những vấn đề về tính toán, thiết kế lựa chọn các bộ phận theo các chỉ tiêu làm việc; thiết lập các bản vẽ phác thảo, bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ chế tạo. Sinh viên có thể tiến hành làm bài tập với đề tài được đề xuất từ thực tế sản xuất công nghiệp, thường là thiết kế một cơ cấu, một máy hay bộ phận máy, một hệ thống truyền dẫn cơ khí để thực hiện một nhiệm vụ cụ thể. Bài tập do giáo viên quyết định nội dung và trình tự giải quyết trong quá trình học.	3	Có	Thi vấn đáp
21	Dung sai kỹ thuật đo	Phần dung sai: Dung sai hình dạng và vị trí bề mặt; dung sai và lắp ghép các bề mặt tròn, dung sai then và then hoa, dung sai lắp ổ lăn và chuỗi kích thước gồm khái niệm, giải chuỗi kích thước thẳng. Phần kỹ thuật đo: Các khái niệm cơ bản trong đo lường; một số dụng cụ đo thông dụng và các phương pháp đo: các thông số hình học, đo kích thước thẳng, đo góc, đo lỗ, ... và đánh giá chỉ tiêu chất lượng đo chi tiết máy.	3	Có	Thi viết
22	Đồ án tốt nghiệp	Học phần Đồ án tốt nghiệp có nội dung tùy thuộc vào từng đề án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đề án từ việc lựa chọn đề tài, thực hiện làm đề tài đến việc thuyết trình trước Hội đồng chấm đề án tốt nghiệp. Học phần Đồ án tốt nghiệp ngành Kỹ thuật nhiệt lạnh áp dụng những kiến thức đã được trang bị của chuyên ngành để thiết kế thiết bị, hệ	6	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thống; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong Kỹ thuật nhiệt lạnh.			
23	Đồ án tốt nghiệp	Học phần có nội dung tùy thuộc vào từng đề án tốt nghiệp. Căn cứ trên nội dung yêu cầu, giảng viên sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện đề án từ việc lựa chọn đề tài, thực hiện làm đề tài đến việc thuyết trình trước Hội đồng chấm đề án tốt nghiệp. Học phần Đồ án tốt nghiệp ngành Kỹ thuật cơ khí bao gồm những nội dung kiến thức sau đây: Tổng hợp các kiến thức đã học chuyên ngành nhằm thiết kế thiết bị, máy móc hoặc dây chuyền sản xuất, nghiên cứu ứng dụng, công nghệ mới hoặc đề xuất các giải pháp kỹ thuật tốt hơn, hợp lý hơn trong lĩnh vực cơ khí. Biết ứng dụng CAD vào giải quyết nội dung chính của đề án.	6	Có	Bảo vệ
24	Đồ án tốt nghiệp ngành Kỹ thuật cơ điện tử	Thực hiện các dự án về nghiên cứu, tính toán, thiết kế các hệ thống cơ điện tử.	6	Không	Bảo vệ đề án trước hội đồng
25	Đồ gá	Phân loại đồ gá, phương pháp gá đặt chi tiết trên đồ gá, các cơ cấu định vị, cơ cấu kẹp chặt của đồ gá, các cơ cấu khác của đồ gá, đồ gá lắp ráp, đồ gá kiểm tra và các phần mở rộng như: đồ gá trên máy CNC, hiệu quả kinh tế khi sử dụng đồ gá,...	3	Có	Thi viết
26	Động cơ đốt trong	Học phần Động cơ đốt trong cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về động cơ đốt trong kiểu piston và môi chất công tác; Chu trình công tác trong động cơ đốt trong kiểu piston; Các thông số công tác của động cơ đốt trong, cân bằng nhiệt và các chế độ làm việc; Quá trình cấp nhiên liệu và cháy hỗn hợp trong động cơ diesel và động cơ xăng; Hệ lực tác dụng lên các chi tiết chủ yếu của động cơ đốt trong; Kết cấu các chi tiết chủ yếu của động cơ đốt trong; Các hệ thống phục vụ động cơ đốt trong.	3	Có	Thi viết
27	Động lực học hệ nhiều vật	Nhằm trang bị những kiến thức về động học và động lực học của hệ nhiều vật rắn có liên kết chuyển động trong không gian	3	Có	Thi tự luận
28	Gia công kỹ thuật số	Cung cấp cho sv gia công trên máy kỹ thuật số	02	Có	Thi tự luận
29	Hệ thống điều hòa không khí	Cung cấp cho người học những khái niệm về điều hòa không khí; các	04	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	(22237)	phương pháp và kỹ năng xử lý nhiệt - ẩm; các phương pháp tính toán cân bằng nhiệt - ẩm cho không gian được điều hòa; các thiết bị cơ bản trong thành phần hệ thống điều hòa không khí; các phương pháp để thiết kế thiết bị, hệ thống điều hòa không khí tiện nghi và kỹ thuật.			
30	Hệ thống điều khiển bằng khí nén	Môn học có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo kỹ sư cơ khí nhất là trong thời kỳ tự động hoá các dây chuyền sản xuất. Mục đích của môn học là cung cấp các kiến thức chuyên sâu về thiết bị điều khiển bằng khí nén, phân tích chức năng và thiết kế các hệ thống điều khiển bằng khí nén trong công nghiệp. Nội dung chủ yếu của môn học là đưa ra cơ sở lý thuyết và ứng dụng của hệ thống điều khiển bằng khí nén trong công nghiệp, giới thiệu các phần tử khí nén được sử dụng trong thực tế.	2	Có	Thi viết
31	Hệ thống truyền động thủy lực và khí nén	Phần thứ nhất: Giới thiệu các tính chất cơ bản của chất lỏng, các phương trình mô tả sự cân bằng của chất lỏng cũng như sự tương tác của chất lỏng với thành rắn, các phương trình mô tả chuyển động của các phần tử lỏng để tìm ra mối quan hệ giữa các đại lượng cơ bản như vận tốc và áp suất của dòng chảy, phân tích các loại tổn thất năng lượng để đưa ra công thức xác định phù hợp. Phần thứ 2: Giới thiệu các thiết bị thủy khí thông dụng và những vấn đề cơ bản trong truyền động thủy khí: Cơ sở lý thuyết, cơ chế biến đổi năng lượng của hệ thống, tính năng và đặc tính làm việc của các phần tử cơ bản của truyền động thủy khí. Từ đó có khả năng lựa chọn và tính toán các phần tử của hệ thống truyền động thủy khí. Học phần cũng trang bị cho học viên khả năng nghiên cứu, thiết kế và phân tích được đặc tính công tác của các hệ thống truyền động thủy khí trong máy móc, hệ thống công nghệ, dây chuyền sản xuất nói chung.	4	Có	Thi viết
32	Hệ thống truyền lực ô tô	Học phần Hệ thống truyền lực ô tô cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản về hệ thống truyền lực. Cấu tạo, công dụng, phân loại các hư hỏng thường gặp và kiểm tra sửa	3	Có	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chữa các thành phần cơ bản của hệ thống truyền lực như: ly hợp, hộp số (thường và tự động), trục các đăng, cầu chủ động và 4WD.			
33	Hệ thống và thiết bị đường ống (22249)	Cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản về hệ thống đường ống; các tiêu chuẩn áp dụng trong lĩnh vực đường ống; cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phạm vi ứng dụng của các thiết bị cơ bản trong hệ thống đường ống; các dạng hư hỏng thường gặp trong hệ thống đường ống; phương pháp tính toán thủy lực các hệ thống đường ống; phương pháp xác định vị trí và cấu trúc giá đỡ ống.	03	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm
34	Kết cấu ô tô	Học phần Kết cấu ô tô giới thiệu cho sinh viên về kết cấu tổng thành của Ô tô. Từ các kiến thức đã có sinh viên có thể phân biệt các hệ thống trên Ô tô, chỉ được ra vị trí lắp đặt tổng quát, nêu được nguyên lý cách thức hoạt động của các bộ phận và hệ thống chính trên Ô tô, sơ đồ hóa và trình bày được nguyên lý làm việc trên sơ đồ.	3	Có	Thi viết
35	Kết cấu thép MNC (22351)	Cung cấp các kiến thức cơ bản tính toán thiết kế kết cấu thép Học phần còn cung cấp các kiến thức và kỹ năng phân tích lựa chọn, thiết kế và tính toán kết cấu thép của các loại máy nâng chuyển thông dụng thông qua đề án môn học.	4	Có	Thi tự luận
36	Kỹ thuật chẩn đoán	Học phần Kỹ thuật chẩn đoán Là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành được giảng dạy trong CTĐT đối với sinh viên Ngành kỹ thuật ô tô. Nội dung học phần cung cấp các kiến thức: Tổng quan về ô tô; Lý thuyết về điện, điện tử ô tô; Chẩn đoán điện động cơ; Tài liệu sửa chữa, phân mềm sửa chữa; Các bước xử lý động cơ; Phân tích mã lỗi cụ thể.	2	Có	Thi viết
37	Kỹ thuật điều khiển tự động	Nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển tự động. Hiểu được mô hình của hệ thống trên miền thời gian, miền tần số và không gian trạng thái. Hiểu được cách phân tích tính ổn định của hệ thống cũng như đánh giá được chất lượng hệ thống điều khiển và vận dụng được một số phương pháp cơ bản để thiết kế bộ điều khiển cho hệ thống	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
38	Kỹ thuật gia công cơ khí	Cung cấp cho sv kiến thức về các phương pháp gia công cơ khí: đúc; gia công áp lực; hàn và gia công cắt gọt.	03	Có	Thi tự luận
39	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các công việc trong quản lý sản xuất, điều độ và phân phối, đánh giá và ra quyết định dựa trên dữ liệu, xây dựng và triển khai các dự án cải tiến nhằm nâng cao năng suất và chất lượng của hệ thống sản xuất, quản lý tồn kho,... Nhằm đào tạo kỹ sư Cơ khí có kiến thức để tham gia các công tác quản lý sản xuất, theo dõi và vận hành hệ thống sản xuất gồm máy móc, con người, thiết bị, vật liệu, thông tin, năng lượng. Có kỹ năng thu thập, phân tích, đánh giá và ra quyết định dựa trên dữ liệu, làm việc nhóm và tổ chức dẫn dắt dự án cải tiến Năng suất Chất lượng,...	2	Có	Thi viết
40	Kỹ thuật làm lạnh (22248)	Cung cấp cho người học kiến thức về công chất làm lạnh; các chu trình làm lạnh cơ bản và phương pháp đánh giá; các thiết bị cơ bản trong thành phần của hệ thống làm lạnh; các dạng hệ thống làm lạnh và ứng dụng của chúng trong đời sống và kỹ thuật.	04	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm
41	Kỹ thuật lập trình PLC và ứng dụng	Nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng lập trình trên các thiết bị điều khiển PLC. Sinh viên cũng có được cái nhìn tổng quát về hệ thống điều khiển trong các nhà máy, dây chuyền công nghiệp.	3	Có	Thi tự luận
42	Kỹ thuật nhiệt (22201)	Cung cấp cho sinh viên các khái niệm và tính chất của hệ thống nhiệt động; môi chất và các tính chất của các môi chất; các dạng năng lượng và các nguyên tắc trao đổi năng lượng; phân tích các thiết bị nhiệt; và các phương thức truyền nhiệt cơ bản.	03	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm
43	Kỹ thuật Rôbốt	Nhằm trang bị những vấn đề cơ bản, cốt lõi của kỹ thuật robot: cấu trúc, phân loại robot, phân tích động học, động lực học và thiết kế bộ điều khiển	3	Có	Z = X
44	Kỹ thuật sấy (22245)	Nội dung môn học về: vật ẩm; tác nhân sấy; sự truyền nhiệt và truyền chất trong quá trình sấy; động học quá trình sấy; phương pháp xác định thời gian sấy; cơ sở thiết kế thiết bị sấy và tính toán các thiết bị sấy như: sấy buồng, sấy hầm, sấy tháp,	03	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sấy thùng quay, sấy thăng hoa, sấy khí động, sấy tầng sôi.			
45	Khí cụ điện	Nghiên cứu cơ sở lý thuyết của khí cụ điện và các loại khí cụ điện hạ áp hiện đang sử dụng rất phổ biến hiện nay trong ngành điện công nghiệp cũng như dân dụng. Đồng thời, học phần cũng giới thiệu cấu trúc cơ bản, cách tính toán tham số của các phần tử trong cung cấp điện cho Nhà máy Xí nghiệp Công nghiệp; cách tính toán cấp điện cho phân xưởng điện hình với việc tính chọn các thiết bị đóng cắt, đo lường, bảo vệ, dây dẫn điện theo các điều kiện kinh tế kỹ thuật	3	Có	Thi tự luận
46	Lắp đặt, vận hành và sửa chữa hệ thống lạnh	Cung cấp cho người học các tiêu chuẩn, qui phạm hiện hành áp dụng trong lĩnh vực làm lạnh; các nguyên tắc, phương pháp lắp đặt - vận hành - sửa chữa hệ thống làm lạnh. Các sự cố thường gặp và biện pháp khắc phục trong quá trình khai thác hệ thống lạnh.	02	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm
47	Lý thuyết Ô tô	Học phần Lý thuyết ô tô cung cấp cho người học các khái niệm về cấu trúc tổng quát của xe ô tô, động học và động lực học ô tô, công dụng, đặc điểm và nguyên lý làm việc của các hệ thống trang bị trên ô tô và tính kinh tế về nhiên liệu ô tô.	3	Có	Thi viết
48	Ma sát, mòn và bôi trơn	Học phần Ma sát, mòn và bôi trơn gồm các khái niệm về chất lượng bề mặt và tương tác bề mặt các vật rắn tiếp xúc, các vấn đề về ma sát ngoài, các vấn đề về mòn, các vấn đề về bôi trơn và phương pháp tính mòn và bôi trơn các cặp ma sát.	3	Có	Thi viết
49	Manufacturing processes	Cung cấp cho sv kiến thức về các phương pháp gia công	03	Có	Trắc nghiệm
50	Material Science and Engineering	Cung cấp cho sv kiến thức về vật liệu trong cơ khí	03	Có	Trắc nghiệm
51	Máy công cụ	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các nguyên lý chung của máy công cụ như nguyên lý tạo hình, sơ đồ động học, các phương pháp thay đổi tốc độ trong máy công cụ. Ngoài ra sinh viên sẽ được cung cấp kiến thức các máy công cụ thông dụng trong sản xuất cơ khí.	3	Có	Thi viết
52	Máy nâng (22369)	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy nâng tự hành, các thông số cơ bản, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, tính năng sử dụng và	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phương pháp tính toán các loại máy nâng tự hành			
53	Máy nâng chuyên (22347)	Cung cấp các kiến thức cơ bản về công dụng, phân loại, đặc điểm, tính năng kỹ thuật, cấu tạo và nguyên lý hoạt động của máy nâng chuyên, cách tính toán các chi tiết, thiết bị chủ yếu của chúng	2	Có	Tự luận và trắc nghiệm
54	Máy trục (22361)	Cung cấp các kiến thức về khái niệm, thuật ngữ và các vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy trục phương pháp tính toán các chi tiết, cụm chi tiết, các thiết bị và các cơ cấu chủ yếu của máy trục. Học phần còn cung cấp các kiến thức và kỹ năng phân tích lựa chọn, thiết kế và tính toán các cơ cấu của các loại máy trục thông dụng thông qua đồ án môn học.	4	Có	Thi tự luận
55	Máy vận chuyển liên tục (22352)	Cung cấp các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, phương án khai thác và sử dụng các loại máy vận chuyển liên tục cơ bản; kiến thức về những vấn đề cơ sở tính toán thiết kế máy vận chuyển liên tục.	3	Có	Thi tự luận
56	Nguyên lý máy	Học phần Nguyên lý máy gồm các nội dung về cấu trúc và xếp loại cơ cấu, phân tích động học cơ cấu, phân tích lực cơ cấu, những vấn đề về tổng hợp cơ cấu và chuyển động thực của máy, nghiên cứu cơ cấu bánh răng, hệ bánh răng, cơ cấu cam và cân bằng máy.	3	Có	Thi viết
57	Nhà máy nhiệt điện (22233)	trang bị kiến thức cơ bản về các hệ thống năng lượng và vị trí, vai trò của người kỹ sư trong việc khai thác, bảo dưỡng các hệ thống năng lượng. Nội dung môn học hướng tới các hệ thống năng lượng từ các nguồn nhiên liệu hóa thạch, năng lượng nguyên tử, năng lượng sạch. Học phần cũng giúp sinh viên làm quen với những công nghệ và thiết bị cơ bản sử dụng trong các nhà máy nhiệt điện như chu trình Rankine, chu trình hỗn hợp, nhiệt nguyên tử và năng lượng tái tạo. Ngoài ra, học phần cũng giúp sinh viên nhận thức, đánh giá về các yếu tố kinh tế, môi trường trong sản xuất năng lượng.	03	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm
58	Nhập môn kỹ thuật (22366)	Là môn học thuộc khối kiến thức cơ bản được giảng dạy trong học kỳ 1, năm thứ nhất trong CTĐT. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về lịch sử và các ngành nghề kỹ thuật, vai trò và nhiệm vụ	3	Có	X=Z (X là điểm quá trình, Z là điểm của HP)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>của kỹ sư; phương pháp học tập hiệu quả; quản lý dự án; quá trình thiết kế kỹ thuật, những cơ sở kỹ thuật, một số kỹ năng quan trọng như làm việc theo nhóm, giải quyết vấn đề, giao tiếp kỹ thuật, đạo đức nghề nghiệp của kỹ sư. Sinh viên được yêu cầu áp dụng những kiến thức và kỹ năng nêu trên vào việc thực hiện một đồ án với những trải nghiệm CDIO. Đồ án được thực hiện theo nhóm và được đánh giá thông qua hoạt động trình diễn và thuyết trình về sản phẩm trong một ngày hội kỹ thuật hàng năm. Nhờ đó, học phần giúp đạt được những mục đích sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên hiểu biết cơ bản về những ngành nghề kỹ thuật, đóng góp của kỹ thuật cho sự phát triển trong xã hội, nhấn mạnh giới thiệu ngành kỹ thuật cơ khí; - Giới thiệu nguyên tắc CDIO (Conceive – Design – Implement – Operate), giúp sinh viên phát triển thông qua đồ án. 			
59	Phương pháp phần tử hữu hạn	Học phần cung cấp cho sinh các khái niệm cơ bản về cơ sở lý thuyết của môn học phương pháp phần tử hữu hạn và ứng dụng nó trong việc giải quyết một số bài toán cơ học kết cấu thường gặp như bài toán thanh chịu kéo/nén thuần túy, bài toán dầm chịu uốn thuần túy, bài toán dàn, bài toán khung và bài toán ứng suất/biến dạng phẳng.	3	Có	Thi viết
60	Quản lý sản xuất (22356)	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cách thức tổ chức và quản lý sản xuất, quản lý và bảo dưỡng thiết bị hoặc dây chuyền sản xuất, cách kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm và tính toán giá thành cho sản phẩm	2	Có	Tự luận và trắc nghiệm
61	Quản lý và bảo trì công nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các hình thức bảo trì, bao gồm mục tiêu của bảo trì, các công việc nhằm giữ hệ thống hoạt động, phương pháp đánh giá bảo trì máy móc, thiết bị trong hệ thống sản xuất, các thông số đo sự hiệu quả của công tác bảo trì và ảnh hưởng của chúng tới năng suất lao động chung, một số phương pháp và công cụ thường sử dụng để kiểm tra, đánh giá và bảo trì hệ thống sản xuất. Nhằm đào tạo kỹ sư Cơ khí có kiến thức để tham gia thiết kế, vận hành, cải tiến	2	Có	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hệ thống bảo trì, có kỹ năng thu thập và đánh giá số liệu, ra quyết định liên quan đến bảo trì,...			
62	Quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm	Cung cấp cho sv kiến thức về phương pháp quản lý và đánh giá chất lượng sản phẩm	02	Có	Thi tự luận
63	Quản lý vận tải	Học phần Quản lý vận tải cung cấp cho sinh viên các kiến thức về quá trình sản xuất vận tải, hệ thống vận tải và các điều kiện khai thác vận tải, cách đánh giá phương tiện vận tải thông qua các chỉ tiêu, vận dụng các chỉ tiêu để khai thác phương tiện vận tải có hiệu quả. Tính toán được năng suất của phương tiện vận tải. Biết cách tổ chức, quản lý và vận tải hàng hóa và hành khách bằng ô tô.	2	Có	Thi viết
64	Sửa chữa và bảo dưỡng ô tô	Học phần Sửa chữa và bảo dưỡng ô tô trang bị cho sinh viên kiến thức về các lĩnh vực sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống động lực chủ yếu của xe ô tô nói chung như phần máy, phần gầm và các hệ thống lái, hệ thống phanh; các quy trình lắp ráp hệ thống động lực và lắp ráp tổng thành xe ô tô sau sửa chữa.	4	Có	Thi viết
65	Tin học chuyên ngành (22309)	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức phần mềm tính toán kết cấu, các bước phân tích một bài toán kết cấu, các quy ước cơ bản, hệ thống đơn vị và hệ thống tọa độ.	2	Có	Thi trên máy tính
66	Tính toán thiết kế ô tô	Học phần Tính toán thiết kế ô tô cung cấp cho sinh viên kiến thức về bố trí chung của ô tô và giải pháp tính toán thiết kế các chi tiết chính trên xe ô tô như: ly hợp, hộp số có cấp và vô cấp, bộ truyền các đăng, cầu xe chủ động và dẫn hướng, hệ thống treo, hệ thống phanh và hệ thống lái.	3	Có	Thi viết
67	Tự động hóa xếp dỡ (22354)	Cung cấp các kiến thức về hệ thống quản lý tự động của cảng như: cơ cấu quản lý tự động; hệ thống điều khiển học; bộ phận phục vụ của hệ thống quản lý tự động của cảng. Học phần còn cung cấp kiến thức về các quy trình công nghệ xếp dỡ hàng rời, hàng bao kiện; hàng thanh, tấm; hàng container....	2	Có	Tự luận
68	Thí nghiệm thủy lực (22357)	Cung cấp kiến thức tổng quan về hệ thống truyền động thủy lực; ứng dụng vào thiết kế, chế tạo cũng như việc thao tác, bảo trì thiết bị, hệ thống truyền động thủy lực.	2	Có	X=Z

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
69	Thí nghiệm truyền nhiệt (22238)	Giới thiệu cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các dạng thiết bị trao đổi nhiệt điển hình; xác định hệ số truyền nhiệt của các loại thiết bị trao đổi nhiệt từ khảo sát thực nghiệm để kiểm tra lý thuyết, giả thiết; rèn luyện kỹ năng thực hành của người học thông qua các bài thực hành trên các thiết bị thực.	02	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm
70	Thiết kế sản phẩm với CAD	Học phần giới thiệu cho sinh viên những ứng dụng của các phần mềm thiết kế cơ khí trong việc phân tích, tính toán, thiết kế các sản phẩm cơ khí; đưa ra hồ sơ thiết kế cuối cùng, bao gồm vẽ lắp, bản vẽ chi tiết bằng CAD. Học phần bao gồm phần lý thuyết, thực hành tại phòng máy tính và 01 đồ án môn học. Đồ án môn học kèm theo một bộ tài liệu thiết kế, gồm bản vẽ lắp, bản vẽ chi tiết bằng CAD, báo cáo phân tích thiết kế và giá thành sản phẩm.	5	Có	Thi viết
71	Thiết kế và qui hoạch công trình cơ khí	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản thiết kế công trình công nghiệp cơ khí, quy hoạch tổng thể mặt bằng nhà máy cơ khí, thiết kế các phân xưởng cơ khí, tính toán kinh tế và kết cấu thép nhà công nghiệp.	3	Có	Thi viết
72	Thiết kế và tối ưu hệ thống nhiệt	Cung cấp cho người học các công cụ và phần mềm ứng dụng trong tính toán, thiết kế các hệ thống nhiệt; các nguyên tắc và phương pháp tính toán để đảm bảo hệ thống là tối ưu về mặt năng lượng tương ứng các điều kiện cụ thể đã được biết trước. Học phần là sự kết hợp lý thuyết cơ bản về nhiệt động lực học, cơ học chất lỏng, và truyền nhiệt để mô hình hóa và thiết kế các hệ thống nhiệt-năng lượng khác nhau, giúp cho sinh viên năm thứ tư làm quen với quá trình thiết kế các hệ thống nhiệt, mô phỏng và tối ưu hóa chúng.	03	Có	Thi tự luận/Trắc nghiệm
73	Thực tập sản xuất	1. Nghiên cứu tìm hiểu công tác tổ chức, quản lý và kỹ thuật công nghệ, 2. Quy trình chế tạo, sửa chữa và lắp ráp các sản phẩm chủ yếu của cơ sở sản xuất. 3. Tham gia giải quyết các công việc cụ thể của một cán bộ kỹ thuật tại nơi sản xuất nếu có yêu cầu	4	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
74	Thực tập sản xuất ngành Kỹ thuật cơ điện tử	Tham gia lao động sản xuất tại các doanh nghiệp, từ đó tìm hiểu nguyên lý hoạt động, tính năng, thông số kỹ thuật của các trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất có ứng dụng cơ điện tử tại nơi thực tập. Tìm hiểu công tác chỉ đạo sản xuất, quản lý thiết bị, công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm. Nắm vững các nội quy về an toàn lao động của cơ sở sản xuất	4	Không	Bảo vệ Báo cáo thực tập
75	Trang bị điện và hệ thống điều khiển giám sát	Học phần Trang bị điện và hệ thống điều khiển giám sát là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong CTĐT đối với sinh viên Ngành kỹ thuật ô tô. Nội dung học phân cung cấp các kiến thức: Hệ thống điện động cơ; Hệ thống điện thân xe; Hệ thống điều khiển trên xe; Vấn đề về cấu tạo, nguyên lý làm việc, cách sửa chữa các thiết bị điện, điện tử trên xe ô tô.	3	Có	Thi viết
76	Truyền động điện và điện tử công suất	Đây là học phần tự chọn, học phần này bao gồm các vấn đề cơ bản như: Nghiên cứu về các phần tử bán dẫn công suất, chỉnh lưu diode, chỉnh lưu thiristor, nguyên tắc hoạt động của bộ điều chỉnh điện áp một chiều, bộ điều chỉnh điện áp xoay chiều, thiết bị biến tần. Ngoài ra sinh viên còn nghiên cứu về các đặc tính cơ của động cơ điện, điều chỉnh tốc độ động cơ điện và tính chọn công suất cho một hệ truyền động điện trong công nghiệp	3	Có	Thi tự luận
77	Truyền nhiệt (22250)	Cung cấp cho người học các khái niệm, các phương thức trao đổi nhiệt cơ bản và trao đổi nhiệt phức tạp; phương pháp tính nhiệt và xác định trở kháng thủy lực của các dạng thiết bị trao đổi nhiệt thường dùng trong kỹ thuật	03	Có	Thi tự luận/ Trắc nghiệm
78	Ứng dụng các phần mềm trong kỹ thuật ô tô	Học phần Ứng dụng các phần mềm trong kỹ thuật ô tô là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành được giảng dạy trong CTĐT đối với sinh viên Ngành kỹ thuật ô tô. Nội dung học phân cung cấp các kiến thức giúp sinh viên có thể khai thác một số phần mềm cơ bản ứng dụng tính toán, thiết kế, mô phỏng trong kỹ thuật ô tô như Ansys, Matlab...	3	Có	Thi viết
79	Vật liệu đóng tàu	Cung cấp cho sv kiến thức về các loại vật liệu dùng trong đóng tàu	03	Có	Thi tự luận
80	Vật liệu kỹ thuật (22501)	Cung cấp kiến thức cơ bản về vật liệu học cơ sở; Công nghệ xử lý nhiệt	03	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thép; Kiến thức về các loại vật liệu thép; gang và hợp kim màu			
81	Vật liệu kỹ thuật (22514)	Cung cấp kiến thức cơ bản về vật liệu học cơ sở; Công nghệ xử lý nhiệt thép; Kiến thức về các loại vật liệu thép; gang và hợp kim màu	03	Có	Thi tự luận
82	Vẽ cơ khí & CAD	Học phần sẽ cung cấp cho sinh viên kiến thức để biểu diễn các chi tiết máy như: bu lông, vít, vít cấy, bánh răng, lò xo, chốt, then ... trên bản vẽ, các phương pháp lắp ghép các chi tiết máy với nhau và cách ký hiệu mỗi ghép cho đúng kỹ thuật. Từ đó sinh viên có thể đọc các bản vẽ lắp và vẽ tách chi tiết từ bản vẽ lắp của các máy móc thiết bị. Ngoài ra còn hướng dẫn cho sinh viên sử dụng thành thạo phần mềm Autocad, từ đó có thể sử dụng để xây dựng các bản vẽ kỹ thuật.	3	Có	Thi viết
83	Vi điều khiển	Trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan tới cấu trúc của vi điều khiển (Micro-Controller Unit – MCU), những nền tảng để giao tiếp và lập trình cho vi điều khiển. Dựa trên kiến thức này người học có thể khai thác MCU để kiểm soát các thiết bị ngoại vi (cảm biến, mô tơ, ...vv) và thiết kế bộ điều khiển trên những nền tảng của MCU để hoàn chỉnh một hệ thống cơ điện tử. MCU cũng là một hệ thống nhúng (Embedded System) điển hình.	3	Có	Thi tự luận
84	Xe chuyên dụng	Học phần Xe chuyên dụng Là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành được giảng dạy trong học kỳ 6, năm thứ ba trong CTĐT đối với sinh viên Ngành kỹ thuật ô tô. Nội dung học phần cung cấp các kiến thức sau: Xe cơ sở và các thiết bị chuyên dụng; Xe vận tải chuyên dụng; Xe máy công trình; Xe địa hình; Xe công trường; Ô tô đặc chủng.	3	Có	Thi viết
85	Xe điện	Học phần Xe điện là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành được giảng dạy trong CTĐT đối với sinh viên Ngành kỹ thuật ô tô. Nội dung học phần cung cấp các kiến thức về kết cấu của xe ô tô động cơ điện và xe ô tô động cơ xăng lai động cơ điện.	2	Có	Thi viết

Khoa Kinh tế

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	An ninh hàng hải	Môn học giới thiệu về các mối đe dọa đang nổi lên đối với thương mại hàng hải toàn cầu, đặc biệt là những mối đe dọa đối với các tuyến thương mại và điểm nút hàng hải trên biển của thế giới. Các mối đe dọa bao gồm: a) nhu cầu gia tăng về thương mại hàng hải (dẫn đến số lượng và chạm tàu biển lớn hơn); b) các mối đe dọa của nhà nước có thể dẫn đến xung đột vũ trang, chẳng hạn như các mối đe dọa tồn tại ở Biển Đông; c) các mối đe dọa phi nhà nước như cướp biển và khủng bố. Vai trò của ISPS, MTSA, các hiệp định song phương, các tổ chức quốc tế và luật pháp quốc tế trong việc giải quyết những vấn đề này.	3	Có	Thi viết tự luận Thuyết trình nhóm
2	Bảo hiểm	Cung cấp kiến thức tổng quan về bảo hiểm nói chung và các kiến thức chuyên sâu về bảo hiểm trong vận tải hàng hóa và hành khách; đàm phán; ký kết các hợp đồng bảo hiểm: bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển, bảo hiểm hàng hóa vận tải nội địa, bảo hiểm thân tàu biển, bảo hiểm thân tàu hoạt động trên vùng nội thủy Việt Nam, bảo hiểm vật chất xe cơ giới, bảo hiểm trách nhiệm dân sự; giải quyết khiếu nại khi đối tượng bảo hiểm bị tổn thất.	3	Có	Tự luận
3	Chính sách cạnh tranh hàng hải	Học phần chỉ ra những sự khác nhau trong các chính sách hàng hải của các quốc gia.	3	Có	Thi viết Thuyết trình nhóm
4	Chính sách thương mại quốc tế	Cung cấp hệ thống kiến thức về các học thuyết thương mại quốc tế, chính sách thương mại quốc tế, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của hoạt động ngoại thương	4	Có	Thi viết
5	Chính trị cạnh tranh	Học phần giới thiệu các khái niệm trong chính sách hàng hải, các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến chính sách hàng hải.	3	Có	Thi viết Tự luận
6	Chính trị đại dương	Môn học này giới thiệu các khía cạnh cạnh kinh tế, an ninh và môi trường của các đại dương trên thế giới, tập trung vào các khía cạnh quốc tế của các nguồn tài nguyên toàn cầu đang ngày càng trở nên khan hiếm, dẫn tới sự hợp tác và cả xung đột của các quốc gia trên thế giới.	3	Có	Thi viết Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
7	Chuyên đề đặc biệt về Kinh doanh hàng hải	Học phần nêu ra các vấn đề mới nhất và xu hướng phát triển của kinh doanh hàng hải thế giới	3	Có	Thi viết Thuyết trình nhóm
8	Đại lý tàu & Giao nhận hàng hóa	Giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về Đại lý tàu biển và giao nhận hàng hóa tại cảng biển và các khung pháp lý chi phối tới hoạt động đại lý tàu biển và giao nhận ở Việt Nam. Trang bị kiến thức cơ bản và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về hoạt động môi giới trong lĩnh vực hàng hải. Người học được cung cấp các kiến thức cần thiết để hoàn thiện kỹ năng nhằm thực hiện tốt công việc của người đại lý.	3	Có	Tự luận
9	Đàm phán thương mại quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về đàm phán, giới thiệu và tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện kỹ năng đàm phán trong thương mại quốc tế	2	Có	Hỏi thi
10	Đạo đức kinh doanh	Học phần nêu ra các tình huống khó xử về đạo đức từ các quan điểm lý thuyết và ứng dụng của chúng vào các vấn đề cá nhân và xã hội, với trọng tâm là lý luận đạo đức và việc ra quyết định. Đồng thời, học phần giới thiệu sự liên quan và tầm quan trọng của đạo đức và trách nhiệm xã hội trong kinh doanh; nâng cao nhận thức và hiểu biết của sinh viên về các vấn đề đạo đức trong kinh doanh; cung cấp cho sinh viên các công cụ hữu ích để hướng dẫn phân tích và quyết định các vấn đề về đạo đức trong kinh doanh.	3	Có	Thi viết Tự luận
11	Đầu tư quốc tế	Giới thiệu các vấn đề cơ bản về hoạt động đầu tư quốc tế, hoạt động quản lý, lập dự án và triển khai thực hiện dự án FDI	4	Có	Thi viết
12	Địa chính trị năng lượng	Học phần nói về môi trường dầu mỏ và khí tự nhiên trên thế giới từ góc nhìn của địa chính trị, kinh tế vĩ mô và vi mô; ảnh hưởng của thị trường năng lượng đối với sức khỏe của nền kinh tế vĩ mô và sự ổn định của nền kinh tế quốc gia, an ninh quốc tế, chính sách trong nước của các quốc gia và ngược lại, các vấn đề đương thời mà thị trường dầu khí quốc tế phải đối mặt; tác động của địa chính trị năng lượng đối với chính trị quốc tế và trong nước cả trong quá khứ và hiện tại.	3	Có	Thi viết Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Địa lý kinh tế	Học phần cung cấp cho người học các khái niệm chính về địa lý kinh tế và các tác nhân chính của nền kinh tế toàn cầu. Từ đó giúp người học hiểu được sự phân bố tài nguyên thiên nhiên và bản chất văn hóa của việc tạo ra tài nguyên cũng như đánh giá các trung tâm dân cư có liên quan đến các nguồn tài nguyên này. Ngoài ra, học phần cũng giúp duy trì kiến thức chuyên sâu về phân cụm kinh tế.	3	Có	Thi viết Tự luận
14	Địa lý vận tải	Giúp người học nhận thức về những ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên như vị trí địa lý, các hiện tượng thời tiết khí hậu đối với hoạt động vận tải biển. Trang bị kiến thức cơ bản về mặt địa lý cho sinh viên, có thể tự tìm các tuyến vận tải phổ biến trên thế giới, các kênh đào, eo biển quan trọng.	2	Có	Trắc nghiệm
15	Địa lý vận tải thủy nội địa	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên khả năng hiểu và nắm được các hiện tượng thời tiết, khí tượng, thủy văn và ảnh hưởng của chúng tới vận tải thủy; hiểu và nắm được các tuyến vận chuyển thủy nội địa của Việt Nam. Quy hoạch phát triển đường thủy nội địa.	2	Có	Thi viết/online
16	Giao dịch thương mại quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về các phương thức giao dịch phổ biến, về hình thức và nội dung của hợp đồng thương mại quốc tế cũng như các điều kiện thương mại quốc tế thường được sử dụng bởi các thương nhân, doanh nghiệp.	3	Có	Thi viết
17	Giao nhận trong vận tải	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên hiểu biết cơ bản về giao nhận hàng hóa và các khung pháp lý chi phối tới hoạt động giao nhận ở VN; có khả năng hiểu biết về yêu cầu, vận chuyển, bảo quản, xếp dỡ các loại hàng hóa: hàng bao, hàng rời, hàng siêu trường, siêu trọng; dầu mỏ và sản phẩm dầu, khí hóa lỏng, chất lỏng độc chờ xô, ... có khả năng hiểu biết về các loại hàng hóa, tác động của quá trình vận tải tới hàng hóa. Hiểu và nắm được một số vấn đề chung về giao nhận, Hàng hóa và đóng gói hàng hóa trong vận tải, Giao nhận vận tải hàng hóa trong vận tải thủy và Giao nhận hàng hóa trong vận tải đa phương thức	3	Có	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Giao nhận vận tải quốc tế	Cung cấp kiến thức một cách có hệ thống về hoạt động của người giao nhận, các quy trình giao nhận trong vận tải biển, vận tải liên hợp, vận tải đường hàng không, đường bộ	4	Có	Thi viết
19	Giới thiệu ngành	Giúp cho sinh viên có được những hiểu biết cơ bản về ngành... để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên; giới thiệu cho sinh viên một số kiến thức, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức, phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của ngành....	2	Có	Viết tiểu luận
20	Hàng hóa	Học phân chi ra các loại hàng hóa khác nhau dựa trên đặc điểm, tính chất, phương thức xếp dỡ hàng hóa, cách thức bảo quản, chằng buộc, chèn lót; các vấn đề cơ bản liên quan đến hàng hóa trong lĩnh vực hàng hải như an ninh hàng hóa, bảo hiểm hàng hóa, giao nhận hàng hóa.	3	Có	Thi viết Thuyết trình
21	Hàng hóa trong vận tải	Học phân chi ra các loại hàng hóa khác nhau dựa trên đặc điểm, tính chất, phương thức xếp dỡ hàng hóa, cách thức bảo quản, chằng buộc, chèn lót; các vấn đề cơ bản liên quan đến hàng hóa trong lĩnh vực hàng hải như an ninh hàng hóa, bảo hiểm hàng hóa, giao nhận hàng hóa.	3	Có	Thi viết Thuyết trình
22	Kinh doanh cảng biển	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến Cơ sở pháp lý liên quan đến kinh doanh khai thác cảng biển, thị trường dịch vụ cảng biển, các mô hình quản lý cảng biển, đầu tư và đánh giá hiệu quả kinh tế của cảng.	3	Có	Tự luận
23	Kinh doanh cảng thủy nội địa	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên hiểu biết tổng quan về cảng thủy và kinh doanh cảng thủy nội địa; Phát triển cảng thủy nội địa; Quản lý và Khai thác cảng thủy nội địa; Cạnh tranh cảng thủy nội địa; An toàn và an ninh cảng thủy; Thực tiễn hoạt động kinh doanh cảng thủy nội địa tại Việt nam	3	Có	Thi viết
24	Kinh doanh dịch vụ Logistics	Cung cấp các kiến thức, kỹ năng về tổ chức kinh doanh dịch vụ Logistics	3	Có	Tự luận
25	Kinh doanh quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về kinh doanh quốc tế, quản trị; các kỹ năng lập đề án phát triển sản phẩm tại thị trường nước ngoài	5	Có	Thi viết
26	Kinh doanh quốc tế 1	Học phần giới thiệu những khái niệm cơ bản của Kinh doanh quốc tế, tác động của hoạt động kinh doanh quốc tế lên việc xây dựng chiến lược	3	Có	Thi viết Tự luận Thuyết trình nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thông qua các yếu tố về kinh tế, văn hoá, chính trị, xã hội của môi trường kinh doanh. Định hướng xây dựng, lựa chọn và thực hiện các chiến lược đa quốc gia trong bối cảnh của môi trường kinh doanh toàn cầu.			
27	Kinh doanh quốc tế 2	Học phần giới thiệu các lý thuyết của thương mại quốc tế, các khái niệm và nguyên tắc liên quan đến xuất nhập khẩu, cũng như các phương pháp tiếp cận khác để thâm nhập thị trường nước ngoài, và thông tin cụ thể của quốc gia với các khía cạnh thực tế, từ đó phân tích thể giới như một nguồn cung cấp nguyên liệu, nguồn lao động cùng các sản phẩm và như một thị trường để mua bán hàng hóa, dịch vụ.	3	Có	Thi viết Bài tập nhóm
28	Kinh doanh vận tải biển	Môn học cung cấp cho học viên/sinh viên ngành kinh tế vận tải biển những kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh vận tải biển phù hợp với điều kiện thực tế của đất nước và môi trường kinh doanh vận tải biển quốc tế.	3	Có	Tự luận
29	Kinh doanh vận tải thủy nội địa	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên hiểu được những kiến thức và có khả năng vận dụng về vận tải thủy và các vấn đề liên quan kinh doanh vận tải thủy nội địa; các loại hình dịch vụ vận tải thủy; dự báo thị trường và nghiên cứu thị trường vận tải thủy; công tác chuẩn bị phương tiện cho kinh doanh vận tải; các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả trong kinh doanh vận tải thủy nội địa; có khả năng hiểu biết và vận dụng về kiến thức kinh doanh vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; kinh doanh vận tải container định tuyến; kinh doanh vận tải đa phương thức và vận tải hành khách.	3	Có	Thi viết
30	Kinh tế vi mô	Trang bị cho sinh viên các khái niệm cơ bản, một số mô hình kinh tế vĩ mô đơn giản - điểm mấu chốt để hiểu về sự vận động của nền kinh tế tổng thể; Giới thiệu các chỉ tiêu cơ bản của hệ thống tài khoản quốc gia, các nhân tố quy định sản lượng, lạm phát và thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cũng như những nguyên lý cơ bản về các chính sách kinh tế vĩ mô; Trang bị một số kiến thức về công cụ chính	3	Có	Thi trắc nghiệm và Báo cáo

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sách điều hành kinh tế vĩ mô và dự đoán sự biến động của nền kinh tế.			
31	Kinh tế cảng	Giới thiệu cho sinh viên về vai trò, chức năng của cảng biển, các trang thiết bị tại cảng. Hiểu được những vấn đề chung về cảng. Thị trường phục vụ của cảng. Hoạt động của cảng và quản lý cảng. Tài sản cố định trong quá trình sản xuất ở cảng. Tổ chức sản xuất kỹ thuật ở cảng. Chi phí sản xuất phục vụ ở cảng. Hiệu quả kinh tế của hoạt động sản xuất phục vụ ở cảng.	2	Có	Trắc nghiệm
32	Kinh tế công cộng	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về vị trí, vai trò của chính phủ song song với các lý thuyết về phân phối nguồn lực một cách hiệu quả; Nghiên cứu các dạng thất bại thị trường và tác động của các chính sách của chính phủ trong việc đưa nền kinh tế về trạng thái như mong muốn.	3	Có	Thi trắc nghiệm
33	Kinh tế Hàng hải 1	Học phần đưa ra các khái niệm, nội dung cơ bản liên quan đến kinh tế vận chuyển như cung cầu, chi phí, thị trường và các yếu tố tác động cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến vận chuyển đường biển.	3	Có	Thi viết Thuyết trình nhóm
34	Kinh tế Hàng hải 2	Học phần giới thiệu các khái niệm, nội dung liên quan đến kinh tế cảng như cung cầu dịch vụ cảng biển, thị trường, chi phí cảng biển, giá dịch vụ cảng biển và các vấn đề khác liên quan đến kinh tế cảng biển.	3	Có	Thi viết Thuyết trình nhóm
35	Kinh tế lượng	Giúp hình thành nhận thức về việc xử lý dữ liệu, thông tin kinh tế theo quan điểm định lượng; Hỗ trợ sinh viên lượng hóa các mối quan hệ kinh tế theo giả thuyết được phát biểu dựa trên lý thuyết kinh tế kinh điển hoặc kinh nghiệm thực tế và kiểm định lại mối quan hệ đó bằng thực nghiệm, phục vụ cho các môn định hướng ngành và kinh tế ngành cho tất cả các chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh	3	Có	Thi trắc nghiệm và thực hành nhóm
36	Kinh tế phát triển	Cung cấp cho SV nền tảng kiến thức về những vấn đề liên quan đến kinh tế phát triển bao gồm: đặc trưng của các nước đang phát triển, các phương pháp đánh giá sự phát triển kinh tế ở mỗi quốc gia cả về mặt	2	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lượng cũng như mặt chất, các nguồn lực của quá trình phát triển kinh tế và vai trò của các nguồn lực đó đối với sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia; Tiếp cận với những học thuyết, mô hình kinh tế được sử dụng để lý giải sự biến động của hệ thống kinh tế của mỗi quốc gia như là sự tăng trưởng kinh tế hay sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế.			
37	Kinh tế vận chuyển	Giúp sinh viên có những kiến thức cơ bản về Kinh tế vận chuyển bằng đường biển và ảnh hưởng của các yếu tố tới công tác kinh doanh khai thác đội tàu vận tải biển. Cung cấp sinh viên kiến thức về đặc điểm ngành, tổng quan về kinh tế vận tải biển, thị trường vận tải, cung cầu vận chuyển, chi phí vận tải biển, giá cước vận tải đường biển, các chỉ tiêu kinh tế - khai thác và hiệu quả trong vận tải biển cũng như các kiến thức tổng quát có liên quan.	3	Có	Trắc nghiệm
38	Kinh tế vĩ mô	Trang bị cho sinh viên các khái niệm cơ bản, một số mô hình kinh tế vĩ mô đơn giản - điểm mấu chốt để hiểu về sự vận động của nền kinh tế tổng thể; Giới thiệu các chỉ tiêu cơ bản của hệ thống tài khoản quốc gia, các nhân tố quy định sản lượng, lạm phát và thất nghiệp, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cũng như những nguyên lý cơ bản về các chính sách kinh tế vĩ mô; Trang bị một số kiến thức về công cụ chính sách điều hành kinh tế vĩ mô và dự đoán sự biến động của nền kinh tế.	3	Có	Thi trắc nghiệm và Báo cáo
39	Khai thác tàu	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ khai thác tàu vận tải biển theo các hình thức tổ chức vận chuyển. Trang bị cho sinh viên ngành kinh tế vận tải biển những kỹ năng đàm phán ký kết hợp đồng vận chuyển, hợp đồng cho thuê tàu, kỹ năng soạn thảo và phát hành chứng từ vận chuyển, kỹ năng tổ chức chuyến đi và đánh giá chuyến đi của tàu.	5	Có	Tự luận
40	Khoa học giao tiếp	Cung cấp kiến thức cơ bản về giao tiếp nói chung và giao tiếp trong thương mại quốc tế; giới thiệu các nguyên tắc cơ bản về giao tiếp bằng văn bản, nguyên tắc lễ tân, tổ chức tiệc trong thương mại quốc tế	3	Có	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
41	Khoa học quản lý	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên hiểu về lý thuyết hệ thống trong quản lý, tổng quan về quản lý, các quy luật và các nguyên tắc trong quản lý. Có khả năng hiểu, nhận xét và phân tích các chức năng quản lý, các phương pháp và nghệ thuật quản lý.	2	Có	Thi trắc nghiệm
42	Khóa luận tốt nghiệp	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành để giải quyết một vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực Kinh tế vận tải thủy tại một công ty, doanh nghiệp, tổ chức liên quan như Doanh nghiệp VTT, Cảng thủy nội địa, Công ty giao nhận, logistics	6	Có	Bảo vệ khóa luận
43	Khóa luận tốt nghiệp	Vận dụng các kiến thức chuyên ngành để giải quyết một vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực Kinh tế Hàng hải tại một công ty, doanh nghiệp, tổ chức liên quan như Cảng vụ, Doanh nghiệp cảng biển, Đại lý tàu biển, Công ty vận tải biển,	6	Có	Bảo vệ khóa luận
44	Lịch sử hàng hải thế giới	Học phần giới thiệu sự ra đời và phát triển của tàu biển, cảng biển cũng như các vấn đề khác liên quan đến lĩnh vực hàng hải theo diễn biến các giai đoạn phát triển lịch sử hàng hải thế giới.	3	Có	Thi viết Tự luận Thuyết trình nhóm
45	Logistics cảng biển	Cung cấp kiến thức, kỹ năng quản lý khai thác cảng biển với vai trò một đầu mối trong hệ thống Logistics	4	Có	Trắc nghiệm
46	Logistics dịch vụ	Cung cấp các kiến thức, kỹ năng về dịch vụ Logistics và cung ứng dịch vụ Logistics	3	Có	Trắc nghiệm
47	Logistics toàn cầu	Cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hoạt động Logistics trên phạm vi quốc tế	4	Có	Trắc nghiệm
48	Logistics và quản trị chuỗi cung ứng	Cung cấp kiến thức, kỹ năng về tổ chức, thực hiện các hoạt động Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng	3	Có	Tự luận
49	Logistics và VTĐPT	Cung cấp kiến thức cơ bản về Logistics và vận tải đa phương thức	3	Có	Trắc nghiệm
50	Logistics vận tải	Cung cấp kiến thức, kỹ năng về việc lập kế hoạch, khai thác và kiểm soát quá trình vận tải trong hệ thống Logistics	5	Có	Trắc nghiệm
51	Luật và Chính sách môi trường	Học phần đưa ra các luật và chính sách quốc tế trong quản lý môi trường vật lý, sinh học, biển và đôi bờ.	3	Có	Thi viết Tự luận
52	Luật vận tải biển	Môn học cung cấp cho sinh viên có những kiến thức cơ bản về pháp luật vận tải biển của Việt nam và những quy định theo các điều ước quốc tế.	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Hoàn thiện khả năng tìm kiếm thông tin, nghiên cứu tài liệu, phân tích và xử lý tình huống trong thực tiễn có thể gặp phải.			
53	Marketing Logistics	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về marketing, marketing sản phẩm dịch vụ cũng như các kiến thức, kỹ năng về các nghiệp vụ marketing, nghiệp vụ sale logistics tại các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ Logistics.	2	Có	Tự luận
54	Môi trường kinh doanh	Học phần giới thiệu cho sinh viên những yếu tố và vấn đề khác nhau liên quan đến môi trường kinh doanh hiện đại, cung cấp các thuật ngữ kinh doanh cơ bản, kiến thức về các loại hình sở hữu doanh nghiệp và các mô hình kinh doanh cốt lõi. Bên cạnh đó, học phần mang đến cho SV những minh họa rõ ràng về môi trường kinh doanh hiện đại cùng với các công cụ thiết yếu để phân tích môi trường kinh doanh. Những chủ đề được đề cập bao gồm xây dựng, quản lý và tổ chức cơ sở nkinh doanh, phát triển bền vững, tương tác giữa các doanh nghiệp toàn cầu, người dân và chính phủ, các vấn đề thách thức các doanh nghiệp lớn và nhỏ.	3	Có	Thi viết Tự luận
55	Nghiệp vụ hải quan	Cung cấp kiến thức liên quan đến các cơ sở pháp quy chủ yếu của nghiệp vụ hải quan, các thủ tục liên quan đến nghiệp vụ hải quan	2	Có	Thi viết
56	Nguyên lý thống kê	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về phương pháp điều tra, thu thập thông tin phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ; tổng hợp tài liệu điều tra đồng thời có kỹ năng vận dụng các phương pháp tính toán các chỉ tiêu; tham số đặc trưng; vận dụng hệ thống phương pháp để phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ	2	Có	Thi trắc nghiệm
57	Pháp luật kinh doanh quốc tế	Cung cấp kiến thức về hệ thống luật thương mại trong môi trường kinh doanh quốc tế, hợp đồng kinh doanh quốc tế, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế	3	Có	Thi viết
58	Pháp luật vận tải thủy nội địa	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên khả năng hiểu và nắm được bộ những kiến thức cơ bản về pháp luật liên quan đến vận tải thủy nội địa; hiểu và nắm các quy định của pháp luật Việt nam về vận tải thủy và các văn bản hướng dẫn thi hành.	2	Có	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
59	Phân tích HĐKT trong KTB	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải biển; Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học và kỹ năng trình bày báo cáo, bảo vệ các đề tài phân tích trước tập thể, đánh giá khả năng nhận thức phân tích của chủ thể.	3	Có	Viết tiểu luận
60	Phân tích HĐKT trong KTN	Trang bị kiến thức cơ bản và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thương mại như: xúc tiến thương mại; ký kết và thực hiện hợp đồng thương mại; giải quyết các tranh chấp thương mại; huy động, quản lý và sử dụng vốn trong kinh doanh thương mại; quản lý và sử dụng lao động; công tác tiền lương; thu gom hàng hóa phục vụ cho xuất khẩu; tổ chức tiêu thụ hàng hóa nhập khẩu; các điều kiện đảm bảo cho sự phát triển bền vững và hiệu quả của doanh nghiệp thương mại.	3	Có	Viết tiểu luận
61	Phân tích HĐKT trong LQC	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên lý, nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động SXKD của các doanh nghiệp logistics và các hoạt động logistics trong doanh nghiệp sản xuất và thương mại; Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học các bảng biểu, các số liệu và tổ chức bảo vệ các vấn đề nghiên cứu phân tích trước tập thể, trước hội nghị	3	Có	Viết tiểu luận
62	Phân tích HĐKT trong VTT	Giúp người học ý thức về vai trò của nhận thức trong mối quan hệ biện chứng giữa nhận thức - quyết định – hành động đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên tắc, kỹ thuật phân tích và thực hành	3	Có	Viết tiểu luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các kỹ năng kỹ thuật cơ bản về phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải thủy. Hướng dẫn sinh viên viết các báo cáo phân tích một cách khoa học và kỹ năng trình bày báo cáo, bảo vệ các đề tài phân tích trước tập thể, đánh giá khả năng nhận thức phân tích của chủ thể.			
63	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế; nghiên cứu một số liên kết kinh tế quốc tế mà Việt Nam tham gia	3	Có	Thi viết
64	Quan hệ quốc tế	Học phần Quan hệ quốc tế tập trung vào các phương pháp tiếp cận lý thuyết và phân tích đương đại trong quan hệ giữa các quốc gia và mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị. Các sự kiện trong lịch sử và gần đây nhất cũng được nêu ra giúp tăng hiểu biết của sinh viên về các khía cạnh, vấn đề của quan hệ quốc tế.	3	Có	Thi viết Bài tập nhóm
65	Quản lý & Khai thác đội tàu thủy nội địa	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên hiểu và nắm được các kiến thức chung về đoàn tàu và hệ thống chỉ tiêu đánh giá công tác quản lý và khai thác đội tàu vận tải thủy nội địa; có khả năng hiểu và nắm được các phương pháp lập kế hoạch chuyến đi và sự phối hợp giữa các bộ phận trong chuyến đi	4	Có	Thi viết
66	Quản lý tàu	Giúp cho sinh viên nắm được các hoạt động quản lý tàu, Hiểu được các kiến thức cơ bản và nội dung chủ yếu của việc tổ chức và vận hành các hoạt động quản lý tàu. Đánh giá được mức độ ảnh hưởng của các yếu tố thuộc quản lý tàu đến hoạt động khai thác tàu.	3	Có	Trắc nghiệm
67	Quản lý và khai thác cảng	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan đến: Những nguyên lý cơ bản trong công tác sản xuất ở cảng; Cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa đến cảng; Cân đối khả năng thông qua của các khâu; Cân đối nhân lực trong các khâu xếp dỡ ở cảng; Tính toán đầu tư, chi phí cho các hoạt động sản xuất ở cảng và tiến hành tổ chức sản xuất ở cảng	5	Có	Tự luận
68	Quản lý và khai thác cảng	Học phần giới thiệu các kiến thức chung về cảng, các mô hình quản lý cảng, lĩnh vực quản lý cảng biển cũng như các phương pháp lập kế	3	Có	Thi viết Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hoạch khai thác, các quá trình tác nghiệp tại cảng.			
69	Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng	Cung cấp kiến thức, kỹ năng về các vấn đề chủ yếu phải giải quyết trong quản trị chuỗi cung ứng	2	Có	Trắc nghiệm
70	Quản trị chuỗi cung ứng	Cung cấp các kiến thức, kỹ năng về dịch vụ Logistics và cung ứng dịch vụ Logistics	4	Có	Trắc nghiệm
71	Quản trị kho hàng	Cung cấp kiến thức, kỹ năng quản lý và khai thác hoạt động lưu trữ hàng hóa trong kho	5	Có	Trắc nghiệm
72	Tín dụng và tài trợ thương mại quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản (phân loại, vai trò, tác động) về hoạt động tín dụng và hoạt động tài trợ thương mại quốc tế	2	Có	Thi viết
73	Toàn cầu hóa	Học phần giúp người học hiểu các khái niệm chính của toàn cầu hóa và các khía cạnh chính của toàn cầu hóa cũng như giải thích vai trò của các quốc gia trong toàn cầu hóa, đo lường ảnh hưởng của toàn cầu hóa đối với quá trình chính trị và văn hóa. Từ đó, người học có thể áp dụng các khái niệm về sản xuất và tài chính toàn cầu trong phân tích tình huống cụ thể cũng như áp dụng hiểu biết về toàn cầu hóa trong ngành hàng hải	3	Có	Thi viết Tự luận Thuyết trình nhóm
74	Toàn cầu hóa về văn hóa	Học phần cung cấp cho sinh viên cái nhìn tổng quát về Văn hóa dưới góc độ Toàn cầu hóa cũng như tác động của Văn hóa đến các khía cạnh của hoạt động kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Từ đó, chỉ ra các phong cách quản lý, chiến lược, tiếp thị và truyền thông theo các trường phái văn hóa khác nhau. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp kiến thức về tư duy cổ điển và đương đại về văn hóa kinh doanh, từ đó khuyến khích người học áp dụng lý thuyết và ý tưởng vào thực tế.	3	Có	Thi viết Tự luận Thuyết trình nhóm
75	Toán kinh tế trong vận tải	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên khả năng hiểu và nắm được các mô hình toán trong lĩnh vực kinh tế và vận tải thủy; khả năng lập mô hình toán học và áp dụng các mô hình toán trong vận tải thủy, khai thác cảng, bố trí thiết bị xếp dỡ, điều động phương tiện; khả năng giải và đưa ra kết quả các mô hình toán trong vận tải.	3	Có	Thi viết
76	Tổ chức hàng hải quốc tế	Học phần giới thiệu về tổ chức hàng hải quốc tế và các công cụ pháp lý	3	Có	Thi viết Tự luận Thuyết trình nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		của tổ chức này. Sinh viên sẽ tìm hiểu về sự phát triển và hoạt động của các tổ chức quốc tế nói chung và các tổ chức và thể chế hàng hải nói riêng. Học phần sẽ tập trung vào các cơ chế mà qua đó các thể chế quốc tế ảnh hưởng đến hành vi của các quốc gia và ngành hàng hải quốc tế. Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO) và các tác động của tổ chức này đối với các chính sách và thị trường hàng hải quốc tế sẽ là nội dung trọng tâm của học phần này			
77	Tổ chức lao động tiền lương	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công tác tổ chức lao động - tiền lương trong các doanh nghiệp; có khả năng vận dụng kiến thức để tiến hành tổ chức lao động khoa học trong các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp vận tải biển, doanh nghiệp vận tải thủy nói riêng; có khả năng vận dụng kiến thức để tiến hành định mức lao động, tổ chức lao động và tiền lương trong các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp vận tải biển, doanh nghiệp vận tải thủy nói riêng; có khả năng vận dụng kiến thức để tiến hành phân tích và lập kế hoạch năng suất lao động, kế hoạch lao động và kế hoạch hóa tiền lương nói chung và doanh nghiệp vận tải biển, doanh nghiệp vận tải thủy nói riêng	3	Có	Thi viết
78	Tổng quan Logistics và Chuỗi cung ứng	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Logistics và Chuỗi cung ứng về phần khái niệm, quy trình xây dựng và thực hiện, tạo nền tảng cho các học phần có liên quan khác.	3	Có	Trắc nghiệm
79	Tổng quan về Kinh tế Hàng hải	Học phần mở đầu trong chuyên ngành chương trình đào tạo, giúp cho sinh viên có được những hiểu biết cơ bản về Kinh tế Hàng hải, để định hướng nghề nghiệp cho sinh viên; giới thiệu cho sinh viên một số kiến thức, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức, phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của chuyên ngành Kinh tế Hàng hải.	3	Có	Thi viết Tự luận Bài tập nhóm
80	Tư duy phản biện	Học phần giới thiệu việc sử dụng các kỹ năng tư duy phản biện với trọng tâm là kiểm tra các cấu trúc hoặc các yếu tố của suy nghĩ tiềm ẩn trong tất cả các lập luận: lập luận suy diễn và quy nạp; hàm ý, giả định và hậu quả;	3	Có	Thi viết Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các yếu tố biểu thị và bao hàm trong ngôn ngữ; và các phương thức và biện pháp tu từ, giúp sinh viên hình thành khái niệm, áp dụng, tổng hợp và đánh giá thông tin.			
81	Thanh toán quốc tế	Cung cấp hệ thống kiến thức về thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán thông dụng, một số nghiệp vụ liên quan đến thanh toán quốc tế	5	Có	Thi viết
82	Thảo luận 2: Dự án đầu tư	Học phần đưa ra kiến thức về quản trị dự án và các kỹ thuật quản trị dự án, lập kế hoạch và đánh giá một dự án đầu tư giả định.	3	Có	Thi viết Bài tập nhóm
83	Thảo luận1: Phương pháp & Thiết kế	Học phần giới thiệu khái niệm phương pháp nghiên cứu, quy trình nghiên cứu khoa học cùng với các lý thuyết, mô hình, các phương pháp, công cụ xử lý dữ liệu và cách trình bày các công trình nghiên cứu khoa học.	3	Có	Thi viết Tự luận
84	Thiết kế hệ thống Logistics	Cung cấp kiến thức, kỹ năng về lập kế hoạch, xây dựng hệ thống Logistics	3	Có	Trắc nghiệm+Tự luận
85	Thực tập 1: Thực tập cơ sở ngành	Thực tập cơ sở ngành nằm trong khối kiến thức kỹ năng cơ sở bởi vậy học phần được xây dựng nhằm giúp sinh viên làm quen với môi trường hoạt động của ngành, của doanh nghiệp và cơ quan tổ chức có liên quan. Dựa trên những thông tin đã thu thập được, sinh viên bước đầu có thể định hướng được nghề nghiệp và vị trí việc làm trong tương lai.	2	Có	Vấn đáp
86	Thực tập 2: Thực tập chuyên ngành	Thực tập chuyên ngành nằm trong khối kiến thức kỹ năng chuyên ngành, được xây dựng nhằm giúp sinh viên làm quen với các hoạt động chuyên môn trong môi trường thực tế tại các đơn vị thực tập. Bằng những kiến thức và kinh nghiệm thu thập được thông qua hoạt động thực tập này, sinh viên có thể dễ dàng tiếp thu, kiểm chứng và trải nghiệm những kiến thức chuyên môn đã hoặc sẽ được cung cấp trên giảng đường.	3	Có	Vấn đáp
87	Thực tập 3: Thực tập tốt nghiệp	Thực tập tốt nghiệp nằm trong khối kiến thức kỹ năng chuyên ngành, thông qua học phần này sinh viên sẽ được trải nghiệm những tình huống thực tế, trau dồi những kiến thức chuyên môn và rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp đã được trang bị trong các học phần trước	4	Có	-

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
88	Thực tập cơ sở ngành (TT chung với KTB, Logistics)	Thực tập cơ sở ngành nằm trong khối kiến thức kỹ năng cơ sở bởi vậy học phần được xây dựng nhằm giúp sinh viên làm quen với môi trường hoạt động của ngành, của doanh nghiệp và cơ quan tổ chức ngành VTT. Dựa trên những thông tin đã thu thập được, sinh viên bước đầu có thể định hướng được nghề nghiệp và vị trí việc làm trong tương lai.	2	Có	Viết tiểu luận
89	Thực tập chuyên ngành	Thực tập chuyên ngành nằm trong khối kiến thức kỹ năng chuyên ngành, được xây dựng nhằm giúp sinh viên làm quen với các hoạt động chuyên môn trong môi trường thực tế tại các đơn vị thực tập tại các Dn VTT, Cảng TNĐ. Bằng những kiến thức và kinh nghiệm thu thập được thông qua hoạt động thực tập này, sinh viên có thể dễ dàng tiếp thu, kiểm chứng và trải nghiệm những kiến thức chuyên môn đã hoặc sẽ được cung cấp trên giảng đường.	3	Có	Hỏi Vấn đáp
90	Thực tập tốt nghiệp	Thực tập tốt nghiệp nằm trong khối kiến thức kỹ năng chuyên ngành, thông qua học phần này sinh viên sẽ được trải nghiệm những tình huống thực tế, trau dồi những kiến thức chuyên môn và rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp đã được trang bị trong các học phần trước	4	Có	Hỏi Vấn đáp-
91	Thương mại điện tử	Giới thiệu các vấn đề cơ bản của hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam và trên thế giới	2	Có	Thi viết

Khoa Công trình

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	An toàn lao động	Trang bị kiến thức: Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về các vấn đề: bảo hộ lao động, vệ sinh môi trường và các tai nạn thường gặp khi thi công tại công trường trong ngành xây dựng. Sinh viên làm được gì: Sau khi kết thúc môn học, sinh viên biết được các tai nạn hay xảy ra của ngành xây dựng, và từ đó hiểu được cách phòng ngừa các tai nạn. Sinh viên đạt được kỹ năng, phẩm chất: Sinh viên có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất của người kỹ sư, giao tiếp với đồng nghiệp và	2	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		người xung quanh. Hình thành các ý tưởng phòng ngừa tai nạn hay xảy ra ở công trường xây dựng.			
2	Âu tầu	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế công trình âu tầu	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
3	Bảo tồn di sản kiến trúc	Sinh viên được làm quen với các khái niệm về bảo tồn di sản kiến trúc. Qua đó nhìn nhận đúng đắn về giá trị của các công trình kiến trúc cổ, và vai trò quan trọng của việc bảo tồn, trùng tu di tích.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
4	Các phương pháp số	Sinh viên hiểu về phương pháp PTHH và biết áp dụng để giải quyết các bài toán kỹ thuật	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
5	Cấp thoát nước	Cung cấp cho người học khái niệm và nguyên lý tính toán thiết kế hệ thống cấp nước bên ngoài công trình, hệ thống cấp nước lạnh, nước nóng trong nhà dân dụng và công nghiệp, hệ thống thoát nước bên ngoài và trong nhà, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống cấp và thoát nước tiêu khu	2	Có	Thi tự luận
6	Cầu BTCT	Học phần Cầu bê tông cốt thép gồm các nội dung về các bộ phận, kích thước cơ bản của cầu, phân loại và phạm vi sử dụng; các căn cứ, nguyên lý thiết kế cầu bản, cầu dầm đơn giản bằng bê tông cốt thép thường, ứng suất trước; gối cầu, mặt cầu và đường người đi. Học phần cũng cung cấp giới thiệu cho SV nội dung tính toán thiết kế cầu dầm BTCT ứng suất trước theo tiêu chuẩn thiết kế cầu 22TCN 272-05.	4	Có	Thi vấn đáp
7	Cấu tạo KT và đồ đạc nội thất	Giới thiệu về cấu tạo kiến trúc nói chung và cấu tạo đồ đạc nội thất nói riêng. Qua đó nâng cao khả năng ứng dụng thực tế cho sinh viên.	4	Có	Bài thi cuối kỳ
8	Cầu thép	Nội dung học phần trình bày khái quát về kết cấu nhịp, các dạng, các sơ đồ cầu thép. Cấu tạo kết cấu nhịp cầu dầm thép, cấu tạo mặt cầu, hệ thống liên kết, mối nối cầu dầm thép. Tính toán thiết kế cầu dầm thép theo tiêu chuẩn 22TCN 272 – 05. Nội dung đồ án Học phần bao gồm chọn sơ bộ kích thước các bộ phận kết cấu cầu dầm thép, xác định đặc trưng hình học của tiết diện dầm chủ, tính toán nội lực, kiểm toán dầm chủ, tính neo liên kết và mối nối dầm chủ.	4	Có	Thi vấn đáp
9	CĐ Lựa chọn biện pháp TC	Môn học củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong các học kỳ trước (Kỹ thuật thi công cơ bản, Kỹ thuật thi công lắp ghép nhà dân dụng và công nghiệp, Tổ chức quản lý thi công) để đề xuất các phương án thi công cho một công trình cụ thể. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được biện pháp thi công hợp lý cho công trình.			
10	CĐ Phân tích hiệu quả đầu tư	Củng cố cho SV những kiến thức đã được học ở các môn học trong các học kỳ trước (kinh tế xây dựng, quản lý dự án đầu tư) để phân tích, đánh giá hiệu quả từ đó lựa chọn các phương án khác nhau cho một dự án đầu tư xây dựng. Từ đó biết tổng hợp, đánh giá để chọn được phương án đầu tư xây dựng hợp lý.	3	Có	Thi tự luận
11	Công nghệ viễn thám và GIS	Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về viễn thám, ảnh hàng không và ảnh vệ tinh cũng như các kỹ thuật thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu ảnh viễn thám. Người học được tiếp cận với các kiến thức và kỹ năng liên quan đến hệ thống thông tin địa lý, cơ sở dữ liệu trong hệ thống thông tin địa lý, Phân tích và hiển thị dữ liệu, Quy trình xây dựng Hệ thống thông tin địa lý. Ứng dụng GIS trong Kỹ thuật ATTH thông qua việc sử dụng phần mềm GIS: ArcGis... để thực hiện một nội dung phân tích, thành lập tờ bản đồ chuyên đề.	3	Có	Tự luận + Thực hành
12	Công trình báo hiệu hàng hải	Học phần Công trình báo hiệu hàng hải trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Đặc điểm kết cấu các loại công trình báo hiệu; Tải trọng tác động; Thiết kế đèn biển và đăng tiêu; Thiết kế và kiểm tra ổn định các loại phao nổi; Tính toán, thiết lập hệ thống báo hiệu hàng hải ven biển và dẫn luồng tàu biển.	2	Có	Tự luận
13	Công trình bảo vệ bờ và đê chắn sóng	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế ĐCS	4	Có	Chấm thiết kế môn học (TKMH)
14	Công trình bến	Học phần Công trình bến là học phần chuyên môn của ngành KTXD Công trình thủy, giảng dạy tại kỳ VI của chương trình đào tạo. Học phần CTB trang bị những kiến thức: khái niệm chung về công trình bến cảng, những tải trọng tác dụng lên công trình bến và phương pháp tính toán, phương pháp tính toán thiết kế công trình bến tường cọc, bộ	4	Có	Đánh giá TKMH

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>cọc cao, trọng lực, bố trí công trình, thiết bị phụ trợ.</p> <p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được một cách tổng quan về công trình bến cảng, những tải trọng tác dụng lên công trình bến và phương pháp tính toán, phương pháp tính toán thiết kế công trình bến tường cọc, bệ cọc cao, trọng lực, bố trí công trình, thiết bị phụ trợ.</p> <p>Sinh viên áp dụng được kiến thức của môn học để thực hiện được các nội dung yêu cầu cơ bản khi tính toán thiết kế công trình bến tường cọc, bệ cọc cao, trọng lực, bố trí công trình, thiết bị phụ trợ; hiểu được vai trò của các công tác thiết kế chuyên ngành kỹ thuật xây dựng công trình thủy và mối quan hệ của các công tác này đối với môi trường, xã hội.</p>			
15	Công trình biển cố định	<p>-Môn học trang bị cho SV các kiến thức về khái niệm chung của công trình biển, những yêu cầu về thiết kế công trình biển cố định, các loại tải trọng tác dụng lên công trình biển, tính toán thiết kế công trình biển cố định trọng lực bê tông và công trình biển cố định bằng thép, các biện pháp chống ăn mòn cho công trình biển và phương pháp tính mỗi công trình biển.</p> <p>-Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được một cách tổng quan về công trình biển cố định, những yêu cầu về thiết kế công trình biển cố định, các loại tải trọng tác dụng lên công trình biển, tính toán thiết kế công trình biển cố định trọng lực bê tông và công trình biển cố định bằng thép, các biện pháp chống ăn mòn cho công trình biển và phương pháp tính mỗi công trình biển;</p> <p>-SV có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng, thiết kế công trình giàn khoan biển.</p>	3	Có	Đánh giá BTL
16	Công trình cảng	<p>- Học phần Công trình cảng là một trong những môn học chuyên ngành trong chương trình đào tạo cử nhân Kinh tế biển. Nội dung của học phần bao gồm nghiên cứu tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế; tìm hiểu các nhân tố cơ bản cần xem xét trong công tác thiết kế quy hoạch cảng; quy hoạch và thiết kế các khu nước của cảng;</p>	2	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>quy hoạch và thiết kế khu đất của cảng; cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa ở cảng và tìm hiểu một số công trình bến cơ bản.</p> <p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được các kiến thức tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế, đặc biệt hiểu được hệ thống cảng biển Việt Nam. Sinh viên hiểu được mức độ chi phối của các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quy hoạch cảng. Từ đó, sinh viên tính toán được kích thước các khu nước bộ phận và khu đất của một cảng cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của vùng miền và mục đích khai thác cảng.</p>			
17	Công trình cảng (Hệ CLC)	<p>- Học phần Công trình cảng là một trong những môn học chuyên ngành trong chương trình đào tạo cử nhân Kinh tế biển. Nội dung của học phần bao gồm nghiên cứu tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế; tìm hiểu các nhân tố cơ bản cần xem xét trong công tác thiết kế quy hoạch cảng; quy hoạch và thiết kế các khu nước của cảng; quy hoạch và thiết kế khu đất của cảng; cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa ở cảng và tìm hiểu một số công trình bến cơ bản.</p> <p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được các kiến thức tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế, đặc biệt hiểu được hệ thống cảng biển Việt Nam. Sinh viên hiểu được mức độ chi phối của các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quy hoạch cảng. Từ đó, sinh viên tính toán được kích thước các khu nước bộ phận và khu đất của một cảng cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của vùng miền và mục đích khai thác cảng.</p>	2	Có	Viết
18	Công trình đường thủy	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế công trình chính trị sông	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
19	Công trình hạ tầng đô thị	Sinh viên phân tích báo cáo kinh tế kỹ thuật cho công trình hạ tầng đô thị	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
20	Công trình thủy công trong ĐT	-Thu thập, phân tích các dữ liệu về tự nhiên, về quy hoạch phát triển ngành đóng tàu và các điều kiện liên quan khác có ảnh hưởng tới việc thiết kế, xây dựng và khai thác các công trình	3	Có	Đánh giá BTL

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thủy công trong các nhà máy đóng tàu cũng như nhà máy sửa chữa tàu thủy; Nội dung tính toán bố trí mặt bằng tổng thể nhà máy nói chung và khu vực các công trình thủy công nói riêng; Nội dung thiết kế và cấu tạo các dạng công trình thủy công chủ yếu và các giải pháp công nghệ vận chuyển tàu nói chung, cũng như nâng – hạ thủy tàu nói riêng trong nhà máy; Tính toán tĩnh học kết cấu một số loại công trình thủy công như: đà tàu, triển tàu, ụ khô ...</p> <p>-SV thực hiện được một đồ án thiết kế công trình thủy công trong nhà máy đóng và sửa tàu thủy;</p> <p>-SV có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng, thiết kế công trình thủy công trong nhà máy đóng tàu và nhà máy sửa chữa tàu thủy.</p>			
21	Công trình thủy lợi	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết áp dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế công trình thủy lợi	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
22	Cơ học công trình	<p>Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức về nguyên lý cấu tạo hình học kết cấu công trình, về nội lực, ngoại lực, biến dạng, chuyển vị của kết cấu do các nguyên nhân khác nhau gây ra, giúp sinh viên bước đầu tiếp cận với cơ học công trình, một phần quan trọng để hiểu và thiết kế chúng.</p> <p>- Sinh viên làm được gì: Sinh viên thực hiện được việc phân tích cấu tạo hình học, tính toán vẽ được biểu đồ nội lực và xác định được chuyển vị của một hệ phẳng nào đó.</p> <p>- Sinh viên đạt được kỹ năng, phẩm chất gì: SV có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kiến trúc sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng, thiết kế công trình dân dụng – công nghiệp.</p>	3	Có	Viết
23	Cơ học đất	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức về sự hình thành và các tính chất cơ lý của đất, các tính chất cơ học của đất, ứng suất trong đất, biến dạng của đất và tính toán độ lún của nền móng công trình, lý thuyết về trạng thái ứng suất giới hạn của đất và ứng dụng của nó (sức chịu tải của nền đất), ổn định của mái dốc	3	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đất, áp lực đất lên tường chắn đất và một số thí nghiệm đất ở trong phòng. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên thực hiện được một số thí nghiệm đất ở trong phòng và tính toán các chỉ tiêu cơ lý của đất, trạng thái của đất, phân loại đất; xác định được độ lún, sức chịu tải của nền đất dưới móng công trình; kiểm tra ổn định và thiết kế được độ dốc hợp lý của mái dốc đất; xác định được các giá trị áp lực đất tác dụng lên các loại tường chắn đất.</p> <p>Kết thúc môn học, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức của các môn học trước đó như Sức bền vật liệu, Địa chất công trình, Thủy lực, Trắc địa v v ... để giải quyết các bài toán trong thực tế khi thiết kế hay thi công các công tác đất và nền móng; hiểu được vai trò quan trọng của việc nghiên cứu và đánh giá đúng về đất trong xây dựng cũng như mối quan hệ của các công tác này đối với môi trường, xã hội.</p>			
24	Cơ học đất và Nền Móng	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức về sự hình thành và các tính chất cơ lý của đất, các tính chất cơ học của đất, ứng suất trong đất, biến dạng của đất và tính toán độ lún của nền móng công trình, lý thuyết về trạng thái ứng suất giới hạn của đất và ứng dụng của nó (sức chịu tải của nền đất), ổn định của mái dốc đất, áp lực đất lên tường chắn đất và một số thí nghiệm đất ở trong phòng.</p> <p>Trang bị cho SV các kiến thức: khái niệm chung về nền và móng, những nguyên tắc chung khi thiết kế nền và móng, móng nông trên nền thiên nhiên, nền nhân tạo, móng cọc, móng mềm, móng dưới máy, móng chịu tải trọng động, móng sâu</p>	3	Có	Viết
25	Cơ học kết cấu 1	<p>Cơ học kết cấu trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để giải quyết các bài toán thực tế có liên quan đến các khâu từ thiết kế, thẩm định đến thi công và để nghiên cứu các môn kỹ thuật khác của chuyên ngành.</p> <p>Nội dung môn học giúp cho sinh viên có đủ kiến thức, khả năng phân tích tính chất chịu lực của kết cấu và kỹ năng tính toán kết cấu chịu các nguyên nhân tác dụng thường gặp</p>	3	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>trong thực tế như tải trọng, sự thay đổi của nhiệt độ, sự chuyển vị cưỡng bức tại các liên kết tựa và sự chế tạo không chính xác gây ra.</p> <p>Kết thúc môn học, sinh viên có thể có được nhưng công cụ để giải quyết vấn đề nội lực và chuyển vị đối với các dạng kết cấu cơ bản thường gặp trong thực tế xây dựng, từ đó có thể áp dụng vào nghiên cứu trong các môn chuyên ngành sau đó.</p> <p>Sinh viên có thể hình thành cho mình một khả năng cảm quan về kết cấu, đánh giá sơ bộ về khả năng chịu lực cũng như từ đó hình thành lên những ý tưởng kết cấu sáng tạo hơn trong nghiên cứu và thực tế công việc sau này.</p>			
26	Cơ học kết cấu 2	<p>Cơ học kết cấu trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để giải quyết các bài toán thực tế có liên quan đến các khâu từ thiết kế, thẩm định đến thi công và để nghiên cứu các môn kỹ thuật khác của chuyên ngành.</p> <p>Nội dung môn học giúp cho sinh viên có đủ kiến thức, khả năng phân tích tính chất chịu lực của kết cấu và kỹ năng tính toán kết cấu chịu các nguyên nhân tác dụng thường gặp trong thực tế như tải trọng, sự thay đổi của nhiệt độ, sự chuyển vị cưỡng bức tại các liên kết tựa và sự chế tạo không chính xác gây ra.</p> <p>Kết thúc môn học, sinh viên có thể có được nhưng công cụ để giải quyết vấn đề nội lực và chuyển vị đối với các dạng kết cấu cơ bản thường gặp trong thực tế xây dựng, từ đó có thể áp dụng vào nghiên cứu trong các môn chuyên ngành sau đó.</p> <p>Sinh viên có thể hình thành cho mình một khả năng cảm quan về kết cấu, đánh giá sơ bộ về khả năng chịu lực cũng như từ đó hình thành lên những ý tưởng kết cấu sáng tạo hơn trong nghiên cứu và thực tế công việc sau này.</p>	3	Có	Viết
27	Cơ sở kiến trúc	<p>Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức về thể hiện bản vẽ kiến trúc bằng các phương pháp thể hiện khác nhau, giúp cho sinh viên có được kỹ năng thể hiện ý tưởng thiết kế bằng bản vẽ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng các kỹ năng thể hiện vào trong quá trình lên</p>	2	Có	Bài thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình thể hiện các đồ án chuyên ngành kiến trúc. Sinh viên có thể vẽ bản vẽ quy ước hình dạng, nét vẽ, ký hiệu, thể hiện bản vẽ kỹ thuật bằng bút chì, thể hiện bản vẽ bằng bút kim, thể hiện bản vẽ bằng màu.			
28	Cơ sở khảo sát biển	Học phần này bao gồm 2 nội dung chính: định vị và đo sâu trên biển. Phân định vị trên biển bao gồm các nội dung về hệ tọa độ và lưới chiếu bản đồ, các phương pháp định vị trong đo biển (định vị thủy âm, định vị vệ tinh, định vị bằng sóng điện từ, định vị động trên biển) và các nguồn sai số tương ứng. Phần đo sâu trên biển bao gồm giới thiệu căn bản về thủy âm học, về thiết bị sử dụng trong đo đạc xác định độ sâu và độ chính xác tương ứng.	2	Có	Tự luận
29	Cơ sở Trắc địa Công trình	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về lưới tam giác, lưới đường chuyền, lưới độ cao, thành lập bản đồ số địa hình. - Giới thiệu về lưới không chế mặt bằng và độ cao trắc địa công trình. - Bố trí công trình, quan trắc chuyên dịch ngang, độ nghiêng và độ lún công trình, phân tích ổn định lưới không chế cơ sở. - Ứng dụng trắc địa trong khảo sát và xây dựng tuyến đường, xây dựng móng công trình, quy hoạch và xây dựng thành phố. 	2	Có	Tự luận
30	Chuyên đề 1: Thiết kế KT công trình dân dụng	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình kiến trúc dân dụng thực tế. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác gắn với các điều kiện thực tế, có thể thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình dân dụng có ý nghĩa thực tiễn, đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và kỹ thuật. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	3	Có	Đồ án
31	Chuyên đề 2: Quy hoạch đô thị	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án quy hoạch có ý nghĩa thực tiễn. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	3	Có	Đồ án
32	Chuyên đề 3: Thiết kế công trình công cộng và công nghiệp	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình công cộng hoặc công nghiệp. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	3	Có	Đồ án

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
33	Chuyên đề 4: Nội thất công trình thương mại và dịch vụ	Sinh viên thiết kế hoàn chỉnh một đồ án nội thất. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.	2	Có	Đồ án
34	Chuyên đề Cầu đường	Học phần được chia làm 2 chuyên đề cầu và đường. Ở chuyên đề đường đề cập đến vấn đề về tai nạn giao thông đường bộ và các ảnh hưởng của yếu tố hình học đường đến năng lực phục vụ và an toàn giao thông. Chuyên đề trang bị cho sinh viên kiến thức trong thiết kế đường theo quan điểm an toàn giao thông. Phần chuyên đề cầu trang bị cho sinh viên kiến thức về cầu dầm gỗ giản đơn nhíp nhỏ, một loại cầu thường gặp trên các tuyến đường địa phương, đường lâm nghiệp, làm cầu tạm để thi công cầu chính, làm sàn đạo, cầu công tác phục vụ thi công, đảm bảo giao thông thời chiến	2	Có	Thi tự luận
35	Chuyên đề công trình nhỏ	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về thiết kế các công trình nhỏ, sinh viên tập làm quen với việc tư duy, thể hiện, sáng tác thiết kế các công trình nhỏ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình bảo vệ các đồ án chuyên ngành kiến trúc. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế sơ bộ một công trình kiến trúc quy mô nhỏ.	2	Có	Bảo vệ Chuyên đề
36	Chuyên đề nhà ở cao tầng	Cung cấp khái niệm về kiến trúc các công trình nhà ở cao tầng, cụ thể là các chung cư, các vấn đề thẩm mỹ và kỹ thuật của loại hình công trình này. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế một đồ án nhà cao tầng hoàn chỉnh.	2	Có	Bảo vệ Chuyên đề
37	Chuyên đề trường học và nội thất công trình giáo dục	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về công trình, nội thất trường học, từ đặc điểm loại hình, lịch sử phát triển, phân loại đến các nguyên tắc và tiêu chuẩn thiết kế từng loại công trình cụ thể. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế một công trình , nội thất trường học.	2	Có	Bảo vệ Chuyên đề
38	Địa chất CT	Cung cấp kiến thức cơ bản về nguồn gốc, điều kiện thành tạo, thành phần, tính chất cơ lý, thủy lý của đất đá giúp sinh viên có thể tiếp cận môn học Cơ học đất và nền móng. Giới thiệu quy trình và nội dung khảo sát	2	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		địa chất công trình phục vụ cho việc khảo sát xây dựng các dạng công trình khác nhau. Giới thiệu với một số phương pháp khảo sát ĐCCT hiện đại			
39	Điều khắc và tạo hình kiến trúc	Nghiên cứu về cách tổ hợp các yếu tố hình học cơ bản như điểm, tuyến diện khối để tạo nên tính thẩm mỹ. Qua đó nâng cao nhận thức về cái đẹp và kỹ năng chuyên môn của sinh viên, làm cơ sở để hoàn thành tốt các đồ án kiến trúc cũng như trong công việc sau khi ra trường.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
40	Đồ án tổng hợp	Giúp cho sinh viên hệ thống được toàn bộ các kiến thức đã học, nâng cao phương pháp thiết kế, rèn luyện tư duy sáng tác, kỹ năng thể hiện và trình bày đồ án thiết kế kiến trúc	4	Có	Bảo vệ Đồ án
41	Đồ án tốt nghiệp	Học phần luận văn tốt nghiệp gồm các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác phân tích lựa chọn phương án kết cấu (hoặc phương án thi công) dựa trên cơ sở các điều kiện về kỹ thuật, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế – xã hội nơi xây dựng, thiết lập lưới không chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép, tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các kết cấu công trình, lập bản vẽ, dự toán xây dựng công trình... Sinh viên thực hiện được việc thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế bản vẽ thi công: một công trình thủy công, công trình chỉnh trị, công trình bảo vệ bờ và đê chắn sóng. có thể hiểu được các công việc cụ thể để thi công, thiết kế các hạng mục công trình thủy trong thực tế. Từ đó có thể vận dụng sáng tạo được các kiến thức lý thuyết vào trong thực tế thi công và thiết kế công trình thủy và dần dần hình thành lên các ý thức, kỹ năng làm việc cần thiết của người kỹ sư CTT. Trong quá trình làm luận văn, sinh viên vận dụng được các nội dung công việc có liên quan đến đề tài tốt nghiệp của mình được giao. Theo sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về công trình thủy	6	Có	Đồ án TN

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đã được học để thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế kỹ thuật một công trình cụ thể dựa vào số liệu cần thiết đã thu thập được trong quá trình đi thực tập tốt nghiệp.</p> <p>Sinh viên hiểu được các công việc cần thực hiện của một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành luận văn sau khi kết thúc thời gian làm tốt nghiệp. Kết thúc môn học, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức của các môn học trước đó như Sức bền vật liệu, Cơ học kết cấu, Cơ học đất, Thủy lực, Động lực học sông biển, Công trình bến, Công trình thủy công, công trình đường thủy, công trình bảo vệ bờ và đê chắn sóng, Thi công chuyên môn... để giải quyết các bài toán trong thực tế thiết kế và thi công; hiểu được vai trò của công tác thiết kế và thi công công trình cũng như mối quan hệ của các công tác này đối với môi trường, xã hội.</p>			
42	Đồ án Tốt nghiệp	<p>Học phần luận văn tốt nghiệp gồm các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng dựa trên cơ sở các điều kiện về kỹ thuật, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế – xã hội tại khu vực tính toán để thực hiện một trong các công tác sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế tổ chức thi công đo vẽ bản đồ địa hình; - Thiết kế kỹ thuật đo vẽ bản đồ địa hình; - Thiết kế bản vẽ và tổ chức thi công nạo vét một tuyến luồng hoặc khu nước của cảng; - Thiết kế kỹ thuật đo vẽ thành lập bản đồ biển một khu vực cụ thể; - Ứng dụng GIS trong công tác biên tập bản đồ, phân tích dữ liệu phục vụ bảo đảm an toàn hàng hải; - Thiết kế luồng tàu và khu nước của cảng. <p>Người học phải thực hiện các công việc như một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành luận văn sau khi kết thúc thời gian làm tốt nghiệp.</p>	10	Có	Vấn đáp
43	Đồ án tốt nghiệp	<p>Học phần cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác phân tích lựa chọn phương</p>	6	Có	Bảo vệ đồ án TN

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>án kết cấu(hoặc phương án thi công) dựa trên cơ sở cá điều kiện về kỹ thuật, điều kiện tự nhiên và điều kiện kinh tế – xã hội nơi xây dựng, thiết lập lưới khống chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép, tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các kết cấu công trình, lập bản vẽ, dự toán xây dựng cho công trình cầu hoặc đường.</p> <p>Người học phải thực hiện các công việc như một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành luận văn sau khi kết thúc thời gian làm tốt nghiệp.</p>			
44	Đồ án tốt nghiệp	<p>Thiết kế hoàn chỉnh một đồ án kiến trúc có ý nghĩa thực tiễn và phù hợp với chuyên ngành đào tạo. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên.</p>	6	Có	Bảo vệ Đồ án tốt nghiệp
45	Đồ án tốt nghiệp XDD	<p>Sinh viên vận dụng được kiến thức và kỹ năng trong quá trình thực hiện các nội dung công việc có liên quan đến đề tài tốt nghiệp của mình được giao. Theo sự hướng dẫn của giáo viên, sinh viên vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên ngành về công trình XDDD&CN đã được học để thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế kỹ thuật một công trình cụ thể dựa vào số liệu cần thiết đã thu thập được trong quá trình đi thực tập tốt nghiệp.</p>	6	Có	Bảo vệ đồ án TN
46	Động lực học sông biển	<p>Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố động lực học dòng sông, lý thuyết sóng</p>	2	Có	Tự luận
47	Giới thiệu ngành KT DD&CN	<p>Trang bị cho sinh viên các nội dung cơ bản của ngành học kiến trúc và nghề kiến trúc, giúp cho sinh viên hiểu được một số kiến thức, kỹ năng cơ bản, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của ngành kiến trúc. Các nội dung cụ thể là :</p> <p>Khái niệm chung về kiến trúc Kiến trúc công trình dân dụng Nội thất Kiến trúc công trình công nghiệp Quy hoạch đô thị Kiến trúc sư và hành nghề kiến trúc sư</p> <p>Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể hình dung được công việc và hướng đi của mình</p>	3	Có	Bài thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
48	Giới thiệu ngành KTXD	Sinh viên hiểu về khái niệm ngành kỹ thuật xây dựng	3	Có	Đánh giá sản phẩm bằng mô hình công trình thực tế
49	Hình họa trong kiến trúc nội thất	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về không gian 3 chiều thông qua phương pháp dựng hình chiếu phối cảnh và cách thể hiện bóng đổ trên các công trình. Hình thành nhận thức về phối cảnh công trình và nội thất. Giúp sinh viên có khả năng vẽ được phối cảnh công trình, nội thất, thể hiện được bóng đổ công trình phù hợp với thực tế, các khái niệm về bản vẽ kỹ thuật trong thiết kế. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể Trình bày được các nội dung của thiết kế của công trình kiến trúc và nội thất	2	Có	Bài thi cuối kỳ
50	Kết cấu BTCT 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về ưu nhược điểm, phạm vi ứng dụng của bê tông cốt thép, tính chất cơ học của vật liệu, sự làm việc chung giữa bê tông và cốt thép, các phương pháp tính toán kết cấu, cấu tạo và triển khai bản vẽ bê tông cốt thép, tính toán cấu kiện chịu uốn và nén.	4	Có	Thi vấn đáp
51	Kết cấu BTCT 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về tính toán các cấu kiện bê tông cốt thép cho các loại công trình như: nhà bê tông cốt thép toàn khối, nhà công nghiệp lắp ghép, nhà cao tầng và móng nhà bằng bê tông cốt thép.	4	Có	Thi vấn đáp
52	Kết cấu công trình XD DD & CN	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về các loại kết cấu công trình. Tìm hiểu tính chất cơ lý của vật liệu và nguyên lý tính toán, cấu tạo kết cấu bê tông cốt thép. Tính toán, thiết kế các cấu kiện bê tông cốt thép cơ bản chịu uốn, nén theo điều kiện cường độ. Tính toán và thiết kế các cấu kiện cơ bản bằng thép theo tiêu chuẩn Việt Nam bao gồm: dầm thép, cột thép. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thực hiện được một bài tập lớn tính toán, thiết kế một phần công trình xây dựng bằng bê tông cốt thép hoặc bằng thép	3	Có	Bài thi cuối kỳ
53	Kết cấu gạch đá gỗ	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về vật liệu gạch đá và gỗ, giúp cho sinh viên có thể tính toán, kiểm tra khả năng chịu lực của các kết cấu làm từ gạch đá, gỗ đồng	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thời tiếp cận các phương pháp cải thiện khả năng chịu lực của các kết cấu gạch đá và gỗ			
54	Kết cấu thép	<p>-Môn học trang bị cho SV các kiến thức tổng quan về các loại kết cấu bằng thép được sử dụng trong xây dựng, các đặc tính của thép chịu lực, các loại thép hiện có trên thị trường dùng trong lĩnh vực xây dựng, các phương pháp tính toán cấu kiện thép chịu lực, cách liên kết cấu kiện nhỏ bằng thép để khuếch đại thành các công trình lớn, tính toán lựa chọn dầm, sàn, cột.</p> <p>-SV thực hiện được bài toán tính toán, lựa chọn cấu kiện chịu lực trong công trình bằng thép, liên kết các cấu kiện chịu lực trong công trình.</p> <p>-SV có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng thiết kế lựa chọn các cấu kiện dầm, sàn, cột thép.</p>	2	Có	Viết
55	Kết cấu thép 1	Trang bị cho học sinh những kiến thức cần thiết về tính chất cơ học của vật liệu thép, các liên kết dùng trong các kết cấu thép làm hệ chịu lực cho công trình, phương pháp tính toán và cấu tạo kết cấu thép; đồng thời trang bị kỹ năng thiết kế các cấu kiện chịu lực cơ bản như: dầm, sàn, cột và dàn thép.	4	Có	Thi vấn đáp
56	Kết cấu thép 2	Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sinh viên nắm được đặc điểm, sự làm việc và nguyên lý tính toán của các dạng công trình bằng thép bao gồm: nhà công nghiệp, nhà cao tầng và nhà nhịp lớn. Sinh viên thiết kế được các bộ phận kết cấu của công trình nhà công nghiệp bằng thép.	3	Có	Thi vấn đáp
57	Kết cấu thép và BTCT	<p>-Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về ưu nhược điểm, phạm vi ứng dụng của thép, bê tông cốt thép, tính chất cơ học của vật liệu, sự làm việc của thép và làm việc chung giữa bê tông và cốt thép, các phương pháp tính toán kết cấu, cấu tạo và triển khai bản vẽ kết cấu, bê tông cốt thép, tính toán cấu kiện chịu uốn và kéo, nén.</p> <p>- SV thực hiện được bài toán tính toán, lựa chọn cấu kiện chịu lực trong công trình bằng thép, BTCT</p>	3	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>liên kết các cấu kiện chịu lực trong công trình.</p> <p>- Sinh viên có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng, thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp bằng thép và bê tông cốt thép.</p>			
58	Kiến trúc bền vững	<p>Cung cấp các khái niệm về phát triển bền vững, kiến trúc bền vững, và các nguyên tắc thiết kế kiến trúc bền vững thông qua giải pháp sử dụng vật liệu, năng lượng, không gian. Hình thành nhận thức về kiến trúc bền vững, kiến trúc xanh- Nâng cao nhận thức các kiến thức ngành học cho sinh viên. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nắm bắt, phân tích và có tư duy so sánh, xác định các chức năng quan trọng, thiết yếu của một công trình trong quá trình thiết kế, tích hợp phát triển bền vững, xác định các công nghệ, nguyên lý phù hợp với công trình để tạo ra một thiết kế bền vững, có kỹ năng phân tích, tích hợp công nghệ để hình thành công trình kiến trúc bền vững, và các nguyên tắc thiết kế kiến trúc bền vững thông qua giải pháp sử dụng vật liệu, năng lượng, không gian.</p>	2	Có	Bài thi cuối kỳ
59	Kiến trúc CN	<p>Môn học chuyên ngành ở học kỳ IV Nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng mặt bằng xí nghiệp công nghiệp - Kiến trúc các công trình công nghiệp - Cấu tạo kiến trúc các công trình công nghiệp <p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có kiến thức tổng quan về các hình thức bố trí tổng mặt bằng công trình thủy công, có thể phân tích, lựa chọn và bố trí tổng mặt bằng các nhà máy đóng và sửa chữa tàu, các bến cảng... cho phù hợp với yêu cầu sử dụng và điều kiện tự nhiên nơi xây dựng thủy.</p> <p>Sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức được trang bị để giải quyết các bài toán trong việc lựa chọn, tính toán các giải pháp kiến trúc và kết cấu nhà xưởng, ... ; hiểu được vai trò của kiến trúc công nghiệp trong đầu tư xây dựng công trình và mối quan hệ của các công tác này đối với môi</p>	2	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trường, xã hội, có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng thiết kế kiến trúc các công trình thủy			
60	Kiến trúc công cộng và nội thất	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về thiết kế nội thất các công trình thương mại và dịch vụ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình bảo vệ các đồ án thiết kế nội thất	4	Có	Bài thi cuối kỳ
61	Kiến trúc công nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản Các khái niệm về kiến trúc các công trình công nghiệp và làm quen với các vấn đề thẩm mỹ và kỹ thuật của công trình công nghiệp. Sau khi học môn Kiến trúc công nghiệp, sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản của kiến trúc công trình công nghiệp, có thể vận dụng để thiết kế sơ bộ tổng mặt bằng nhà máy và kiến trúc nhà xưởng.	3	Có	Bài thi cuối kỳ
62	Kiến trúc dân dụng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nhà ở và công trình dân dụng, từ đặc điểm loại hình, lịch sử phát triển, phân loại đến các nguyên tắc và tiêu chuẩn thiết kế từng loại công trình cụ thể. Qua đó, sinh viên có thể nắm sơ bộ phương pháp thiết kế một công trình dân dụng dạng đơn giản	4	Có	Bài thi cuối kỳ
63	Kinh tế XD	Cung cấp cho học sinh những lý luận cơ bản về quản lý kinh tế xây dựng, kiến thức cơ bản về tính toán dự toán các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. - Sinh viên có thể bóc tách, tính toán khối lượng các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp đồng thời hiểu rõ các quy định, thông tư của nhà nước để áp dụng tính toán dự toán công trình.	2	Có	Thi trắc nghiệm
64	Kỹ thuật An toàn giao thông HH	Khái niệm về vùng nước hạn chế và điều động tránh va; Hệ qui chiếu, các thành phần chuyển động tàu và hệ phương trình thủy động lực học ; Phương trình tính các lực gây nhiễu của môi trường: sóng, gió, dòng chảy, tương tác: tàu-tàu, tàu-bờ, tàu-đáy; Phương pháp giải hệ phương trình chuyển động để xác định trạng thái chuyển động của tàu dưới tác dụng của các yếu tố xuất hiện trong vùng nước hạn chế; Phân tích và	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết trình+Thuyết minh)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đánh giá an toàn giao thông hàng hải trong vùng nước hạn chế bằng công cụ mô phỏng; Cảnh báo đâm va và các biện pháp an toàn hàng hải khi lai dắt cầu kiện và thi công công trình biển.			
65	Kỹ thuật thi công lắp ghép	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kỹ thuật thi công các hạng mục cơ bản như: Các loại dụng cụ và thiết bị cầu lắp, cách lắp ghép các kết cấu xây dựng, lắp ghép công trình dân dụng và công nghiệp, lắp ghép cột điện, tháp cao, lắp đặt đường ống nước, công tác xây gạch đá và hoàn thiện.	4	Có	Thi vấn đáp
66	Kỹ thuật thông gió	Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về kỹ thuật thông gió trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Lựa chọn, tổ chức, tính toán thông gió hợp lý cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp đồng thời hiểu rõ cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách lắp đặt các thiết bị thông gió trong công trình.	2	Có	Thi tự luận
67	Khai thác dịch vụ cảng - đường thủy	Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về các trang thiết bị và các hoạt động của cảng, khai thác các dịch vụ công bảo đảm an toàn hàng hải và cảng-đường thủy.	3	Có	Tự luận
68	Khảo sát đường ô tô	Các bước lập dự án đầu tư xây dựng công trình. Điều tra giao thông phục vụ cho công tác lập dự án xây dựng công trình. Công tác khảo sát cho giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình. Công tác khảo sát cho giai đoạn thiết kế kỹ thuật hoặc TKKT-TC. Công tác khảo sát cho giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công. Phân tích hiệu quả kinh tế và so sánh các phương án khảo sát, thiết kế đường.	2	Có	Thi tự luận
69	Khí tượng, thủy hải văn	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố thủy văn	2	Có	Tự luận
70	Khoa học quản lý xây dựng	Sinh viên xây dựng được quy trình quản lý bao gồm lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra cho một tổ chức trong lĩnh vực xây dựng	2	Có	Tự luận
71	Lịch sử kiến trúc và phong cách nội thất	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về quá trình phát triển của kiến trúc và nội thất, các đặc điểm đặc biệt, chung nhất của từng thể loại công trình trong giai đoạn đó. Sau	2	Có	Bài thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>khi hoàn thành môn học, sinh viên có khả năng nhìn nhận tổng thể về quá trình phát triển của kiến trúc và nội thất, có tầm nhận thức mối liên quan giữa kiến trúc, nội thất và xã hội, văn hóa của từng dân tộc, vùng miền, Phân biệt, nhận biết các thể loại kiến trúc ,nội thất cổ điển, hiện đại, xu hướng phát triển của kiến trúc và nội thất.</p>			
72	Lịch sử mỹ thuật	<p>Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mỹ thuật, các trào lưu, trường phái mỹ thuật thế giới từ cổ điển đến hiện đại. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phân biệt các trào lưu, trường phái mỹ thuật thế giới từ cổ điển đến hiện đại, nắm được cái nhìn tổng quát về mỹ thuật. Hình thành nhận thức ban đầu về cái đẹp.</p>	2	Có	Bài thi cuối kỳ
73	Luật xây dựng	<p>Học phần Luật xây dựng bao gồm các nội dung về giải thích từ ngữ chuyên ngành xây dựng, quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình, khảo sát và thiết kế xây dựng, giấy phép xây dựng, thi công xây dựng công trình, chi phí đầu tư xây dựng công trình và hợp đồng xây dựng, điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, trách nhiệm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng của cơ quan nhà nước. Sau khi kết thúc học phần sinh viên hiểu được: -Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư xây dựng; -Ý nghĩa của các cụm từ trong hoạt động đầu tư xây dựng; -Trình tự quy hoạch xây dựng, các bước thiết kế và thi công xây dựng công trình; Sinh viên vận dụng được các kiến thức để: - Phân biệt thành thạo các khái niệm trong xây dựng trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng; - Trình bày được các bước trong quy hoạch xây dựng, khảo sát, thiết kế và thi công xây dựng công trình; - Áp dụng được các quy định của Luật, nghị định, thông tư và các văn bản khác vào các công trình cụ thể; Sinh viên sẽ có thái độ ứng xử đúng trong các hoạt động đầu tư xây dựng</p>	2	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		công trình; Hình thành nhận thức về phân tích nhận diện vấn đề – ứng dụng các kỹ năng vào các công trình cụ thể.			
74	Luồng tàu và khu nước của cảng	Nội dung học phần gồm có: - Nội dung công tác thiết kế luồng tàu - Thiết kế chiều rộng luồng tàu - Thiết kế chiều sâu luồng tàu - Thiết kế luồng tàu theo các qui trình khác nhau: PIANC, Qui trình thiết kế kênh biển, OCDI	4	Có	Sản phẩm TKMH (Thuyết trình+Thuyết minh)
75	Lưới trắc địa và KT TT bình sai	- Giới thiệu về các lưới trắc địa - Giới thiệu khái lược về lý thuyết sai số: các loại sai số, tính chất của sai số ngẫu nhiên và tiêu chuẩn đánh giá độ chính xác của các kết quả đo đạc. - Giới thiệu các phương pháp bình sai và ứng dụng tính toán: phương pháp bình sai trực tiếp, bình sai điều kiện, bình sai gián tiếp, bình sai lưới tự do - Giới thiệu và sử dụng một số phần mềm bình sai.	2	Có	Tự luận
76	Lý thuyết sáng tác kiến trúc	Cung cấp Các nguyên lý tổng thể trong sáng tác kiến trúc như điểm, tuyến, diện, khối, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công trình kiến trúc như mỹ quan, kinh tế, tính bền vững để vận dụng vào thiết kế các đồ án môn học. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể hình thành kỹ năng xây dựng ý tưởng, kỹ năng nâng cao khả năng tư duy, áp dụng nguyên lý sáng tác vào thiết kế sáng tác hình khối, không gian.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
77	Mô hình toán kinh tế trong xây dựng	Sinh viên giải quyết được các bài toán quy hoạch tuyến tính trong xây dựng	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
78	Mố trụ cầu	Nội dung học phần trình gồm các phần Khái niệm chung về mố trụ cầu, cấu tạo mố trụ dẹt, mố trụ cứng, tính toán mố trụ cầu theo tiêu chuẩn 22TCN272-05. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mố trụ cầu, các dạng mố trụ, cấu tạo các loại mố trụ cầu hiện nay thường được áp dụng và cách tính toán thiết kế mố trụ cầu theo tiêu chuẩn 22TCN 272 – 05	2	Có	Thi tự luận
79	Mỹ thuật 1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nhân trắc học, về phương pháp thể hiện bằng chì, bút sắt, mực nho. Cụ thể gồm: vẽ tĩnh vật và đầu tượng bằng chì, vẽ tượng	2	Có	Bài thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chân dung bằng bút sắt, vẽ tĩnh vật bằng mực nho. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên đạt được kỹ năng vẽ tĩnh vật, tượng bằng chì, bút sắt và mực nho, hình thành nhận thức ban đầu về mỹ thuật. Đồng thời sinh viên có thể vận dụng các kỹ năng thể hiện vào trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình thể hiện các đồ án chuyên ngành kiến trúc.			
80	Mỹ thuật 2	Cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về vẽ sáng tác, vẽ phong cảnh bằng màu nước, màu bột. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có kỹ năng vẽ tĩnh vật, tượng bằng chì, bút sắt và mực nho, hình thành nhận thức về hội họa nâng cao qua cảm nhận màu sắc. Đồng thời sinh viên có thể vận dụng các kỹ năng thể hiện vào trong quá trình lên ý tưởng thiết kế, cũng như trong quá trình thể hiện các đồ án chuyên ngành kiến trúc.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
81	Nền & móng	-Môn học cơ sở chuyên ngành học ở học kỳ V; -Môn học trang bị cho SV các kiến thức: khái niệm chung về nền và móng, những nguyên tắc chung khi thiết kế nền và móng, móng nông trên nền thiên nhiên, nền nhân tạo, móng cọc, móng mềm, móng dưới máy, móng chịu tải trọng động, móng sâu. -SV thực hiện được một bài tập lớn thiết kế nền móng nông và móng cọc dưới cột; SV có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng, thiết kế nền và móng công trình.	3	Có	Vấn đáp
82	Nguyên lý kết cấu CTXD	Môn cơ sở chuyên ngành, học ở học kỳ V Môn học trang bị kiến thức nền tảng về nguyên lý kết cấu công trình xây dựng cơ bản như Nhà, Xưởng, Đường, Cầu cống, Cầu tàu bến cảng, luồng tàu, âu triển đà ụ, các công trình bảo vệ bờ. Sinh viên có thể phân biệt được các công trình nêu trên, hiểu được nguyên lý kết cấu các bộ phận công trình.	3	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Sinh viên có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp mô tả được các vấn đề liên quan đến kết cấu các công trình.			
83	Nguyên lý kiến trúc cảnh quan	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cảnh quan thông dụng, từ đặc điểm loại hình, nguyên tắc và tiêu chuẩn thiết kế cảnh quan, cung cấp các nguyên lý cơ bản về thiết kế kiến trúc cảnh quan, các kỹ năng quản lý, quy hoạch, xây dựng, thiết kế một dự án kiến trúc cảnh quan. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên nhận thức được vai trò và nhiệm vụ của người kiến trúc sư cảnh quan. Sinh viên hình thành ý tưởng, kỹ năng thiết kế công trình kiến trúc cảnh quan.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
84	Nhập môn cầu	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngành Cầu. Giúp sinh viên nắm bắt được các bộ phận cấu tạo, sơ đồ, kích thước bộ phận cầu và các loại vật liệu làm cầu. Các kiến thức cơ sở để thiết kế Cầu như tiêu chuẩn, cấp sông và khổ thông thuyền cũng như các loại tải trọng tác dụng lên công trình Cầu. Trong chương 6 sẽ cung cấp những kiến thức sơ bộ để đưa ra được kích thước kết cấu nhịp của Cầu bê tông và Cầu thép.	2	Có	Thi tự luận
85	Phân tích hiệu quả đầu tư	Cung cấp cho người học các kiến thức về phân tích dự án đầu tư xây dựng từ bước lập dự án tiền khả thi, thực hiện phân tích các chỉ tiêu về mặt kinh tế, kỹ thuật, xã hội để dẫn đến việc quyết định có đầu tư xây dựng công trình hay không.	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết trình+Thuyết minh)
86	QL công nghệ xây dựng	Sinh viên diễn giải được các kiến thức về quản lý công nghệ trong tổ chức xây dựng bao gồm khái niệm, quy trình, đánh giá năng lực và chuyển giao công nghệ	2	Có	Tự luận
87	Quản lý an toàn và an ninh cảng	Trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng quản lý các lĩnh vực an toàn hàng hải bao gồm bảo đảm an toàn hàng hải, pháp chế an toàn hàng hải và bảo vệ môi trường hàng hải. Trong đó, gồm có: - Xây dựng phương án bảo đảm an toàn hàng hải, phương thức phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cơ quan liên quan trong bảo đảm cho tàu thuyền lưu thông an toàn trên luồng; - Quản lý, quy hoạch, thiết kế và đưa	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết trình+Thuyết minh)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ra các giải pháp kỹ thuật cho các hệ thống báo hiệu hàng hải phù hợp với quy định của quốc tế và luật pháp của Việt Nam;</p> <p>- Các nội dung liên quan đến công tác khảo sát, ra thông báo hàng hải; Hoạt động cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải; Hoạt động vận tải biển và dịch vụ hàng hải; Hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, quản lý, tiếp nhận và xử lý chất thải lỏng có dầu từ tàu biển tại cảng biển; Hoạt động của hoa tiêu hàng hải; Hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ hàng hải, báo cáo, điều tra, xử lý tai nạn hàng hải; Hoạt động trục vớt tài sản chìm đắm ở biển và trong vùng nước cảng biển được giao.</p> <p>- Các quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về an toàn, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với tàu thuyền hoạt động hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý.</p>			
88	Quản lý bảo trì CT cảng-đường thủy	<p>Trên cơ sở yêu cầu quản lý bảo trì, khảo sát đánh giá định kỳ hoặc đột xuất của doanh nghiệp sở hữu và khai thác cảng và đường thủy, môn học cung cấp cho người học các kiến thức, kỹ năng về: Phân tích điều kiện khí tượng thủy hải văn, điều kiện địa hình và địa chất, quá trình xây dựng và khai thác cảng và các công trình phụ trợ, từ đó lập phương án kỹ thuật bảo trì công trình, khảo sát đánh giá ATHH công trình cảng biển (bên, khu nước và công trình bảo vệ).</p>	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết trình+Thuyết minh)
89	Quản lý chất lượng CTXD	<p>Sinh viên diễn giải được các quy định của nhà nước về chất lượng, các tiêu chí và hệ thống chỉ tiêu chất lượng, chi phí chất lượng, cách đánh giá chất lượng công trình, hệ thống tiêu chuẩn ISO về quản lý chất lượng</p>	2	Có	Tự luận
90	Quản lý dự án	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các khái niệm và thuật ngữ. + Tính chính thể và phạm vi hoạt động của một dự án. + Thời gian thực hiện, chi phí và chất lượng dự án. + Nguồn nhân lực, phối hợp thông tin. + Rủi ro của dự án. + Cơ sở lập và quản lý các dự án xây 	2	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dựng công trình biển, công trình bảo đảm an toàn hàng hải, dự án khảo sát biển.			
91	Quản lý đầu thầu	Sinh viên lập và phân tích hồ sơ dự thầu,	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
92	Quản lý nguồn nhân lực	Sinh viên xây dựng được kế hoạch phát triển nguồn nhân lực	3	Có	Chấm bài tập lớn (BTL)
93	Quản lý rủi ro hàng hải	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về phân tích, quản lý rủi ro hàng hải, các khía cạnh pháp lý về rủi ro hàng hải, khái niệm và phân loại rủi ro hàng hải, nhận dạng, phân tích và đánh giá rủi ro, các phương pháp thống kê dùng trong đánh giá định lượng rủi ro hàng hải, các mô hình giao thông hàng hải, Phương pháp phân tích và đánh giá rủi ro.	2	Có	Tự luận
94	Quản lý, khai thác cảng và đường thủy	Học phần Quản lý khai thác cảng và đường thủy gồm các nội dung sau: Phân cấp quản lý nhà nước đối với hạ tầng cảng và đường thủy; Quy hoạch cảng và đường thủy theo các điều kiện xây dựng công trình (kinh tế- xã hội, môi trường, quỹ đất, địa hình, địa chất, vật liệu, ...) và điều kiện kết nối trong hệ thống logistic; Quản lý và khai thác kỹ thuật cảng; Quản lý và khai thác kỹ thuật đường thủy; Một số phần mềm ứng dụng và hệ thống dịch vụ quản lý khai thác cảng, đường thủy ở Việt Nam.	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết trình+ Thuyết minh)
95	Quy hoạch 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thiết kế đơn vị ở, các giải pháp quy hoạch Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể thiết kế được một đơn vị ở.	3	Có	Bài thi cuối kỳ
96	Quy hoạch 2	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về khu đô thị, các giải pháp quy hoạch. Cung cấp các nguyên lý cơ bản về thiết kế đô thị và quy hoạch môi trường đô thị. Trang bị cho sinh viên nội dung, phương pháp và những công cụ để giải quyết những vấn đề môi trường đặt ra trong công tác quy hoạch xây dựng nói chung và đặc biệt là quy hoạch xây dựng đô thị như: Đánh giá tác động môi trường, Lồng ghép môi trường vào quá trình nghiên cứu quy hoạch xây dựng, cũng như những đòi hỏi của quy hoạch môi trường, quy hoạch môi trường đô thị. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nắm được những yếu tố môi trường tác động	4	Có	Bài thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đến quy hoạch đô thị. Hình thành nhận thức về sinh thái và quy hoạch đô thị. Thiết kế được quy hoạch khu đô thị			
97	Quy hoạch cảng	<p>Học phần Quy hoạch cảng là một trong những môn học chuyên ngành trong chương trình đào tạo kỹ sư Công trình thủy – học tại học kỳ IV của chương trình.</p> <p>Nội dung của học phần bao gồm nghiên cứu tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế; tìm hiểu các nhân tố cơ bản cần xem xét trong công tác thiết kế quy hoạch cảng; quy hoạch và thiết kế các khu nước của cảng; quy hoạch và thiết kế khu đất của cảng; cơ giới hóa công tác xếp dỡ hàng hóa ở cảng; thiết kế quy hoạch một số loại cảng biển chuyên dụng cũng như cảng nội địa.</p> <p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được các kiến thức tổng quan về cảng và vai trò của cảng trong sự phát triển kinh tế, đặc biệt hiểu được hệ thống cảng biển Việt Nam. Từ việc nghiên cứu về các nhân tố chi phối công tác quy hoạch cảng, sinh viên có thể thiết kế quy hoạch một cảng cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của vùng miền và mục đích khai thác cảng.</p> <p>-SV có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng, thiết kế quy hoạch cảng...</p>	3	Có	Đánh giá BTL
98	Sinh thái và quy hoạch MTĐT	Giới thiệu về sinh thái và quy hoạch môi trường, phân loại các loại quy hoạch môi trường, chỉ ra mối quan hệ giữa quy hoạch môi trường và quy hoạch đô thị.	3	Có	Bài thi cuối kỳ
99	Sửa chữa bảo dưỡng đường	Học phần sửa chữa và bảo dưỡng đường gồm các hình thức biến dạng, hư hỏng mặt đường và những nguyên nhân gây ra, điều tra đánh giá tình trạng mặt đường, hệ thống tổ chức và nhiệm vụ quản lý ngành giao thông đường bộ, công tác bảo dưỡng đường ô tô.	2	Có	Thi tự luận
100	Tiếng Anh chuyên ngành	Sinh viên vận dụng từ vựng chuyên ngành để viết văn bản về các quy trình, nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng bằng tiếng Anh	2	Có	Thi vấn đáp
101	Tin học CN KTATHH	- Giới thiệu phần mềm AutoDesk Civil 3D	2	Có	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng AutoDesk Civil 3D biên vẽ bình đồ. - Sử dụng AutoDesk Civil 3D thiết kế nạo vét. - Sử dụng AutoDesk Civil 3D số hóa bản đồ. - Giới thiệu phần mềm Hydropro trong khảo sát biển. - Giới thiệu phần mềm SAP2000 tính toán kết cấu. 			
102	Tin học ứng dụng	Sinh viên làm quen với phần mềm SAP2000 và áp dụng tính toán các kết cấu công trình bến, công trình cầu	2	Có	Thực hành trên máy
103	Tin học ứng dụng Cầu đường	Nội dung học phần tin học ứng dụng cầu đường chia làm hai phần tin học ứng dụng cầu và tin học ứng dụng đường. Nội dung phần tin học ứng dụng đường gồm thiết kế tuyến, thiết kế trắc dọc, trắc ngang đường, tính toán khối lượng đào đắp bằng phần mềm thiết kế đường Nova-TDN. Nội dung phần tin học ứng dụng cầu giúp sinh viên mô hình hóa và phân tích kết cấu cầu bằng phần mềm MIDAS/Civil.	2	Có	Thi thực hành trên máy
104	Tin học ứng dụng trong tính toán KC	Trang bị cho học sinh những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sử dụng thành thạo một số phần mềm tính toán kết cấu như Sap, Etab và Safe.	2	Có	Thi thực hành trên máy
105	Tin học ứng dụng trong thiết kế kiến trúc	Cung cấp cho sinh viên công cụ hỗ trợ đồ họa để sinh viên có thể trình bày bằng đồ họa các môn đồ án kiến trúc, các bài thuyết trình. Ngoài ra còn là công cụ hỗ trợ sinh viên sau khi tốt nghiệp đi làm, triển khai thiết kế hồ sơ kỹ thuật. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nâng cao khả năng tư duy trừu tượng trong thiết kế ý tưởng kiến trúc, có kỹ năng thiết kế đồ họa 2d bằng phần mềm AutoCAD, thiết kế 3D bằng phần mềm Sketchup, có kỹ năng tự học tập, tăng kỹ năng phần mềm hỗ trợ thiết kế.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
106	Tổ chức & QL thi công CTT	Môn học cơ sở ngành kỹ thuật xây dựng học ở học kỳ VII Học phần Thi công cơ bản bao gồm các nội dung về công tác tổ chức thi công, lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ ngang, lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ mạng và tổng mặt bằng xây dựng. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có kiến thức tổng quan về thiết kế tổ	2	Có	Viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công các công trình xây dựng, có thể lập kế hoạch tiến độ thi công theo sơ đồ ngang và tiến độ thi công theo sơ đồ mạng, tổ chức tổng mặt bằng xây dựng, tổ chức vận chuyển, thiết kế và bố trí hệ thống giao thông công trường, thiết kế kho bãi trên công trường, thiết kế và bố trí hệ thống điện - nước cho công trường.</p> <p>Kết thúc môn học, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức của các môn học trước đó như Kết cấu bê tông cốt thép 1, Thi công cơ bản, Quản lý dự án, ... để thiết kế tổ chức thi công các công trình xây dựng; hiểu được vai trò của công tác tổ chức và quản lý trong thi công các công trình xây dựng cũng như sự ảnh hưởng của các yếu tố về hồ sơ thiết kế, điều kiện tự nhiên và xã hội đến việc thiết kế tổ chức thi công xây dựng công trình.</p>			
107	Tổ chức quản lý thi công đường	Học phần Tổ chức quản lý thi công đường gồm các nội dung về công tác chuẩn bị thi công, các phương pháp tổ chức thi công đường ô tô, công tác cung cấp vật tư, vận chuyển trong thi công đường ô tô, các vấn đề chung về xí nghiệp phụ.	4	Có	Thi vấn đáp
108	Tổ chức thi công XD	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức và quản lý thi công một công trình, một hạng mục công trình như: Lập tiến độ thi công công trình, tính toán, lên kế hoạch chuẩn bị vật tư, máy móc, con người, các công trình tạm, đường giao thông, điện nước phục vụ thi công, lập tổng mặt bằng thi công.	3	Có	Thi tự luận
109	Thành lập bản đồ biển	Môn học cung cấp cho người học các Khái niệm cơ bản về bản đồ biển và hải đồ, Phép chiếu bản đồ, Các kỹ thuật và yêu cầu trong Thành lập bản đồ biển. Người học sử dụng phần mềm chuyên dụng như ArcGIS, AutoDesk Civil3D,... để biên tập một tờ bản đồ theo tiêu chuẩn Việt Nam.	4	Có	Sản phẩm TKMH (Thuyết trình+Thuyết minh)
110	Thi công công trình BĐATHH	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và kỹ năng tổ chức thi công về: Đặc điểm thi công các công trình thủy công; Đo đạc định vị công trình; Thi công công trình bảo đảm an toàn hàng hải, nạo vét luồng.	4	Có	Vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
111	Thi công cơ bản	<p>-Học phần Thi công cơ bản trang bị các kiến thức về công tác thi công đất, cách tính khối lượng đất, những công tác chuẩn bị và công tác phục vụ ở công trình, kỹ thuật thi công đào đất thủ công, thi công đất bằng cơ giới, thi công đắp đất, thi công cọc và cừ, công tác nổ mìn trong xây dựng. Thi công bê tông cốt thép tại chỗ như công tác ván khuôn, công tác cốt thép, công tác trộn vữa bê tông, công tác vận chuyển vữa bê tông, công tác đổ bê tông, các phương pháp đầm và dưỡng hộ bê tông.</p> <p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên hiểu được các kiến thức tổng quan về các công tác thi công cơ bản sẽ gặp ở tất cả các dạng công trình xây dựng, không phân biệt chuyên ngành, có thể vận dụng kiến thức để lập các mặt bằng thi công làm đất bằng thủ công và cơ giới, lựa chọn thiết bị làm đất phù hợp, tính toán khối lượng thi công đất, thiết kế hạ mực nước ngầm, thiết kế hố đào, tính toán lựa chọn thiết bị thi công cọc và cừ, tính toán thiết kế một số dạng ván khuôn cơ bản, các biện pháp kỹ thuật chủ yếu khi thi công ván khuôn, cốt thép và đổ bê tông.</p> <p>Kết thúc môn học, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức của các môn học trước đó như Sức bền vật liệu, Cơ học kết cấu, Cơ học đất, Thủy lực... vào giải quyết các bài toán trong thực tế thi công các công tác thi công cơ bản; hiểu được vai trò của công tác thi công cơ bản trong thi công công trình và mối quan hệ của các công tác này đối với môi trường, xã hội.</p>	2	Có	Viết
112	Thi công chuyên môn	<p>Môn học trang bị cho SV những kiến thức cơ bản gồm: Đặc điểm thi công các công trình thủy công; Đo đạc định vị công trình; Thi công nền lót công trình; Thi công các công trình bằng khối xếp; Công tác cọc; Thi công công trình bển; Thi công triển tàu; Thi công các công trình chỉnh trị sông; Thi công cọc khoan nhồi; Thi công thùng chìm.</p> <p>Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có kiến thức tổng quan về các công tác thi công các dạng công trình thủy công, có thể lập các biện pháp kỹ</p>	4	Có	Đánh giá TKMH (Vấn đáp)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thuật thi công, lựa chọn thiết bị, tính toán bãi đúc tính toán lựa chọn thiết bị thi công cọc và cừ, tính toán thiết kế một số dạng ván khuôn cơ bản, các biện pháp kỹ thuật chủ yếu khi thi công công trình bê, triển tàu và các công trình chỉnh trị. Sinh viên thực hiện được một đồ án thiết kế tổ chức thi công công trình thủy.</p> <p>Kết thúc môn học, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức của các môn học trước đó như Sức bền vật liệu, Thi công cơ bản, Công trình bê, Công trình thủy công.... để giải quyết các bài toán trong thực tế thi công; hiểu được vai trò của công tác thi công chuyên môn trong thi công công trình và mối quan hệ của các công tác này đối với môi trường, xã hội, có kỹ năng cá nhân, nghề nghiệp, phẩm chất người kỹ sư, giao tiếp và hình thành ý tưởng thiết kế tổ chức thi công công trình thủy</p>			
113	Thiết bị báo hiệu hàng hải	Các khái niệm cơ bản của quá trình phát, truyền, nhận và định dạng tín hiệu hàng hải; Các dạng thiết bị báo hiệu: nhận biết bằng mắt thường, âm thanh, vô tuyến, điện tử; Các hệ thống thiết bị báo hiệu an toàn hàng hải; Các qui định liên quan đến định dạng của tín hiệu, ký hiệu.	2	Có	Tự luận
114	Thiết kế hình học đường ô tô	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về ưu nhược điểm, phạm vi ứng dụng của bê tông cốt thép, tính chất cơ học của vật liệu, sự làm việc chung giữa bê tông và cốt thép, các phương pháp tính toán kết cấu, cấu tạo và triển khai bản vẽ bê tông cốt thép, tính toán cấu kiện chịu uốn và nén.	4	Có	Thi vấn đáp
115	Thiết kế nền mặt đường	Cung cấp kiến thức cơ bản về nguồn gốc, điều kiện thành tạo, thành phần, tính chất cơ lý, thủy lý của đất đá giúp sinh viên có thể tiếp cận môn học Cơ học đất và nền móng. Giới thiệu quy trình và nội dung khảo sát địa chất công trình phục vụ cho việc khảo sát xây dựng các dạng công trình khác nhau. Giới thiệu với một số phương pháp khảo sát ĐCCT hiện đại	2	Có	Hỏi thi
116	Thiết kế nội thất và trang thiết bị công trình	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về các phong cách nội thất tiêu biểu trên thế giới, các nguyên lý thiết kế nội thất và đặc điểm các loại	4	Có	Bài thi cuối kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trang thiết bị công trình. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có được cái nhìn toàn diện khi đánh giá và lên ý tưởng thiết kế các không gian nội thất của công trình kiến trúc. Nắm vững những đặc trưng của các phong cách nội thất tiêu biểu, bước đầu thiết kế được 1 không gian nội thất dân dụng.			
117	Thiết kế nhà DD&CN	Trang bị những kiến thức cơ bản về cấu tạo kiến trúc, kết cấu và các giải pháp bố trí mặt bằng tổng thể của các loại công trình DD&CN. Môn học cung cấp nguyên lý thiết kế các loại nhà và công trình đảm bảo độ bền vững và tuổi thọ, bảo đảm tính mỹ thuật, môi sinh, môi trường, và có giá trị sử dụng cao. Yêu cầu sinh viên phải biết các cấu tạo các bộ phận và tính toán được kích thước của chúng cũng như biết thiết kế một công trình cụ thể.	4	Có	Thi vấn đáp
118	Thiết kế nhanh 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thiết kế trong thời gian ngắn các công trình kiến trúc nhỏ. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác nhanh gọn, sắc bén. Đồng thời tăng khả năng chịu đựng áp lực khi phải hoàn thiện công trình trong thời gian ngắn, có thể hoàn thành nhanh các công trình nhỏ mà vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và thể hiện.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
119	Thiết kế nhanh 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thiết kế trong thời gian ngắn các công trình kiến trúc cỡ vừa và có công năng đơn giản. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác nhanh gọn, sắc bén. Đồng thời tăng khả năng chịu đựng áp lực khi phải hoàn thiện công trình trong thời gian ngắn, có thể hoàn thành nhanh các công trình cỡ vừa mà vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và thể hiện.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
120	Thống kê doanh nghiệp xây dựng	Sinh viên phân tích tình hình biến động chi phí nguyên vật liệu, máy móc thiết bị của doanh nghiệp xây dựng	2	Có	Tự luận
121	Thủy lực	Sinh viên hiểu về khái niệm, biết cách tính toán, xác định các yếu tố thủy lực cơ bản	2	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
122	Thực tập công nhân	<p>Học phần được bố trí ở học kỳ VII</p> <p>Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm các nội dung công việc cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người công nhân xây dựng trên công trường như các công tác về an toàn lao động, vật liệu, ván khuôn, bê tông, cốt thép...</p> <p>Người học phải thực hiện các công việc như một người công nhân trực tiếp lao động sản xuất trên công trường đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành báo cáo thực tập sau khi kết thúc đợt thực tập.</p> <p>Giúp cho sinh viên có thể hiểu rõ hơn các công việc cụ thể để thi công các chi tiết kết cấu, hạng mục công trình trong thực tế. Từ đó có thể vận dụng sáng tạo hơn các kiến thức lý thuyết vào trong thực tế và dần dần hình thành lên các ý thức, kỹ năng làm việc cần thiết của người kỹ sư.</p> <p>Trong quá trình thực tập, sinh viên cần nắm rõ tất cả các nội dung công việc có điều kiện tiếp cận, đồng thời nhận xét đánh giá những mặt được, mặt chưa được trong thực tế công việc tại công trường và rút ra được những kinh nghiệm khi triển khai chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc sau này.</p>	2	Có	BC thu hoạch
123	Thực tập công nhân	Giúp SV tìm hiểu và thực hành công việc của người công nhân trong các công tác cốp pha, sắt thép, nề, ... trên công trường xây dựng.	3	Có	Chấm báo cáo
124	Thực tập công nhân Cầu đường	<p>Học phần cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm các nội dung công việc cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người công nhân xây dựng trên công trường như các công tác về an toàn lao động, vật liệu, ván khuôn, bê tông, cốt thép...</p> <p>Người học phải thực hiện các công việc như một người công nhân trực tiếp lao động sản xuất trên công trường đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành báo cáo thực tập sau khi kết thúc đợt thực tập.</p>	3	Có	Chấm báo cáo
125	Thực tập chuyên ngành	Học phần thực tập chuyên ngành cung cấp cho người học các kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn cần thiết của một người kỹ sư KT ATHH về Bảo đảm an toàn hàng hải, Xây dựng công trình biển, hoặc Khảo sát biển; Thu thập các số liệu phục vụ cho	2	Có	Thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>thiết kế; Tìm hiểu và thu thập tư liệu về các công nghệ mới ... Người học triển khai công việc thực tế dưới sự hướng dẫn của người dạy sử dụng các trang thiết bị phù hợp để thực hiện các yêu cầu thực tế của công việc ngoài thực tế giống như công việc tại các cơ quan, đơn vị chuyên môn bên ngoài.</p>			
126	Thực tập tốt nghiệp	<p>Học phần được bố trí ở học kỳ IX Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác về lập bản vẽ, thiết lập lưới khống chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép...hoặc tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các kết cấu công trình...</p> <p>Người học phải thực hiện các công việc như một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành báo cáo thực tập sau khi kết thúc đợt thực tập tốt nghiệp.</p> <p>Trong quá trình thực tập, sinh viên cần thu thập và nắm rõ tất cả các nội dung công việc có liên quan đến đề tài tốt nghiệp của mình được giao. Sinh viên vận dụng các kiến thức chuyên ngành về công trình thủy đã được học để thiết kế tổ chức thi công hoặc thiết kế kỹ thuật một công trình cụ thể dựa vào số liệu cần thiết thu thập được trong quá trình đi thực tập tốt nghiệp.</p> <p>Sau khi kết thúc thực tập, sinh viên có kiến thức tổng quan về các công tác thi công, thiết kế các hạng mục công trình thủy; có khả năng vận dụng kiến thức của các môn học trước đó như Công trình bển, Công trình thủy công, Thi công chuyên môn... để giải quyết các bài toán trong thực tế khi thiết kế hoặc thi công; hiểu được vai trò của công tác thiết kế hoặc thi công các công trình thủy công và mối quan hệ của các công tác này đối với môi trường, xã hội. Từ đó có thể vận dụng sáng tạo hơn các kiến thức lý thuyết vào trong thực tế thi công và thiết kế công trình thủy và dần dần hình thành lên các ý thức, kỹ năng làm việc cần thiết của người kỹ sư CTT.</p>	4	Có	BC thu hoạch

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
127	Thực tập tốt nghiệp	Học phần thực tập tốt nghiệp gồm các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư KT ATHH về Bảo đảm an toàn hàng hải, Xây dựng công trình biển, hoặc Khảo sát biển; Thu thập các số liệu phục vụ cho thiết kế; Tìm hiểu và thu thập tư liệu về các công nghệ mới ... Người học phải thực hiện các công việc như một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành báo cáo thực tập sau khi kết thúc đợt thực tập tốt nghiệp.	4	Có	Vấn đáp
128	Thực tập tốt nghiệp	Học phần cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản gồm: các nội dung cơ bản, chủ yếu và cần thiết của một người kỹ sư xây dựng như các công tác về lập bản vẽ, thiết lập lưới không chế tọa độ, định vị mốc công trình, thi công ván khuôn, bê tông, cốt thép... hoặc tính toán tải trọng lên công trình, thiết kế các kết cấu công trình... Người học phải thực hiện các công việc như một kỹ sư, đồng thời đúc rút ra các kinh nghiệm và hoàn thành báo cáo thực tập sau khi kết thúc đợt thực tập tốt nghiệp.	3	Có	Chấm báo cáo
129	Thực tập tốt nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng thiết kế các công trình kiến trúc dân dụng thực tế. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tác gắn với các điều kiện thực tế, có thể thiết kế hoàn chỉnh một đồ án công trình dân dụng có ý nghĩa thực tiễn, đảm bảo các tiêu chuẩn về ý tưởng và kỹ thuật. Qua đó kiểm tra đánh giá trình độ nhận thức và kỹ năng chuyên môn của sinh viên	3	Có	Báo cáo thực tập
130	Thực tập tốt nghiệp XDD	Giúp SV tìm hiểu một cách hoàn chỉnh về quá trình thiết kế, thi công, điều hành các dự án công trình xây dựng, thu thập các số liệu thực tế cần thiết để hoàn thành có chất lượng đồ án tốt nghiệp. Toàn bộ kết quả thực tập được trình bày trong báo cáo thực tập tốt nghiệp	3	Có	Chấm báo cáo
131	Thực tập thăm quan KT	Cung cấp cho sinh viên kiến thức thực tế về kiến trúc cổ truyền và hiện đại của Việt Nam. Sinh viên sẽ được đi tham quan, nghiên cứu khảo sát tại các địa điểm nổi tiếng về kiến trúc như Huế, Đà Nẵng, TP.Hồ Chí Minh...Sau quá trình thực tập – thăm	2	Có	Báo cáo thực tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quan, sinh viên viết báo cáo thực tập trình bày kết quả đã làm được. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nắm được mối liên hệ chặt chẽ giữa kiến trúc và lịch sử xã hội, đồng thời phân tích được tiến trình phát triển của các trào lưu, phong cách kiến trúc. Qua đó, sinh viên có khả năng nhận biết được các phong cách kiến trúc và là cơ sở hình thành các ý tưởng sáng tác kiến trúc cho các đồ án môn học, đồng thời sinh viên có thể nâng cao năng lực giao tiếp. Hình thành thói quen tìm hiểu thực tế, nghiên cứu về kiến trúc.			
132	Thực tập trắc địa cơ sở	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Công tác xây dựng lưới khống chế mặt bằng: Khảo sát chọn điểm chôn mốc, đo góc lưới khống chế, đo chiều dài cạnh, bình sai và tính tọa độ điểm; Công tác xây dựng lưới khống chế độ cao: Tìm điểm khống chế độ cao cấp cao, chọn điểm chôn mốc, đo cao hình học, bình sai và tính độ cao các điểm mốc; Thành lập bản đồ địa hình: Đo vẽ chi tiết bản đồ, vẽ bản đồ.	1	Có	Thực hành
133	Thực tập vẽ ghi	Học phần vẽ ghi giúp cho sinh viên áp dụng các kiến thức đã học của học phần Hình học họa hình, Phương pháp thể hiện kiến trúc, vẽ mỹ thuật... để ghi chép lại hiện trạng của một công trình kiến trúc một cách trung thực, chính xác nhất nhằm phục vụ cho công tác cải tạo, bảo tồn, sửa chữa, trùng tu công trình.	2	Có	Báo cáo thực tập
134	Trắc địa công trình biển	Trang bị cho sinh viên các kiến thức về: Khảo sát lập bình đồ độ sâu khu vực thi công công trình biển; Trắc địa phục vụ thi công công trình cảng biển, công trình bảo vệ bờ biển và đê chắn sóng, công trình chính trị sông; Trắc địa phục vụ thi công nạo vét, thay thả phao trên luồng; Trắc địa phục vụ công tác khoan đáy biển và giàn khoan di động; Trắc địa phục vụ thi công công trình biển cố định và di động; Trắc địa phục vụ thi công sản công nghệ; Trắc địa phục vụ thi công đường ống, cáp ngầm dưới biển.	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết trình+Thuyết minh)
135	Trắc địa công trình ứng dụng	Môn học cung cấp cho sinh viên các nội dung lý thuyết, thực hành và các phương pháp trắc địa và máy móc	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thiết bị chuyên dùng để giải quyết yêu cầu thực tế trong thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, bố trí quy hoạch, công tác trắc địa trong xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, lưới phục vụ xây dựng, bố trí công trình công nghiệp, trắc địa trong xây dựng nhà cao tầng, quan trắc biến dạng công trình.			trình+Thuyết minh)
136	Trắc địa cơ sở	Các kiến thức cơ bản về đơn vị đo, cơ sở toán học bản đồ, các khái niệm về bản đồ, phép đo góc, đo khoảng cách, đo cao, các khái niệm cơ bản về lưới không chế địa hình, đo vẽ thành lập bản đồ địa hình và mặt cắt địa hình, sử dụng bản đồ địa hình và một số phương pháp bố trí công trình.	2	Có	Tự luận
137	Trắc địa vệ tinh	- Giới thiệu: các bài toán cơ bản của trắc địa vệ tinh, các kiến thức cơ sở của trắc địa vệ tinh. - Giới thiệu các hệ thống định vị vệ tinh. - Giới thiệu các phương pháp đo GPS và ứng dụng trong trắc địa. - Xử lý số liệu đo và bình sai lưới trắc địa GPS.	2	Có	Tự luận
138	UD công nghệ trong QL, KT cảng-ĐT và ATHH	Trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng sử dụng các công cụ hiện đại, các phần mềm chuyên nghiệp trong quản lý khai thác hạ tầng cảng, đường thủy và an toàn hàng hải, như sử dụng phần mềm MS Project để lập tiến độ công việc, các phần mềm, hệ thống quản lý khai thác hoạt động cảng biển, quản lý duy tu bảo dưỡng, quản lý phương tiện thủy...	3	Có	Sản phẩm BTL (Thuyết trình+Thuyết minh)
139	Ứng dụng Mathcad trong kỹ thuật	Sinh viên làm quen với phần mềm Mathcad 2000 và áp dụng tính toán các bài toán cơ bản	2	Có	Thực hành trên máy
140	Vật liệu hoàn thiện nội thất.	Cung cấp kiến thức về cấu tạo, cách phối kết hợp, cách thi công đúng đối với vật liệu sử dụng trong nội thất. Cập nhật những loại vật liệu tiên tiến mới. Qua đó nâng cao khả năng ứng dụng thực tế cho sinh viên.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
141	Vật liệu xây dựng	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các loại VLXD thường dùng trong xây dựng nói chung bao gồm: Tính chất của một số loại VLXD cơ bản như chất kết dính (vô cơ, hữu cơ), kim loại, gạch đá, gỗ... Phương pháp tính toán và kỹ năng thực hành thiết kế thành phần Bê tông xi măng.	2	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Phương pháp thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của VLXD như cường độ, độ cọ mòn, độ cứng, độ sụt, mô đun độ lớn...			
142	Vật lý kiến trúc	Môn học trang bị những kiến thức về khí hậu, ánh sáng, âm thanh, các yếu tố tạo thành khí hậu cũng như các đại lượng cơ bản của ánh sáng, âm thanh., các bài tập tính toán để đảm bảo tiện nghi sử dụng về ánh sáng, thông gió trong công trình kiến trúc. Ảnh hưởng của các điều kiện khí hậu, ánh sáng, âm thanh tới công trình kiến trúc, và nguyên tắc cơ bản thiết kế công trình phù hợp với các điều kiện của Việt Nam. Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể vận dụng kiến thức trong việc tư duy, hình thành kỹ năng suy xét đánh giá tác động môi trường đến công trình kiến trúc và ngược lại , vận dụng kiến thức trong quá trình sáng tác công trình kiến trúc.	2	Có	Bài thi cuối kỳ
143	Vẽ kỹ thuật AutoCAD	Học phần này sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức về tiêu chuẩn trình bày bản vẽ, các phương pháp vẽ hình cơ bản trong kỹ thuật. Đồng thời sinh viên được làm quen với phần mềm vẽ Autocad để trình bày các bản vẽ kỹ thuật; Biểu diễn vật thể; Phương pháp hình chiếu có số và bản vẽ công trình thông qua việc sử dụng phần mềm AutoCAD để triển khai các bản vẽ trên.	2	Có	Thực hành
144	Xây dựng Cầu	Học phần cung cấp cho sinh viên những khái niệm và các tải trọng thi công cầu và việc tổ chức thi công Cầu nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ. Các công tác thi công kết cấu phần móng như móng cọc, thi công vòng vây cọc ván hay các công tác đổ bê tông dưới nước. Các công tác thi công mố, trụ Cầu. Các công nghệ thi công kết cấu phần trên Cầu bê tông cốt thép hay cầu thép theo các công nghệ hiện đại. Sinh viên phải làm đồ án về xây dựng Cầu. Nội dung đồ án gồm tính toán thiết kế biện pháp thi công móng, mố, trụ Cầu và kết cấu nhịp cầu thép hoặc bê tông cốt thép cũng như các công trình phụ trợ phục vụ công tác thi công như vòng vây cọc ván, đà giáo, ván khuôn,...	4	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
145	XD đường và đánh giá CL đường	Học phần Xây dựng đường & đánh giá CL đường gồm các nội dung về công tác chuẩn bị thi công xây dựng nền đường, các nguyên tắc và phương án thi công nền đường đào và nền đường đắp, Công tác thi công và kiểm tra các loại nền đường và mặt đường.	3	Có	Thi tự luận

Khoa Công nghệ thông tin

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	An ninh mạng	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản về cơ chế bảo mật trên hệ thống máy tính, các kỹ thuật bảo mật, phương pháp phòng chống tấn công hệ thống mạng cơ bản hiện nay. Mô hình triển khai bảo mật hệ thống.	3	Có	Thi trắc nghiệm
2	An toàn và bảo mật thông tin	An toàn và bảo mật thông tin là một học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo của ngành công nghệ thông tin. Học phần cung cấp cho sinh viên kỹ năng cơ sở bao gồm mã hóa khóa đối xứng, mật mã khóa công khai, hàm băm, chữ ký số, các giao thức quản lý khóa và những ứng dụng. Học phần hình thành kỹ năng giải quyết vấn đề cho sinh viên để xây dựng được những ứng dụng an toàn bảo mật thông tin. Hơn nữa, học phần hướng dẫn cho sinh viên về kỹ năng làm việc nhóm và thái độ nghề nghiệp thông qua làm bài tập thực hành	3	Có	Thi trắc nghiệm
3	Bảo mật cơ sở dữ liệu	Môn học cung cấp: Các khái niệm cơ bản về bảo mật CSDL. Các phương pháp bảo mật dữ liệu. Các khái niệm cơ bản về cách phòng tránh những nguy cơ làm mất an toàn dữ liệu. Thành thạo trong việc sử dụng các hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Biết cách phòng tránh các nguy cơ làm mất an toàn dữ liệu. Có thái độ ứng xử đúng trong việc bảo mật cơ sở dữ liệu. Hình thành thói quen làm việc nhóm khi làm các dự án phần mềm.	3	Có	Bài thi thực hành
4	Bảo trì hệ thống	Học phần đề cập tới các vấn đề: Tổng quan và lắp ráp phần cứng; Thiết lập thông số kỹ thuật và cài đặt	2	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hệ điều hành, phần mềm ứng dụng; Quy trình và triển khai bảo trì hệ thống; Phòng chống Virus và các lỗi thường gặp			
5	Biểu diễn dữ liệu dạng bán cấu trúc và ứng dụng	<p>Môn học cung cấp những khái niệm tổng quát về dữ liệu bán cấu trúc và ứng dụng của nó trong lĩnh vực Công nghệ thông tin hiện nay. Đặc biệt trong kỷ nguyên phát triển của các hệ thống thông tin, lưu trữ và xử lý dữ liệu lớn, các mô hình biểu diễn dữ liệu phức hợp. Kết thúc môn học sinh viên có thể:</p> <p>Giải thích được sự khác biệt giữa dữ liệu cấu trúc và bán cấu trúc.</p> <p>Xác định được mô hình dữ liệu bán cấu trúc thích hợp giải quyết các bài toán lưu trữ mà mô hình dữ liệu quan hệ tỏ ra không phù hợp.</p> <p>Làm chủ được kỹ thuật biểu diễn dữ liệu dựa trên XML, JSON và ứng dụng của chúng.</p> <p>Có kỹ năng xử lý, truy vấn dữ liệu biểu diễn trên XML, JSON và các dạng cơ sở dữ liệu NoSQL.</p> <p>Có kiến thức để so sánh, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của các hệ cơ sở dữ liệu ứng dụng XML, JSON trong lưu trữ</p>	3	Có	Thi trắc nghiệm
6	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	<p>Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuật toán và cấu trúc dữ liệu; - Các cấu trúc dữ liệu cơ bản như danh sách, ngăn xếp, hàng đợi, cây, bảng băm; - Các thuật toán tìm kiếm và sắp xếp từ cơ bản đến nâng cao; - Các chiến lược thiết kế thuật toán và đánh giá ưu nhược điểm của các chiến lược đó. 	3	Có	Thi tự luận
7	Công nghệ Internet of Things	Học phần đề cập tới: Kiến thức chung; các đặc trưng và sự phát triển của công nghệ IOT. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kiến thức để l	3	Có	Thi tự luận
8	Cơ sở dữ liệu	Học phần cơ sở dữ liệu giới thiệu tổng quan về cơ sở dữ liệu, các khái niệm cơ bản và mục đích của cơ sở dữ liệu, giới thiệu các hệ quản trị cơ sở dữ liệu và các định nghĩa, chức năng của hệ quản trị cơ sở dữ liệu, đưa ra các mô hình cơ sở dữ liệu. Cung cấp các khái niệm về người dùng cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ và giao diện ngôn ngữ dữ liệu. Đưa ra các khái niệm về mô hình thực thể liên	3	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kết, bao gồm kiểu thực thể, tập các thực thể và các thực thể yếu. Cung cấp kiến thức về mô hình dữ liệu quan hệ trong đó làm rõ vấn đề ràng buộc toàn vẹn trên mô hình quan hệ, đại số quan hệ và truy vấn trên đại số quan hệ. Học phần cung cấp kiến thức về các vấn đề: chuẩn hóa cơ sở dữ liệu; tổ chức cơ sở dữ liệu và ngôn ngữ truy vấn dữ liệu			
9	Dữ liệu lớn	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến: khái niệm dữ liệu lớn; những đòi hỏi và ứng dụng trong thực tế; tổng quan về các kỹ thuật lưu trữ/xử lý dữ liệu; hướng khai thác dữ liệu lớn, v/v. Kết thúc khóa học sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về những vấn đề sau: Khái niệm Dữ liệu lớn và vai trò của nó trong thực tế; Biết về những đặc điểm đặc trưng của dữ liệu lớn, ưu và nhược điểm của nó; Có khái niệm về những đòi hỏi và thách thức trong việc xây dựng các kho dữ liệu lớn; Hiểu về phương pháp thu thập, lưu trữ dữ liệu; Hiểu về cách xử lý dữ liệu lớn hiệu quả; Hiểu về khả năng ứng dụng các kho dữ liệu lớn một cách trực tiếp hoặc thông qua việc phân tích dữ liệu	3	Có	Thi trắc nghiệm
10	Điện toán đám mây	Cung cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản về điện toán đám mây, các đặc trưng của điện toán đám mây, phân loại đám mây. Đưa ra các khái niệm cơ bản về các dịch vụ của điện toán đám mây, các công nghệ ứng dụng trong xây dựng, khai thác, quản lý điện toán đám mây, công nghệ ảo hóa, các vấn đề bảo mật trên đám mây. Giới thiệu các khái niệm cơ bản về điện toán đám mây di động, phát triển và tạo các ứng dụng dựa trên đám mây.	3	Có	Thi trắc nghiệm
11	Đồ án tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Đồ án tốt nghiệp bao gồm: Thực hiện đề tài phân tích hệ thống có sẵn trong các lĩnh vực liên quan đến CNTT, xây dựng, cải tiến, hoặc nghiên cứu lý thuyết mới, nghiên cứu công nghệ mới trong lĩnh vực chuyên môn, do cán bộ hướng dẫn ra đề tài tốt nghiệp	6	Có	Bảo vệ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và các yêu cầu cụ thể được Bộ môn chuyên môn chấp thuận, thông qua Khoa chuyên môn và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.			
12	Đồ án tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Đồ án tốt nghiệp bao gồm: Thực hiện đề tài phân tích hệ thống có sẵn trong các lĩnh vực liên quan đến CNTT, xây dựng, cải tiến, hoặc nghiên cứu lý thuyết mới, nghiên cứu công nghệ mới trong lĩnh vực chuyên môn, do cán bộ hướng dẫn ra đề tài tốt nghiệp và các yêu cầu cụ thể được Bộ môn chuyên môn chấp thuận, thông qua Khoa chuyên môn và Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.	6	Có	Bảo vệ
13	Đồ họa máy tính	Những vấn đề cơ bản về đồ họa máy tính; Các giải thuật cơ sở trong đồ họa máy tính; Các phép biến hình 2d/3d; Các phép chiếu; Các giải thuật tạo hình ảnh thật	3	Có	Trắc nghiệm
14	Giới thiệu ngành CNTT	Trình bày những kiến thức về kỹ năng, phương pháp học tập, thái độ học tập mà sinh viên cần biết để có thể lựa chọn phù hợp cách học để hoàn thành tốt chương trình học của mình.	2	Có	Trắc nghiệm
15	Hệ thống nhúng	Học phần đề cập đến: Các vấn đề tổng quan về hệ nhúng; Hệ thống phần cứng; Phần mềm nhúng; Thiết kế hệ thống nhúng dựa trên các thiết bị, các họ vi xử lý thông dụng	3	Có	Thi tự luận
16	Internet of Things	Cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về IoT: mô hình kiến trúc, các giải pháp và công nghệ cũng như các phương pháp tiếp cận khi xây dựng hệ thống IoT (hạ tầng phần cứng, hạ tầng mạng và phần mềm ứng dụng). Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: - Hiểu được các thành phần của một hệ thống IoT, cấu trúc và chức năng của chúng từ đó nhận diện các thành phần của một hệ thống có sẵn. - Thiết kế, xây dựng hệ thống IoT cho các ứng dụng cụ thể	3	Có	Thi tự luận
17	Java cơ bản	Những vấn đề cơ bản về ngôn ngữ lập trình Java; Quy trình xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ Java; Các kỹ thuật lập trình hướng đối tượng trong Java: Lớp, phương thức, kế thừa, đa hình, xử lý ngoại lệ; Các kỹ thuật xử lý chuỗi, xử lý file với ngôn ngữ Java.	3	Có	Trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Kiểm thử và đảm bảo CLPM	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức trong việc kiểm thử phần mềm, đánh giá và đảm bảo chất lượng phần mềm trong quá trình thiết kế, xây dựng và vận hành. Môn học đưa ra các khái niệm cơ bản về yêu cầu chất lượng phần mềm, các sơ đồ, thiết kế các phương pháp kiểm thử, các phương pháp đảm bảo chất lượng phần mềm qua đó sinh viên có thể xét duyệt chỉ tiêu chất lượng phần mềm và xây dựng bộ công cụ kiểm thử phần mềm ở mức đơn giản.	3	Có	Bài thi thực hành
19	Kiến trúc máy tính & TBNV	Giới thiệu về: Các phương pháp biểu diễn thông tin trong máy tính, kiến trúc chung của máy tính điện tử và các thành phần bên trong cũng như chức năng và cấu trúc trong của các thành phần này. Hệ thống vào ra, các thiết bị ngoại vi, chức năng và cấu trúc trong của chúng cũng như quá trình ghép nối các thiết bị này với máy tính điện tử.	3	Có	Trắc nghiệm
20	Kỹ thuật học sâu và ứng dụng	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Có	Thi trắc nghiệm
21	Kỹ thuật lập trình C	Những vấn đề cơ bản về lập trình; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C; Cách xây dựng một chương trình dựa trên ngôn ngữ C;	3	Có	Lập trình phòng máy
22	Kỹ thuật lập trình Python	Học phần này trình bày những vấn đề cơ bản về: - Phương pháp lập trình có cấu trúc, - Cấu trúc chung của chương trình trong ngôn ngữ lập trình Python, - Các thành phần cơ bản của ngôn ngữ lập trình Python gồm từ khóa, hằng, biến, - Các câu lệnh và các cấu trúc tuần tự, rẽ nhánh, lặp trong Python, - Các kiểu dữ liệu và các cấu trúc dữ liệu trong Python, - Hàm trong Python - Lập trình hướng đối tượng trong Python - Các thư viện trong Python - Các thao tác khi soạn thảo, sửa lỗi một chương trình trên ngôn ngữ Python.	3	Có	Thi thực hành
23	Kỹ thuật vi xử lý	Học phần trang bị các kiến thức về: Các vấn đề cơ bản của các bộ – hệ vi xử lý; Tập lệnh, các chế độ địa chỉ,	3	Có	Thi tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lập trình điều khiển hệ thống; Các thành phần phụ trợ và ghép nối vi xử lý với khối vào ra cơ bản.			
24	Khai phá dữ liệu	học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kho dữ liệu, kỹ thuật tiền xử lý dữ liệu và một số phương pháp giải bài toán khai phá dữ liệu cơ bản. Đồng thời, học phần cũng trình bày các thuật toán khai phá dữ liệu như luật kết hợp, phân lớp và phân cụm dữ liệu. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: Có khả năng thu thập, tổng hợp, phân tích và đánh giá dữ liệu. Hiểu được các thuật toán khai phá dữ liệu cơ bản, triển khai cài đặt được các thuật toán này trên các ngôn ngữ lập trình. Sử dụng được các công cụ khai phá dữ liệu để giải quyết các bài toán khai phá dữ liệu trong thực tế.	3	Có	Bài thực hành
25	Lập trình hướng đối tượng	Những vấn đề cơ bản về lập trình hướng đối tượng; Các vấn đề cơ bản của ngôn ngữ lập trình C++; Cách xây dựng một chương trình dựa hướng đối tượng trên ngôn ngữ C++.	3	Có	Tự luận
26	Lập trình mạng	Học phần đề cập đến các vấn đề: Các khái niệm căn bản về mạng và giao thức mạng; Ngôn ngữ lập trình java; Các luồng vào ra; Lập trình đa tuyến đoạn; Lập trình với các lớp InetAddress, URL và URL Connection; Lập trình socket cho giao thức TCP; Lập trình ứng dụng cho giao thức UDP; Phân tán đối tượng trong java bằng RMI; Xử lý cơ sở dữ liệu.	3	Có	Thi tự luận
27	Lập trình Python	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình Python, các phương pháp phát triển ứng dụng với ngôn ngữ lập trình này.	3	Có	Lập trình phòng máy
28	Lập trình thiết bị di động	Thiết bị di động là phân khúc đã có bước phát triển nhanh chóng trên thị trường. Trong tương lai, thiết bị di động sẽ trở thành phương tiện giao tiếp và làm việc chủ yếu của con người. Và phần cốt lõi để tạo ra sức hấp dẫn từ những chiếc smartphone chính là hệ điều hành và các ứng dụng mà chúng đang chạy. Hệ điều hành Android cung cấp một khuôn khổ ứng dụng phong phú cho phép xây dựng các ứng dụng sáng tạo và trò chơi cho thiết bị di động trong môi trường ngôn ngữ Java	3	Có	Bài thi thực hành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Lập trình Windows	Làm quen với ngôn ngữ lập trình C# và nền tảng Microsoft .NET Framework; Xây dựng ứng dụng Windows Forms	3	Có	Lập trình phòng máy
30	Mạng máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản mạng máy tính: từ kiến trúc, các nguyên lý thiết kế, cài đặt và khai thác hệ thống cũng như các kỹ thuật cơ bản khác.	3	Có	Thi trắc nghiệm
31	Nguyên lý hệ điều hành	Môn học đề cập đến các khái niệm cơ bản của một hệ điều hành, các tính chất chung và nguyên tắc xây dựng, các tài nguyên của hệ thống và các phương thức quản lý chúng: quản lý thiết bị, quản lý bộ nhớ và quản lý các tiến trình.	2	Có	Thi trắc nghiệm
32	Nhập môn công nghệ phần mềm	Môn học cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản liên quan đến các đối tượng chính yếu trong lĩnh vực công nghệ phần mềm như quy trình phát triển phần mềm, công cụ và môi trường phát triển phần mềm v/v. Môn học giúp sinh viên kiến thức cơ bản về cách xây dựng phần mềm có hệ thống và có phương pháp.	2	Có	Thi trắc nghiệm
33	Phát triển ứng dụng dụng trên nền web	Học phần đề cập tới: Các kiến thức cơ bản về dịch vụ web; Giới thiệu tổng quan về dịch vụ web. Các nguyên tắc và kỹ thuật xây dựng website với các ngôn ngữ HTML, CSS, JavaScript, PHP và MySQL.	3	Có	Thi thực hành
34	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	Học phần đề cập tới: Giới thiệu phần mềm mã nguồn mở; Vai trò Linux trong phần mềm mã nguồn mở; Các phần mềm mã nguồn mở thông dụng hiện nay; Phương pháp phát triển phần mềm mã nguồn mở	3	Có	Thi tự luận
35	Phát triển ứng dụng với cơ sở dữ liệu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cần thiết để quản trị cơ sở dữ liệu (CSDL) trong Microsoft SQL Server (2005); Giúp sinh viên hiểu các chức năng của Microsoft SQL Server (2005) để xây dựng ứng dụng cơ sở dữ liệu	3	Có	Bài thi thực hành trên máy tính
36	Phân tích thiết kế hệ thống hướng đối tượng	Môn học giới thiệu các khái niệm cơ bản về cách tiếp cận hướng đối tượng và mô hình hóa hệ thống phần mềm theo phương pháp hướng đối tượng. Các khái niệm về hướng đối tượng được mô tả thông qua các khái niệm về lớp, đối tượng. Giới thiệu về ngôn ngữ mô hình hóa hướng đối tượng UML, trình bày chi tiết về các biểu đồ của UML, mô tả kiến trúc hệ thống và cách phát sinh mã trình	3	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong các ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng.			
37	Phân tích và thiết kế hệ thống	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến việc phân tích tìm hiểu cũng như thiết kế các hệ thống thông tin. Đồng thời làm quen với các công cụ, phần mềm phục vụ trong lĩnh vực phân tích hệ thống thông tin. Môn học giúp sinh viên tư duy và lập luận logic các vấn đề liên quan khi phân tích và triển khai hệ thống. Giúp sinh viên hiểu và nắm được quá trình phân tích thiết kế hệ thống theo hướng cấu trúc; Các kĩ thuật khảo sát thực tế; Xây dựng, tạo lập các mô hình hóa dữ liệu, mô hình hóa hệ thống; Phân tích tính khả thi và đề xuất giải pháp cho hệ thống; Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ; Thiết kế vào/ra hệ thống; Thiết kế giao diện người dùng và ứng dụng vào thực tế	3	Có	Thi trắc nghiệm
38	Quản lý dự án CNTT	Giới thiệu về quản lý dự án; Các đặc điểm của dự án Công nghệ Thông tin; Quản lý phạm vi dự án; Quản lý thời gian của dự án; Quản lý chi phí của dự án; Quản lý chất lượng của dự án; Quản lý nguồn nhân lực của dự án; Quản lý rủi ro của dự án.	3	Có	Bài thi trắc nghiệm
39	Robot và các hệ thống thông minh	Trình bày những kiến thức cơ sở của bài toán thiết kế, phân tích các hệ thống học hỏi, thông minh. Sinh viên cũng được tìm hiểu, tiếp cận với các công cụ để làm việc với các hệ thống robot.	3	Có	Thi tự luận
40	Tiếp thị trực tuyến	Học phần cung cấp các kiến thức về các phương pháp tiếp thị trực tuyến. Kiến thức về các mô hình tiếp thị trực tuyến và kỹ năng xây dựng triển khai một chương trình tiếp thị trực tuyến.	3	Có	Thi trắc nghiệm
41	Tin học đại cương	Gồm 2 phần: <i>Phần các kiến thức cơ sở</i> : cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ sở về thông tin, máy tính, phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin. <i>Phần sử dụng máy tính</i> : cho sinh viên làm quen với máy tính, thực hành các lệnh và các phần mềm xử lý thông tin thông dụng và internet, virus máy tính, sử dụng các chương trình soạn thảo văn bản, bảng tính, tạo slide trình chiếu.	3	Có	Trắc nghiệm
42	Toán rời rạc	+ Logic (logic mệnh đề, logic vị từ, các quy tắc suy diễn, các phương pháp chứng minh)	3	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		+ Lý thuyết tập hợp (phép đếm, quan hệ hai ngôi, quan hệ tương đương) + Lý thuyết đồ thị (biểu diễn đồ thị, duyệt đồ thị, v.v.)			
43	Tương tác người máy	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của lĩnh vực tương tác người máy, các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, các phương pháp đánh giá tính tiện dụng và hiệu quả của một giao diện người dùng. Từ đó hình thành cho sinh viên những kỹ năng, thái độ nghề nghiệp như sau: - Hiểu con người có những yếu tố nào quan trọng khi tương tác với máy tính - Hiểu máy tính có những nhân tố quan trọng nào - Hiểu được các kiểu tương tác phổ biến, nhận thức của người dùng, mô thức cho tính dùng được, phương pháp đánh giá hệ tương tác. - Hiểu các phương pháp thiết kế giao diện người dùng, biết cách đánh giá tính tiện dụng của một giao diện người dùng. - Có thể thiết kế giao diện hướng người dùng, hướng chức năng.	3	Có	Bài thi trắc nghiệm
44	Thị giác máy tính	Học phần đề cập tới các phương pháp xử lý, khám phá thông tin tri thức từ tập dữ liệu lớn. Sinh viên được tiếp cận với những thuật toán, công cụ để có thể trích xuất ra các thông tin hữu ích theo yêu cầu	3	Có	Trắc nghiệm
45	Thiết kế và quản trị mạng	Học phần đề cập tới các vấn đề: Quản lý và duy trì hệ thống mạng trên hệ điều hành Microsoft Windows Server; Cài đặt, cấu hình và duy trì các dịch vụ (DNS, DHCP, WINS, RRAS, VPN...) trên Windows Server; Cài đặt, cấu hình và quản lý máy tính client trên hệ điều hành Windows; Cài đặt, cấu hình và quản lý tường lửa ISA Server để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ	3	Có	Thi thực hành máy tính
46	Thực tập tốt nghiệp	Nội dung của học phần: Học phần Thực tập tốt nghiệp bao gồm: các kiến thức và kỹ năng về doanh nghiệp, công việc liên quan đến công nghệ thông tin nhằm tiếp thu các kiến thức về thực tế, tổ chức nhân sự, nhận thức về nhiệm vụ của kỹ sư công nghệ thông tin trong các lĩnh vực điều hành, quản lý, quản trị, xây dựng sản phẩm công nghệ thông tin. Thu thập các tài liệu kỹ thuật, nghiên	4	Có	Bảo vệ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cứu kiểm nghiệm, đề xuất ý kiến cải tiến; hình thành ý tưởng cho đề tài tốt nghiệp.			
47	Thương mại điện tử	Học phần này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử. Giới thiệu tổng quát về TMĐT và ảnh hưởng có nó đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin cơ bản về sự phát triển công nghệ Internet và sự ảnh hưởng của Internet đối với TMĐT; Một số vấn đề khi tham gia TMĐT như tiếp thị, thanh toán, bảo mật và pháp lý	3	Có	Trắc nghiệm
48	Trí tuệ nhân tạo	Phương pháp biểu diễn và giải quyết vấn đề; Kỹ thuật biểu diễn, xử lý tri thức và suy diễn; Tổng quan về hệ chuyên gia; Biểu diễn tri thức và lập luận; Hệ hỗ trợ ra quyết định; Máy học	3	Có	Tự luận
49	Xây dựng và phát triển dự án CNTT	Môn học cung cấp kiến thức và kỹ năng về: - Lập kế hoạch cho một dự án Công nghệ Thông tin. - Thiết kế cơ sở dữ liệu. - Thiết kế giao diện phần mềm ứng dụng. - Lập trình ứng dụng. - Xây dựng và phát triển báo biểu. - Viết hướng dẫn sử dụng. - Đóng gói sản phẩm.	3	Có	Bài thi trên máy tính
50	Xử lý ảnh	Các phương pháp thu thập, lưu trữ ảnh, các phép biến đổi tăng chất lượng ảnh, biến đổi Fourier hai chiều, khôi phục ảnh (Image Restoration), biến đổi hình thái (Morphological), các phép lọc ảnh tuyến tính và không gian, phép lọc phi tuyến, ảnh nhị phân, phát hiện biên, phân đoạn ảnh là các nội dung chính của môn học	3	Có	Thi tự luận
51	Yêu cầu phần mềm	Môn học giới thiệu về các khái niệm cơ bản yêu cầu phần mềm, xác định vai trò và quy trình yêu cầu phần mềm trong công nghệ phần mềm và trong hệ thống. Các kỹ thuật phân tích yêu cầu phần mềm, lập các mô hình phân tích, mô hình theo hướng đối tượng, phân tích yêu cầu theo hướng dòng dữ liệu. Môn học giới thiệu các phương pháp đặc tả yêu cầu, cách viết yêu cầu và các bước thiết lập ưu tiên, các nguyên lý quản lý yêu cầu phần mềm và các bước phát triển yêu cầu phần mềm.	3	Có	Bài thi trắc nghiệm

Khoa Đóng tàu

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Bố trí chung và kiến trúc tàu thủy (N01)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
2	CN đóng tàu và CTBDD 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
3	Công nghệ đóng tàu và CTBDD1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
4	Công nghệ hàn tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
5	Công nghệ sửa chữa tàu và CTBDD	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi viết tự luận
6	Công ước Quốc tế trong đóng tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
7	Cơ kết cấu tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	Có	Thi viết tự luận
8	Chấn động và độ ồn tàu thủy 1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi viết tự luận
9	Đại cương về CT ngoài khơi	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
10	Đặc điểm thiết kế thiết bị lặn	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
11	Động lực học tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
12	Giới thiệu ngành Đóng tàu và CTNK	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở	2	Có	Báo cáo, thuyết trình.
13	Kết cấu tàu thủy & CTBDD 1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
14	Kỹ thuật đo và thử tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
15	Kỹ thuật đo và thử tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở	2	Có	Thi viết tự luận
16	Khoa học quản lý trong ĐT	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi viết tự luận
17	Lực cản và thiết bị đẩy tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
18	Lực cản và thiết bị đẩy tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
19	Lý thuyết thiết kế tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	3	Có	Thi viết tự luận
20	Lý thuyết và kết cấu tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
21	Sức bền - Chấn động	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
22	Sức bền tàu và CTBĐĐ 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
23	Tải trọng TD lên tàu và CTBĐĐ	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Thi viết tự luận
24	Tin học trong đóng tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở	3	Có	Thi viết tự luận
25	Tĩnh học tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	4	Có	Thi viết tự luận
26	Tự động hóa thiết kế trong thiết kế tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
27	Tự động hóa trong đóng tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	5	Có	Thi viết tự luận
28	Thiết bị đẩy tàu thủy 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	4	Có	Thi viết tự luận
29	Thiết bị đẩy và kết cấu tàu thủy	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Thi viết tự luận
30	Thiết bị tàu thủy 1	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Thi viết tự luận
31	Thiết bị tàu và CTBĐĐ 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	5	Có	Thi viết tự luận
32	Thiết kế tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên ngành	2	Có	Thi viết tự luận
33	Thiết kế tàu và CTBĐĐ 2	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	5	Có	Thi viết tự luận
34	Thiết kế xưởng và nhà máy ĐT	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	2	Có	Thi viết tự luận
35	Vẽ tàu	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng thuộc khối kiến thức, kỹ năng cơ sở ngành	3	Có	Thi viết tự luận

Khoa Ngoại ngữ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nghe 1	<p>Có thể theo dõi và hiểu được những cuộc trò chuyện của người bản ngữ thông qua các đoạn hội thoại chậm, rõ ràng trong băng đài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài nghe - Có kỹ năng lập luận, giải quyết những vấn đề đơn giản và trình bày những vấn đề theo hệ thống - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. <p>-Có khả năng tổ chức nhóm và làm việc nhóm để thảo luận vấn đề</p>	2	Có	Nghe trắc nghiệm
2	Nghe 2	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu được những thông tin hiện thực đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan tới cuộc sống và công việc thường ngày. - Có thể xác định được ý chính trong các bài nói được trình bày rõ ràng về những chủ đề thường gặp trong cuộc sống, công việc hay trường học, kể cả các câu chuyện khi được diễn đạt rõ ràng bằng phương ngữ chuẩn phổ biến. - Có thể hiểu cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe - Có khả năng làm việc theo cặp, theo nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. 	2	Có	Nghe trắc nghiệm
3	Nghe 3	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể nghe hiểu các bài nói trực tiếp hoặc ghi lại về các chủ đề quen thuộc và không quen thuộc trong cuộc sống cá nhân, xã hội, học tập hay nghề nghiệp khi được diễn đạt rõ ràng và bằng giọng chuẩn. - Có thể hiểu ý chính của các bài nói phức tạp cả về nội dung và ngôn ngữ, được truyền đạt bằng ngôn ngữ chuẩn mực về các vấn đề cụ thể hay trừu tượng (bao gồm cả những cuộc thảo luận mang tính kỹ thuật) trong lĩnh vực chuyên môn của mình. -Có thể theo dõi được bài nói dài cũng như các lập luận phức tạp về các chủ đề quen thuộc khi bài nói có cấu trúc rõ ràng. 	2	Có	Nghe trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe - Có khả năng làm việc theo cặp, theo nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. 			
4	Nghe 4	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể theo dõi và hiểu được những bài nói dài về những chủ đề phức tạp và trừu tượng ngay cả khi cấu trúc bài nói không rõ ràng và mối quan hệ giữa các ý không tường minh. - Có thể theo dõi và hiểu được các cuộc trò chuyện sôi nổi giữa những người bản ngữ. - Có thể hiểu và xác định cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe 	2	Có	Nghe trắc nghiệm
5	Nghe 5	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể theo dõi và hiểu được những tranh luận hay lập luận mang tính trừu tượng. - Có thể nhận biết được các chi tiết tinh tế bao gồm cả thái độ và mối quan hệ hàm ẩn giữa những người giao tiếp. - Có thể hiểu cấu trúc và hệ thống của bài nghe - Có kỹ năng xác định và đưa ra giải pháp cho các vấn đề cá nhân hay hội thoại - Có khả năng làm việc theo nhóm để giải quyết bài nghe - Có khả năng làm việc theo cặp, theo nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. - Có thể nhận biết được các vấn đề về lịch sử và văn hóa trong khi nghe và nói 	2	Có	Nghe trắc nghiệm
6	NÓI 1	Sinh viên nắm được hệ thống kiến thức (từ vựng, cấu trúc) để có thể giao tiếp một cách hiệu quả trong các tình huống thực tế cuộc sống hàng ngày: đi mua sắm, đi nhà hàng đi du lịch, học tập và công việc. Nắm được hệ thống kiến thức về cách phát âm các âm đơn, nhóm âm, cách kết nối âm tạo từ, cách phát âm trong cụm từ và câu, và trong cuộc hội thoại.	02	Có	Thi vấn đáp
7	NÓI 2	Sinh viên nắm được các chiến lược và kiến thức để trình bày về	02	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>các chủ đề ở trình độ tiền trung cấp như tính cách con người, các loại hình gia đình và nhà cửa, tốc độ, trí nhớ và công việc.</p> <p>Sinh viên có kỹ năng giới thiệu bản thân, giới thiệu và phúc đáp lời gợi ý, so sánh sự giống và khác nhau, trình bày và kể chuyện, kỹ năng miêu tả tranh.</p>			
8	NÓI 3	<p>Sinh viên nắm được định dạng đề thi Ielts và kiến thức để trả lời các đề thi Ielts có liên quan đến các chủ đề quen thuộc ở trình độ tiền trung cấp như: con người, gia đình, sở thích, dịp đặc biệt, sự kiện, thành phố, thời tiết, tivi, công việc, du lịch, sức khỏe, v.v.</p> <p>Có khả năng nghe câu hỏi và trả lời một loại các câu hỏi trong một khoảng thời gian nhất định. Có khả năng cung cấp một câu trả lời với độ dài phù hợp. Có kỹ năng tổ chức ý một cách mạch lạc. Có kỹ năng phân tích, thảo luận và đánh giá các vấn đề ở mức độ tiền trung cấp.</p>	02	Có	Thi vấn đáp
9	NÓI 4	<p>Sinh viên nắm được kiến thức để trả lời các đề thi Ielts có liên quan đến các chủ đề quen thuộc ở trình độ trung cấp như: nghề nghiệp, nơi cư trú, hoạt động giải trí, phim ảnh, giao dục, giao thông, cơ sở vật chất và hạ tầng, du lịch, v.v.</p> <p>Có khả năng nghe câu hỏi và trả lời một loại các câu hỏi trong một khoảng thời gian nhất định. Có khả năng cung cấp một câu trả lời với độ dài phù hợp. Có kỹ năng tổ chức ý một cách mạch lạc. Có kỹ năng phân tích, thảo luận và đánh giá các vấn đề ở mức độ trung cấp.</p>	03	Có	Thi vấn đáp
10	NÓI 5	<p>Sinh viên nắm được kiến thức về các nguyên tắc cơ bản của nghệ thuật nói trước đám đông. Nắm được kiến thức về các thể loại thuyết trình cơ bản như: thuyết trình mang mục đích cung cấp thông tin, thuyết trình mang mục đích thuyết phục, thuyết trình ứng biến, thuyết trình trong các nghi lễ.</p> <p>Có kỹ năng ứng dụng các chiến thuật khác nhau để tranh luận và tổ chức bài thuyết trình, kỹ năng sử</p>	03	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dụng các chiến thuật phi lời nói, kỹ năng cung cấp feedback mang tính xây dựng cho bạn học.			
11	Đọc 1	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu được các văn bản có lỗi diễn đạt căn bản thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. 	2	Có	Thi đọc
12	Đọc 2	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. 	2	Có	Thi đọc
13	Đọc 3	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. 	2	Có	Thi đọc
14	Đọc 4	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. 	2	Có	Thi đọc
15	Đọc 5	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu được các văn bản phức tạp về các chủ đề thường gặp trong đời sống - Có thể xác định vấn đề, hiểu và đưa ra lập luận phán đoán cho bài đọc - Có khả năng làm việc nhóm và tổ chức nhóm để thảo luận. 	2	Có	Thi đọc
16	Kỹ Năng Viết 1	Học phần nhằm rèn luyện sinh viên khả năng sử dụng tiếng Anh có hiệu quả trong việc xây dựng câu và viết thư theo một số chủ điểm ở trình độ Sơ trung cấp (Pre-Intermediate).	02	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
17	Kỹ Năng Viết 2	Học phần nhằm giúp sinh viên có thể thể hiện bản thân rõ ràng và chính xác thông qua thư hoặc đoạn	02	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		văn, liên kết người đối thoại một cách linh hoạt và hiệu quả; hình thành khả năng độc lập suy nghĩ và tư duy trong việc tạo lập văn bản; và có khả năng phối hợp làm việc nhóm, đánh giá nhận xét sửa bài theo nhóm.			
18	Kỹ Năng Viết 3	Học phần nhằm giúp sinh viên có thể viết triển khai ý và bảo vệ quan điểm của mình trong các dạng đoạn văn hoặc bài miêu tả biểu đồ cụ thể với độ dài nhất định, với các ý kiến, lập luận và các minh chứng cụ thể; hình thành khả năng độc lập suy nghĩ và tư duy trong việc tạo lập văn bản; và có khả năng phối hợp làm việc nhóm, đánh giá nhận xét sửa bài theo nhóm.	02	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
19	Kỹ Năng Viết 4	Học phần nhằm giúp sinh viên có thể viết triển khai ý và bảo vệ quan điểm của mình trong các dạng bài luận hoặc bài miêu tả biểu đồ cụ thể với độ dài nhất định, với các ý kiến, lập luận và các minh chứng cụ thể; hình thành khả năng độc lập suy nghĩ và tư duy trong việc tạo lập văn bản; và có khả năng phối hợp làm việc nhóm, đánh giá nhận xét sửa bài theo nhóm.	02	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
20	Kỹ Năng Viết 5	Học phần nhằm giúp sinh viên hiểu cấu trúc, đặc điểm và quy ước viết hiệu quả cũng như cho phép các em phát triển các quy trình viết riêng của bản thân.	03	Có	Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận
21	Tiếng Anh thương mại 1	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần TATM1 cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ tiếng Anh phổ biến và một số kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh tế thương mại; - Các nội dung này sẽ được thực hiện thông qua các hoạt động như thảo luận, nghe hiểu, đọc hiểu và thuyết trình. - Kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ Sơ trung cấp (Pre-Intermediate) về tiếng Anh thương mại 	3	Có	Thi vấn đáp
22	Tiếng Anh thương mại 2	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần TATM 2 cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ tiếng Anh và một số kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh tế thương mại qua các chủ đề chuyên sâu hơn trong thương mại như. 	3	Có	Thi vấn đáp

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>- Các nội dung này sẽ được thực hiện thông qua thông qua các hoạt động như thảo luận, nghe hiểu, đọc hiểu và thuyết trình.</p> <p>- Kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ trung cấp (Intermediate) về tiếng Anh thương mại</p>			
23	Làm việc trong môi trường đa văn hóa)	<p>- Học phần Làm việc trong môi trường đa văn hóa nhằm cung cấp và giúp sinh viên nắm vững, vận dụng linh hoạt được vốn từ tiếng Anh chuyên ngành kinh doanh; rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành kinh doanh bằng tiếng Anh một cách hiệu quả dựa trên các chủ điểm kinh doanh khác nhau dưới góc nhìn giao văn hóa; giúp cho sinh viên rèn luyện và phát huy kỹ năng giao tiếp sử dụng trong quá trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, đàm phán, nhận xét, trao đổi và chia sẻ thông tin.</p>	3	Có	Thi vấn đáp
24	TA chuyên ngành Luật	<p>Học phần Tiếng Anh chuyên ngành Luật cung cấp cho sinh viên các thuật ngữ tiếng Anh phổ biến và một số kiến thức cơ bản về lĩnh vực Luật qua các chủ đề như: Legal systems, The court system, Working lives, Business organization, Formation of the company, Insolvency and winding up, Merger and acquisition, Forming a contract. Các nội dung này sẽ được thực hiện thông qua các hoạt động như đọc hiểu, thảo luận, thuyết trình. Sinh viên cũng cần áp dụng các kỹ thuật trong học ngoại ngữ như: đọc quét, đọc lướt, đoán nghĩa từ, để đọc các văn bản có độ dài khoảng 350-400 từ, đọc điền từ, đọc lấy thông tin chi tiết và trả lời câu hỏi. Ngoài ra, sinh viên còn biết thêm được một số kiến thức về luật ở Vương quốc Anh..</p> <p>Kết thúc học phần sinh viên có thể đạt trình độ tương đương sơ trung cấp (Pre-Intermediate) về Tiếng Anh chuyên ngành luật</p>	3	Có	Thi vấn đáp
25	Marketing	<p>Học phần Anh văn chuyên ngành Marketing nhằm giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh</p>	3	Có	Thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>cơ bản trong chuyên ngành Marketing, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành Marketing bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Rèn luyện cho sinh viên một số hình thức giao tiếp căn bản sử dụng trong quá trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, đàm phán, nhận xét, báo cáo... Rèn luyện cho sinh viên hiểu và sử dụng tốt các kiến thức ngữ pháp chuyên dụng trong tiếng Anh chuyên ngành.</p>			
26	Kinh tế Hàng Hải	<p>Học phần Anh văn chuyên ngành Marketing nhằm giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành kinh tế Hàng Hải như là các khái niệm cơ bản của kinh tế vận tải biển, các thuật ngữ vận tải, phương thức thanh toán, quy trình vận chuyển hàng hóa thông qua một số chủ đề “<i>Các hình thức vận chuyển</i>”, “<i>Các phương thức vận chuyển</i>”, “<i>Hợp đồng mua bán</i>”, “<i>Contract of Sale</i>”, “<i>các thuật ngữ thương mại quốc tế (INCOTERMS2010)</i>”, “<i>Các điều khoản thanh toán</i>”, “<i>quy trình vận chuyển hàng</i>”. Sinh viên được phát triển kỹ năng nói thông qua các hoạt động đọc, thảo luận, thuyết trình, Giúp sinh viên nắm bắt và sử dụng đúng thuật ngữ tiếng Anh hàng hải.</p> <p>Cuối khóa học, sinh viên đạt trình độ trung cấp về tiếng Anh Hàng Hải.</p>	02	Có	Thi viết tự luận
27	Du lịch và khách sạn	<p>Học phần Anh văn chuyên ngành Du lịch và khách sạn nhằm giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành Du lịch và khách sạn, rèn luyện kỹ năng đọc hiểu có mục đích tài liệu chuyên ngành Du lịch và khách sạn bằng tiếng Anh một cách hiệu quả. Rèn luyện cho sinh viên một số hình thức giao tiếp căn bản sử dụng trong quá</p>	3	Có	Thi viết tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trình làm việc: giới thiệu, yêu cầu và đưa ra chỉ dẫn, đàm phán, nhận xét, báo cáo... Rèn luyện cho sinh viên hiểu và sử dụng tốt các kiến thức ngữ pháp chuyên dụng trong tiếng Anh chuyên ngành.			
28	International Managment	Học phần Anh văn chuyên ngành quản lý quốc tế nhằm giúp sinh viên nắm được một số vốn từ tiếng Anh cơ bản trong chuyên ngành quản lý quốc tế thông qua một số chủ đề như "chiến thuật kinh doanh", "các vấn đề văn hóa", "chọn lọc, đào tạo và phát triển, và "lãnh đạo toàn cầu".Sinh viên có được kiến thức thông qua các hoạt động thảo luận nhóm, đọc hiểu và thuyết trình.	3	Có	Thảo luận nhóm
29	Giao tiếp thương mại(GTTM)	Học phần Tiếng Anh giao tiếp thương mại giải thích cho sinh viên mục tiêu của giao tiếp thương mại, mô tả các hình thức giao tiếp thương mại, giải thích quy trình và tầm quan trọng của giao tiếp thương mại đối với các cá nhân và tập thể	2	Có	Thi viết tự luận
30	Logistics	Các nội dung này sẽ được thực hiện thông qua các hoạt động như thảo luận, nghe hiểu, đọc hiểu và thuyết trình.	3	Có	Thi viết tự luận
31	Nhập môn ngành Ngôn ngữ Anh	cung cấp cho sinh viên hiểu biết cơ bản về ngành Ngôn ngữ Anh trang bị cho sinh viên các kỹ năng cơ bản cần thiết như thuyết trình, viết luận, thu thập thông tin, làm việc nhóm	2	có	làm bài thu thập thông tin
32	Ngữ âm cơ bản	giúp cho sinh viên phát âm chuẩn	2	Có	Thi vấn đáp
33	Ngữ pháp Tiếng Anh thực hành	trang bị cho sinh viên kiến thức ngữ pháp Tiếng Anh trình độ B2	2	Có	Thi trắc nghiệm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
34	Ngữ pháp Tiếng Anh thực hành 2	trang bị cho sinh viên kiến thức ngữ pháp Tiếng Anh trình độ C1	2	Có	Thi trắc nghiệm
35	Phiên dịch 1	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phiên dịch cơ bản	3	Có	Thi vấn đáp
36	Phiên dịch 2	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phiên dịch	3	Có	Thi vấn đáp
37	Biên dịch 1	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng biên dịch cơ bản ở cấp độ câu	3	Có	Thi viết tự luận
38	Biên dịch 2	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng biên dịch cơ bản ở cấp độ đoạn văn	2	Có	Thi viết tự luận
39	Biên dịch thương mại	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng biên dịch chuyên ngành thương mại	3	Có	Thi viết tự luận
40	Phiên dịch thương mại	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phiên dịch chuyên ngành thương mại	3	Có	Thi vấn đáp
41	Biên dịch nâng cao	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng biên dịch nâng cao	3	Có	Thi viết tự luận
42	Phiên dịch nâng cao	cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phiên dịch nâng cao	3	Có	Thi vấn đáp
43	Ngôn ngữ học Tiếng Anh 1	cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về lý thuyết tiếng	3	Có	Thi viết tự luận
44	Văn hóa văn minh Anh-Mỹ	cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về văn hóa, văn minh của nước Anh và nước Mỹ	3	Có	Thi viết tự luận
45	Thuyết trình nâng cao	trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng 4 loại thuyết trình cơ bản	3	Có	Thi thuyết trình
46	Viết luận nâng cao	trang bị cho sinh viên các kiến thức để viết một bài luận nâng cao	3	Có	Thi viết tự luận

Khoa Quản trị - Tài chính

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giới thiệu ngành	Giới thiệu sự phát triển của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam và Khoa QTTC. Giới thiệu về lịch sử hình thành và phát triển, chương trình đào tạo, nội dung cơ bản của các học phần chủ đạo, phương pháp học tập hiệu quả, vị trí và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp của ngành Quản trị. Giới thiệu các kỹ năng và phẩm chất cá nhân, thái độ và đạo đức nghề	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngành của ngành Quản trị, khung năng lực thực hành nghề nghiệp CDIO của ngành Quản trị.			
2	Kế toán doanh nghiệp 1	Mô tả tổng quan và thực hành được các phần hành kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp Vốn bằng tiền, Hàng tồn kho, Tài sản cố định trong doanh nghiệp Thu thập, xử lý chứng từ, ghi chép nghiệp vụ phát sinh vào sổ sách kế toán liên quan	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
3	Kế toán doanh nghiệp 2	Cung cấp cho người học kiến thức về tổ chức công tác thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin về hoạt động SXKD, tình hình tài chính của doanh nghiệp cho các cơ quan chức năng, các tổ chức, các cá nhân có liên quan đến trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp. Thực hành kế toán chi tiết và kế toán tổng hợp các phần hành Kế toán các khoản đầu tư tài chính và đầu tư bất động sản, Kế toán các khoản thanh toán, Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả KD. Biết lập chứng từ, luân chuyển chứng từ, định khoản vào các sổ sách kế toán liên quan tới nghiệp vụ cụ thể trong doanh nghiệp với các phần hành kế toán ở trên.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
4	Kế toán hành chính sự nghiệp	Có khả năng hiểu và áp dụng các quy định, thông tư, văn bản hướng dẫn chế độ kế toán HCSN để tra cứu khi cần sử dụng, nắm được đối tượng áp dụng kế toán HCSN. Có khả năng hiểu và áp dụng hệ thống tài khoản, hệ thống sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán của các đơn vị HCSN. Có khả năng làm các bài tập về định khoản, ghi sổ, lập báo cáo với các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các đơn vị HCSN	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
5	Kế toán ngân hàng	Đại cương về kế toán ngân hàng thương mại. Giới thiệu các nghiệp vụ kế toán chủ yếu trong ngân hàng như: nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng, nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ và vàng, nghiệp vụ thanh toán quốc tế, nghiệp vụ thu nhập, chi phí...	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
6	Kế toán quản trị	Mô tả tổng quan về kế toán quản trị trong doanh nghiệp cũng như cách	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lập các loại báo cáo kế toán quản trị. Phân tích các báo cáo kế toán quản trị, tư vấn, đưa ra phương án tối ưu.			
7	Kế toán trên máy tính	Cung cấp cho người học những kiến thức tổng quan về phần mềm kế toán Misa, cách thực hành phần mềm Misa SME 2015 theo mô hình của một doanh nghiệp thương mại nhỏ xoay quanh các nghiệp vụ chủ yếu là mua hàng và bán hàng. Qua đó giúp cho người học có khả năng hiểu và vận dụng các chức năng.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
8	Kiểm toán	Học phần gồm có 4 nội dung chính gồm có nội dung thứ nhất cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểm toán gồm các nội dung: bản chất, mục đích kiểm toán, các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán, nội dung thứ hai nghiên cứu trình tự thực hiện kiểm toán, nội dung thứ ba nghiên cứu các bằng chứng kiểm toán, nội dung thứ tư nghiên cứu phương pháp kiểm toán.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
9	Kinh tế công cộng	Nhận thức được vai trò chính phủ và các dạng thất bại thị trường cũng như tác động của các chính của Chính phủ đến thị trường.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
10	Kinh tế lượng	Học phần kinh tế lượng giúp sinh viên có kỹ năng về định lượng, phục vụ cho quá trình nghiên cứu kinh tế ở các bậc học sau và phục vụ quá trình làm việc làm việc thực tế sau này. Đặc biệt đây là công cụ đặc lực giúp nghiên cứu dự báo các biến kinh tế tương lai, từ đó là cơ sở cho các nhà quản lý đưa ra các kế hoạch cũng như các chính sách hoạch định kinh tế.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
11	Kinh tế vĩ mô	Hiểu các khái niệm và biết cách tính toán các chỉ tiêu cơ bản của kinh tế vĩ mô; Lý giải các mô hình, cách thức hoạt động của các chính sách kinh tế vĩ mô và vận dụng trong tình huống nền kinh tế cụ thể.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
12	Khóa luận tốt nghiệp	Viết một bài đồ án tốt nghiệp trong các chuyên đề: ngân hàng, chứng khoán, tài chính doanh nghiệp và các lĩnh vực có liên quan khác.....	6	Có	$Z=Y$
13	Khởi sự doanh nghiệp	Cung cấp kiến thức về cách thức phát triển các ý tưởng kinh doanh, xây dựng chiến lược công ty, nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, quản lý rủi ro, hướng dẫn lập kế hoạch kinh doanh.	3	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Có khả năng tìm kiếm được các ý tưởng kinh doanh trong thực tế và lập được bản kế hoạch kinh doanh hoàn chỉnh. Có thể tự khởi sự kinh doanh trong một lĩnh vực cụ thể. Khả năng nắm bắt các xu hướng mới trong khởi nghiệp trong các vùng, các lĩnh vực hoạt động kinh doanh.			
14	Marketing căn bản	Cung cấp nội dung cơ bản của môn học Marketing căn bản. Bao gồm: các khái niệm, tầm quan trọng, các chức năng căn bản của Marketing với doanh nghiệp, các phương pháp nghiên cứu thị trường, các kiến thức về môi trường Marketing Nắm vững và giải thích được hành vi người tiêu dùng, cách thức phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu và định vị thị trường Hiểu rõ các chiến lược Marketing trong doanh nghiệp: chiến lược sản phẩm, giá cả, phân phối và xúc tiến hỗn hợp.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
15	Ngân hàng trung ương	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: Ngân hàng trung ương (lịch sử ra đời, chức năng, vị trí, nhiệm vụ); các nghiệp vụ của ngân hàng trung ương (nghiệp vụ phát hành tiền, nghiệp vụ tín dụng, nghiệp vụ quản lý ngoại hối, nghiệp vụ thanh toán); các công cụ điều hành chính sách tiền tệ (dự trữ bắt buộc, chính sách tái cấp vốn, nghiệp vụ thị trường mở) và hoạt động thanh tra giám sát, kiểm soát nội bộ của ngân hàng trung ương.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
16	Nghiên cứu marketing	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về nghiên cứu Marketing, quy trình nghiên cứu Marketing học để thực hiện một nghiên cứu Marketing cho một doanh nghiệp. Biết sử dụng phần mềm trong xử lý dữ liệu để phân tích, trình bày và báo cáo kết quả nghiên cứu	3	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
17	Nghiệp vụ ngân hàng 1	Hiểu được các vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh ngân hàng và những kiến thức nền tảng về các nghiệp vụ ngân hàng như : huy động vốn, cho vay, chiết khấu, bảo lãnh, bao thanh toán, cho thuê tài chính.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
18	Nghiệp vụ ngân hàng 2	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ ngân hàng thương mại hiện đại như: Quy trình tín dụng, phân tích và thẩm định tín dụng, ra quyết định tín	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dụng; Các nghiệp vụ hiện đại như cho thuê tài chính, chiết khấu giấy tờ có giá, bảo lãnh ngân hàng, bao thanh toán, tài trợ xuất nhập khẩu và các dịch vụ ngân hàng khác.			
19	Nghiệp vụ thuế	Môn học cung cấp kiến thức lý luận chung về kê khai và quản lý thuế. Học phần giúp sinh viên hiểu và vận dụng được cách kê khai, tính và nộp các loại thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp: Thuế xuất khẩu, nhập khẩu; thuế tiêu thụ đặc biệt; thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
20	Nguyên lý bảo hiểm	Hiểu được kiến thức cơ bản về hoạt động Bảo hiểm. Vận dụng các vấn đề liên quan đến các nghiệp vụ Bảo hiểm	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
21	Nguyên lý kế toán	Trình bày được các kiến thức cơ bản về hạch toán kế toán, giải thích được các nguyên tắc, phương pháp kế toán, phân loại đối tượng kế toán, thực hiện lập các báo cáo tài chính, thực hiện ghi chép kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh chủ yếu, ghi sổ kế toán, tổ chức công tác kế toán.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
22	Nguyên lý thống kê	Hiểu các khái niệm thường dùng trong thống kê và quá trình nghiên cứu của thống kê. Xác định được những phẩm chất đạo đức, nhân cách, tư duy cần có khi xử lý, phân tích số liệu.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
23	Pháp luật KD thương mại	Hiểu được nội dung cơ bản của Luật Doanh nghiệp. Hiểu được khái niệm tranh chấp thương mại và các hình thức giải quyết tranh chấp trong thương mại.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
24	Phân tích báo cáo tài chính	Những vấn đề chung về Báo cáo Tài chính của doanh nghiệp; Các phương pháp phân tích sử dụng trong phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp; Phân tích sự biến động giá trị các chỉ tiêu của báo cáo tài chính (Phân tích ngang); Phân tích kết cấu báo cáo tài chính (Phân tích dọc); Phân tích các chỉ tiêu tỷ suất tài chính.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
25	Phân tích và đầu tư chứng khoán	Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về các vấn đề học thuật cũng như các kỹ thuật thực tiễn trong phân tích chứng khoán và đầu tư. Các chủ đề trọng tâm được đề cập trong môn học bao gồm : mối quan hệ đánh đổi	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giữa rủi ro – lợi nhuận (risk – return trade – off); việc lựa chọn các loại chứng khoán đầu tư khác nhau để đáp ứng các mục tiêu cụ thể của nhà đầu tư ; phân bổ tài sản đầu tư (asset allocation); quản lý danh mục đầu tư (portfolio management); cơ sở hành vi trong các quyết định đầu tư (behavioral finance); phân tích kỹ thuật và phân tích căn bản trong đầu tư (technical analysis and fundamental analysis); định giá trái phiếu, cổ phiếu (bond and stock valuation); giới thiệu về các công cụ tài chính phái sinh (derivatives).			
26	Quan hệ kinh tế quốc tế	<p>Hiểu được những vấn đề cơ bản của quan hệ kinh tế quốc tế như khái niệm; các quan hệ kinh tế quốc tế bao gồm những quan hệ nào, tính chất, vai trò của các quan hệ kinh tế quốc tế</p> <p>Hiểu được khái niệm và đặc trưng của liên kết kinh tế quốc tế, bản chất và tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế quốc tế, các tác động của liên kết và hội nhập, các loại hình liên kết kinh tế cả ở cấp độ nhỏ và lớn</p> <p>Khái quát được những đặc điểm cơ bản của một số liên kết kinh tế quốc tế như WTO, ASEAN, APEC, EU, WB; phân biệt được sự khác nhau về hình thức liên kết của các liên kết này</p>	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
27	Quản lý chất lượng	Cung cấp kiến thức để nhận thức đúng đắn khách hàng, chất lượng và vai trò chất lượng của sản phẩm đối với sự thành công của doanh nghiệp. Giải thích các vấn đề và nguyên tắc cơ bản trong quản lý chất lượng cũng như tác động của nó đối với sự thành công của các tổ chức. Cung cấp các kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành, phát triển và đặc trưng của các hệ thống quản lý chất lượng trong tổ chức. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng được một số kỹ thuật để kiểm soát và cải tiến chất lượng sản phẩm, dịch vụ, chất lượng quá trình, chất lượng hệ thống quản lý.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
28	Quản lý tài chính công	Có khả năng hiểu những kiến thức cơ bản mang tính lý luận về tài chính công và các hoạt động quản lý tài chính công, quản lý thu – chi của ngân sách Nhà nước, tổ chức cân đối	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngân sách Nhà nước đã được tổng hợp, hệ thống và cập nhật qua các chính sách, chế độ, các luận cứ khoa học và thực tiễn mới về quản lý tài chính công, đặc biệt trong bối cảnh ở nước ta hiện nay, quản lý tài chính công là vấn đề lớn, phức tạp, chứa đựng nhiều nội dung đang trong quá trình cải cách.			
29	Quản trị tài chính	Môn học cung cấp kiến thức về hệ thống các mối quan hệ kinh tế thông qua công cụ tiền tệ của doanh nghiệp với môi trường kinh doanh. Đồng thời cung cấp kiến thức về sự vận động của các dòng tiền của doanh nghiệp. Thông qua các bài tập nghiên cứu tình huống với thông tin, tư liệu từ thực tiễn kinh doanh, người học được rèn luyện kỹ năng kiểm soát các quan hệ tài chính, kiểm soát dòng tiền của doanh nghiệp để đảm bảo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
30	Quản trị công nghệ	Giới thiệu về công nghệ, sự phát triển của công nghệ và ảnh hưởng của công nghệ đối với sự phát triển của Kinh tế - Xã hội. Cung cấp kiến thức về đánh giá, lựa chọn, chuyển giao công nghệ. Cung cấp kiến thức về vai trò của giám đốc công nghệ và quản lý vận hành công nghệ trong tổ chức. Có thể dự báo được xu hướng phát triển của công nghệ và tổ chức thực hiện chuyển giao công nghệ. Có thể thực hiện đánh giá hiệu quả kinh tế của duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, trang thiết bị trong tổ chức. Tăng cường khả năng tìm kiếm và phân tích thông tin về công nghệ trong việc đánh giá, quản lý công nghệ	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
31	Quản trị chiến lược	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về chiến lược, quản trị chiến lược, quá trình quản trị chiến lược, các ma trận phân tích và lựa chọn chiến lược. Có khả năng hiểu và phân tích môi trường kinh doanh, vận dụng xây dựng, thực hiện, kiểm soát tốt quá trình quản trị chiến lược trong doanh nghiệp	3	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
32	Quản trị doanh nghiệp	Cung cấp khái niệm về doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp; Nắm bắt, tư duy có hệ thống và có khả năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, lãnh	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đạo và kiểm soát các hoạt động của doanh nghiệp			
33	Quản trị dự án đầu tư	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về soạn thảo một dự án đầu tư. Hiểu được quy trình phân tích, đánh giá, thẩm định một dự án đầu tư có tính khả thi Có kỹ năng lập kế hoạch, điều phối dự án và kiểm soát việc thực hiện dự án.	5	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
34	Quản trị hành chính	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về những chức năng của quản trị hành chính văn phòng, các nghiệp vụ văn phòng, quản trị hành chính văn phòng, các phương pháp quản lý thời gian, quy trình soạn thảo, xử lý công văn, hoạch định các cuộc họp	3	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
35	Quản trị học	Cung cấp kiến thức về quản trị, các nhà quản trị, 4 chức năng quản trị và các trường phái quản trị tiêu biểu.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
36	Quản trị marketing	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức nghiên cứu thị trường, môi trường marketing của doanh nghiệp, các bước lập kế hoạch marketing và quản trị sản phẩm, giá cả, phân phối, xúc tiến bán hàng. Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức để điều hành, lập chiến lược marketing, chỉ đạo thực hiện chiến lược, kiểm tra điều chỉnh cho phù hợp thực tiễn.	5	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
37	Quản trị ngân hàng	Môn học nghiên cứu các vấn đề mang tính lý luận lẫn thực tiễn về hoạt động quản trị ngân hàng thương mại: báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại, đánh giá hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại, quản trị tài sản – nợ, quản trị thanh khoản và dự trữ, quản trị rủi ro, quản trị vốn của ngân hàng thương mại.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
38	Quản trị nhân lực	Cung cấp kiến thức để có thể tiến hành hoạch định nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nhân lực, đào tạo và phát triển nhân lực; đánh giá kết quả thực hiện công việc, trả công lao động và quan hệ lao động.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
39	Quản trị nhân lực	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức cơ bản và có hệ thống về quản trị nhân lực trong các doanh nghiệp tương ứng với 3 giai đoạn: hình thành nguồn nhân lực, duy trì nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực	3	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Có khả năng hiểu và áp dụng những kỹ năng về quản trị nguồn nhân lực trong các tổ chức, mối quan hệ của quản trị nguồn nhân lực với các vấn đề quản trị khác trong tổ chức.			
40	Quản trị rủi ro	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về các loại rủi ro trong môi trường kinh doanh, sử dụng các phương pháp đo lường rủi ro, xây dựng chương trình kiểm soát rủi ro. Có khả năng hiểu và áp dụng các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng hệ thống quản lý rủi ro, kỹ năng phân tích những mối nguy hiểm trong môi trường kinh doanh, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản lý rủi ro, kỹ năng kiểm soát rủi ro.	3	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
41	Quản trị rủi ro tài chính	Môn học cung cấp kiến thức tổng quan và nền tảng về quản trị rủi ro ngân hàng thương mại, bao gồm: Khái niệm rủi ro và quản lý rủi ro, nguyên tắc và quy trình quản lý rủi ro, các thông lệ quốc tế về quản trị rủi ro trong ngân hàng thương mại. Ngoài ra, môn học cũng giới thiệu các loại rủi ro thường gặp, nguyên nhân, phương pháp đo lường và biện pháp cơ bản được áp dụng để phòng tránh rủi ro trong ngân hàng.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
42	Quản trị sản xuất	Có khả năng hiểu và áp dụng các kiến thức về dự báo mức tiêu thụ sản phẩm cho doanh nghiệp, thực hiện tốt hoạt động quản trị lượng vật tư hàng hóa cần dự trữ, bố trí thiết bị sản xuất nhằm đạt được hiệu quả công việc Có khả năng vận dụng thành công các phương pháp quản trị sản xuất hiện đại trong doanh nghiệp nhằm nâng cao sức cạnh tranh.	3	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
43	Tài chính quốc tế	Hiểu và trình bày các vấn đề cơ bản về tài chính quốc tế. Phân tích hoạt động đầu tư quốc tế của các công ty đa quốc gia, tổ chức tài chính quốc tế. Hiểu và vận dụng lý thuyết về tỷ giá hối đoái, giao dịch ngoại hối.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
44	Tài chính tiền tệ	Hiểu các thuật ngữ về tiền tệ, tài chính. Hiểu các kiến thức nền tảng về tiền tệ, tài chính, hoạt động của các bộ phận tài chính trong hệ thống tài chính. Hiểu rõ sự luân chuyển nguồn lực tài chính giữa các bộ phận tài	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chính, cơ sở để đưa ra một quyết định tài chính, tác động qua lại giữa các bộ phận tài chính và quá trình cung ứng tiền tệ. Hiểu và giải thích được một số các vấn đề thực tiễn trong các lĩnh vực hoạt động khác nhau của tiền tệ và tài chính, giải thích được mối quan hệ giữa tiền tệ, tín dụng, lãi suất và thị trường tài chính.			
45	Tiếng Anh chuyên ngành QTKD	Có khả năng sử dụng thành thạo những thuật ngữ chuyên ngành về Quản trị kinh doanh bằng tiếng Anh	2	Có	$Z = 0,5X + 0,5Y$
46	Tiếng anh chuyên ngành TCH	Có khả năng sử dụng thành thạo những thuật ngữ chuyên ngành về Quản trị tài chính ngân hàng bằng tiếng Anh.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
47	Toán tài chính	Sinh viên nắm bắt được kiến thức căn bản về toán tài chính: lãi suất, giá trị của đồng tiền theo thời gian, quyết định đầu tư dự án, định giá một số chứng khoán phổ biến.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
48	Thanh toán quốc tế	Giới thiệu chung về thanh toán quốc tế; Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế; Các phương tiện thanh toán thông dụng trong ngoại thương; Các phương thức thanh toán thông dụng trong ngoại thương; Nghiệp vụ tín dụng tài trợ xuất nhập khẩu.	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
49	Thẩm định và phân tích tín dụng	Cung cấp kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn cũng như kỹ năng thực hành của nghiệp vụ tín dụng và thẩm định của ngân hàng thương mại hiện đại. Học phần này đề cập đầy đủ về nguyên nhân, nhu cầu vay vốn; các hình thức, quy trình và nội dung của hoạt động tín dụng và thẩm định tín dụng cho từng đối tượng khách hàng phù hợp với mục tiêu, chính sách và điều kiện của ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng.	5	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
50	Thị trường chứng khoán	Mô tả tổng quan về Thị trường chứng khoán, cơ cấu, các nguyên tắc hoạt động của Thị trường chứng khoán, mối quan hệ giữa thị trường chứng khoán sơ cấp và thứ cấp. Giải thích quy trình đầu tư cổ phiếu tại Phòng giao dịch chứng khoán ảo	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
51	Thị trường chứng khoán	Mô tả tổng quan về Thị trường chứng khoán, cơ cấu, các nguyên tắc hoạt động của Thị trường chứng khoán, mối quan hệ giữa thị trường chứng khoán sơ cấp và thứ cấp.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Giải thích quy trình đầu tư cổ phiếu tại Phòng giao dịch chứng khoán ảo			
52	Thuế	- Hiểu được các thuật ngữ về thuế, hệ thống thuế nhất là những thuật ngữ được sử dụng trong các văn bản pháp luật hiện hành về thuế. - Hiểu, phân tích và giải thích được nội dung cơ bản của các luật thuế hiện hành, bao gồm: thuế xuất – nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân.	2	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$
53	Thực tập cơ sở ngành	Cung cấp các kiến thức về QT hành chính, các chức năng của quản trị hành chính, cách bố trí sắp xếp văn phòng, các biện pháp tiết kiệm thời gian trong văn phòng, các mẫu giấy tờ văn bản hành chính thông dụng, cách tổ chức các cuộc họp và chuyên đi công tác, giới thiệu về thư tín quốc tế	3	Có	$Z = Y$
54	Thực tập chuyên ngành	Giúp sinh viên hiểu nắm được những kiến thức về cơ sở lý luận về hoạt động của hệ thống hóa đơn, chứng từ, sổ sách, bảng biểu có liên quan đến các nghiệp vụ cụ thể; hiểu những kiến thức về quy trình hoạt động của các nghiệp vụ cụ thể tại đơn vị. Sinh viên phải hoàn thành báo cáo thực tập chuyên ngành theo yêu cầu của học phần.	2	Có	$Z = Y$
55	Thực tập tốt nghiệp	Học phần nhằm gắn kết lý thuyết được học với nghiệp vụ nghề có trong đợt thực tập nghiệp vụ để tìm hiểu, đánh giá về tình hình tài chính và quy trình hoạt động cụ thể của một nghiệp vụ chuyên sâu tại đơn vị. Sinh viên phải hoàn thành báo cáo thực tập tốt nghiệp theo yêu cầu của học phần.	4	Có	$Z=Y$
56	Văn hóa doanh nghiệp	Cung cấp các kiến thức chung về văn hóa doanh nghiệp, các dạng văn hóa doanh nghiệp, các vấn đề về đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nhân, giới thiệu các hoạt động văn hóa trong kinh doanh	3	Có	$Z = 0.5X + 0.5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Bảo vệ môi trường trong lĩnh vực hàng hải	Cung cấp cho sinh viên những qui định pháp luật Việt Nam và quốc tế liên quan đến bảo vệ môi trường trong lĩnh vực hàng hải; những kiến thức cơ bản về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng và khai thác kết cấu hạ tầng hàng hải; các biện pháp bảo vệ môi trường trong vận tải hàng hóa bằng đường biển.	2	Có	Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
2	Các phương pháp phân bằng công cụ (26216)	Hiểu được các nguyên lý cơ bản của các phương pháp phổ và sắc ký, có khả năng áp dụng để phân tích thành phần và xác định cấu trúc các hợp chất trên cơ sở các thiết bị quang phổ và sắc ký.	3	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
3	Các phương pháp phân tích hiện đại(26222)	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về các phương pháp phân tích lý-hóa và các phương pháp phân tích vật lý trong hóa học hiện đại. Giúp sinh viên có các kỹ năng phân tích các loại phổ nhằm nhận biết các chất, xác định hàm lượng chất, xác định cấu trúc và tính chất hóa-lý của vật liệu.	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
4	Các phương pháp tổng hợp vật liệu (26257)	Học phần Các phương pháp tổng hợp vật liệu cung cấp những kiến thức cơ bản về các phương pháp khác nhau để tổng hợp các đối tượng vật liệu đặc trưng cùng những ví dụ về cách áp dụng các phương pháp trong thực tế.	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
5	Công nghệ sản xuất các hợp chất hữu cơ (26261)	<i>Áp dụng</i> được kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ sản xuất các hợp chất hữu cơ cơ bản như: công nghệ sản xuất olefin; công nghệ sản xuất axetilen; công nghệ sản xuất các ancol; công nghệ sản xuất axeton, axit axetic và andehit; công nghệ sản xuất các este; công nghệ sản xuất các dẫn xuất của benzen	3	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
6	Công nghệ sản xuất các hợp chất vô cơ (26260)	<i>Áp dụng được</i> kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ sản xuất các hợp chất hữu vô cơ cơ bản như: Công nghệ sản xuất khí công nghiệp, công nghệ sản xuất axit, công nghệ sản xuất bazo, công nghệ sản xuất muối vô cơ, công nghệ sản xuất kim loại.	3	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
7	Công nghệ sản xuất các vật liệu silicat (26252)	<i>Phân tích được đặc điểm</i> về tính chất lí hoá và đặc tính quan trọng công nghệ vật liệu silicat. <i>Áp dụng được</i> kiến thức cơ sở để ứng dụng vào một trong các qui trình sản xuất vật liệu silicat như thủy tinh,	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		gốm sứ, vật liệu kết dính hay vật liệu chịu lửa.			
8	Công nghệ vật liệu nano và nano composít (26259)	<i>Định nghĩa, phân loại</i> được các loại vật liệu nano, nanocomposít; phân tích được cấu trúc, đặc điểm của những vật liệu nano có tính ứng dụng cao. Phân tích được những đặc trưng ưu việt do hiệu ứng kích thước, từ đó giải thích được những ứng dụng của vật liệu nano	3	Có	Tiểu luận $Z=X$
9	Công nghệ vật liệu polymer và composít (26258)	<i>Áp dụng</i> những kiến thức về khoa học vật liệu polyme và composít vào việc chế tạo và nghiên cứu tính chất của vật liệu polyme và composít. Phân tích được các quy trình công nghệ chế tạo vật liệu. polyme và composít.	3	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
10	Cơ sở hóa học vật liệu (26254)	Học phần Cơ sở hóa học vật liệu thuộc khối kiến thức cơ sở chuyên ngành của chương trình đào tạo. Cơ sở hóa học vật liệu gồm những khái niệm về cấu trúc tinh thể, tính chất cơ lý của tinh thể. Nghiên cứu cấu trúc kim loại, các hợp kim và các phương pháp biến đổi cấu trúc của chúng. Ứng dụng các vật liệu kim loại, hợp kim và phi kim loại chế tạo và sử dụng trong nền kinh tế quốc dân.	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
11	Đánh giá tác động rủi ro môi trường	+ Hiểu được phương pháp và cách thức tiến hành đánh giá tác động môi trường; + Triển khai được toàn bộ quy trình đánh giá tác động môi trường cho một dự án cụ thể.	3	Có	Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
12	Điện hóa và Hóa keo (26247)	Học phần <i>Điện hóa và hóa keo</i> cung cấp cho sinh viên các kiến thức về dung dịch điện ly, điện cực và pin điện, ứng dụng điện hóa, các khái niệm hóa keo, cách điều chế các hệ keo, các tính chất của hệ keo, hiện tượng bề mặt và ứng dụng của hóa keo vào thực tiễn.	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
13	Đồ án tốt nghiệp	<i>Vận dụng</i> các kiến thức chuyên ngành lựa chọn để giải quyết một vấn đề về mặt kỹ thuật trong hoạt động sản xuất hoặc trong xử lý ô nhiễm môi trường, <i>triển khai</i> nghiên cứu, <i>xây dựng</i> báo cáo tổng hợp	6	Có	$Z=Y$
14	Độc học môi trường	<i>Tiến thức:</i> Các thuật ngữ khoa học cơ bản trong chuyên ngành độc học môi trường như: tác nhân gây độc, nồng độ, liều lượng, chất độc nồng độ, chất độc bản chất....	2	Có	Thi trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Nguyên tắc chung của độc học môi trường, con đường đi của chất độc trong cơ thể người: quá trình tiếp xúc, phân bố, chuyển hóa, đào thải hay tích tụ, các dạng tác động của chất độc đối với cơ thể và các dạng phản ứng của cơ thể đối với chất độc, độc học của chất độc đối với một số hệ cơ quan quan trọng nhất trong cơ thể.</p> <p>Các loại chất độc, nguồn gốc, quá trình lan truyền và các yếu tố ảnh hưởng tới tính độc của các chất độc và quá trình lan truyền của chúng trong các thành phần cơ bản của môi trường: đất, nước, không khí.</p> <p>Độc học của một số tác nhân gây độc điển hình và phổ biến.</p> <p><i>Kỹ năng</i></p> <p>Có kỹ năng trong việc nhận dạng, phân loại các loại tác nhân gây độc. Có khả năng đánh giá sơ bộ tính độc của một số tác nhân gây độc phổ biến trong đời sống và sản xuất và các yếu tố ảnh hưởng tới tính độc của chúng khi tồn tại trong các môi trường khác nhau.</p> <p>Có kỹ năng xác định bố cục cho một bài báo cáo, kỹ năng thiết kế bài báo cáo bằng power point và báo cáo trước tập thể.</p> <p><i>Thái độ nghề nghiệp</i></p> <p>Hình thành nhận thức về phân tích, nhận diện vấn đề, xác định bố cục, thu thập thông tin và hoàn thiện một bài báo cáo về một vấn đề nhất định.</p>			
15	Độc học môi trường (26109-2TC)	<p>- Mục đích của môn học là trang bị các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm:</p> <p>+ Hiểu được các thuật ngữ cơ bản trong chuyên ngành độc học môi trường; các nguyên tắc chung của độc học môi trường, con đường đi của chất độc trong cơ thể, các dạng tác động của chất độc đối với cơ thể và các dạng phản ứng của cơ thể đối với chất độc, độc học của chất độc đối với một số hệ cơ quan quan trọng nhất trong cơ thể và độc học của một số tác nhân điển hình.</p> <p>+ Phát hiện được các loại chất độc, nguồn gốc, quá trình lan truyền và các yếu tố ảnh hưởng tới tính độc của các chất độc và quá trình lan truyền của chúng trong các thành phần cơ bản của môi trường.</p>	2	Có	Tự luận Z=0,5X+0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
16	Giới thiệu ngành (26101)	Nhận biết được các yêu cầu của ngành học, các vị trí, cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp, các yêu cầu về mặt kỹ năng trong các học phần và lộ trình học tập các kỹ năng được lồng ghép trong từng học phần. Hiểu được các kiến thức cơ bản, kỹ năng và thái độ cần thiết để hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai thực hiện, nghiên cứu và sáng tạo khoa học, quản lý sản xuất trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ hóa học và môi trường thông qua đồ án môn học	2	Có	Z=X
17	Giới thiệu ngành	Cung cấp cho sinh viên các thông tin về chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường và Kỹ thuật Hóa dầu. Trang bị cho sinh viên các kỹ năng, phương pháp cơ bản trong học tập, nghiên cứu ở bậc đại học để sinh viên có năng lực tiếp cận các kiến thức chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật môi trường và kỹ thuật công nghệ hóa học; có khả năng định hướng nghề nghiệp trong tương lai của mình và hình thành các ý tưởng mới trong lĩnh vực công nghệ hóa học và kỹ thuật môi trường.	2	Có	Z=X
18	Hóa học các hợp chất cao phân tử (26255)	Học phần Hóa học các hợp chất cao phân tử thuộc khối kiến thức cơ sở chuyên ngành của chương trình đào tạo. Học phần đề cập đến khái niệm liên quan đến polime, các cơ sở phân loại polime, các phương pháp tổng hợp polime và cơ chế của các phản ứng tạo thành polime. Học phần cũng đề cập đến các tính chất cơ, lí, hóa, của polime và ứng dụng của polime trong cuộc sống.	2	Có	Tự luận Z=0,5X+0,5Y
19	Hóa học dầu mỏ và khí (26242-3TC)	Học phần Hóa học dầu mỏ và khí thuộc khối kiến thức cơ sở chuyên ngành của chương trình đào tạo. Học phần Hóa học dầu mỏ và khí bao gồm những kiến thức về: nguồn gốc, phân loại, thành phần và các phân đoạn của dầu mỏ; các đặc trưng hóa lý của dầu mỏ và sự đánh giá chất lượng dầu mỏ thông qua các đặc trưng và hóa học các quá trình chế biến dầu mỏ.	3	Có	Trắc nghiệm Z=0,5X+0,5Y
20	Hóa học đại cương (26201)	Mục đích của môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức hóa học cơ bản làm nền móng cho các môn học cơ sở ngành và chuyên ngành sau này, giúp sinh viên có tư	3	Có	Trắc nghiệm Z= 0,5X +0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		duy logic, kỹ năng thực hành và làm việc nhóm. Nội dung môn học gồm các kiến thức đại cương về cấu tạo nguyên tử, phân tử, hiệu ứng nhiệt, chiều và giới hạn quá trình, vận tốc phản ứng, cân bằng hóa học, các loại dung dịch, các quá trình điện hóa.			
21	Hóa học đại cương	<p><i>Kiến thức:</i> Hiểu được các kiến thức về cấu tạo nguyên tử, phân tử, hiệu ứng nhiệt, chiều và giới hạn của quá trình, vận tốc phản ứng, cân bằng hóa học, các loại dung dịch, các quá trình điện hóa. Nhận biết, xác định, phân tích được cơ sở các hiện tượng, quá trình biến đổi hóa học, nguyên lý cơ bản của hoá học (cấu tạo nguyên tử; nhiệt, động lực học, dung dịch và điện hoá). Hệ thống hoá kiến thức hoá học đại cương (cơ sở lý thuyết và ứng dụng) để giải quyết các nhiệm vụ học tập, đồng thời giải thích các kết quả thực hành thí nghiệm. Thể hiện được ý thức trách nhiệm, tính kiên trì, sẵn sàng và quyết tâm, tháo vát và linh hoạt trong giải quyết nhiệm vụ học tập và thực hành thí nghiệm.</p> <p><i>Kỹ năng:</i> Tổ chức nhóm và hoạt động nhóm hiệu quả trong thực hành thí nghiệm. Giao tiếp bằng văn bản hiệu quả thể hiện qua báo cáo tường trình thí nghiệm, qua các bài kiểm tra tự luận.</p>	3	Có	Thi Tự luận $Z = 0,5X + 0,5Y$
22	Hóa học kỹ thuật môi trường	<p><i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên tắc của nền sản xuất hoá học; kỹ thuật cơ bản để sản xuất một số hợp chất vô cơ, hữu cơ, phân bón hoá học, luyện kim, vật liệu silicat. Qua đó xác định các loại chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất và đề xuất giải pháp xử lý các loại chất thải này.</p> <p><i>Kỹ năng:</i> Tổ chức nhóm và hoạt động nhóm hiệu quả, giao tiếp bằng văn bản, giao tiếp điện tử/đa phương tiện thông qua nhóm chuẩn bị nội dung thuyết trình và thực hiện thuyết trình một nhiệm vụ cụ thể</p>	2	Có	Thi Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
23	Hóa học kỹ thuật môi trường (26158-2TC)	Học phần Hóa học kỹ thuật môi trường thuộc khối kiến thức cơ sở ngành của chương trình đào tạo. Nội dung của học phần bao gồm nguyên tắc của nền sản xuất hoá học;	2	Có	Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kỹ thuật cơ bản để sản xuất một số hợp chất vô cơ, hữu cơ, phân bón hoá học, luyện kim, vật liệu silicat. Qua đó xác định các loại chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất và đề xuất giải pháp xử lý các loại chất thải này.			
24	Hóa học môi trường	Trình bày cho sinh viên về các khái niệm, định nghĩa của hóa học môi trường; các quá trình cơ bản xảy ra trong môi trường; nguồn gốc và cơ chế các quá trình hóa học xảy ra trong các thành phần của môi trường. Trên cơ sở các nội dung cơ bản trên, học phần hóa học môi trường còn gồm các nội dung cụ thể khác là xem xét các quy luật hóa học xảy ra trong các thành phần môi trường cụ thể như khí quyển, thủy quyển và địa quyển. Nội dung cuối cùng của học phần là hóa học về vòng tuần hoàn của các nguyên tố trong tự nhiên.	3	Có	Tự luận $Z = 0,5X + 0,5Y$
25	Hóa học môi trường (26146)	<i>Hiểu được</i> nguồn gốc các quá trình hóa học, cơ chế phản ứng, một số hiện tượng có tính chất hóa học xảy ra do tác động tương hỗ giữa các thành phần môi trường để có thể vận dụng làm kiến thức cơ sở giải quyết các vấn đề kỹ thuật môi trường có liên quan tới hóa học.	3	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
26	Hóa hữu cơ 1 (26208-3TC)	Học phần Hóa hữu cơ 1 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Học phần Hóa hữu cơ 1 trang bị cho sinh viên những kiến thức sơ bộ về lịch sử phát triển của Hóa học hữu cơ, khái niệm về hợp chất hữu cơ và hóa hữu cơ; trang bị kiến thức về cấu trúc không gian của hợp chất hữu cơ, cấu trúc electron của hợp chất hữu cơ, kiến thức về mối quan hệ giữa cấu tạo và tính chất của các chất, kiến thức chung về danh pháp hữu cơ, kiến thức về hidrocarbon no, không no, thơm và nguồn hidrocarbon trong thiên nhiên.	3	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
27	Hóa hữu cơ 2 (26253-2TC)	Học phần Hóa hữu cơ 2 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Học phần Hóa hữu cơ 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức về các dẫn xuất của Hidrocarbon như: Dẫn xuất halogen, hợp chất cơ nguyên tố, ancol, phenol, ete, andehit và xeton, axit cacboxylic và dẫn xuất của axit	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cacboxylic, hợp chất chứa nitơ, hợp chất dị vòng, hợp chất tạp chức.			
28	Hóa lý 1 (26264)	Hiểu được cấu tạo chất, giải thích được các quá trình nhiệt động lực học của phản ứng hóa học	3	Có	Tự luận Z= 0,5X +0,5Y
29	Hóa phân tích (26248-2TC)	Môn Hoá phân tích thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Mục đích của môn học là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp xác định thành phần định tính, định lượng của các chất và hỗn hợp của chúng trong môi trường. Nội dung chính của môn học là đại cương về phân tích khối lượng và phân tích thể tích; cân bằng axit – bazơ và phương pháp chuẩn độ axit – bazơ; cân bằng phức chất và phương pháp chuẩn độ phức chất; phản ứng kết tủa và phương pháp chuẩn độ kết tủa; cân bằng oxi hóa khử trong dung dịch và phương pháp chuẩn độ oxi hóa khử; đánh giá độ tin cậy của những số liệu phân tích.	2	Có	Tự luận Z=0,5X+0,5Y
30	Hóa vô cơ 1 (26210-3TC)	Học phần Hóa Vô cơ 1 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Mục đích của môn học giúp Sinh viên nắm vững các kiến thức chuyên sâu về các nguyên tố nhóm A và đặc biệt là các hợp chất của nguyên tố nhóm A có nhiều ứng dụng trong thực tế. Nội dung môn học gồm các kiến thức về: tính chất chung, tính chất lí học, ứng dụng và cách điều chế các chất có ứng dụng trong thực tế của nguyên tố và các chất nhóm từ IA đến VIIIA	3	Có	Trắc nghiệm Z=0,5X+0,5Y
31	Hóa vô cơ 2 (26249-2TC)	Môn hóa Vô cơ 2 thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo. Mục đích của môn học giúp Sinh viên nắm vững các kiến thức chuyên sâu về các kim loại chuyển tiếp và đặc biệt là các dạng phức chất của kim loại chuyển tiếp có nhiều ứng dụng trong thực tế. Nội dung môn học gồm các kiến thức về khái niệm, tên gọi, tính chất của phức chất kim loại chuyển tiếp. Đặc điểm cấu tạo, trạng thái thiên nhiên, điều chế, tính chất vật lý, hóa học của các kim loại chuyển tiếp từ	2	Có	Tự luận Z=0,5X+0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dãy thứ nhất đến dãy thứ 3 và tập trung chú ý vào các kim loại chuyển tiếp quan trọng. Ngoài phần lí thuyết, học phần còn có phần thực hành được chia thành 5 bài thí nghiệm minh họa cho lí thuyết, được thực hành tại phòng thí nghiệm.			
32	Kiểm soát ô nhiễm không khí	+ Hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường không khí và cơ chế phát tán của các chất gây ô nhiễm trong môi trường không khí. + Vận dụng được cơ sở tính toán công nghệ để xây dựng được quá trình công nghệ và thiết kế một hệ thống xử lý bụi và khí thải. + Nhận diện và giải quyết được các lỗi, hỏng hóc kỹ thuật trong quá trình vận hành một hệ thống xử bụi và lý khí thải	4	Có	Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
33	Kiểm soát và quản lý ô nhiễm MT biển	Gồm các nội dung về thành phần, tính chất của dầu mỏ và các sản phẩm của nó; nguy cơ ô nhiễm trên biển do hoạt động của con tàu gây ra. Các giải pháp ứng phó các sự cố tràn dầu và các ô nhiễm khác từ tàu.	4	Có	Tự luận $Z = 0,5X + 0,5Y$
34	Kinh tế môi trường	Trang bị các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: Học phần Kinh tế Môi trường cung cấp cho sinh viên những kiến thức về kinh tế trong khai thác và sử dụng một số dạng tài nguyên, trong quản lý và xử lý chất thải, quản lý ô nhiễm.	2	Có	Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
35	KT an toàn và môi trường trong công nghệ hóa học (26245)	Học phần <i>Kỹ thuật an toàn và môi trường trong CNHH</i> cung cấp cho sinh viên các kiến thức về bảo hộ lao động, luật pháp về an toàn và vệ sinh lao động, kỹ thuật an toàn lao động, kỹ thuật vệ sinh lao động, phòng chống hóa chất độc hại trong công nghệ hóa học và vấn đề ô nhiễm môi trường trong một số quá trình công nghệ hóa học.	2	Có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
36	Kỹ thuật tiến hành phản ứng	Cung cấp cho sinh viên gồm các khái niệm cơ bản về kỹ thuật tiến hành phản ứng hóa học, nhiệt động hóa học, động học phản ứng, phân loại thiết bị phản ứng hóa học, cân bằng vật chất và cân bằng nhiệt tổng quát trong thiết bị phản ứng hóa học, một số dạng thiết bị phản ứng đồng thể và dị thể cơ bản, áp dụng phương trình thiết kế để tính toán một số thông số	2	Có	Tự luận $Z = 0,5X + 0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ơ bản như thời gian lưu, hiệu suất chuyển hóa, thể tích thiết bị,...			
37	Kỹ thuật tiến hành phản ứng (26116)	<i>Hiểu và tính toán được</i> bước phản ứng, hiệu suất chuyển hóa, độ chọn lựa của chất tham gia phản ứng chuyển hóa thành sản phẩm, hiệu suất tính cho từng sản phẩm trong quá trình phản ứng hóa học. <i>Áp dụng</i> lý thuyết cơ bản của nhiệt động hóa học để xác định được các thông số nhiệt động hóa học, nhiệt phản ứng, hằng số cân bằng	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
38	Kỹ thuật xử lý nước và nước thải	liều được nguyên lý và cơ sở thiết kế, xây dựng các hạng mục của một công trình xử lý nước cấp và nước thải hoàn chỉnh. Vận dụng được các kỹ thuật tính toán để thiết kế một hệ thống xử lý nước cấp và nước thải hoàn chỉnh. Nhận diện và giải quyết được các vấn đề xuống cấp kỹ thuật trong hệ thống xử lý nước cấp, nước thải hoàn chỉnh. Thiết lập được các mục tiêu, vận dụng các kiến thức đã học để tính toán, thiết kế, vận hành các công trình xử lý nước và nước thải; Giải quyết được các vấn đề kỹ thuật của hệ thống xử lý nước cấp, nước thải (các sự cố trong vận hành).	5	Có	Tự luận $Z = 0,5X + 0.5Y$
39	Luật và chính sách môi trường	<i>Tiến thức:</i> Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và chính sách môi trường ở Việt Nam, có thể vận dụng vào thực tế giải quyết các vấn đề môi trường, đồng thời cũng nắm được chiến lược và chính sách bảo vệ môi trường của Việt Nam. <i>Kỹ năng:</i> Trang bị kiến thức về luật và chính sách môi trường và các kỹ năng cũng như phương pháp xây dựng luật và chính sách môi trường <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên có nhận thức đúng về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật	2	Có	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
40	Môi trường và BVMT	Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về tài nguyên và môi trường, một số dạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu; mối quan hệ giữa dân số và môi trường, môi trường và phát triển bền vững;	2	Có	Trắc nghiệm $Z= 0,5X +0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		một số luật pháp đang được áp dụng trên thế giới và tại Việt Nam nhằm bảo vệ môi trường.			
41	Môi trường-Sức khỏe-An toàn	<p>+ Hiểu được những kiến thức cơ bản về lĩnh vực Môi trường – Sức khỏe và An toàn (EH&S);</p> <p>+ Có khả năng đánh giá các nguy cơ và đề xuất được một số kỹ thuật an toàn trong lao động nhằm giảm thiểu những tác động đến sức khỏe cộng đồng và môi trường sống.</p> <p>- Nội dung chính của môn học: Học phần Môi trường - Sức khỏe và An toàn bao gồm các nội dung cơ bản sau:</p> <p>+ Những kiến thức cơ bản về EHS, các vấn đề liên quan đến vệ sinh lao động, tâm sinh lý lao động, chất lượng môi trường có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và phúc lợi của người lao động nói riêng và cộng đồng nói chung.</p> <p>+ Các kỹ thuật an toàn trong một số lĩnh vực nhằm phòng tránh, giảm thiểu và kiểm soát những tác động đến môi trường, sức khỏe và an toàn trong suốt quá trình xây dựng, vận hành và kết thúc hoạt động của một dự án hay một cơ sở sản xuất.</p>	3	Có	Trắc nghiệm; Bài tập $Z = 0,5X + 0,5Y$
42	Nhiên liệu sạch (26235)	Học phần Nhiên liệu sạch cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: Tầm quan trọng của nhiên liệu sạch thân thiện môi trường; Sản xuất nhiên liệu sạch; Phụ gia dầu mỏ để pha chế tạo nhiên liệu sạch; Nhiên liệu nhũ hóa aqualine; Nhiên liệu sinh học biodiesel; Nhiên liệu sinh học xăng etanol; Nhiên liệu sinh khối biomass; Nhiên liệu hidro; Giới thiệu về năng lượng tái tạo.	2	Có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
43	Phân tích môi trường	<p>Kiến thức:</p> <p>Giải thích được bản chất của các thông số đặc trưng cho chất lượng môi trường, mô tả được nguyên tắc của các phương pháp phân tích chất lượng môi trường, xây dựng được tiến trình phân tích đối với từng thông số môi trường cụ thể, tính toán được kết quả cuối cùng về hàm lượng các chất phân tích trong môi trường, áp dụng các tiêu chuẩn để đánh giá chất lượng môi trường</p> <p>Kỹ năng: Triển khai phân tích được một số thông số đặc trưng cho chất</p>	3	Có	Tự luận/trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lượng môi trường tại phòng thí nghiệm. Thái độ: Hiểu được tầm quan trọng của đảm bảo và kiểm soát chất lượng trong phân tích môi trường			
44	Quá trình chuyển khối	<i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các quá trình chuyển khối thường được sử dụng trong lĩnh vực KT môi trường. Bao gồm các nội dung về cơ chế và động học của quá trình và về nguyên lý hoạt động cũng như phương pháp tính toán các thiết bị để tiến hành các quá trình chuyển khối ở trên. <i>Kỹ năng:</i> Nhằm trang bị cho sinh viên khả năng phân tích, đánh giá công nghệ, khả năng nghiên cứu thiết kế và vận hành (trong điều kiện tối ưu) các thiết bị và các dây chuyền công nghệ môi trường có mặt các quá trình chuyển khối. Môn học được xây dựng trên cơ sở toán, hoá lý, thủy cơ và nhiệt học với tư duy hệ thống giữa công nghệ - kinh tế - môi trường. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.	4	Có	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
45	Quá trình chuyển khối (26144-4TC)	Học phần Quá trình chuyển khối thuộc khối kiến thức cơ sở ngành của chương trình đào tạo. Nội dung của học phần bao gồm cơ chế và động học, cân bằng vật liệu và nhiệt lượng, nguyên lý hoạt động cũng như phương pháp tính toán các thiết bị để tiến hành các quá trình chuyển khối: quá trình chung, quá trình hấp thụ, quá trình trích ly, quá trình kết tinh, quá trình hấp phụ, quá trình trao đổi ion và quá trình sấy.	4	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
46	Quá trình Thủy lực (26161)	Hiểu được những kiến thức cơ bản về thủy lực. Trên cơ sở đó giải thích được căn cứ để lựa chọn một số thiết bị vận chuyển thích hợp và biết nguyên lý vận hành của các quá trình vận chuyển chất lỏng	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
47	Quá trình thủy lực	<i>Kiến thức:</i> Trang bị những kiến thức: Hiểu được những kiến thức cơ bản về thủy lực áp dụng trong công nghệ môi trường. Trên cơ sở đó giải thích được căn cứ để lựa chọn một số thiết bị vận chuyển thích hợp và biết nguyên lý vận hành của các quá trình vận	2	Có	Thi Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>chuyển chất lỏng ứng dụng trong kỹ thuật môi trường.</p> <p><i>Kỹ năng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> -Thành thạo trong tính toán, thiết kế các hệ thống vận chuyển chất lỏng, chất khí, các quá trình thủy cơ. - Biết ứng dụng một số mô hình toán cơ bản về chất lượng nước và khí. Biết lựa chọn được thiết bị thích hợp và biết đánh giá sự vận chuyển chất ô nhiễm trong môi trường. <p><i>Thái độ nghề nghiệp:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ ứng xử đúng trong thiết kế, vận hành các hệ thống thủy lực trong công nghệ môi trường. 			
48	Quá trình thủy lực và truyền nhiệt (26142-4TC)	<ul style="list-style-type: none"> - Mục đích của môn học là trang bị những kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: <ul style="list-style-type: none"> + Hiểu được những kiến thức cơ bản về thủy lực áp dụng trong công nghệ môi trường. Trên cơ sở đó giải thích được căn cứ để lựa chọn một số thiết bị vận chuyển thích hợp và biết nguyên lý vận hành của các quá trình vận chuyển chất lỏng ứng dụng trong kỹ thuật môi trường. + Hiểu được các kiến thức cơ bản về các phương thức trao đổi nhiệt như dẫn nhiệt, đối lưu và bức xạ nhiệt, vận dụng nghiên cứu tiếp hiện tượng trao đổi nhiệt phức tạp. - Nội dung chính của môn học: <p>Phần 1: Quá trình thủy lực bao gồm một số kiến thức cơ bản về thủy lực: cơ sở của thủy động lực học, các phương trình cơ bản tính toán thủy lực đường ống, các quá trình vận chuyển chất lỏng và chất khí, khuấy trộn chất lỏng, phân riêng bằng phương pháp lắng...</p> <p>Phần 2: Quá trình truyền nhiệt bao gồm một số kiến thức cơ bản về các phương thức trao đổi nhiệt như dẫn nhiệt, đối lưu nhiệt, bức xạ nhiệt và truyền nhiệt phức tạp.</p> 	4	Có	Tự luận Z=0,5X+0,5Y
49	Quá trình truyền nhiệt	<p><i>Kiến thức:</i> Trang bị những kiến thức: Hiểu được các kiến thức cơ bản về các phương thức trao đổi nhiệt như dẫn nhiệt, đối lưu và bức xạ nhiệt, vận dụng nghiên cứu tiếp hiện tượng trao đổi nhiệt phức tạp</p> <p><i>Kỹ năng:</i> Trang bị cho sinh viên các kỹ năng tự học, tự phân tích và nhận dạng các bài toán trao đổi nhiệt, các kỹ năng tính toán các dạng bài tập cơ bản trong chương trình của học phần.</p>	2	Có	Thi Tự luận Z=0,5X+0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Kỹ năng tra cứu số liệu trong sổ tay chuyên ngành... <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Giúp cho sinh viên có thái độ học tập, làm việc tích cực; luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.			
50	Quản lý CTR và CTNH	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức chuyên ngành về quản lý chất thải rắn như quản lý nguồn phát sinh, quản lý quá trình vận chuyển và xử lý chất thải rắn và chất thải nguy hại, lập kế hoạch quản lý tổng thể chất thải. Trang bị cho sinh viên năng lực để nhận diện các loại chất thải rắn và chất thải nguy hại, khả năng tham gia quá trình quản lý; có khả năng hình thành các ý tưởng mới trong công quản lý chất thải rắn và CTNH, có khả năng thiết kế các quy trình quản lý, giải pháp công nghệ tái chế và xử lý chất thải rắn và chất thải nguy hại.	5	Có	Tự luận/Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
51	Quản lý chất lượng (26246)	Mục đích của học phần là bổ trợ thêm một số kiến thức và kỹ năng về quản lý chất lượng trong các lĩnh vực liên quan Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Hệ thống đảm bảo và kiểm soát chất lượng (QA/QC), hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống ISO.	2	Có	Trắc nghiệm $Z=0,5X+0,5Y$
52	Quản lý tài nguyên và môi trường	<i>Tiến thức:</i> Tìm hiểu hiện trạng tài nguyên và môi trường trên thế giới và Việt Nam. Tìm hiểu cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường. Tìm hiểu chiến lược và định hướng về quản lý tài nguyên và môi trường ở Việt Nam <i>Kỹ năng:</i> Hiểu rõ sự cần thiết và vị trí của công tác quản lý tài nguyên và môi trường. Nắm bắt được cơ sở chiến lược quốc gia về quản lý môi trường ở Việt Nam. <i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Có thái độ ứng xử đúng đắn với các quy định, công cụ, công ước về bảo vệ tài nguyên và môi trường. Hình thành kỹ năng nắm bắt và giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ và quản lý tài nguyên và môi trường.	3	Có	Trắc nghiệm/tự luận $Z=0,5X+0,5Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
53	Quản lý tài nguyên và môi trường (26148-3TC)	<ul style="list-style-type: none"> + Hiểu và phân tích được các công cụ trong quản lý tài nguyên và môi trường + Đánh giá được hiện trạng và những vấn đề trong quản lý tài nguyên, môi trường tại Việt Nam + Liên hệ được các kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới và hình thành các ý tưởng mới trong quản lý tài nguyên và môi trường tại Việt Nam. 	3	Có	Tự luận Z=0,5X+0,5Y
54	Quan trắc và xử lý số liệu môi trường	<p>Trang bị các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hiểu được các kỹ thuật quan trắc môi trường và cơ sở pháp lý của công việc quan trắc môi trường. + Thiết kế và thực hiện được chương trình quan trắc môi trường cho một thành phần môi trường cụ thể. + Phân tích và xử lý được số liệu quan trắc môi trường đáp ứng yêu cầu của phương pháp và đảm bảo độ tin cậy của số liệu. <p>Nội dung chính của môn học:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học phần Quan trắc và xử lý số liệu môi trường bao gồm các nội dung về cách thiết lập một chương trình quan trắc chất lượng môi trường bao gồm các bước quy hoạch, lựa chọn mạng lưới điểm đo, lựa chọn thông số quan trắc, tần suất đo phù hợp với quy luật phân bố các chất ô nhiễm trong môi trường để đánh giá đúng hiện trạng môi trường, công tác chuẩn bị hóa chất, thiết bị và nhân lực cho việc quan trắc môi trường và thực hiện quan trắc tại hiện trường. + Trên cơ sở các số liệu thu thập từ quá trình quan trắc và phân tích chất lượng môi trường, tiến hành xử lý số liệu để đánh giá tính chính xác, độ tin cậy và lập báo cáo kết quả quan trắc môi trường đối với từng thành phần môi trường bao gồm môi trường nước mặt, nước thải, nước ngầm, nước biển, nước mưa, môi trường không khí, tiếng ồn và môi trường đất. 	3	Có	Tự luận Z = 0,5X + 0,5Y
55	Sản phẩm dầu mỏ (26244)	Học phần Sản phẩm dầu mỏ và phụ gia sản phẩm dầu mỏ cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: Nhiên liệu cho động cơ xăng, nhiên liệu cho động cơ diesel, nhiên liệu cho động cơ phản lực, nhiên liệu đốt lò, dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn, bitum, chất	2	Có	Trắc nghiệm Z=0,5X+0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lông chuyên dùng, phụ gia cho sản phẩm dầu mỏ.			
56	Sản xuất sạch hơn	<p><i>Kiến thức:</i> Mục tiêu của học phần là trang bị kiến thức về các quá trình sản xuất cơ bản, đánh giá mức độ gây ô nhiễm do các quá trình sản xuất và nắm được các nguyên lý sản xuất sạch hơn cho từng loại hình đó</p> <p><i>Kỹ năng:</i> Sau khi hoàn thành chương trình môn học, sinh viên có kiến thức về SXSH và khả năng tổ chức thực hiện SXSH trong các đơn vị sản xuất và dịch vụ. Biết cách tiếp cận với các nhà doanh nghiệp và truyền bá/vận động họ thực hiện sản xuất sạch hơn. Sinh viên biết cách tự duy, phân tích và giải quyết các vấn đề môi trường trong các doanh nghiệp.</p> <p><i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên biết bảo vệ môi trường sống, hạn chế tác động xấu tới môi trường trong sản xuất.</p>	2	Có	Thi Trắc nghiệm Z=0,5X+0,5Y
57	Sinh thái học môi trường	<p><i>Kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của cơ sở sinh thái học (sinh thái học cá thể, quần thể, quần xã và hệ sinh thái) và một số hệ sinh thái điển hình liên quan đến bảo vệ môi trường; các hệ quả về sinh thái do ô nhiễm môi trường. Ứng dụng các nguyên lý của sinh thái học vào quản lý, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.</p> <p><i>Kỹ năng:</i> Cung cấp cho sinh viên những nguyên tắc, khái niệm cơ bản phục vụ cho quá trình nghiên cứu,... Cách vận dụng, tổng hợp và kết hợp nghiên cứu mối quan hệ giữa sinh thái học với các lĩnh vực khoa học khác.</p> <p><i>Thái độ nghề nghiệp:</i> Sinh viên có nhận thức đúng đắn trong các mối quan hệ giữa sinh thái và môi trường sống, sự phát triển tác động đến nguồn tài nguyên thiên nhiên, từ đó ý thức tốt hơn trong việc bảo vệ môi trường, phát triển bền vững</p>	2	Có	Trắc nghiệm/tự luận Z=0,5X+0,5Y
58	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	- Mục đích của môn học: là trang bị những kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm hiểu những kiến thức cơ bản về năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả. Từ đó sinh viên sẽ	2	Có	Tự luận Z=0,5X+0,5Y

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nắm được các vấn đề cần thiết để sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các dạng năng lượng, tài nguyên ở các ngành nghề khác nhau. - Nội dung chính của môn học: Học phần sử dụng năng lượng và tiết kiệm hiệu quả bao gồm các nội dung về sử dụng năng lượng, ý nghĩa của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; các phương pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.			
59	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	- Có thể hiểu và nhận diện được các nguồn năng lượng được sử dụng trong sinh hoạt và sản xuất, đề xuất thay thế sử dụng các nguồn năng lượng sạch một cách hợp lý và hiệu quả. Có thể hiểu được đặc điểm của các nguồn năng lượng hiện nay và nguồn năng lượng thay thế	2	Có	Tự luận/Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
60	Tin ứng dụng trong công nghệ hóa học (26256)	Học phần đề cập đến một số nội dung liên quan đến phần mềm Matlab và ứng dụng phần mềm Matlab trong công nghệ hóa học	2	Có	Thực hành $Z=0,5X+0,5Y$
61	Tồn trữ và VC sản phẩm dầu khí (26221)	Nội dung học phần gồm: Giới thiệu về công nghệ vận chuyển, tồn trữ dầu khí và các sản phẩm dầu khí. Với 2 công nghệ quan trọng là công nghệ đường ống và công nghệ bể chứa. Các tiêu chuẩn thiết kế trong đường ống và bể chứa sử dụng cho các sản phẩm dầu khí sẽ nêu ra. Việc tính toán các thông số kỹ thuật của dòng nhiều pha sẽ được giới thiệu chi tiết. Ngoài ra hệ thống van, vật liệu và các quá trình thu gom xử lý cũng được đề cập.	2	Có	Tự luận $Z=0,5X+0,5Y$
62	Thực tập tốt nghiệp	<i>Nắm vững được</i> một quy trình sản xuất hay một công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường cụ thể <i>Vận dụng được</i> các kiến thức và kỹ năng đã học để mô tả/Thực hành nhằm giải quyết một khía cạnh của vấn đề kỹ thuật/môi trường trong hoàn cảnh cụ thể, viết được báo cáo thực tập hoàn chỉnh.	4	Có	$Z=Y$
63	Thực tập tốt nghiệp	Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành để giải quyết một khía cạnh của vấn đề kỹ thuật trong hoàn cảnh cụ thể của đơn vị thực tập. Lập kế hoạch, tổ chức và giám sát việc thực hiện một đề xuất kỹ thuật	2	Có	Báo cáo $Z=Y$

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong lĩnh vực nghiên cứu của đơn vị thực tập			
64	Ứng dụng HTTTĐL trong KTMT	Trang bị các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: Hiểu được những kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin địa lý (GIS) và ứng dụng của nó trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường; biết được các phần mềm GIS thông dụng hiện nay. Có khả năng vận dụng kiến thức đã học để xây dựng dự án GIS cụ thể trên nền dữ liệu được cung cấp và thành thạo các kỹ năng cơ bản với phần mềm ArcGIS 10.x.	2	Có	Trắc nghiệm $Z = 0,5X + 0,5Y$
65	Vi hóa sinh ứng dụng trong KTMT	Mục đích của môn học là trang bị những kiến thức và kỹ năng cho sinh viên nhằm: - Nhận dạng và phân loại được các nhóm vi sinh vật; - Hiểu và giải thích được các quá trình sinh lý cơ bản của vi sinh vật; cấu trúc, vai trò, cơ chế tác động của enzyme lên các phản ứng sinh hóa; sự phân giải các hợp chất dưới tác động của vi sinh vật; - Hiểu và áp dụng các phương pháp sinh học trong xử lý nước thải, chất thải rắn.	4	Có	Trắc nghiệm/tự luận $Z = 0.5X + 0.5Y$

Viện Đào tạo Quốc tế

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Accounting principles	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
2	Basic Principles Of Marxism-leninism 1	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
3	Building and Sustaining Strategy	Học phần chuyên ngành	4	Có	Tự luận
4	Business Ethics	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
5	Business Statistics	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
6	Comparative Maritime Policies	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
7	Corporate Financial Management	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
8	Critical Thinking	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Customer Behavior and analysis	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
10	Developing Economics	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
11	Economic Geography	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
12	English Composition	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
13	English for BMM 1	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
14	Financial Management	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
15	Foreign Language 1	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
16	Fundamental of Logistics & SCM	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
17	Global Logistics	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
18	Globalization	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
19	Ho Chi Minh's Ideology	Học phần cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
20	International Business 1	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
21	International Business 2	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
22	International law	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
23	International Maritime Organization	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
24	International Relation	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
25	Internship 1	Thực tập	2	Có	Vấn đáp
26	Internship 2	Thực tập	4	Có	Vấn đáp
27	Internship 3 - Dissertation	Thực tập	6	Có	Vấn đáp
28	Intro to Marketing	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
29	Introduction to GMA	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
30	Law and Enviromental policy	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
31	Managing Human Resource	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
32	Maritime Economic 1	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
33	Marketing Logistics	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
34	Marketing Management	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
35	Mathematics	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
36	Microeconomics	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
37	Principles of law	Học phần cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
38	Principles of Management	Học phần cơ sở ngành	3	Có	Tự luận
39	Seminar 1: Method and design	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
40	Seminar 2: Senior Project	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
41	Speech Communication	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
42	Statistics	Học phần cơ sở ngành	2	Có	Tự luận
43	Strategic SCM	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
44	The Geopolitics of Energy	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận
45	Warehouse Management	Học phần chuyên ngành	3	Có	Tự luận

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Giới thiệu chuyên ngành ĐKTB	2018	
2	An toàn lao động hàng hải	2005	
3	Thủy nghiệp thông hiệu	2009	
4	Khí tượng Hải dương	2015	
5	La bàn từ	2014	
6	Ổn định tàu	2020	
7	Quy tắc phòng ngừa đấm và tàu thuyền trên biển	2012	
8	Trang thiết bị cứu sinh trên tàu thủy	2019	
9	Đại cương Hàng hải	2014	
10	Đại cương tàu biển	2018	
11	Tự động điều khiển tàu biển	2021	
12	Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải		
13	Thu nhận và Phân tích các thông tin thời tiết trên biển	2014	
14	Nghiệp vụ khai thác tàu container	2020	
15	HTTT và chỉ báo hải đồ điện tử	2019	
16	Địa văn hàng hải 1	2020	
17	Địa văn hàng hải 2	2020	
18	Thiên văn hàng hải	2020	
19	Thông tin liên lạc hàng hải	2020	
20	Máy vô tuyến điện hàng hải	2021	
21	Máy điện hàng hải	2020	
22	Vận chuyển hàng hóa	2019	
23	Điều động tàu	2014	
24	VC hàng hóa bằng đường biển	2021	
25	Hàng hải học	2021	
26	Nghiệp vụ giám định hàng hải	2019	
27	Địa lý hàng hải	2020	
28	Thiết bị kỹ thuật hàng hải	2021	
29	Nghiệp vụ đại lý hàng hải và môi giới tàu	2019	
30	Quản lý vận chuyển hàng hóa bằng đường biển	2019	
31	Xử lý tình huống khẩn cấp trên biển	2010	
32	Lập kế hoạch chuyến đi	2019	
33	Giáo trình Khoa học quản lý hàng hải	2021	
34	Bộ môn Vật lý, Khoa CSCB, Trường ĐHHHVN. <i>Tài liệu học tập môn Vật lý 1</i>	2016	
35	Bộ môn Cơ sở Máy tàu, Tài liệu học tập, <i>Nhập môn về Kỹ thuật.</i>	2014	Sẽ biên soạn thành giáo trình

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
36	Bộ môn Hình họa- Vẽ kỹ thuật –Khoa CSCB – Trường ĐHHHVN, <i>Bài giảng Hình họa – Vẽ kỹ thuật</i> , 2017.	2017	
37	Lê Văn Cương và các tác giả (2017). <i>Vật liệu kỹ thuật</i>	2017	
38	Nguyễn Bá Đường. <i>Sức bền vật liệu (2002)</i> . NXB Xây Dựng, 2002.	2002	
39	Vương Đức Phúc, Bùi Văn Dũng – <i>Thiết bị điện – Nhà xuất bản Hàng hải – 2016</i> .	2016	
40	ThS. Phạm Văn Dũng, <i>Kỹ Thuật Đo</i> , NXB Hàng hải, Trường ĐHHHVN.		
41	Hoàng Kim Cường (2009), <i>Tin học chuyên ngành</i> . NXB Hàng hải, Trường ĐHHHVN.	2009	
42	Vũ Anh Dũng, Vũ Anh Tuấn (2014). <i>Máy lạnh và điều hòa không khí tàu thủy</i> . NXB Hàng Hải.	2014	
43	Trần Hồng Hà (2015). <i>Thiết bị trao đổi nhiệt tàu thủy</i> . NXB Hàng Hải	2015	
44	TS Hoàng Đức Tuấn, Kiều Đình Bình, Phan Đăng Đào, Trần Viết Tiến. <i>Hệ thống điện tàu thủy tập 1</i> .	2015	
45	Trương Văn Đạo, Đặng Thanh Tùng (2016), “ <i>An toàn lao động trên tàu thủy</i> ”	2016	
46	Hoàng Đức Tuấn, Phan Đăng Đào, Nguyễn Tất Dũng, <i>Hệ thống điện tàu thủy</i>	2016	
47	Bộ môn Khai thác máy tàu biển, Khoa Máy tàu biển, Tài liệu học tập, <i>Nồi hơi-Tua bin hơi tàu thủy</i>	2015	
48	Nguyễn Hồng Phúc, Nguyễn Đại An (2000) <i>Hệ động lực hơi nước</i>	2000	
49	TS. MTr. Phạm Hữu Tân (2012) <i>Máy phụ tàu thủy tập I</i>	2012	
50	TS.MTr. Phạm Hữu Tân (2012) <i>Máy phụ tàu thủy tập II</i>	2012	
51	Nguyễn Trí Minh, Phạm Xuân Dương, Nguyễn Trung Cương, Trần Thế Nam (2022). <i>Động cơ Diesel tàu thủy I</i>	2022	Xuất bản Động cơ Diesel tàu thủy 2 năm 2023
52	Nguyễn Trung Cương (2010), <i>Động cơ diesel tàu thủy</i>	2010	
53	TS. Ngô Ngọc Lân, ThS. Nguyễn Sĩ Tài, Giáo trình Hệ thống tự động tàu thủy	2016	
54	Phan Thanh Hải, Đặng Văn Uy, <i>Cơ sở lý thuyết tự động điều chỉnh và điều khiển</i> ,	1995	
55	PGS. TS. Lương Công Nhó (2015). <i>Khai thác hệ động lực tàu thủy</i> .	2015	
56	Lê Quốc Định, Phạm Trung Minh, Lê Trí Thành, Nguyễn Bình Minh, <i>Giáo trình tin học văn phòng</i>	2014	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
57	Bộ môn Kỹ năng mềm (2018), <i>Tài liệu học tập</i>	2018	
58	<i>Bài giảng cơ học chất lỏng</i> , Bộ môn cơ học Trường đại học Hàng Hải Việt Nam.		
59	GS.TS, Lê Danh Liên, <i>Cơ học chất lỏng ứng dụng</i> , ĐH Bách khoa HN.		
60	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường (2017), <i>Bài giảng Môi trường và bảo vệ môi trường</i>	2017	
	Chủ biên: PGS, TS Nguyễn Việt Thành, <i>Giáo trình Hàng hải cơ sở đại cương</i>		
61	Tài liệu học tập <i>Kết cấu và Lý thuyết tàu</i>		
62	Nguyễn Văn Võ, <i>Lý thuyết, kết cấu và thiết bị tàu thủy</i> , Bài giảng	2014	
63	Nguyễn Thị Hiệp Đoàn, <i>Lý thuyết tàu</i> , Trường Đại học Hàng Hải, 1995.	1995	
64	Quản Trọng Hùng, <i>Công nghệ chế tạo máy</i> , NXB Hàng hải, 2016.	2016	
65	Nguyễn Trọng Bình, Nguyễn Thế Đạt, Trần Văn Địch. <i>Cơ sở công nghệ chế tạo máy</i> .	2003	
66	Nguyễn Hồng Phúc (2016), Bài giảng Tuabin khí tàu thủy, NXB Hàng hải, Trường ĐHHHVN.	2016	
67	Mai Thế Trọng (2015). <i>Trang trí hệ động lực tàu thủy</i> . NXB Hàng hải, Trường ĐHHHVN.	2015	
68	Lý thuyết mạch		2023
69	Điều khiển quá trình		2023
70	Vật liệu và khí cụ điện		2023
71	Trường điện tử và truyền sóng		2023
72	Vật liệu nhiệt lạnh	2016	
73	CAD-CAM-CNC	2017	
74	Công nghệ chế tạo	2017	
75	Vật liệu kỹ thuật (22501)	2017	
76	Kỹ thuật gia công cơ khí	2019	
77	Vật liệu kỹ thuật (TA)		2023
78	Vật liệu đóng tàu		2022
79	Gia công kỹ thuật số		2021
80	Kỹ thuật gia công cơ khí (TA)		2023
81	Vật liệu kỹ thuật (22514)		2023
82	Kỹ thuật nhiệt	2016	
83	Truyền nhiệt		2021
84	Kỹ thuật làm lạnh	2020	
85	Kỹ thuật sấy		2023

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
86	Phương pháp phân tử hữu hạn	2021	
87	Máy nâng	2019	
88	An toàn công nghiệp	2019	
89	Tính toán máy nâng chuyên	2021	
90	Kỹ thuật an toàn thiết bị nâng	2021	
91	Máy nâng chuyên		2022
92	Tính toán thiết kế ô tô	2012	
93	Động cơ đốt trong		
94	CN chế tạo phụ tùng ô tô	2005	
95	Thí nghiệm ô tô		
96	Xe chuyên dụng	2012	
97	Điện công nghiệp	2002	
98	Lý thuyết ô tô	2010	
99	Kết cấu ô tô	2010	
100	Động cơ đốt trong	2019	
101	Sửa chữa và bảo dưỡng ô tô	2016	
102	Trang bị điện và HT ĐK GS ô tô	2012	
103	Kỹ thuật chẩn đoán ô tô	2016	
104	Quản lý vận tải	2008	
105	Công nghệ sơn phủ ô tô	2005	
106	Vẽ cơ khí & CAD	2009	
107	Động lực học hệ nhiều vật		2022
108	Kỹ thuật Rôbốt		2025
109	Cơ cấu chấp hành		2025
110	Địa lý vận tải	2020	
111	Luật vận tải biển	2021	
112	Giáo trình Đại lý tàu biển và giao nhận hàng hóa tại cảng	2020	
113	Quản lý khai thác cảng	2020	
114	Khai thác tàu	2018	
115	Giáo trình Kinh tế vận chuyển đường biển	2014	
116	Quản lý tàu	2020	
117	Kinh tế cảng	2020	
118	Bảo hiểm	2022	
119	Kinh doanh cảng biển	2021	
120	Kinh doanh vận tải biển	2021	
121	Logistics và Vận tải đa phương thức	2019	
122	Logistics toàn cầu	2015	
123	Quản trị chiến lược chuỗi cung ứng	2015	
124	Logistics vận tải	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
125	Logistics cảng biển	2015	
126	Quản trị kho hàng	2020	
127	Logistics dịch vụ	2019	
128	Marketing Logistics	2020	
129	Thiết kế hệ thống Logistics	2015	
130	Tổng quan Logistics và CCU	2021	
131	Kinh doanh DV Logistics	2020	
132	Logistics và quản trị CCU	2020	
133	International Logistics	2010	
134	Transport Logistics	2012	
135	Principles of Supply chain Management – A balanced approach	2010	
136	Cẩm nang quản trị kho hàng	2014	
137	Contemporary Logistics	2008	
138	Introduction to Logistics Engineering	2009	
139	Introduction to Logistics System Planning and Control	2004	
140	Review of Logistics Service Regulations for Freight Forwarding	2015	
141	Bộ câu hỏi trắc nghiệm Kinh tế lượng	2021	
142	Kinh tế vi mô	2015	
143	Kinh tế vĩ mô	2015	
144	Kinh tế công cộng	2015	
145	Kinh tế lượng	2015	
146	Kinh tế phát triển	2015	
147	Giới thiệu ngành	2017	
148	Nguyên lý thống kê	2015	
149	Phân tích HĐKT trong KTB	2015	
150	Phân tích HĐKT trong KTN	2015	
151	Phân tích HĐKT trong LQC	2015	
152	Phân tích HĐKT trong VTT	2016	
153	Phân tích HĐKT trong QKD	2015	
154	Phân tích HĐKT trong QKT	2015	
155	Toán kinh tế trong vận tải	2016	
156	Toán Kinh tế	2016	
157	Bảo hiểm trong vận tải TNĐ	2021	
158	Khoa học quản lý	2019	
159	Tổ chức lao động tiền lương	2019	
160	Hàng hóa trong vận tải	2021	
161	Pháp luật vận tải thủy nội địa	2019	
162	Giao nhận vận tải quốc tế	2014	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
163	Giáo trình Quản lý Khai thác đội tàu thủy nội địa	2021	
164	Kinh doanh vận tải TND	2021	
165	Kinh doanh cảng TND	2020	
166	Cơ học kết cấu 1	2017	
167	Cơ học đất	2017	
168	Kết cấu thép	2017	
169	Kết cấu thép và BTCT	2020	
170	Nền & móng	2017	
171	Thi công cơ bản	2022	
172	Công trình bến	2019	
173	Quy hoạch cảng	2019	
174	Thi công chuyên môn	2020	
175	Tổ chức & QL thi công CTT	2017	
176	Công trình cảng	2020	
177	Công trình cảng	2020	
178	Công trình biển cố định	2019	
179	Cơ học kết cấu 2	2017	
180	Công trình thủy công trong ĐT	2017	
181	Cơ học công trình	2020	
182	Luật XD	2020	
183	An toàn lao động	2020	
184	Nguyên lý kết cấu CTXD	2021	
185	Cơ học đất và Nền Móng	2020	
186	Kiến trúc công nghiệp	2017	
187	Trắc địa cao cấp	2016	
188	Định vị vệ tinh	2012	
189	Trắc địa bản đồ biển	2016	
190	Lưới trắc địa và kỹ thuật tính toán bình sai	2003	
191	Cơ sở trắc địa công trình	2016	
192	Địa chất biển	2016	
193	Trắc địa cơ sở	2016	
194	Thành lập bản đồ biển	2017	
195	Trắc địa công trình biển	2016	
196	Quản lý khai thác cảng và đường thủy	2016	
197	Quản lý rủi ro hàng hải	2016	
198	Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong quản	2014	
199	Công trình báo hiệu hàng hải	2014	
200	Quy định mới về QLDA XDCT	2016	
201	Phân tích hiệu quả đầu tư XD CT biển	2018	
202	Lựa chọn phương án thi công CT biển	2018	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
203	Lập PAKT về thiết bị và CN thi công nạo vét luồng tàu và khu nước	2018	
204	Lập PAKT khảo sát đánh giá ATHH công trình cảng biển	2018	
205	Thi công công trình BDATDT	2016	
206	Công trình biển di động	2016	
207	Luồng tàu & khu nước của cảng	2016	
208	Thiết bị báo hiệu hàng hải	2015	
209	Kỹ thuật bảo đảm an toàn HH	2014	
210	Tin học ứng dụng – CIVIL 3D	2015	
211	Vẽ kỹ thuật AutoCad	2018	
212	Khai thác dịch vụ cảng - đường thủy	2022	
213	Trắc địa công trình ứng dụng	2022	
214	ƯD công nghệ trong QL, KT cảng-ĐT và ATHH	2022	
215	Phân tích hiệu quả đầu tư	2022	
216	Quản lý bảo trì CT cảng-đường thủy	2022	
217	Quản lý an toàn và an ninh cảng	2022	
218	Địa chất CT	2015	
219	Vật liệu xây dựng	2015	
220	Kết cấu gạch đá gỗ	2015	
221	Kết cấu BTCT 1	2015	
222	Kết cấu thép 1	2015	
223	Kết cấu BTCT 2	2015	
224	Kết cấu thép 2	2015	
225	Kỹ thuật thi công lắp ghép	2019	
226	Kỹ thuật thông gió	2015	
227	Cấp thoát nước	2015	
228	Thiết kế nhà DD&CN	2015	
229	Tin học ứng dụng trong tính toán KC	2015	
230	CĐ Lựa chọn biện pháp TC	2016	
231	CĐ Phân tích hiệu quả đầu tư	2016	
232	Kinh tế XD	2020	
233	Tổ chức thi công XD	2015	
234	Thiết kế nền mặt đường	2015	
235	Khảo sát đường ô tô	2015	
236	Thiết kế hình học đường ô tô	2015	
237	Chuyên đề Cầu đường	2015	
238	Tin học ứng dụng Cầu đường	2015	
239	Mố trụ cầu	2015	
240	Tổ chức quản lý thi công đường	2015	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
241	Xây dựng Cầu	2015	
242	XD đường và đánh giá CL đường	2015	
243	Cầu BTCT	2015	
244	Cầu thép	2015	
245	Nhập môn cầu	2015	
246	Sửa chữa bảo dưỡng đường	2015	
247	Cơ sở kiến trúc	2016	
248	Mỹ thuật 1	2016	
249	Lịch sử kiến trúc	2016	
250	Vẽ kỹ thuật xây dựng	2017	
251	Tin học UD trong thiết kế kiến trúc	2016	
252	Lý thuyết sáng tác kiến trúc	2017	
253	Hệ thống kỹ thuật công trình đô thị	2017	
254	Bảo tồn di sản kiến trúc	2017	
255	Chuyên đề công trình thể thao	2017	
256	Chuyên đề nhà ở cao tầng	2017	
257	Thiết kế nhanh 1	2017	
258	Kiến trúc sinh khí hậu - Thiết kế sinh khí hậu trong kiến trúc Việt Nam	2015	
259	Thiết kế mẫu nhà lớp học trường trung học cơ sở	2010	
260	Trang thiết bị kỹ thuật công trình xây dựng	2013	
261	Vật lý kiến trúc	2012	
262	Kiến trúc dân dụng	2012	
263	Nhập môn Kiến trúc	2017	
264	Kiến trúc công nghiệp	2012	
265	Mạng không dây và truyền thông di động (Tài liệu học tập)	2015	
266	Hệ phân tán (Tài liệu học tập)	2016	
267	Lập trình mạng với Java (Giáo trình)	2008	
268	Tiếp thị trực tuyến (Tài liệu học tập)	2019	
269	An ninh mạng (Tài liệu học tập)	2016	
270	Thiết kế và quản trị mạng		2022
271	Thiết kế và quản trị mạng nâng cao		2022
272	Lâm Nguyễn Hải Phong và cộng sự, Tài liệu Những điều cần biết về nghề công nghệ thông tin, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông,	2018	
273	Phạm Văn Át, Kỹ thuật lập trình C - Cơ sở và nâng cao, NXB KHKH,	2006	
274	Dương Anh Đức, “Giáo trình Đồ Họa Máy Tính”, NXB ĐH QG TP. HCM,	2005	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
275	Huỳnh Quyết Thắng, “Kỹ thuật đồ họa”, NXB Khoa học kỹ thuật,	2002	
276	Nguyễn Hữu Tuân, “Giáo trình an toàn và bảo mật thông tin”, Nhà xuất bản giao thông vận tải,.	2008	
277	A.Menezes, P. Van Oorschot, và S.Vanstone, “Handbook of Applied Cryptography”, CRC Press,.	1996	
278	Bài giảng Xử lý ảnh – Nguyễn Hữu Tuân, Đại học Hàng hải Việt Nam	2020	
279	Rafael C. Gonzalez, Richard E. Woods, Digital Image Processing 2nd, Prentice Hall		
280	Bài giảng Thị giác máy tính – Nguyễn Hữu Tuân, Đại học Hàng hải Việt Nam	2020	
281	E.R. Davies, Computer Vision Principles, Algorithms, Applications, Learning		
282	Đỗ Thanh Nghị, Ngôn ngữ lập trình Python, NXB DHQG TPHCM,.	2016	
283	Nguyễn Thanh Tuấn, Deep Learning cơ bản V2	2020	
284	Francois Chollet, Deep Learning with Python, Manning Publishing,	2017	
285	Đỗ Văn Nhơn. Toán rời rạc. Nhà xuất bản ĐH QG TP Hồ Chí Minh.	2009.	
286	Nguyễn Thanh Hùng, Nguyễn Đức Nghĩa. Lý thuyết đồ thị. Nhà xuất bản ĐH QG TP Hồ Chí	2008	
287	Đinh Mạnh Tường. Cấu trúc dữ liệu và thuật toán. Nhà xuất bản ĐH QG Hà Nội.	2009	
288	Đỗ Xuân Lôi. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật. Nhà xuất bản ĐH QG Hà Nội.	2006	
289	Từ Minh Phương, Giáo trình nhập môn Trí tuệ nhân tạo, NXB Thông tin truyền thông,	2014	
290	Đinh Mạnh Tường, Trí tuệ nhân tạo, Nhà xuất bản Khoa học kỹ thuật,	2002	
291	Lê Đăng Hưng, Lập trình hướng đối tượng với C++, NXB KHKT,.	2006	
292	Nguyễn Thanh Thủy, Bài tập Lập trình hướng đối tượng với C++, NXB KHKT,	2001.	
293	Hoàng Kiếm, Các hệ cơ sở tri thức, Nhà xuất bản ĐH Quốc Gia HCM, 2011	2011.	
294	Triết học Mác – Lênin	2022	
295	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2022	
296	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2022	
297	Lôgic học	2022	
298	Tâm lý học đại cương	2022	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
299	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2022	
300	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2022	
301	Xã hội học đại cương	2022	
302	Đại cương văn hóa	2022	
303	Bố trí chung và Kiến trúc tàu thủy	2007	
304	Công ước quốc tế trong đóng tàu	2007	
305	Lý thuyết thiết kế tàu	2010	
306	Vẽ tàu	2014	
307	Kỹ thuật đo và thử tàu	2015	
308	Lý thuyết, kết cấu và thiết bị tàu thủy	2016	
309	Thiết kế tàu và công trình biển di động	2016	
310	Thiết bị tàu thủy và công trình nổi;	2016	
311	Hệ thống tàu	2016	
312	Tính di động và tính điều khiển của tàu nội địa	2019	
313	Tính toán tính di động của tàu chạy nhanh và tàu hoạt động theo nguyên lý lực nâng thủy động	2019	
314	Tính toán thiết kế thiết bị lái tàu thủy	2019	
315	Phương pháp phân tử hữu hạn trong kết cấu tàu và công trình nổi		
316	Cơ học tàu thủy Tập 1		
317	Hàn và cắt kim loại trong đóng tàu		
318	Kết cấu tàu biển		
319	Khoa học quản lý trong đóng tàu		
320	Bài tập cơ học tàu thủy		
321	Cơ học tàu thủy và công trình nổi - Tập 2		
322	Chấn động tàu thủy		
323	Công nghệ đóng tàu thủy		
324	Công nghệ sửa chữa tàu thủy		
325	Bảo dưỡng tàu thủy		
326	Tính toán thiết kế cơ cấu dọc tàu hàng khô chạy biển		
327	Tính toán tính di động của tàu có lượng chiếm nước		
328	Chòng chành tàu thủy		
329	Tải trọng tác dụng lên tàu và công trình biển		
330	Hóa học đại cương	2016	
331	Hóa phân tích	2019	
332	Hóa vô cơ 1	2019	
333	Hóa hữu cơ 1	2019	
334	Hóa vô cơ 2	2020	
335	Hóa hữu cơ 2	2020	
336	Vi HS ứng dụng trong KTMT	2022	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
337	Phân tích chất lượng môi trường	2021	
338	Đánh giá tác động và rủi ro môi trường		
339	Môi trường và bảo vệ môi trường	2017	
340	Bài tập và bài giải nguyên lý kế toán và kế toán tài chính	2006	
341	Basic Econometrics, 5th ed.	2009	
342	Corporate finance	2008	
343	Chế độ kế toán doanh nghiệp	2015	
344	Chiến lược và sách lược kinh doanh	2010	
345	Chứng khoán đầu tư và quản lý	2006	
346	Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright: Truyền thông Marketing hợp nhất	2014	
347	Doanh nghiệp và đạo đức	2005	
348	Economics of the public sector, 3rd Edition	2015	
349	English for accounting	2007	
350	English for human resources	2007	
351	English for marketing & advertising	2007	
352	Exchange rates and international finance	2014	
353	Foundations of International Macroeconomics	1996	
354	Fundamentals of financial management	2015	
355	Fundamentals of Management	2019	
356	Fundamentals of Public Economics	1998	
357	Governance, Globalization and Public Policy	2008	
358	Grammar in use : Intermediate : Workbook with	2003	
359	Giáo trình Bảo hiểm	2014	
360	Giáo trình kế toán ngân hàng	2009	
361	Giáo trình Kế toán quản trị doanh nghiệp	2009	
362	Giáo trình kinh tế học quốc tế	2012	
363	Giáo trình kinh tế quốc tế	2014	
364	Giáo trình Kinh tế quốc tế chương trình cơ sở	2012	
365	Giáo trình Kỹ năng giao tiếp (dùng trong các trường THCN)	2005	
366	Giáo trình khởi sự kinh doanh	2013	
367	Giáo trình Lập dự án đầu tư	2013	
368	Giáo trình lập và thẩm định dự án đầu tư	2008	
369	Giáo trình luật thương mại quốc tế	2018	
370	Giáo trình luật thương mại Việt Nam. Tập 1-2	2018	
371	Giáo trình lý thuyết kiểm toán	2009	
372	Giáo trình lý thuyết tài chính	2003	
373	Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ	2012	
374	Giáo trình lý thuyết tiền tệ	2005	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
375	Giáo trình Marketing	2011	
376	Giáo trình Môi trường và con người	2006	
377	Giáo trình nghiên cứu marketing	2008	
378	Giáo trình nghiệp vụ ngân hàng hiện đại	2013	
379	Giáo trình Nghiệp vụ ngân hàng thương mại hiện đại	2013	
380	Giáo trình Nghiệp vụ ngân hàng trung ương	2012	
381	Giáo trình nghiệp vụ thuế	2008	
382	Giáo trình Nguyên lý kế toán	2014	
383	Giáo trình pháp luật đại cương	2019	
384	Giáo trình Phân tích báo cáo tài chính	2022	
385	Giáo trình quan hệ kinh tế quốc tế	2006	
386	<u>Giáo trình quản lý công nghệ</u>	2010	
387	Giáo trình Quản lý tài chính công	2016	
388	Giáo trình quản trị công nghệ	2021	
389	Giáo trình quản trị chất lượng	2012	
390	Giáo trình quản trị chiến lược	2009	
391	Giáo trình quản trị chiến lược kinh doanh	2014	
392	Giáo trình quản trị doanh nghiệp	2013	
393	Giáo trình quản trị dự án	2010	
394	Giáo trình Quản trị học	2011	
395	Giáo trình quản trị ngân hàng thương mại	2015	
396	Giáo trình quản trị nhân lực	2012	
397	Giáo trình quản trị rủi ro	2015	
398	Giáo trình quản trị sản xuất và tác nghiệp	1999	
399	Giáo trình quản trị tác nghiệp	2013	
400	Giáo trình tín dụng và thẩm định tín dụng ngân hàng	2014	
401	Giáo trình toán tài chính ứng dụng	2011	Nghiệm thu giáo trình
402	Giáo trình thanh toán quốc tế	2008	
403	Giáo trình văn hoá kinh doanh	2012	
404	Hội họp và thuyết trình	2007	
405	Human resource management	2003	
406	International finance, 2nd ed.	2005	
407	International money and finance	2000	
408	Internet marketing: readings and online resources	2001	
409	Introduction to marketing theory and practice	2012	
410	Introduction to statistics and data analysis	2016	
411	Kế toán máy		
412	Kế toán quản trị	2020	
413	Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình	2012	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
414	Kỹ năng quản trị nguồn nhân lực	2008	
415	Kỹ năng thuyết trình hiệu quả = Successful skill -	2017	
416	Khởi sự doanh nghiệp	2016	
417	Lập kế hoạch khởi sự kinh doanh	2013	
418	Lý thuyết tài chính tiền tệ	2016	
419	Lý thuyết thống kê ứng dụng trong quản trị và kinh	2004	
420	Lý thuyết và thực hành kế toán tài chính	2006	
421	Lý thuyết và thực hành kế toán tài chính	2001	
422	Market leader: accounting and finance: business	2010	
423	Market Leader: Elementary business english course	2011	
424	Market Leader: human resources: business english	2010	
425	Market Leader: marketing: business english	2010	
426	Marketing management strategies and programs	1997	
427	Marketing management, 12th edition	2012	
428	Marketing: an introduction	2017	
429	Marketing-Lý thuyết và vận dụng	2001	
430	Nghiên cứu thị trường	2010	
431	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	2014	
432	Nghiệp vụ thuế	2019	
433	Nguyên lý kế toán	2015	
434	Nguyên tắc kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ	2003	
435	Nhà lãnh đạo giỏi giải quyết vấn đề như thế nào?	2015	
436	Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS	2005	
437	Phân tích và đầu tư chứng khoán	2008	
438	Phỏng vấn tuyển dụng = Interview: Những điều mọi	2013	
439	Quality management, 3rd ed.	2005	
440	Quản lý chất lượng	2016	
441	Quản lý khu vực công	1998	
442	Quản lý nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ	2003	
443	Quản trị chất lượng trong các tổ chức	2005	
444	Quản trị doanh nghiệp thương mại	2015	
445	Quản trị học đại cương	2017	
446	Quản trị học trong xu thế hội nhập	2014	
447	Quản trị Marketing	2016	
448	Quản trị nguồn nhân lực	2015	
449	Quản trị nhân sự : Human resource management	1995	
450	Quản trị rủi ro	2019	
451	Quản trị rủi ro trong doanh nghiệp	2014	
452	Quản trị rủi ro và khủng hoảng	2013	
453	Quản trị sản xuất	2009	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
454	Quản trị sản xuất và dịch vụ	2015	
455	Quản trị sản xuất và tác nghiệp	2014	
456	Quản trị tài chính	2015	Biên soạn giáo trình
457	Tài chính công	2005	
458	Tài chính quốc tế	2019	Biên soạn giáo trình
459	tài chính tiền tệ	2019	
460	Tâm lý học quản trị kinh doanh	2016	
461	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính	2001	
462	Tiếng Anh cho các nhà doanh nghiệp	1996	
463	Tín dụng và thẩm định tín dụng ngân hàng	2014	
464	Tình huống tâm lý học quản trị kinh doanh	2010	
465	The Welfare Economics of Public Policy - A	2004	
466	The World Trade Organization: Law, Practice, and	2015	
467	Thị trường chứng khoán và đầu tư chứng khoán	2009	
468	Thống kê toán học	2004	
469	Thống kê và ứng dụng	2002	
470	Thuật lãnh đạo	2015	
471	Thuật Marketing	2015	
472	Thuật quản trị	2015	
473	Thuế	2016	
474	Văn hóa doanh nghiệp	2017	
475	Miles Craven (2008).Real Listening and Speaking. Cambridge University Press.	2008	
476	Marks, J. (2007). English pronunciation in Use – Elementary. Cambridge: Cambridge University Press.	2007	
477	Mick Gammidge (2004). Speaking Extra. Cambridge: Cambridge University Press.	2004	
478	Cambridge PET Test. Cambridge University Press.	2013	
479	Baker, L & Gershon, S. (2012). Skillful Listening & Speaking 1. London: Macmillan.	2012	
480	Thaine, C & Logan, S. (2008). Cambridge English Skills: Real Listening and Speaking 2, Cambridge: Cambridge University Press.	2008	
481	Cambridge FCE Test. Cambridge: Cambridge University Press.		

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
482	Snelling, R. (2002). Get ready for Ielts speaking A2+, Collins.	2002	
483	Baker, L & Gershon, S. (2012). Skillful Listening & Speaking 2. Macmillan.	2012	
484	Cambridge IELTS Test. Cambridge University Press.		
485	Marks, J. IELTS advantage- Speaking and Listening skills. Cambridge: Delta Publishing.		
486	Cusack, B & McCarter, S. (2007). Improve your IELTS Listening & Speaking Skills. MacMillan.	2007	
487	Fraleigh, D.E & Joseph S. T. (2011). Speak Up! An Illustrated Guide to Public Speaking, Vol. 2. New York: Bedford / St. Martin's.	2011	
488	Antonia Clare & JJ Wilson (2016). Speak out Advanced (2ed). Pearson.	2016	
489	Powell, M. (1996). Presenting in English_ How to give a successful presentations. Language Teaching Publications.	1996	
490	Feng-Checkett, G., & Checkett, L. (2013). The write start: sentences to paragraphs (4th ed.). Wadsworth Cengage Learning.	2013	
491	Folse, K. S., Solomon, E. V., & Muchmore-Vokoun, A. (2020). Great Writing 1: great sentences for great paragraphs. Cengage Learning.	2020	
492	Folse, K. S., Muchmore-Vokoun, A., & Solomon, E. V. (2020). Great writing 2: Great paragraphs. Cengage Learning.	2020	
493	Juzwiak, C. (2012). Stepping stones. Bedford/St. Martins.	2012	
494	Oshima, A., & Hogue, A. (2007). Writing academic English. Pearson Longman.	2007	
495	Strunk, W., & White, E. (2000). The elements of style. Allyn and Bacon.	2000	
496	Feng-Checkett, G., & Checkett, L. (2013). The write start: sentences to paragraphs (4th ed.). Wadsworth Cengage Learning.	2013	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
497	Folse, K. S., Muchmore-Vokoun, A., & Solomon, E. V. (2020). Great writing 2: Great paragraphs. Cengage Learning.	2020	
498	Oshima, A., & Hogue, A. (2007). Writing academic English. Pearson Education.	2007	
499	Oshima, A., & Hogue, A. (2016). Longman academic writing series Level 3: Paragraphs to Essay (4th ed.). Pearson Education.	2016	
500	Zemach, D., & Islam, C. (2005). Paragraph writing. Macmillan Education.	2005	
501	Evans, V., & Edwards, L. (2000). Successful writing: intermediate. Express publishing.	2000	
502	Oshima, A., & Hogue, A. (2000). Writing academic English. Longman.	2000	
503	Duigu, G. (2011). Visuals: Writing About Graphs Tables and Diagrams. Australia: Academic English Press.	2011	
504	Folse, K. S., Solomon, E. V., & Clabeaux, D. (2007). Great Writing 3: From great paragraphs to great essays. Houghton Mifflin.	2007	
505	Zemach, D. E., & Rumisek, L. A. (2003). Academic writing from paragraph to essay. Macmillan.	2003	
506	McCarter, S., & Whitby, N. (2007). Improve your IELTS Writing Skill. Macmillan.	2007	
507	Hacker, D. & Sommers, N. (2016). Rules for Writers. Eighth Edition. Bedford/St. Martin's	2016	
508	Meyers, A. (2016). Longman academic writing series Level 5: Essays to research paper (4th ed.). Pearson Education.	2016	
509	Aaron, J. (2014). The little brown, compact handbook with exercises (8th ed.). Pearson Education.	2014	
510	Bailey, S. (2015). Academic writing: a handbook for international students (4th ed.). Routledge.	2015	
511	Blass, L., & Vargo, M. (2013). Pathways 1 Reading, Writing and Critical Thinking. USA. National Geographic Learning.	2013	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
512	Anderson, N. (2007). Active Skills for Reading, Student Book 2 (2nd ed.). New York. Thomson.	2007	
513	Blass, L., & Vargo, M. (2013). Pathways 2 Reading, Writing and Critical Thinking. USA. National Geographic Learning.	2013	
514	Ackert, P. & Lee, L. (2000). Cause and Effect (4th ed.). Boston. Heinle & Heinle Publishers.	2000	
515	Brook-Hart, G. & Jakeman, V. (2012). Complete IELTS - Bands 4-5. Cambridge University Press.	2012	
516	Anderson, N.J. (2007). Active Skills for Reading, Student Book 2 (2nd ed.). New York. Thomson.	2007	
517	Brook-Hart, G. & Jakeman, V. (2012). Complete IELTS - Bands 5-6.5. Cambridge University Press.	2012	
518	Ismail (2010). Thoughts and Notions . Boston. Heinle & Heinle Publishers.	2010	
519	Miles, S. (2007). Effective Reading. Macmillan.	2007	
520	Brook-Hart, G., & Jakeman, V. (2013). Complete IELTS Bands 6.5-7.5 Student's Book with Answers with CD-ROM. Cambridge University Press.	2013	
521	Anderson, N.J. (2007). Active Skills for Reading, Student Book 2 (2nd ed.). New York. Thomson.	2007	
522	(2008). Cambridge Preliminary English Test. Cambridge University Press, Cambridge.	2008	
523	Baker, A. (2006). Ship or Sheep? Student's Book: An Intermediate Pronunciation Course (3rd ed.), Cambridge University Press, Cambridge.	2006	
524	Chase, B. T. (2017). Pathways 2 Listening, Speaking and Critical Thinking (second edition). USA. National Geographic Learning.	2017	
525	Thaine, C & Logan, S. (2008). Cambridge English Skills: Real Listening and Speaking 2. Cambridge: Cambridge University Press	2008	
526	Cambridge Preliminary English Test. Cambridge: Cambridge University Press..		

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
527	Baker, L & Gershon, S. (2012). Skillful Listening & Speaking 2. London: Macmillan.	2012	
528	First Certificate in English. Cambridge: Cambridge University Press.		
529	Hart, B.G & Jakeman, V. (2012). Complete IELTS bands 4-5 Students' book, Cambridge: Cambridge University Press.	2012	
530	Hart, B.G & Jakeman, V. (2012). Complete IELTS bands 4-5 Workbook, Cambridge: Cambridge University Press.	2012	
531	Cambridge IELTS Test. Cambridge: Cambridge University Press.		
532	Craven, M. Listening Extra: A Resource Book of Multi-Level Skills Activities. Cambridge: CUP		
533	Short, J. (2012). Get ready for Ielts listening, Collins.	2012	
534	Evans, V & Milton, J & Dooley, J. FCE listening and speaking 1. Express Publishing		
535	Hart, B.G & Jakeman, V. (2012). Complete IELTS bands 5-6.5 Students' book, Cambridge: Cambridge University Press.	2012	
536	Hart, B.G & Jakeman, V. (2012). Complete IELTS bands 5-6.5 Workbook, Cambridge: Cambridge University Press.	2012	
537	Hancock, M & McDonald,A. (2014). Authentic Listening Resource Pack, Delta Publishing.	2014	
538	Hart, B.G & Jakeman, V. (2012). Complete IELTS bands 6.5-7.5 Students' book, Cambridge: Cambridge University Press.	2012	
539	Cusack, B & McCarter,S. (2007). Improve your IELTS Listening & Speaking Skills, London: MacMillan.	2007	

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
I	Tiến sĩ				
1	Tiến sĩ	Nghiên cứu mối quan hệ giữa gia tăng dân số và lực lượng lao động ngành vận tải biển Việt Nam	ThS. Đỗ Thanh Tùng	GS.TS. Vương Toàn Thuyên	Phương pháp đánh giá mối quan hệ giữa gia tăng dân số và lực lượng lao động ngành vận tải biển Việt Nam, đề xuất giải pháp giải quyết mối quan hệ này
2	Tiến sĩ	Phát triển vùng hấp dẫn cảng container khu vực Hải Phòng	ThS. Nguyễn Quang Đạt	PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân; TS. Trần Anh	Đánh giá vùng hấp dẫn cảng container khu vực Hải Phòng, đề xuất mô hình phát triển vùng hấp dẫn này
3	Tiến sĩ	Giải pháp phát triển dịch vụ logistics cảng biển nhằm thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa của Thành phố Hải Phòng	ThS. Trần Văn Ngọc	PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn; TS. Mai Khắc Thành	Đánh giá hoạt động xuất khẩu của thành phố Hải Phòng, đề xuất giải pháp phát triển hoạt động này trên cơ sở khai thác lợi thế dịch vụ logistics cảng biển
4	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng bản đồ đánh giá tai nạn, rủi ro hàng hải thường gặp cho các vùng biển Việt Nam	ThS. Nguyễn Đức Học	PGS.TS. Nguyễn Cảnh Sơn; TS. Nguyễn Mạnh Cường	Đánh giá tai nạn hàng hải trên vùng biển Việt Nam, đề xuất bản rủi ro hàng hải thường gặp trên vùng biển này
5	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng chương trình mô phỏng các tình huống điều động của chủng loại tàu DN 2000 phục vụ công tác huấn luyện lực lượng thực thi pháp luật trên biển	ThS. Đặng Hoàng Anh	TS. Trần Văn Lượng; TS. Lê Quốc Tiến	Phương pháp đánh giá tính năng điều động tàu DN 2000, mô hình hóa và mô phỏng các tình huống điều động chủng loại tàu này phục vụ công tác huấn luyện lực lượng thực thi pháp luật trên biển
6	Tiến sĩ	Nghiên cứu đề xuất mô hình an ninh - an toàn hàng hải khu vực biển Đông phù hợp thông lệ và luật pháp quốc tế	KS. Nguyễn Bình Khương	TS. Nguyễn Mạnh Cường; TS. Nguyễn Kim Phương	Đánh giá an toàn-an ninh hàng hải khu vực Biển Đông và đề xuất mô hình đảm bảo an ninh-an toàn hàng hải trong khu vực này phù hợp với thông lệ và luật pháp quốc tế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
7	Tiến sĩ	Nghiên cứu tính toán, mô phỏng tương tác thủy động lực học giữa tàu với bờ và đáy luồng khi tàu hành hải trong luồng hẹp	ThS. Lê Ngọc Lân	PGS.TS. Nguyễn Công Vinh; TS. Trần Khánh Toàn	Phương pháp đánh giá tương tác thủy động lực học giữa tàu với bờ và đáy luồng khi tàu hành hải trong luồng hẹp, mô hình hóa và mô phỏng tương tác này
8	Tiến sĩ	Nghiên cứu phát triển tăng cường năng lực quan sát và quản lý tàu thuyền ứng dụng hệ thống nhận dạng tự động (AIS)	ThS. Nguyễn Thanh Vân	PGS.TS. Nguyễn Việt Thành; TS. Nguyễn Minh Đức	Đánh giá hoạt động quản lý tàu thuyền tại các tuyến luồng hàng hải và đề xuất phương pháp quan sát và quản lý tàu thuyền ứng dụng hệ thống nhận dạng tự động (AIS)
9	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng thuật toán ngẫu nhiên tính toán tuyến đường và kế hoạch chạy tàu tối ưu trên cơ sở ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết	ThS. Đặng Quang Việt	TS. Nguyễn Minh Đức; PGS.TS. Trần Xuân Việt	Xây dựng thuật toán ngẫu nhiên tính toán tuyến đường và lập kế hoạch chạy tàu tối ưu trên cơ sở ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết
10	Tiến sĩ	Nghiên cứu xây dựng phương pháp tính toán định tâm hệ trục tàu thủy theo tải trọng góỉ đỡ bằng phương pháp phần tử hữu hạn	ThS. Lê Đình Dũng	TS. Phạm Xuân Dương; TS. Cao Đức Thiệp	Xây dựng phương pháp tính toán định tâm hệ trục tàu thủy theo tải trọng góỉ đỡ bằng phương pháp phần tử hữu hạn, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
11	Tiến sĩ	Xác định lực cản sóng đối với tàu cao tốc có lượng chiếm nước hoạt động vùng ven biển Việt Nam bằng phương pháp nghiệm hữu hạn	ThS. Nguyễn Văn Võ	PGS.TS. Lê Hồng Bang; TS. Trần Ngọc Tú	Phương pháp xác định lực cản sóng đối với tàu cao tốc có lượng chiếm nước hoạt động vùng ven biển Việt Nam, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
12	Tiến sĩ	Nghiên cứu bộ biến đổi công suất cho hệ thống nguồn phát điện dùng pin mặt trời trên tàu thủy	ThS. Nguyễn Văn Đoài	TS. Trần Trọng Minh; TS. Đặng Hồng Hải	Phương pháp biến đổi công suất cho hệ thống nguồn phát điện dùng pin mặt trời trên tàu thủy, đề xuất bộ biến đổi công suất và thực nghiệm kiểm chứng
13	Tiến sĩ	Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển bám quỹ đạo của phương tiện chuyển động ngầm	ThS. Vũ Văn Quang	TS. Đinh Anh Tuấn; PGS.TS. Phạm Ngọc Tiệp	Đánh giá chất lượng điều khiển bám quỹ đạo của phương tiện chuyển động ngầm, đề xuất phương pháp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
					nâng cao chất lượng điều khiển, thực nghiệm kiểm chứng
14	Tiến sĩ	Chẩn đoán thông minh trạng thái kỹ thuật động cơ diesel tàu thủy trên cơ sở dao động xoắn	ThS. Cao Đức Hạnh	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu; PGS.TS. Trần Anh Dũng	Phương pháp chẩn đoán trạng thái kỹ thuật động cơ diesel tàu thủy, đề xuất phương pháp Chẩn đoán thông minh trên cơ sở dao động xoắn, mô phỏng và thực nghiệm kiểm chứng
15	Tiến sĩ	Nghiên cứu xác định hiệu số mớn nước tối ưu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nhiên liệu trên tàu biển	ThS. Trần Quốc Chuẩn	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương; PGS.TS. Trần Ngọc Tú	Đề xuất phương pháp và công cụ xác định hiệu số mớn nước tối ưu cho tàu biển nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nhiên liệu trên tàu biển
16	Tiến sĩ	Nghiên cứu ứng dụng mạng nơ-ron trong chẩn đoán hư hỏng và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên tàu biển	ThS. Nguyễn Kim Anh	PGS.TS. Trần Hồng Hà	Ứng dụng mạng nơ-ron trong chẩn đoán hư hỏng và nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên tàu biển
17	Tiến sĩ	Nghiên cứu phát triển hệ thống mô phỏng chuyên động tàu thủy với sàn treo 3 bậc tự do ứng dụng thuật toán điều khiển hiện đại	ThS. Trương Công Mỹ	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương; PGS.TS. Đinh Anh Tuấn	Xây dựng mô hình toán chuyên động tàu thủy; mô hình vật lý sàn treo 3 bậc tự do; ứng dụng thuật toán điều khiển hiện đại nhằm cải tiến chất lượng mô phỏng chuyên động tàu thủy với sàn treo 3 bậc tự do
18	Tiến sĩ	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong quản lý giao thông hàng hải trên tuyến luồng Vũng Tàu – Sài Gòn	ThS. Hoàng Hồng Giang	PGS.TS. Phạm Văn Thuận; PGS.TS. Trần Văn Lượng	Xây dựng cơ sở dữ liệu giao thông hàng hải trên tuyến luồng Vũng Tàu – Sài Gòn; ứng dụng AI để khai thác dữ liệu một cách hiệu quả ở góc độ an toàn hàng hải

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
19	Tiến sĩ	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống cảng container cửa ngõ tại Việt Nam	ThS. Nguyễn Tuấn Anh	PGS.TS. Đặng Công Xưởng; TS. Đặng Văn Hưng	Xây dựng tiêu chí năng lực cạnh tranh cảng container cửa ngõ; phân tích, đánh giá thực trạng năng lực cạnh tranh của hệ thống cảng container cửa ngõ tại Việt Nam; đề xuất giải pháp mang tính định lượng nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh
20	Tiến sĩ	Giải pháp giảm chi phí logistics vận tải đối với hàng hóa xuất nhập khẩu qua cảng biển Hải Phòng	CN. Nguyễn Linh Đan	PGS.TS. Đặng Công Xưởng; TS. Nguyễn Minh Đức	Tổng hợp một cách hệ thống, đầy đủ và toàn diện những thành phần tạo nên chi phí logistics vận tải; phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí logistics vận tải; đề xuất giải pháp định lượng nhằm giảm chi phí logistics vận tải đối với hàng hóa xuất nhập khẩu qua cảng biển Hải Phòng
21	Tiến sĩ	Dự báo chế độ khai thác trên cơ sở dữ liệu số của hệ động lực chính Diesel tàu biển	ThS. Phạm Văn Ngọc	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu; PGS.TS. Phạm Xuân Dương	Xây dựng cơ sở dữ liệu số của hệ động lực chính Diesel tàu biển; xây dựng chương trình dự báo chế độ khai thác của động cơ
22	Tiến sĩ	Chẩn đoán kỹ thuật động cơ Diesel chính tàu thủy bằng phương pháp đo công suất trên đường trực	ThS. Nguyễn Xuân Trụ	PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu	Xây dựng phương pháp đo công suất trên đường trực; thu thập số liệu đo đặc; xây dựng chương trình chẩn đoán trạng thái kỹ thuật động cơ
23	Tiến sĩ	Nghiên cứu luận cứ khoa học xây dựng và phát triển trung tâm dịch vụ logistics quốc tế cho khu vực kinh tế trọng điểm phía Bắc.	ThS. Trần Hải Việt	PGS.TS. Nguyễn Thái Sơn PGS.TS. Đặng Công Xưởng	Luận cứ khoa học xây dựng và phát triển trung tâm dịch vụ logistics quốc tế cho khu vực kinh tế trọng điểm phía Bắc
24	Tiến sĩ	Solutions to promote foreign direct investment from the Republic of Korea into Haiphong, Vietnam	ThS. Ko Tae Yeon	TS. Nguyễn Minh Đức PGS.TS. Đan Đức Hiệp	Xây dựng giải pháp thúc đẩy đầu tư nước ngoài từ Hàn Quốc vào Hải Phòng, Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
25	Tiến sĩ	Nghiên cứu, phát triển hệ thống hỗ trợ tối ưu hoạt động xếp dỡ và vận chuyển container bằng phương tiện vận tải thủy nội địa.	ThS. Phạm Đức Toàn	PGS.TS. Nguyễn Minh Đức TS. Phan Văn Hưng	Phát triển hệ thống hỗ trợ tối ưu hoạt động xếp dỡ và vận chuyển container bằng phương tiện vận tải thủy nội địa.
26	Tiến sĩ	Nghiên cứu thuật toán xác định nguy cơ đâm va tàu thuyền theo thời gian thực trên vùng biển Việt Nam.	ThS. Nguyễn Văn Quảng	PGS.TS. Trần Văn Lượng TS. Lương Tú Nam	Xây dựng thuật toán xác định nguy cơ đâm va tàu thuyền theo thời gian thực trên vùng biển Việt Nam
27	Tiến sĩ	Ứng dụng thuật toán dự báo hiện đại trong điều khiển chuyển động tàu thủy nhằm giảm thiểu lượng nhiên liệu tiêu thụ.	ThS. Đoàn Hữu Khánh	PGS.TS. Đinh Anh Tuấn PGS.TS. Hoàng Đức Tuấn	Phát triển thuật toán dự báo hiện đại trong điều khiển chuyển động tàu thủy nhằm giảm thiểu lượng nhiên liệu tiêu thụ
28	Tiến sĩ	Nghiên cứu tự động điều khiển tàu cập cầu dựa trên lý thuyết điều khiển trượt.	ThS. Vũ Sơn Tùng	TS. Nguyễn Văn Sương PGS.TS. Nguyễn Thái Dương	Thiết kế hệ thống tự động điều khiển tàu cập cầu dựa trên lý thuyết điều khiển trượt
29	Tiến sĩ	Nghiên cứu quá trình tiếp nước của xuồng cứu sinh hạ rơi tự do (free-fall lifeboat).	ThS. Nguyễn Thị Thu Quỳnh	PGS.TS. Trần Ngọc Tú TS. Lê Thanh Bình	Mô hình hóa, tính toán, mô phỏng quá trình tiếp nước của xuồng cứu sinh hạ rơi tự do
30	Tiến sĩ	Nghiên cứu tác động của thể chế kinh tế đến hiệu quả và năng suất của các doanh nghiệp chế biến thủy sản Việt Nam.	ThS. Nguyễn Trọng Mạnh	TS. Mai Khắc Thành TS. Nguyễn Văn	Xây dựng mối quan hệ toán học, đánh giá tác động của thể chế kinh tế đến hiệu quả, năng suất của các doanh nghiệp chế biến thủy sản Việt Nam
31	Tiến sĩ	Nghiên cứu dao động dọc trên hệ trục chính tàu biển dùng động cơ Diesel hai kỳ.	ThS. Ngô Đức Vượng	GS.TSKH. Đỗ Đức Lưu TS. Hoàng Quốc Đông	Nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm về dao động dọc trên hệ trục chính tàu biển dùng động cơ Diesel hai kỳ phục vụ cho chẩn đoán hư hỏng
32	Tiến sĩ	Nghiên cứu dao động xoắn hệ trục chính Diesel tàu biển dựa trên vận tốc góc.	ThS. Bùi Minh Tuấn	GS.TSKH. Đỗ Đức Lưu TS. Đồng Xuân Thìn	Nghiên cứu lý thuyết và thực nghiệm về dao động xoắn hệ trục chính Diesel tàu biển dựa trên vận tốc góc phục vụ cho chẩn đoán hư hỏng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
33	Tiến sĩ	Nghiên cứu cải tiến hình dáng tàu hàng cấp VR-SB phù hợp với tuyến đường thủy nội địa Việt Nam nhằm giảm lực cản tàu	ThS. Vũ Minh Ngọc	PGS.TS. Trần Ngọc Tú	Nghiên cứu mô phỏng CFD tàu hàng cấp VR-SB nhằm cải tiến hình dáng theo hướng giảm lực cản tàu và phù hợp với tuyến đường thủy nội địa Việt Nam
34	Tiến sĩ	Nghiên cứu mô phỏng và dự đoán chuyển động của vệt dầu loang tại vùng biển Việt Nam dựa trên phương pháp mô phỏng 3D.	ThS. Đỗ Trung Kiên	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Cường TS. Đỗ Văn Cường	Xây dựng mô phỏng và thuật toán dự đoán chuyển động của vệt dầu loang tại vùng biển Việt Nam dựa trên phương pháp mô phỏng 3D.
35	Tiến sĩ	Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giám sát tàu thuyền bằng ảnh viễn thám quang học phục vụ bảo đảm an toàn và an ninh hàng hải	ThS. Phan Thanh Nghị	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Cường TS. Trần Đức Phú	Xây dựng thuật toán giám sát tàu thuyền bằng ảnh viễn thám quang học dựa trên AI nhằm phục vụ bảo đảm an toàn và an ninh hàng hải
36	Tiến sĩ	Giải pháp chuyển đổi số phát triển hệ thống hàng hải thông minh trên các vùng biển Việt Nam theo xu hướng E-Navigation quốc tế	ThS. Kang Hyun Jin	TS. Phan Văn Hưng	Đề xuất hệ thống hàng hải thông minh trên nền tảng số cho các vùng biển Việt Nam theo xu hướng E-Navigation quốc tế
	Thạc sỹ				
1	Thạc sỹ	Nghiên cứu kỹ thuật xử lý dữ liệu từ thiết bị bay không người lái phục vụ khảo sát bảo đảm an toàn hàng hải tại khu vực cảng Quốc tế Cái Mép CMTI	Phạm Khánh Duy	TS. Trần Đức Phú	
2	Thạc sỹ	Nghiên cứu mô hình học sâu YOLO cho bài toán phát hiện và phân loại biển báo giao thông	Dương Hoàng Anh	TS. Lê Quyết Tiến	
3	Thạc sỹ	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống WebGIS hỗ trợ cảnh báo tình trạng ùn tắc các phương tiện tại cửa khẩu	Nguyễn Xuân Hoàng	TS. Trần Thị Hương	
4	Thạc sỹ	Nghiên cứu ứng dụng mô hình mạng đối sinh GAN(Generative Adversarial Network) dự đoán thay đổi ảnh mặt người theo tuổi	Đoàn Thị Mềm	TS. Nguyễn Hữu Tuấn	
5	Thạc sỹ	Nghiên cứu áp dụng kỹ thuật phát hiện người ngã quy từ hình ảnh camera	Nguyễn Kim Minh	TS. Hồ Thị Hương Thơm	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
6	Thạc sĩ	Nghiên cứu áp dụng kỹ thuật mô phỏng 3D trong xây dựng mô hình tàu biển	Nguyễn Văn Phi	TS. Nguyễn Duy Trường Giang	
7	Thạc sĩ	Nghiên cứu hệ thống tích hợp hàng hải phục vụ tác nghiệp và an toàn cho tàu biển	Hoàng Thị Thủy	TS. Nguyễn Trọng Đức	
8	Thạc sĩ	Nghiên cứu xây dựng mô hình dự toán doanh số bán hàng tại VNPT Hải Phòng	Lại Thị Hải Yến	TS. Nguyễn Trung Đức	
9	Thạc sĩ	Nghiên cứu sử dụng pin nhiên liệu hydro cho hệ động lực tàu thủy	Đào Thế Bằng	TS. Nguyễn Tuấn Anh	
10	Thạc sĩ	Nghiên cứu tính toán, lựa chọn giải pháp giảm phát thải ô nhiễm từ khí thải cho tàu biển đáp ứng Phụ lục VI - MARPOL 73/78	Phạm Gia Huy	TS. Lưu Quang Hiệu	
11	Thạc sĩ	Nghiên cứu đặc tính thủy động học của chân vịt phụ sử dụng công cụ mô phỏng số CFD ứng dụng lắp đặt cho tàu container đang khai thác	Phan Anh Văn	TS. Đặng Thanh Tùng	
12	Thạc sĩ	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ FPGA thiết kế chế tạo máy thu vô tuyến dải rộng	Nguyễn Quang An	TS. Nguyễn Mạnh Cường	
13	Thạc sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố đến khả năng phát hiện mục tiêu trên biển của radar sử dụng hiệu ứng đường ống	Trần Thanh Bình	TS. Phạm Việt Hưng	
14	Thạc sĩ	Nghiên cứu giao thức truy cập môi trường R-MAC của mạng cảm biến dưới nước	Đào Đình Thùy	TS. Phạm Việt Hưng	
15	Thạc sĩ	Nghiên cứu thiết kế bộ chiếu xạ dạng lưỡng cực sử dụng cho hệ anten có mặt phản xạ	Nguyễn Văn Tuấn	TS. Nguyễn Mạnh Cường	
16	Thạc sĩ	Đánh giá hiện trạng chất lượng nguồn nước ngọt sông Rế và đề xuất một số giải pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sông Rế trong thời gian tới	Cao Thị Lan Anh	PGS.TS. Ngô Kim Định	
17	Thạc sĩ	Nghiên cứu áp dụng mô hình kinh tế xanh tại huyện đảo Bạch Long Vỹ nhằm phục vụ	Lương Hữu Thái	TS. Lê Xuân Sinh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		phát triển bền vững và đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường			
18	Thạc sỹ	Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp phù hợp nhằm giảm thiểu các tác động môi trường trong hoạt động đóng cửa mở, áp dụng trong hoạt động đóng cửa mỏ đá, tại núi Đá Rang, xã Lai Xuân, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Lã Thị Như Trang	TS. Trần Hữu Long	
19	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao chất lượng mối hàn kết cấu tàu, xuồng cỡ nhỏ bằng vật liệu hợp kim nhôm tại nhà máy X70	Nguyễn Văn Hồng	TS. Vũ Văn Tuyền	
20	Thạc sỹ	Xây dựng thuật toán và chương trình đào tạo bản vẽ thiết kế chong chóng tàu thủy	Trần Thị Hồng	PGS.TS. Đỗ Quang Khải	
21	Thạc sỹ	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả đóng mới các tàu, xuồng cỡ nhỏ phục vụ an ninh quốc phòng tại Công ty TNHH MTV đóng tàu Hồng Hà	Bùi Tiến Triển	TS. Lê Văn Hạnh	
22	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu thầu tại Công ty Cổ phần tư vấn thẩm định giá VCHP	Trần Thị Thu Huyền	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi	
23	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong giai đoạn thi công của Công ty Cổ phần Greengrow Việt	Nguyễn Hải Lâm	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi	
24	Thạc sỹ	Đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong xây dựng các công trình nhà ở gia đình theo mô hình tổng thầu D&B tại công ty cổ phần tư vấn xây dựng Sơn Hà	Nguyễn Phương Tuấn	PGS.TS. Đào Văn Tuấn	
25	Thạc sỹ	Nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao tính hiệu quả trong công tác đấu thầu tại Ban quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	Vũ Xuân Cường	TS. Vũ Hữu Trường	
26	Thạc sỹ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng thiết kế công trình xây dựng tại Công ty cổ phần tư vấn thiết kế công trình xây dựng Hải Phòng	Đỗ Thanh Tùng	TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
27	Thạc sỹ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao công tác quản lý chất lượng thi công các công trình xây dựng tại Công ty Cổ phần Thương Mại Kim Phát	Nguyễn Thanh Tùng	TS. Phạm Văn Khôi	
28	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý tiến độ và chi phí thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước có nguồn vốn nước ngoài của Ban quản lý công trình cấp nước và vệ sinh thành phố Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng	Nguyễn Ngọc Diệp	TS. Bùi Quốc Bình	
29	Thạc sỹ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về cấp phép xây dựng trên địa bàn quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Nguyễn Thị Hoài Trang	TS. Phạm Văn Khôi	
30	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý thiết kế và thi công xây dựng công trình vừa và nhỏ tại công ty cổ phần tư vấn xây dựng Sơn Hà	Nguyễn Hoàng Long	TS. Trần Long Giang	
31	Thạc sỹ	Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng quản lý dự án cho ban quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	Nguyễn Thành Đạt	TS. Phạm Văn Sỹ	
32	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng tại Ban quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng tại thành phố Hải Phòng	Tạ Thị Thanh Thủy	TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh	
33	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh quyết toán các dự án đầu tư xây dựng có vốn đầu tư nước ngoài của công ty CP ĐTXD Mạnh Toàn- thành phố Hải Phòng	Lê Đức Oánh	TS. Bùi Quốc Bình	
34	Thạc sỹ	Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn Ngân sách Nhà nước tại Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng	Bùi Thị Thảo	TS. Phạm Văn Trung	
35	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất giải pháp bảo đảm ATHH cho việc dẫn các tàu siêu trường, siêu trọng vào các cảng nước sâu khu vực Cái Mép - Thị Vải.	Hoàng Thanh Bình	PGS. TS. Nguyễn Mạnh Cường	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
36	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp tăng cường kiểm soát hàng nguy hiểm thông qua cảng biển Hải Phòng	Nghiêm Quốc Chiến	TS. Phan Văn Hưng	
37	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nhằm thu hút và phát triển nguồn nhân lực đi biển Việt Nam giai đoạn 2025-2030	Đào Mạnh Hiếu	PGS.TS. Nguyễn Thái Dương	
38	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất phương pháp ERY rút gọn khử độ lệch la bàn từ hàng hải và áp dụng cho tàu kiểm ngư	Nguyễn Cao Liêm	TS. Nguyễn Văn Sương	
39	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất giải pháp tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam trong bối cảnh tinh giản biên chế tại các cơ quan quản lý Nhà nước hiện nay	Phạm Tuấn Tú	TS. Đỗ Tất Mạnh	
40	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao an toàn hàng hải của đội tàu VR-SB hoạt động tại khu vực cảng biển Quảng Bình trong mùa mưa bão	Dương Kim Long	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương	
41	Thạc sỹ	Một số giải pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường do hoạt động kinh doanh khai thác cảng gây ra tại khu vực cảng biển Quảng Bình	Trần Trung Quang	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Cường	
42	Thạc sỹ	Quản lý thu phí, lệ phí hàng hải tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình.	Cao Thị Hải Yên	TS. Nguyễn Thành Lê	
43	Thạc sỹ	Những đổi mới cơ bản trong công tác quản lý cảng biển theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015 của Khu vực Cảng biển Quảng Trị	Phan Bá Tài	TS. Nguyễn Thành Lê	
44	Thạc sỹ	Nghiên cứu đánh giá rủi ro khiếm khuyết của tàu biển trong hoạt động kiểm tra nhà nước cảng biển	Võ Duy Đức	TS. Phan Văn Hưng	
45	Thạc sỹ	Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao an toàn hàng hải ở khu vực cảng biển Nghệ An	Bùi Viết Hưng	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Cường	
46	Thạc sỹ	Nghiên cứu các giải pháp chủ động thích ứng với chiến lược giảm phát thải khí thải từ tàu biển đối Cảng vụ Hàng hải Nghệ An	Trần Nguyễn Anh Thắng	TS. Phan Văn Hưng	
47	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hàng hải tại Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình	Hồ Duy Hoàn	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
48	Thạc sỹ	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả khu chuyển tải kết hợp bảo đảm an toàn cho tàu thuyền tại khu vực cửa Gianh	Hồ Ngọc Sơn	PGS.TS. Nguyễn Thái Dương	
49	Thạc sỹ	Giải pháp phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ viên chức hiện nay tại Cảng vụ Hàng hải Nghệ An	Lê Văn Tuấn Dũng	TS. Nguyễn Thanh Sơn	
50	Thạc sỹ	Công tác kiểm tra an toàn an ninh hàng hải của tàu trong khu vực cảng biển Nghệ An	Vương Hoàn Quân	TS. Nguyễn Thanh Sơn	
51	Thạc sỹ	Nghiên cứu giải pháp kết nối cảng biển, khu vực chuyển tải với hệ thống giao thông đường thủy nội địa tại khu vực Quảng Bình	Nguyễn Đức Thắng	PGS.TS. Nguyễn Kim Phương	
52	Thạc sỹ	Nghiên cứu đề xuất giải pháp tổ chức, sắp xếp lại bộ máy Cảng vụ Hàng hải Nghệ An đáp ứng với tinh thần của Kết luận số 17-KL/TW của Bộ chính trị về tinh giản biên chế	Nguyễn Thị Minh Hào	PGS.TS. Đinh Xuân Mạnh	
53	Thạc sỹ	Phân tích tác động của dịch bệnh Covid-19 lên giá cổ phiếu của các công ty thuộc lĩnh vực logistics trên thị trường chứng khoán Việt Nam.	Nguyễn Tăng An	TS. Phùng Mạnh Trung	
54	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Ngân hàng bán lẻ tại Ngân hàng Vietcombank - CN Hải Phòng.	Đặng Mỹ Duyên	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	
55	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác lập ngân sách và tối ưu ngân sách hàng năm cho công ty cổ phần Vijasun Hải Phòng.	Lưu Thị Lý	TS. Đào Văn Thi	
56	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Thương mại Tân Phương	Hoàng Thị Phương Mai	TS. Vũ Thị Như Quỳnh	
57	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp ngoài quốc doanh của Cục thuế TP Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2026.	Nguyễn Thị Ngân	TS. Tô Văn Tuấn	
58	Thạc sỹ	Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Công ty Cổ phần Đại Hải Thành.	Bùi Thị Nhung	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	
59	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Công ty Cổ phần	Nguyễn Vũ Thắng	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		Đầu tư và Phát triển Việt Hưng			
60	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản trị tài chính tại Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Vĩnh Hải	Bùi Công Thành	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	
61	Thạc sỹ	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín Sacombank Hải Phòng.	Đặng Thị Thạch Thảo	TS. Hoàng Thị Phương Lan	
62	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao chất lượng khai thác dịch vụ tại cảng MPC	Hoàng Hà Đông	TS. Phạm Thu Hằng	
63	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty cổ phần Cảng Xanh VIP	Nguyễn Duy Tùng	TS. Nguyễn Thị Thúy Hồng	
64	Thạc sỹ	Hoàn thiện công tác cải cách thủ tục hành chính tàu biển ra-vào cảng biển khu vực Hải Phòng	Bùi Trường Giang	PGS.TS. Đặng Công Xương	
65	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tại Cảng Nam Đình Vũ	Trần Việt Mạnh	TS. Nguyễn Minh Đức	
66	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động khai thác tại Cảng Nam Đình Vũ	Lê Hoàng Anh	PGS.TS. Dương Văn Báo	
67	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển dịch vụ logistics tại cảng Đoạn Xá-Hải Phòng	Phạm Hoàng Long	TS. Phạm Thị Yến	
68	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả cho vay lại vốn ODA tại ngân hàng phát triển Việt Nam	Đình Quang Hiếu	TS. Hoàng Thị Lịch	
69	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tại công ty Hanotrans Hải Phòng	Nguyễn Xuân Nguyên	TS. Vương Thị Hương Thu	
70	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty CP TM & DV logistics Hà Thành	Vũ Quốc Cường	TS. Phạm Việt Hùng	
71	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả quản lý NN về chi trả bảo hiểm xã hội trên địa bàn TP Thủ Đức	Trần Thị Tuyết Nga	TS. Phùng Mạnh Trung	
72	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ Nam Phong	Đàm Tuấn Nghĩa	TS. Phạm Việt Hùng	
73	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả KD phương tiện vận tải Container tại các hệ thống Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Phan Thái Bình	TS. Phạm Việt Hùng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
74	Thạc sỹ	Các biện pháp hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Hạ Long	Nguyễn Sơn Nam	TS. Nguyễn Thị Thuý Hồng	
75	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển kinh doanh kho bãi tại công ty cổ phần kho vận Tân Cảng	Ngô Tiến Dương	TS. Nguyễn Thị Thuý Hồng	
76	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bộ phận quản lý chất lượng màn hình điện thoại công ty LG Display Việt Nam Hải Phòng giai đoạn 2025 - 2030	Đình Hồng Ninh	TS. Nguyễn Thị Liên	
77	Thạc sỹ	Nghiên cứu xây dựng chiến lược kinh doanh của Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin đến năm 2025	Bùi Minh Tiến	TS. Mai Khắc Thành	
78	Thạc sỹ	Một số biện pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Hải Dương	Hà Văn Chiếu	TS. Mai Khắc Thành	
79	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển nhân lực công ty CP Giang Nam Logistics	Lâm Quang Thiên	TS. Mai Khắc Thành	
80	Thạc sỹ	Các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị nhân lực cho công ty LG Display Việt Nam Hải Phòng	Lê Thị Thủy	TS. Hoàng Thị Thuý Phương	
81	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển tài chính của công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật cơ khí Phương Nam	Đình Thị Lộc	TS. Hoàng Thị Phương Lan	
82	Thạc sỹ	Phát triển nguồn nhân lực tại Chi cục Thuế thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế đến năm 2030	Trương Thị Thanh Huyền	TS. Hoàng Chí Cương	
83	Thạc sỹ	Nghiên cứu biện pháp nâng cao hiệu quả việc áp dụng kế toán quản trị trong Công ty Cổ phần Tiếp vận Quốc tế cảng Cát Lái	Nguyễn Thị Linh Chi	TS. Đào Văn Thi	
84	Thạc sỹ	Nâng cao hiệu quả khai cảng Container SP-ITC giai đoạn 2022-2027	Trần Văn Tịnh	TS. Bùi Thanh Nga	
85	Thạc sỹ	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Viễn thông Quảng Ninh	Nguyễn Thị Ngọc Lan	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	
86	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế hộ cá nhân, kinh doanh tại chi cục	Vũ Thị Hương	PGS.TS. Vũ Trụ Phi	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
		thuế khu vực Cẩm Phả - Vân Đồn - Cô Tô			
87	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về phát triển kinh tế biển ở các Tỉnh miền Trung	Nguyễn Thị Minh Hương	PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn	
88	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn TPHCM	Nguyễn Mậu Lân	PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn	
89	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn TPHCM	Nguyễn Thị Lợi	PGS.TS. Nguyễn Văn Sơn	
90	Thạc sỹ	Biện pháp phát triển kinh doanh dịch vụ vận tải tại công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng	Bùi Ngọc Tú	PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân	
91	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty TNHH NHP Thế Giới Số	Nguyễn Chí Tùng	PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân	
92	Thạc sỹ	ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn	Phạm Xuân Tùng	PGS.TS. Nguyễn Hồng Vân	
93	Thạc sỹ	Một số biện pháp hoàn thiện chính sách sản phẩm (trong marketing hỗn hợp) tại Công ty TNHH SITC Việt nam	Tổng Đình Việt	PGS.TS. Dương Văn Bạo	
94	Thạc sỹ	Biện pháp đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài tại tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Hải Hà	PGS.TS. Dương Văn Bạo	
95	Thạc sỹ	Biện pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Viết Huy	PGS.TS. Dương Văn Bạo	
96	Thạc sỹ	Biện pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn.	Trần Long	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	
97	Thạc sỹ	Biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng dịch vụ cung cấp điện trên địa bàn TPHCM	Hoàng Việt Quân	PGS.TS. Đỗ Thị Mai Thơm	
98	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát hải quan tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Móng Cái.	Phạm Hoàng Hiệp	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	
99	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại Công ty điện lực Hải Dương	Tăng Văn Trường	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	
100	Thạc sỹ	Biện pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Công ty điện lực Hải Dương	Đặng Văn Tuấn	PGS.TS. Đặng Công Xưởng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Nghiên cứu giảm lắc ngang cho tàu dựa vào phương pháp điều khiển tuyến tính bậc hai có tính đến yếu tố ngoại cảnh (Phát triển từ Đề tài NCKH Sinh viên)	Hoàng Kỳ Anh Vũ Trọng Tú Lê Thái Đạt Trần Xuân Thương	TS. Nguyễn Quang Duy (TS. Nguyễn Thái Dương)	
2	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng nồng độ đến tính năng điều động tàu khi tàu qua kênh Hà Nam Hải Phòng	Ng Văn Công Trần Ngọc Thế Nguyễn Văn Thi	TS. Mai Xuân Hương	
3	Đại học	Xây dựng quy trình giám định khối lượng hàng hóa rời chở trên tàu biển.	Phạm Tiến Đạt Trần Tấn Đạt Trần Văn Hoàn	TS. Nguyễn Xuân Long	
4	Đại học	Tìm hiểu một số phương pháp kiểm tra, kiểm soát độ ẩm của hàng rời có tính hóa lỏng trước khi xếp xuống tàu biển	Phạm Văn Thế Bùi Sĩ Nguyên Phạm Trọng Nghiệp	ThS. Phạm Văn Luân	
5	Đại học	Áp dụng Bộ luật về tàu hoạt động ở cực “Polar Code” cho thuyền viên Việt Nam.	Lưu Thanh Lâm Lê Thành Long Phạm Quang Long	ThS. Nguyễn Đình Hải	
6	Đại học	Tìm hiểu hệ thống phao tiêu hàng hải luồng Hòn Gai	Phạm Hoàng Nam Trần Việt Toàn Trương Bá Khoa	TS. Nguyễn Thái Dương	
7	Đại học	Tìm hiểu về lập và giám sát tuyến hành trình trên hải đồ điện tử ECDIS JRC-901	Vũ Long Thành Trương Minh Vũ Vũ Anh Vũ Phạm Huy Hoàng	ThS. Vũ Sơn Tùng	
8	Đại học	Nghiên cứu và thiết kế mô phỏng thực tế ảo thiết bị VHF SAILOR 3520 bằng phần mềm UNITY3D	Ng Trung Hiếu Bùi Quang Khải Phạm Văn Minh	TS. Đỗ Văn Cường	
9	Đại học	Giao nhận và trách nhiệm của người giao nhận trong vận chuyển hàng hóa quốc tế bằng đường biển	Vũ Thị Quỳnh Trang	TS. Nguyễn Thành Lê	
10	Đại học	Pháp luật về kiểm soát phát thải khí thải từ tàu biển Việt Nam	Trần Thu Hằng Nguyễn Thị Thu Trang Trần Văn Đạt	Bùi Hưng Nguyên	
11	Đại học	Kế hoạch giảm phát thải khí thải từ tàu biển Việt Nam	Hoàng Thanh Long Nguyễn Như Quỳnh Trần Thu Uyên	Phan Văn Hưng	
12	Đại học	Thực trạng và giải pháp xây dựng hoàn thiện mô hình quản lý cảng biển ở Việt Nam hiện nay	Lương Hoàng Hiếu Bùi Khánh Vy Đoàn Anh Đức	Nguyễn Thành Lê	
13	Đại học	Khai thác hiệu quả thị trường bảo hiểm hàng hóa vận tải thủy nội địa ở Việt Nam tahi Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	Nguyễn Thúy Vân Nguyễn Thị Quỳnh Trang Lã Thu Huyền	Phạm Thanh Tân	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
14	Đại học	Nghiên cứu các biện pháp bảo đảm tài sản trong hợp đồng tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ng Ngọc Hà Ng Thị Dung Ng Khắc Hiếu	Lương Thị Kim Dung	
15	Đại học	Nghiên cứu các quy định pháp lý về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và độc hại bằng đường biển	Vũ Thị Thuý Hằng Nguyễn Thị Minh Phượng	Phan Văn Hưng	
16	Đại học	Giai pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường biển tại công ty bảo việt Đình Vũ	Ng Thị Tố Uyên Vũ Thị Thanh Mai	Nguyễn Thành Lê	
17	Đại học	Nghiên cứu pháp luật về mối quan hệ giữa hợp đồng thuê tàu chuyên và vận đơn	Ngô Hoàng Thanh Ngân Ng Thu Trang Ng Thu Trang	Đinh Thị Thúy Hương	
18	Đại học	Vai trò của xúc tiến thương mại trong nền kinh tế thị trường	Đặng Nhật Lê Bùi Thị Bích Ngọc	Trần Gia Ninh	
19	Đại học	Nâng cao hiệu quả nghiệp vụ bảo hiểm thân tàu biển tại Công ty bảo hiểm Bảo Việt Hải Phòng	Đặng Quốc Lâm Phan Huy Hoàng	Phạm Thanh Tân	
20	Đại học	Pháp luật về hoạt động xúc tiến Thương mại tại Việt Nam	Phạm Phương Thảo Nguyễn Mạc Thị Diệu Anh	Trần Gia Ninh	
21	Đại học	Nghiên cứu hệ thống phòng chống ô nhiễm môi trường do dầu của tàu Valente Ace, lập quy trình khai thác hệ thống đảm bảo các quy định về phòng chống ô nhiễm môi trường theo Phụ lục I – MARPOL73/78.	Ng Duy Huy Nguyễn Sỹ Hào Ng Đăng Khoa	Lê Văn Đĩnh	
22	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng góc đóng mở xupap xả tới công suất động cơ diesel 4 kỳ	Đỗ Anh Minh Lê Đức Dương Trần Hữu Lên	Trần Văn Thắng	
23	Đại học	Nghiên cứu cấu tạo, nguyên lý hoạt động và lập quy trình bảo dưỡng kỹ thuật cho máy nén trục vít hãng Howden lắp đặt trên tàu LPG	Nguyễn Đức Hải Lê Hữu Phúc Ng Duy Hoá	Đặng Thanh Tùng	
24	Đại học	Study on fuel supply system for MAN B&W ME-LGIM engine	L Sein Htun Naing Si Thu Yan Naing	Cao Văn Bính	
25	Đại học	Tìm hiểu hệ thống cung cấp nhiên liệu khí LNG trên các động cơ diesel 2 kì cỡ lớn lai chân vịt	Phạm Văn Hoá Ng Hoàng Sơn Trần Bá Vũ	Cao Văn Bính	
26	Đại học	Nghiên cứu hệ thống xử lý nước ballast bằng phương pháp điện phân	Ma Khắc Dự Trần Văn Tiến Ng Văn Khai	Đỗ Minh Phong	
27	Đại học	Nghiên cứu đặc điểm kết cấu, nguyên lý hoạt động và quy trình khai thai hệ thống lạnh thực phẩm tàu SUN NOBLE	Bùi Văn Hà Phạm Thái Sơn Ng Đình Hiệp	Ngô Ngọc Lân	
28	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu chở dầu/hóa chất 16.500 DWT, máy chính MAN B&W 6S35ME-C9.7 Tier II	Bùi Minh Chiến Ng Xuân Long Luyện Đức Hoàng	Nguyễn Anh Việt	
29	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu kéo lắp 02 máy chính công suất 2x2500 (kW).	Phạm Thái An Vũ Đình Nam	Cao Đức Thiệp	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
			Đàm Như Hoàng		
30	Đại học	Thiết kế quy trình công nghệ sửa chữa hệ động lực tàu hàng 5000 tấn DOLPHIN 15	Ng Mạnh Dũng Đồng Minh Tú Đình Văn Trường	Phạm Quốc Việt	
31	Đại học	Thiết kế qui trình công nghệ sửa chữa động cơ diesel DAIHATSU 6DE-18 lai máy phát điện tàu hàng SWIFTNES	Ng Quyết Thắng Trần Hữu Thanh Ngô Đình Đức	Nguyễn Ngọc Hoàng	
32	Đại học	Thiết kế hệ thống nồi hơi phụ khí xả tàu hàng 22500 tấn	Phạm Minh Đức Ng Đức Ngọc Đào Xuân Tùng	Hoàng Đức Tuấn	
33	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu chở dầu/hóa chất 3500 m ³ , lắp máy chính N8210ZC24	Vũ Hữu Trọng Đỗ Lê Hoàng Hải Ng Trọng Ánh	Bùi Thị Hằng	
34	Đại học	Thiết kế hệ thống lái tàu du lịch SCARLET PEARL PREMIUM lắp 02 máy chính CATERPILLAR C12	Ng Văn Trọng Ng Văn Quảng Lê Văn Hào	Đỗ Thị Hiền	
35	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu hàng khô 7200 tấn, lắp máy chính G8300ZC32B.	Ng Văn Quý Phạm Vũ Gia Lâm	Cao Đức Thiệp	
36	Đại học	Thiết kế qui trình công nghệ sửa chữa động cơ diesel chính 6S50ME-B8.3 Tier II, lắp trên tàu SWIFTNESS.	Ng Đức Việt Ng Văn Đức Ngô Thanh Tú	Nguyễn Ngọc Hoàng	
37	Đại học	Thiết kế hệ thống lái tàu du lịch 66 khách lắp hai máy chính HD614TA.	Vũ Lập Công Ng Văn Tùng Bùi Đình Sang	Đỗ Thị Hiền	
38	Đại học	Thiết kế hệ thống động lực tàu hàng 17500 tấn, lắp máy MAN B&W 6S35MC.	Đào Trọng Phúc Lương Đức Chính Ng Quang Khải	Lê Đình Dũng	
39	Đại học	Hệ thống năng lượng trên tàu cứu hộ, đi sâu nghiên cứu về chân vịt bầu xoay trên tàu cứu hộ IGOR BELOUSOV	SV ĐTĐTT	ThS. Bùi Văn Tú	
40	Đại học	Các kỹ thuật chính trong thiết kế thiết bị thu quang	SV ĐTVT	ThS. Nguyễn Thanh Vân	
41	Đại học	Nghiên cứu về radar hàng hải JMR 9000 serial	SV ĐTVT	ThS. Vũ Văn Rực	
42	Đại học	Xây dựng hệ thống nhận diện khuôn mặt và đếm danh sinh viên	SV ĐTVT	TS. Nguyễn Mạnh Cường	
43	Đại học	Nghiên cứu các kỹ thuật đa truy nhập cho hệ thống 5G	SV ĐTVT	TS. Phạm Việt Hưng	
44	Đại học	Nghiên cứu và thiết kế hệ thống quản lý tuyến đường cho phương tiện giao thông công cộng	SV ĐTVT	TS. Nguyễn Mạnh Cường	
45	Đại học	Nghiên cứu và phân tích nguyên lý hoạt động của la bàn điện TOKIMEC TG-6000. Đi sâu phân tích khối Inverter	SV ĐTVT	ThS. Vũ Văn Rực	
46	Đại học	Phân tích trang bị điện tử bơm nước sạch tại công ty cổ phần Centec - Thiết kế cải tiến tủ điều khiển bơm nước sạch sử dụng PLC S7 - 1200	SV ĐTĐCN	ThS. Vũ Thị Thu	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
47	Đại học	Xây dựng mô hình trạm điều khiển robot 6 bậc tự do trong phòng thực hành.	SV ĐTĐCN	TS. Đặng Hồng Hải	
48	Đại học	Nghiên cứu xây dựng mô hình phân loại sản phẩm theo mã QR	SV ĐTĐCN	TS. Nguyễn Văn Tiến	
49	Đại học	Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng mô hình máy khắc CNC bằng tia laze công suất thấp.	SV ĐTĐCN	ThS. Vũ Ngọc Minh	
50	Đại học	Điều khiển chuyển động Robot 2 bậc tự do	SV ĐTĐCN	ThS. Phạm Hồng Anh	
51	Đại học	Tìm hiểu về PLC tích hợp màn hình HMI KINCO070 - đi sâu xây dựng mô hình tay gấp sản phẩm	SV ĐTĐCN	ThS. Trần Tiến Lương	
52	Đại học	<i>“Thiết kế hệ thống điều hòa không khí cho tòa nhà Thành Đạt Building - số 1 Lê Thánh Tông - Hải Phòng”</i>	Nguyễn Đình Chiến Đông Đức Tuệ	TS. Thẩm Bội Châu	
53	Đại học	<i>“Thiết kế lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cho biệt thự Hoàn Công, lô 7B Lê Hồng Phong, Hải Phòng”</i>	Cao Bá Thiên Phạm Việt Hoàng	TS. Thẩm Bội Châu	
54	Đại học	<i>“Tính toán thiết kế hệ thống giải nhiệt nước cho hệ thống điều hòa trung tâm của trung tâm thương mại”</i>	Nguyễn Trung Hiếu Đào Mạnh Hiệp Vũ Việt Đông	PGS. TS. Lê Văn Đĩnh	
55	Đại học	<i>“Thiết kế, chế tạo bộ đun nước phục vụ thí nghiệm điều khiển bằng arduino”</i>	Đỗ Văn Trung Vũ Quang Linh Trần Mạnh Hiệp	TS. Dương Xuân Quang	
56	Đại học	<i>“Thiết kế hệ thống điều hòa không khí MB_University plan”</i>	Lê Xuân Bảo Nguyễn Duy Minh Đỗ Đức Diễm	TS. Thẩm Bội Châu	
57	Đại học	<i>“Thiết kế lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cho căn biệt thự diện tích sàn 150 m2 tại Kiến An, Hải Phòng”</i>	Phan Thúc Định Nguyễn Văn Chiến	ThS. Nguyễn Mạnh Chiêu	
58	Đại học	<i>“Thiết kế lắp đặt hệ thống điều hòa không khí cho biệt thự 2 tầng tại Vinhomes Marina”</i>	Nguyễn Tự Tùng	TS. Dương Xuân Quang	
59	Đại học	Tính Toán Thiết Kế Và Lập Quy Trình Gia Công Khuôn Ép Nhựa Cho Sản Phẩm Cúp Đèn Bàn	Nguyễn Công Chiến Đông Phước Đức Đặng Quốc Huy Nguyễn Thanh Thủy	ThS. Nguyễn Mạnh Nền	
60	Đại học	Thiết Kế Và Quy Hoạch Nhà Máy Sản Xuất Hộp Số Xe Zil 130	Vũ Ngọc Khánh Đình Tuấn Minh Nguyễn Hoàng Thông Nguyễn Đình Khánh	TS. Hoàng Văn Nam	
61	Đại học	Tính toán thiết kế và xây dựng chiến lược bảo trì hệ dẫn động băng tải vận chuyển thóc lưu kho, năng suất 10 Tấn/giờ.	Hoàng Đức Mạnh Luu Nhất Duy Vương Đức Lợi	TS. Cao Ngọc Vi	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
			Trần Phi Hùng		
62	Đại học	Tính Toán Thiết Kế Máy Ép Thủy Lực 30t Phục Vụ Nhà Máy Ô Tô Chiến Thắng	Lương Phú Quang Đặng Nguyễn Hải Thành Đào Duy Long Dương Trường Giang	ThS. Nguyễn Chí Công	
63	Đại học	Tính Toán Thiết Kế Và Lập Quy Trình Gia Công Khuôn Ép Nhựa Cho Sản Phẩm Bánh Răng Máy In Canon Lbp 2900	Phạm Văn Minh Phạm Việt Thắng Nguyễn Việt Tùng Nguyễn Quốc Kiên Hoàng Đức Thịnh	ThS. Vũ Thị Thu Trang	
64	Đại học	Thiết Kế Máy Nghiền Đá	Mạc Đức Đoàn Lê Văn Đăng Phạm Xuân Học Lê Nguyễn Việt Dũng	ThS. Phạm Ngọc Ánh	
65	Đại học	Lập quy trình sửa chữa lớn băng đai Q = 100 T/h, H = 4,5m, L = 30 m.	Trần Quang Dương Đoàn Hữu Thắng Nguyễn Thị Minh Thảo	TS. Nguyễn Lan Hương	
66	Đại học	Thiết kế cầu trục giàn QC sức nâng Q= 40T	Đỗ Văn Thịnh Hồ Quang Trường Phạm Quang Trường	ThS. Lê Thị Minh Phương	
67	Đại học	Thiết kế máy nâng container kiểu cần: Qmax = 40.5T, theo kiểu máy Kalmar	Phạm Văn Hoàng Nguyễn Thế Thành Vũ Ngọc Sơn	TS. Hoàng Quốc Đông	
68	Đại học	Tính toán kết cấu thép máy nâng chạc bên sườn Q = 10T; H= 3,2m	Nguyễn Văn Long	ThS. Phạm Thị Yến	
69	Đại học	Thiết kế và chế tạo vỏ xe sinh thái để nâng cao tính năng khí động học nhằm cải thiện lượng nhiên liệu tiêu thụ	Vũ Quang Minh Phạm Văn Huy Nguyễn Đức Dũng Sỹ	Ths. Lê Đình Nghiêm	
70	Đại học	Nghiên cứu cấu tạo, nguyên lý và lập quy trình sửa chữa bảo dưỡng bơm bê tông SYM5445THB 560C-8	Ng Trọng Hiếu Phan Thành Đạt Ng Phương Nam	Ths, Nguyễn Văn Hoàn	
71	Đại học	Khai thác hệ thống lái xe Mazda6, xe tải 20 tấn và xe khách 29 chỗ ngồi	Trần Thành Học Trần Văn Khánh Đoàn Công Minh	GS.TS. Lê Việt Lương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
72	Đại học	Khai thác hệ thống phanh xe Mazda CX-5, xe tải Hyundai-HD370 và xe du lịch Ford Transit 2022	Nguyễn Văn Vương Mai Đức Trung Đình Công Thành	GS.TS. Lê Viết Lượng	
73	Đại học	Sửa chữa bảo dưỡng xe Toyota Corolla Altis 2016	Nguyễn Xuân Hải Linh Phạm Văn Hoàn Nguyễn Hữu Huy	TS. Ngô Gia Việt	
74	Đại học	Tính toán thiết kế hệ thống truyền lực xe tải tham khảo mẫu xe HINO FC 1124 Manual	Nguyễn Thành Huy Nguyễn Văn Độ Đặng Tiến Long	GS.TS.Lê Anh Tuấn	
75	Đại học	Tính toán và kiểm nghiệm một số hệ thống trên xe hyundai grand i10 2018 1.2MT	Trương Văn Hùng Vũ Ngọc Chính Nguyễn Văn Hùng	TS. Hoàng Văn Thành	
76	Đại học	Nghiên cứu và khảo sát thực tế hệ thống cân bằng điện tử ESP	Đoàn Ngọc Quang Nguyễn Trí Tâm Nguyễn Đức Hoàng	Ths. Lê Đình Nghiêm	
77	Đại học	Nghiên cứu thiết kế quy trình công nghệ lắp ráp và sửa chữa động cơ, sửa chữa hệ thống truyền lực xe Howo 375	Hoàng Anh Đức Phạm Quang Huy Bùi Hữu Anh	Ths. Nguyễn Văn Hoàn	
78	Đại học	Nghiên cứu , tính toán thiết kế hệ thống phanh toyota innova 2019	Nguyễn Viết Bắc Vũ Mạnh Sơn Vũ Đình Kỳ	TS.Ngô Gia Việt	
79	Đại học	Khai thác một số hệ thống xe Mazda CX5	Vũ Xuân Thái Phạm Đức Huy Phạm Văn Trường	GS.TS. Lê Viết Lượng	
80	Đại học	Tính toán thiết kế sơ bộ Hệ Thống Truyền Lực, Hệ Thống Lái, Hệ Thống Treo theo mẫu xe Hino FC 1124 Tipper	Hà Lê Phúc Trần Quý Trung Phan Thanh Thủy	GS.TS. Lê Anh Tuấn	
81	Đại học	Nghiên cứu, tính toán, kiểm nghiệm và bảo dưỡng sửa chữa hệ thống phanh trên xe Mazda CX5 2018	Lê Tùng Lâm Vũ Thế Phong	TS. Nguyễn Tiến Dũng	
82	Đại học	Bảo dưỡng và sửa chữa một số hệ thống của xe Hyundai Santafe 2019	Vũ Đức Huy Đỗ Tiến Đạt Trần Văn Tân	TS. Nguyễn Tiến Dũng	
83	Đại học	Tính toán kiểm nghiệm hộp số vô cấp CVT trên xe nissan sentra 2015	Lưu Văn Tú Ng Thành Hai	TS. Hoàng Văn Thành	
84	Đại học	Nghiên cứu chế tạo cánh tay robot 6 bậc tự do cấp phôi cho máy CNC	Ng Hữu Dương Ng Văn Phong Khúc Minh Phương	Hoàng Mạnh Cường	
85	Đại học	Nghiên cứu chế tạo cánh tay robot 6 bậc tự do đóng gói sản phẩm	Lê Công Hải Trần Xuân Hiếu Ng Đức Mạnh	Hoàng Mạnh Cường	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
86	Đại học	Thiết kế mô hình băng chuyền tự động phân loại sản phẩm theo mã QR	Ng Văn Luân Ng Hồng Nghĩa Phạm Mạnh Tùng	Phan Văn Dương	
87	Đại học	Nghiên cứu sử dụng cánh tay Robot kết hợp xử lý ảnh để phân loại sản phẩm	Phạm Văn Hai Ng Minh Hiếu Trần Văn Tùng Lâm Phạm Văn Trọng	Nguyễn Đức Sang	
88	Đại học	Phát triển robot di chuyển đa hướng sử dụng bánh xe Mecanum cho việc dò line	Tạ Xuân Tiến Vũ Đức Lộc Nguyễn Văn Quốc Trung Chu Thị Lan Đỗ Xuân An	Phạm Đình Bá	
89	Đại học	Phát triển và thiết kế cơ khí và điều khiển robot bóng	Nguyễn Đức Long Bùi Hoàng Quyết Nguyễn Đình Thiện Thái Ng Trung Kiên	Phạm Đình Bá	
90	Đại học	Thiết kế và chế tạo mô hình robot đa hướng sử dụng ba bánh xe omni	Đoàn Văn Khuê Cao Thanh Tùng Bùi Anh Tuấn Bùi Thành Công Vũ Quốc Hiệp	Phạm Đình Bá	
91	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình giá đỡ đồ tự động	Vũ Đức Đạt Dương Đức Long Đào Hữu Trọng Trần Tuấn Vũ	Hoàng Mạnh Cường	
92	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống dẫn hướng chai tự động	Ng Xuân Hiệp Hoàng Trọng Nghĩa Phạm Minh Tuấn Trần Văn Việt	Hoàng Mạnh Cường	
93	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình cầu trục điều khiển tự động	Ng Hữu Ngân Bùi Hữu Quang Trần Đức Gia Long	Phan Văn Dương	
94	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình cầu trục tháp điều khiển tự động	Đình Quang Cần Trịnh Đình Cương Trương Công Kiệt	Phan Văn Dương	
95	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình băng chuyền tự động phân loại bưi kiện cho các quận nội thành Hải Phòng bằng mã vạch	Phạm Việt Hải Trần Phi Minh Tâm Đình Thị Ánh Tuyết	Phan Văn Dương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
96	Đại học	Thiết kế, chế tạo mô hình robot dò line tự động vận chuyển hàng hóa từ kho nhập đến kho xuất.	Ng Xuân Nghĩa Mai Thành Trung Hoàng Thế Chính Ng Đình Văn	Nguyễn Đình Khiêm	
97	Đại học	Nghiên cứu chế tạo mô hình máy quán dây tự động	Ng Văn Quán Đoàn Văn Quyền Ng Văn Trường Lê Quang Huy	Nguyễn Đức Sang	
98	Đại học	Nghiên cứu chế tạo mô hình máy quét 3D (3D Scanner)	Trần Mạnh Tiến Trần Việt Dũng Ng Ngọc Đạt	Nguyễn Đức Sang	
99	Đại học	Nghiên cứu ứng dụng xử lý ảnh cho Robot song song Delta trên các dây chuyền sản xuất tự động	Tô Xuân Hiền Ng Văn Đức Đỗ Hữu Sáng Ng Mạnh Cường Ng Minh Hiếu	Nguyễn Đức Sang	
100	Đại học	Nghiên cứu bộ tiêu chí về quản lý môi trường và quản lý cảng xanh của Tổ chức cảng biển Châu Âu (ESPO), đề xuất bộ tiêu chí đánh giá cảng xanh phù hợp với cảng biển Việt Nam, thí điểm áp dụng đánh giá tại khu vực cảng biển Hải Phòng.	Ng Thị Hồng Nhung Lê Ngọc Anh Doãn Tiến Thìn	TS. Phạm Việt Hùng	
101	Đại học	Nghiên cứu Quy trình quản lý thuyền viên và đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực quản lý thuyền viên tại Công ty Cổ phần Hàng hải Hoàng gia.	Ng Lê Hải Vân Ng Vũ Thảo Anh Ng Công Lộc	TS. Phạm Việt Hùng	
102	Đại học	Đề xuất phương án tối ưu và tổ chức thực hiện chuyến đi cho đội tàu hàng rời tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Quốc tế Bình Minh	Phạm Minh Hiếu Dương Thị Bích Ngân Vũ Thị Phương Thảo	TS. Phạm Việt Hùng	
103	Đại học	Tổ chức vận chuyển và giao nhận lô hàng siêu trường siêu trọng tại Công ty cổ phần giao nhận quốc tế Kunna trong quý II năm 2022.	Bùi Hải Liên Ng Hồng Ngọc Đặng Thị Uyên	TS. Phạm Việt Hùng	
104	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện chuyến đi cho đội tàu hàng khô tại Công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam trong quý II năm 2022.	Phạm Hồng Nhung Phạm Bích Ngân Ng Ngọc Khánh Huyền	TS. Phạm Việt Hùng	
105	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho tàu PTV AROMA vào quý 2 năm 2022 của công ty cổ phần vận tải dầu khí PV Trans.	Hoàng Thị Hồng Châu Ng Hải Yến Ng Thu Hà	TS. Phạm Việt Hùng	
106	Đại học	Lập kế hoạch tác nghiệp giải phóng tàu VINAFCO 28 tại Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng – Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ.	Ng Thanh Huyền Vũ Thị Thu Huyền Phạm Hoài Sơn	TS. Phạm Việt Hùng	
107	Đại học	Xác định chi phí ngày tàu làm cơ sở dự tính giá cho thuê định hạn cho đội tàu hàng khô của Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam năm 2022	Ng Lê Hoài Trang Ngô Thị Mỹ Hạnh Ng Thị Ngọc Lan	ThS. Hồ Thị Thu Lan	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
108	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho đội tàu của công ty Cổ phần Quốc tế Trường Minh vào quý 2 năm 2022	Ng Thị Lam Phuong Đặng Hồng Nhưng Trần Hoàng Long	ThS. Hồ Thị Thu Lan	
109	Đại học	Tổ chức thực hiện dịch vụ đại lý cho tàu HOSEI8 tại Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng	Phạm Thị Mai Linh Ng Ngọc Ánh Đỗ Thị Thiên Hương	ThS. Hồ Thị Thu Lan	
110	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho đội tàu của công ty TNHH Tân Bình vào quý 2 năm 2022	Ng Thu Trang Lục Thiên Quý Hà Thảo Ngân	ThS. Hồ Thị Thu Lan	
111	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho đội tàu của công ty cổ phần Hàng Hải Hoàng Gia	Phạm Hữu Mạnh Trần Đức Trung Ng Xuân Kiên	ThS. Hồ Thị Thu Lan	
112	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác giao nhận của Công ty cổ phần Hàng hải VSICO	Đỗ Đức Huy Lại Văn Nam Đỗ Anh Tuấn	ThS. Hồ Thị Thu Lan	
113	Đại học	Lập kế hoạch khai thác chuyến đi cho tàu hàng rời VINASHIP SEA của CTCP Vận tải biển Vinaship	Lương Thị Thùy Dương Đình Thị Kim Giang Trịnh Kim Chi	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang	
114	Đại học	Tổ chức thực hiện dịch vụ đại lý cho tàu Baltimore Highway tại Công ty TNHH Vietfracht Hải phòng	Bùi Minh Long Bùi Trọng Đạt Đào Quang Hưng	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang	
115	Đại học	Tổ chức xếp dỡ hàng sắt thép thanh của tàu TS MOJI tại Cảng Chùa Vẽ	Cao Thanh Hiền Phạm Thị Thảo Hiền Ng Nhật Hà	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang	
116	Đại học	Đánh giá thực trạng hoạt động khai thác tàu của đội tàu hàng khô từ năm 2019-2020 của công ty vận tải biển Việt Nam VOSCO	Vũ Thanh Nhân Ng Phương Thảo Ng Thanh Tú	ThS. Nguyễn Thị Hương Giang	
117	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận và vận tải một lô hàng đá vôi xuất khẩu trong quý II năm 2022 tại Công Ty Lê Phạm	Trần Minh Hằng Trần Việt Linh Khoa Kim Đạt	ThS. Huỳnh Ngọc Oánh	
118	Đại học	Lập kế hoạch tổ chức chuyến đi cho đội tàu của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam trong quý II năm 2022	Vũ Thị Ngọc Trâm Vũ Thu Hương Ng Hân Nhi	ThS. Huỳnh Ngọc Oánh	
119	Đại học	Lập kế hoạch tổ chức chuyến đi cho đội tàu của Công Ty Vận Tải Biển Quốc Tế Bình Minh trong quý II năm 2022	Bùi Mai Anh Phạm Thị Huế Ng Thị Phương Lan	ThS. Huỳnh Ngọc Oánh	
120	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận và vận tải một lô hàng Robot công nghiệp xuất khẩu tại Công Ty Global Logistics Hanjin trong quý 2 năm 2022.	Trần Thị Thanh Huyền Hoàng Thị Huế Phùng Quế Lan	ThS. Huỳnh Ngọc Oánh	
121	Đại học	Lập kế hoạch khai thác và lựa chọn đơn hàng để cho thuê tàu chuyên Tại Công ty cổ phần vận tải biển quốc tế Bình Minh quý 2 năm 2022.	Ng Kỳ Oanh Phạm Thị Minh Hoà Đào Thị Hằng Nga	ThS. Trương Thế Hình	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
122	Đại học	Đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động dịch vụ đại lí tàu biển cho công ty TNHH Thương mại & Logistics Thái Bình Dương	Đỗ Sinh Hùng Trần Khánh Duy Bùi Thị Hải Ngân	ThS. Trương Thế Hình	
123	Đại học	Đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giao nhận theo phương thức door to door cho công ty cổ phần Hàng hải Vsico.	Tổng Nhật Linh Đặng Thị Trang Nhung Đặng Khánh Ly	ThS. Trương Thế Hình	
124	Đại học	Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả giao nhận hàng hoá XNK bằng container đường biển của công ty TNHH vận tải quốc tế Nhật Việt.	Ng Thị Minh Anh Ng Thị Hồng Ngọc Phạm Thu Trang	ThS. Trương Thế Hình	
125	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu SITC HaiNan cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ.	Vũ Thịnh Hưng Ng Duy Long Hiệp Bùi Thành Vinh	ThS. Trương Thế Hình	
126	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu container Maersk Bintulu cho Công ty Cổ phần cảng Hải Phòng - Chi nhánh Cảng Tân Vũ	Ng Bảo Long Mai Anh Trúc Ngô Huy Toàn	ThS. Trương Thế Hình	
127	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng và Tổ chức chuyển đi cho tàu ROYAL 89 tại Công ty Hàng hải Hoàng Gia, quý 2 năm 2022.	Đào Thu Dịu Phùng Thu Trang Ng Thị Khánh Linh	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	
128	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo quản hàng hóa tại Công ty Cổ phần Cảng Vật Cách.	Bùi Thị Thắng Phạm Thị Ninh Đoàn Thị Trang	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	
129	Đại học	Tổ chức giao nhận lô hàng nhập khẩu nguyên container phụ kiện nhà bếp tại Công ty TNHH Vận tải Container Hải An, quý 2 năm 2022.	Ng Thị Phương Thùy Đình Thị Vân Anh Trần Thị Ngọc Minh	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	
130	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu VINAFCO 25 tại Công ty CP Cảng Hải Phòng - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ, quý 2 năm 2022.	Ng Đăng Doanh Ng Minh Hải Đào Thị Ngọc Ánh	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	
131	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng và Tổ chức chuyển đi cho tàu BẢO KHANH 19 tại Công ty Cổ phần Vận tải biển Hùng Vương, quý 2 năm 2022.	Lê Thị Thu An Ng Thị Thảo Hoàng Xuân Đức	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	
132	Đại học	Một số biện pháp hoàn thiện quy trình xuất nhập khẩu nguyên container tại Công ty cổ phần phát triển kinh tế Hải Nam.	Hoàng Mỹ Duyên Ng Danh Minh Vũ Thị Ngọc Thủy	ThS. Vương Thu Giang	
133	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu Trường An 26 tại công ty cổ phần cảng Vật Cách	Ng Nam Phong Bùi Văn Hiệp Luu Văn Dũng	ThS. Vương Thu Giang	
134	Đại học	Một số biện pháp nhằm nâng cao năng suất xếp dỡ một số hàng rời chính tại cảng Hoàng Diệu	Ng Lê Bích Ngọc Tô Đình Quang Anh Phùng Trang Linh	ThS. Vương Thu Giang	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
135	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho đội tàu hàng khô tại Công Ty Cổ Phần Vận Tải Biển Việt Nam (VOSCO).	Mai Quỳnh Anh Đinh Thị Ngọc Bích Ng Thúy An	ThS. Phạm Thị Hằng Nga	
136	Đại học	Tổ chức thực hiện giao nhận và vận tải lô hàng vôi bịch xuất khẩu tại cảng Hoàng Diệu	Trần Ánh Dương Đặng Thị Hiền Vy Ng Vũ Ngọc Linh	ThS. Phạm Thị Hằng Nga	
137	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho đội tàu của Công Ty Dịch Vụ Vận tải và Thương mại (Transco)	Ng Thị Hồng Nhung Phạm Thị Kim Ngân Đông Tiến Phát	ThS. Phạm Thị Hằng Nga	
138	Đại học	Quy trình nhập tàu – xuất bãi sử dụng phần mềm quản lý khai thác cảng Pltos tại cảng Nam Hải Đình Vũ	Lương Thị Linh Phạm Thị Duyên Đoàn Thành Long	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
139	Đại học	Nghiệp vụ giao nhận hàng container xuất nhập khẩu của Công ty TNHH MTV Dịch vụ cảng xanh.	Vũ Thị Mai Đặng Thị Thanh Ngân Ngô Thị Hồng Hạnh	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
140	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu FAR EAST GRACE tại Tân cảng 128	Ng Thị Mai Hoa Ngô Minh Ngọc Ng Hiền Hoa	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
141	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu SITC KAOHSIUNG tại cảng Đình Vũ Hải Phòng	Trần Hoàng Anh Ng Việt Hoàng Hoàng Văn Thắng	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
142	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu DERYOUNG SUNSHINE tại cảng Hoàng Diệu	Bùi Hạnh Ngân Đào Thị Anh Đào Vũ Thị Bảo Khanh	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
143	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng ký kết hợp đồng vận chuyển và tổ chức chuyến đi cho tàu Công ty cổ phần Hàng hải T & T năm 2022	Tạ Quang Tuấn Long Vũ Hoài Phương Vũ Hoàng Tiến	PGS. TS. Đặng Công Xưởng	
144	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng để ký kết hợp đồng vận tải tàu chuyển cho các tàu của công ty TNHH Tân Bình trong quý II năm 2022	Ng Hoàng Long Phạm Thị Ngọc Ánh Bùi Thị Minh Phương	ThS. Nguyễn Minh Phương	
145	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng để ký kết hợp đồng vận tải tàu chuyển cho các tàu của công ty cổ phần vận tải biển Việt Nam (VOSCO) trong quý II năm 2022	Vũ Thủy Anh Vũ Thị Thủy Linh Ng Thị Kim Ngân	ThS. Nguyễn Minh Phương	
146	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng để ký kết hợp đồng vận tải tàu chuyển cho các tàu của công ty cổ phần vận tải biển quốc tế Bình Minh trong quý II năm 2022	Ng Văn Đức Long Ng Quỳnh Duy Hoàng Văn Anh	ThS. Nguyễn Minh Phương	
147	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng để ký kết hợp đồng vận tải tàu chuyển cho các tàu của công ty cổ phần vận tải biển Vinaship trong quý II năm 2022	Phan Thị Việt Anh Ng Thị Phương Tạ Hồng Anh	ThS. Nguyễn Minh Phương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
148	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu Quang Hải 18 tại chi nhánh cảng Chùa Vẽ- Công ty cổ phần cảng Hải Phòng	Ng Đức Quảng Đạt Phạm Anh Đức Trần Thị Minh Hiền	ThS. Phan Minh Tiến	
149	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu TG ATHENA tại cảng Nam Đình Vũ	Phạm Thị Diệp Anh Phạm Thị Thanh Hoa Trần Thu Trang	ThS. Phan Minh Tiến	
150	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu chở hàng container tại Công ty Cổ phần Tân Cảng 128	Lê Thị Huế Ng Thị Thanh Hoài Ng Thu Hoài	ThS. Phan Minh Tiến	
151	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu cho hãng TS MOJI tại công ty cổ phần cảng TNHH MTV Dịch vụ Cảng Xanh	Bùi Hoàng Dũng Đào Duy Thành Quách Thành Vinh	ThS. Phan Minh Tiến	
152	Đại học	Đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của đội tàu chở thép công ty Vinaship (2017 – 2021)	Đỗ Văn Thịnh Trần Minh Vương Ng Thu Trang	ThS. Trương Thị Như Hà	
153	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho đội tàu của Công Ty Cổ Phần Vận Tải Biển Việt Nam (VOSCO).	Ngô Thị Ánh Dương Đỗ Thị Lý Trịnh Thị Phương Oanh	ThS. Trương Thị Như Hà	
154	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giao nhận hàng xuất nhập khẩu tại Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá	Trần Hiếu Ngân Bùi Thị Quỳnh Như Lê Thị Thảo Vy	ThS. Trương Thị Như Hà	
155	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hoạt động giao nhận hàng hoá nhập khẩu nguyên container bằng đường biển tại công ty TNHH THD Logistics VN	Trương Thảo Như Ng Thị Bảo Ngân Ng Thị Hồng Loan	ThS. Trương Thị Như Hà	
156	Đại học	Lập kế hoạch tổ chức chuyến đi cho đội tàu hàng rời của Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship trong quý III năm 2022	Bùi Quang Huy Bùi Thị Thuý Dương Đào Quỳnh Châm	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
157	Đại học	Đánh giá công tác chuẩn bị an toàn cho tàu container cập bến tại công ty TNHH Cảng Container Quốc tế Tân Cảng Hải Phòng (TC – HITC)	Phạm Thanh Hoa Ng Thị Hồng Nhung Đoàn Ngọc Thanh	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
158	Đại học	Đánh giá công tác đại lý cho tàu container tại Công ty cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam tại Hải Phòng	Phạm Thị Thu Hiền Đặng Thị Việt Hà Ng Hà Phương	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
159	Đại học	Đánh giá công tác cung ứng thuyền viên tại công ty phần vận tải biển Việt Nam (VOSCO)	Mai Thị Ánh Tuyết Ng Thị Thuý Lê Lê Thuý Dương	TS. Phạm Thị Thu Hằng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
160	Đại học	Đánh giá quy trình giao nhận hàng nhập khẩu nguyên container FCL tại Công ty TNHH Tiếp Vận Quốc tế Delta	Ng Thị Hương Ng Thị Hà Trần Vĩnh San	TS. Phạm Thị Thu Hằng	
161	Đại học	Một số biện pháp nhằm giảm chi phí trong khai thác đội tàu TND vận chuyển container khu vực Miền Bắc giai đoạn 2022-2025	Vũ Đức Tâm Đông Thị Hà Phong Phạm Thị Mận	Nguyễn Thị Hường	
162	Đại học	Một số biện pháp phát triển dịch vụ Cảng biển tại Công ty Cổ Phần Cảng Dịch vụ Dầu Khí Đình Vũ để đáp ứng nhu cầu hội nhập Kinh tế Quốc tế giai đoạn 2022 - 2026	Vũ Thị Bích Phong Trần Cao Tú Quyên Đỗ Duy Anh	Nguyễn Thị Liên	
163	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả khai thác đội tàu của Công ty Cổ phần thương mại vận tải và xuất nhập khẩu Á Đông giai đoạn 2022-2024	Bùi Thị Hồng Hoa Trần Thị Diễm Phạm Thị Thanh	Bùi Thanh Hải	
164	Đại học	Đánh giá hiệu quả khai thác hàng nhập CFS tại công ty TNHH Thương mại và Tiếp vận toàn cầu Đông Tài trong năm 2021	Trần Thị Thúy Linh Ng Thị Kiều Diễm Khoa Thị Minh Phong	Nguyễn Thị Hường	
165	Đại học	Đánh giá ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đến hiệu quả kinh doanh hoạt động logistics của công ty TNHH Giao nhận Phương Nam	Vũ Bùi Thảo Linh Phạm Thị Thu Hà Vũ Kim Ngân	Nguyễn Thị Hường	
166	Đại học	Tổ chức giao nhận lô hàng hóa chất Diphenylmethane diisocyanate (MDI) theo chiều nhập của Công ty TNHH tiếp vận Trúc Phương Miền Bắc	Ng Thành Long Phan Phương Thảo Ng Thị Thơ	Vương Thị Hương Thu	
167	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức vận chuyển hàng tồn cuộn của công ty VSICO trong tháng 3/2022	Lâm Thúy Quỳnh Ng Thị Vân Anh Trần Thị Thùy Dương	Nguyễn Thị Hường	
168	Đại học	Biện pháp nâng cao hiệu quả giao nhận hàng nhập khẩu FCL của công ty Hải Nam JSC	Lê Thị Ngọc Trần Khánh Ly Phạm Thanh Tâm	Nguyễn Thị Liên	
169	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả khai thác tàu của Công ty CP Dịch vụ Vận tải và Thương mại (TRANSCO) trong giai đoạn 2022-2025	Ng Thị Mai Ngọc Đỗ Thị Trang Anh Trần Lan Anh	Bùi Thanh Hải	
170	Đại học	Lập kế hoạch khai thác cho đội tàu hàng khô của Công ty vận tải Vosco Quý III năm 2022	Ng Lê Ngọc Anh Ngô Thanh Hằng Bùi Thanh Quyên	Vương Thị Hương Thu	
171	Đại học	Một số biện pháp phát triển vận tải container trên hành lang đường thủy Quảng Ninh- Hải Phòng- Việt Trì	Ngô Thị Hải Yến Phạm Thị Hiền Đặng Thị Thu Hiền	Vương Thị Hương Thu	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
172	Đại học	Đánh giá hiệu quả khai thác đội tàu thủy tại Công Ty Cổ Phần Thương Mại Và Tiếp Vận Nam Dương năm 2021	Phạm Đình Hiếu Trần Tuấn Hiệp Bùi Thị Ngọc Huyền	Nguyễn Thị Hường	
173	Đại học	Tổ chức xếp dỡ hàng gỗ ván sàn tại Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng	Bùi Ánh Dương Đinh Thị Phương Trần Thị Dung	Nguyễn Thị Liên	
174	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức vận chuyển hàng container trên tuyến Hải Phòng - Bắc Ninh của Chi nhánh Cảng Tân Vũ- Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng Quý III/Năm 2022	Đỗ Lan Anh Ngô Thanh Hằng Bùi Thanh Quyền	Vương Thị Hương Thu	
175	Đại học	Lập kế hoạch giải phóng tàu hàng rời tại Công ty Cổ phần Cảng Vip Green Port	Lê Đức Huy Phạm Phương Thảo Lê Thị Hạnh	Nguyễn Thị Liên	
176	Đại học	Lập kế hoạch và tổ chức chuyến đi cho đội tàu của công ty TNHH VTT Hoàng Tiến trong quý 2 năm 2022	Lã Thảo Ly Ng Thị Thuý Dương Hoàng Thị Huyền	Bùi Thanh Hải	
177	Đại học	Đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý kho theo tiêu chuẩn C-TPAT tại công ty TNHH Yusen Logistics Chi nhánh Hải Phòng giai đoạn 2019-2021	Đào Thái Linh Đoàn Thị Hà Phạm Xuân Khải	Vương Thị Hương Thu	
178	Đại học	Tổ chức khai thác chuyên tải container trên tuyến Hải Phòng – Quảng Ninh của Công ty Cổ phần Thương mại và Tiếp vận Nam Dương	Ng Đức Đại Ng Vũ Mai Linh Phạm Thanh Hương Phạm Thị Huệ	Bùi Thanh Hải	
179	Đại học	Lựa chọn đơn chào hàng để kí kết hợp đồng cho thuê tàu chuyển tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Vận tải Hải Vinh trong quý II năm 2022	Đỗ Lê Dương Ng Thị Minh Thu Phạm Văn Minh	Bùi Thanh Hải	
180	Đại học	Nghiên cứu tác động của chiến tranh thương mại Mỹ- Trung đến hoạt động xuất khẩu của ngành thủy sản Việt Nam	Ng Thị Hoàng Dương Ng Vũ Anh Hào Luyện Thị Thùy Linh Đỗ Công Minh Ng Khương Duy	Ths. Trần Hải Việt	
181	Đại học	Vận dụng mô hình kim cương của Michael Porter để phân tích năng lực tranh của ngành than tại Việt Nam	Hoàng Thị Lệ Xoan Phạm Thị Thảo Ng Thị Thảo Vy	Ths. Lương Thị Kim Oanh	
182	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại tại Việt Nam	Ng Thị Quỳnh Hoa Phạm Yến Oanh Ng Đức Phát	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
183	Đại học	Đánh giá năng lực cạnh tranh của công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh Vinfast trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh ô tô theo mô hình kim cương	Hoàng Thị Yến Đỗ Thị Yến Đinh Thị Thoa	TS. Bùi Thị Thanh Nga	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
184	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện chính sách thuế nhằm khuyến khích hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam	Lê Phương Linh Ng Thị Thảo Đặng Thị Minh Tâm	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
185	Đại học	Giải pháp Marketing quốc tế đối với việc xuất khẩu macca sang thị trường Trung Quốc của Công ty TNHH Tinh Hoa Mùa Việt Vietcrop	Ng Thị Lan Ng Thị Minh Vũ Thị Thu Phương	TS. Bùi Thị Thanh Nga	
186	Đại học	Nghiên cứu việc quản lý hoạt động mua nguyên liệu đầu vào của Starbucks, bài học kinh nghiệm cho các chuỗi cửa hàng cà phê tại Việt Nam.	Tạ Phương Linh Phạm Thị Hiền Ng Đức Vũ	Ths. Phạm Thị Phương Mai	
187	Đại học	Đánh giá việc ứng dụng phần mềm quản lý vận tải STM trong việc giảm chi phí vận tải đường bộ tuyến từ Hải Phòng đi các tỉnh Miền Bắc tại công ty TNHH Một thành viên Tiếp vận Gemadept	Ng Mạnh Hoàng Phạm Minh Hoàn Ng Thị Huệ	Ths. Phạm Thị Phương Mai	
188	Đại học	Đánh giá hoạt động xuất khẩu tại chỗ thông qua du lịch tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016-2021.	Ng Thị Kim Ngân Hoàng Thu Trang Tạ Như Quỳnh	Ths. Phạm Thị Phương Mai	
189	Đại học	Những cơ hội đối với hoạt động xuất khẩu mặt hàng hoa quả của Việt Nam dưới tác động của hiệp định đối tác kinh tế toàn diện RCEP	Ng Thị Ngân Ng Thị Giang Ng Thị Quỳnh Dung	Ths. Đoàn Trọng Hiếu	
190	Đại học	Phân tích rủi ro đối với hoạt động 3PL tại Công ty TNHH Giao nhận Kết nối Bỏ sung dưới tác động của đại dịch Covid-19	Phạm Thu Huyền Ng Thị Thảo Vân Ng Thị Lan Anh	Ths. Đoàn Trọng Hiếu	
191	Đại học	Vận dụng mô hình kim cương của Michael Porter để phân tích năng lực cạnh tranh của phân bón tại Việt Nam.	Phạm Thị Hoa Ng Thu Huyền Ng Mạc Thị Diệu Anh	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	
192	Đại học	Đề xuất phương hướng phát triển thị trường ô tô điện (EV) tại Việt Nam.	Lê Thị Quỳnh Trang Phạm Thị Phương Liên Ng Thị Hồng Linh	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	
193	Đại học	Cải thiện quy trình quản lý hàng hóa tại công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ xuất nhập khẩu Hải Phòng.	Ng Quang Tú Ân Hữu Tài Trần Trung Kiên	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	
194	Đại học	Ứng dụng thương mại điện tử trong xuất khẩu nông sản tại Việt Nam.	Vũ Huyền Anh Ng Thị Đào Lương Thị Kim Oanh	Ths. Phan Thị Bích Ngọc	
195	Đại học	Nghiên cứu tiềm năng sử dụng tiền điện tử tại Việt Nam	Thái Bảo Ngọc Tạ Thu Hà Trương Diệu Linh	Ths. Lương Thị Kim Oanh	
196	Đại học	Phân tích tác động của đại dịch Covid 19 đến hoạt động xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam sang Mỹ	Đông Hà Anh Ng Hương Quỳnh Mai Thị Xuân Thanh	Ths. Lương Thị Kim Oanh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
197	Đại học	Lập dự án kinh doanh nhận nhượng quyền thương mại thương hiệu chuyên phát nhanh J&T Express	Trần Phú Vinh Lê Thị Thanh Nhàn Hoàng Thanh Thảo	Ths. Nguyễn Quỳnh Trang	
198	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng của dịch COVID-19 tới hiệu quả kinh doanh của công ty TNHH Kaizen Hải Phòng	Phạm Thị Thanh Lại Thùy Linh Ng Thị Thu Hằng	Ths. Nguyễn Quỳnh Trang	
199	Đại học	Nghiên cứu giải pháp cho các nhà xuất khẩu nông sản Việt Nam trước tình trạng cấm biên tại cửa khẩu Trung Quốc	Ng Thị Phương Anh Ng Bích Phương Ng Đăng Thanh Nhi	Ths. Nguyễn Quỳnh Trang	
200	Đại học	Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang thị trường Nhật Bản	Vũ Thị Cẩm Vân Phạm Thanh Tâm Đỗ Thị Liên	Ths. Trần Hải Việt	
201	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Logistics đối với hàng FCL nhập khẩu tại công ty cổ phần giao nhận vận tải Con Ong	Đồng Thị Minh Ánh Lê Thị Ngọc Quỳnh Đỗ Phương Thanh	Ths. Trần Hải Việt	
202	Đại học	Các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu mặt hàng gạo ST 25 của Việt Nam sang Hoa Kỳ	Đoàn Quang Thắng Ng Hồng Nhung Ng Thanh Hải	Ths. Lê Thị Quỳnh Hương	
203	Đại học	Dự án kinh doanh xuất khẩu sản phẩm dầu gội thảo dược Mộc Hương sang thị trường EU	Tạ Thư linh Trần Tiến Anh Trần Tường Anh	Ths. Lê Thị Quỳnh Hương	
204	Đại học	Lập phương án kinh doanh xuất khẩu lô hàng ống hút cỏ bàng theo thị trường Đức theo hồ sơ thầu số 202201145375 của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ VinaGreen	Ng Mai Hương Đỗ Thị Thanh Hải Vũ Thị Minh Phượng	Ths. Lê Thị Quỳnh Hương	
205	Đại học	Nghiên cứu nâng cao chất lượng dịch vụ của công ty thương mại điện tử cho khách hàng cá nhân tại Việt Nam giai đoạn 2020-2025	Đào Thị Thu Hà Ng Thị Khánh Thư Ng Thị Thu Thảo	Ths. Huỳnh Tất Minh	
206	Đại học	Phân tích ảnh hưởng của dịch Covid 19 đến thị trường thịt heo Việt Nam	Hoàng Đức Mạnh Ng Anh Cường Bùi Thu Phương	Ths. Huỳnh Tất Minh	
207	Đại học	Nghiên cứu thực trạng và giải pháp xây dựng thương hiệu cộng đồng cho nông sản Việt Nam xuất khẩu	Trịnh Thùy Dương Ngô Thị Quế Anh Ng Thị Thùy Linh	Ths. Đoàn Thị Thu Hằng	
208	Đại học	Khủng hoảng chip bán dẫn toàn cầu: thực trạng, nguyên nhân và cơ hội cho Việt Nam	Đỗ Thị Trang Nhung Ng Thùy Dương Đinh Thị Tuyết Trinh	Ths. Đoàn Thị Thu Hằng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
209	Đại học	Nghiên cứu tác động của tự do hóa thương mại đến nhập khẩu của Việt Nam: áp dụng phương pháp OLS, RE và Hausman-Taylor Lập phương án xuất khẩu lô hàng tôm sú sang Mỹ	Ng Ngọc Ba Ng Hoàng Yến Bùi Xuân Giao Phạm Ngọc Anh	Ths. Đoàn Thị Thu Hằng Ths. Trần Ngọc Hưng	
210	Đại học	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của hệ thống Logistics Việt Nam	Ng Hạ Gia Yến Phạm Đăng Khôi Phạm Thu Trang	TS. Lê Sơn Tùng	
211	Đại học	Nghiên cứu tác động của hiệp định RCEP đến hoạt động xuất nhập khẩu của thành phố Hải Phòng	Lê Thu Hương Hà Minh Thu Ng Thị Thanh Vũ Thị Bích Xuyên	TS. Lê Sơn Tùng	
212	Đại học	Nghiên cứu sự tác động của dịch Covid tới hoạt động của các công ty Logistics trong chuỗi cung ứng	Cao Thị Liên Đỗ Thị Ngọc Lan Hoàng Anh Tú	TS. Lê Sơn Tùng	
213	Đại học	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng chiến lược Marketing của các doanh nghiệp Logistics bằng phương pháp Delphi	Trần Ngân Chung Vũ Ngọc Hân Phạm Khánh Linh	TS. Lê Sơn Tùng	
214	Đại học	Thực trạng và giải pháp hoàn thiện quy trình giao nhận hàng lẻ nhập khẩu bằng đường biển tại công ty TNHH Giao nhận kết nối bổ sung	Đặng Châu Anh Trương Trần Thu Thảo Ng Hải Anh	Ths. Nguyễn Văn Hùng	
215	Đại học	Thực trạng và giải pháp cắt giảm chi phí logistics trong xuất khẩu trái cây tươi từ Việt Nam sang Trung Quốc	Bùi Quang Hưng Vũ Thị Ngọc Ánh Bùi Thị Thanh Hương Vũ Thị Hồng	Ths. Vũ Thanh Trung	
216	Đại học	Kế hoạch môi giới xuất nhập khẩu mặt hàng hạt điều của công ty Connect to world	Đoàn Thị Mai Linh Ng Như Quỳnh Ng Hải Yến	Ths. Vũ Thanh Trung	
217	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại vải Việt Nam tại thị trường Nhật Bản	Lê Thị Thảo Đỗ Thị Vân Anh Hoàng Gia Linh	Ths. Vũ Thanh Trung	
218	Đại học	Dự án thành lập công ty Coco Việt Nam và phát triển sản phẩm cám bã dừa	Phan Đan Khánh Linh Ng Hương Huyền Vũ Diệu Linh	Ths. Nguyễn Thị Khánh Ngọc	
219	Đại học	Đánh giá năng lực cạnh tranh của ngành ô tô điện Việt Nam dựa trên mô hình kim cương của Michael Porter	Vũ Thị Hồng Nhung Phạm Thùy Trang Bùi Thị Hà Vi	Ths. Nguyễn Thị Khánh Ngọc	
220	Đại học	Tác động của đại dịch Covid-19 tới hoạt động xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam	Đoàn Đỗ Diễm Quỳnh Trần Thiên Thanh Đỗ Thị Thùy Dương	TS. Lê Thành Luân	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
221	Đại học	Ảnh hưởng của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến hoạt động xuất khẩu gỗ từ Việt Nam sang Trung Quốc và Mỹ	Lê Phúc Hưng Trần Thu Hà Ng Thị Hà My	TS. Lê Thành Luân	
222	Đại học	Vận dụng mô hình kim cương của Michael Porter để phân tích năng lực cạnh tranh của ngành dầu khí Việt Nam	Hoàng Đức Khang Ng Diệu Linh Đỗ Ng Hương Mai	TS. Lê Thành Luân	
223	Đại học	Biện pháp thúc đẩy xuất khẩu vải thiều Bắc Giang vào thị trường Nhật Bản cho công ty TNHH Chánh Thu	Trần Yến Linh Đinh Thị Minh Thu Phạm Như Quỳnh Đoàn Thị Mỹ Hạ	TS. Dương Văn Bạo	
224	Đại học	Biện pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động giao nhận hàng xuất, nhập khẩu cho công ty cổ phần Phát triển kinh tế Hải Nam	Ng Hoàng Hà Phương Trần Văn Công Lương Đức Thắng	TS. Dương Văn Bạo	
225	Đại học	Recommendations to improve the competitive advantages of VIP Greenport Joint Stock Company	Quách Chí Hiếu Ngô Thuyết Linh Ng Thị Hồng Nhung	ThS. Quán Thị Thùy Dương	
226	Đại học	Evaluations on loading and unloading services at Hoang Dieu port One Member Limited Liability Company	Đỗ Thảo Chi Ng Anh Minh Vũ Thị Yến	ThS. Quán Thị Thùy Dương	
227	Đại học	Evaluations on port service quality at Dinh Vu Petroleum Service Port Joint Stock Company	Phạm Ngọc Bích Ng Thị Linh Chi Phạm Thị Hồng Nhung	ThS. Bùi Thị Thùy Linh	
228	Đại học	Evaluating procedures for container ship operations at Port of Haiphong Joint Stock Company - Tan Vu Terminal	Phạm Thị Vân Anh Đặng Thị Phương	TS. Hoàng Thị Lịch	
229	Đại học	Evaluations on tanker operation at Vietnam Ocean Shipping Joint Stock Company	Ndlela Bulelwa Mafethemane Mpho Nhlapo Monki Patricia Mokoteli Keamokgetse Precious	ThS. Phạm Văn Huy	
230	Đại học	Evaluating the Port Operational Efficiency of Nam Dinh Vu Port Joint Stock Company	Phùng Tuấn Long Trần Thị Anh Ng Thị Thanh Nga	TS. Hoàng Thị Lịch	
231	Đại học	Evaluating Factors Affecting Ship Dispatch Procedure at Hai Phong New Port - 189 Joint Stock Company	Phạm Minh Dương Phạm Hoàng Trúc Linh Lê Thị Hoàng Yến	ThS. Quán Thị Thùy Dương	
232	Đại học	Assessing the Occupational Safety at Hoang Dieu Port One Member Limited Company	Ng Thảo Nhi Lê Thị Diệu Thùy Vũ Thu Thảo	ThS. Bùi Thị Thùy Linh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
233	Đại học	Evaluating the Procedure for Delivering and Receiving Containers at Nam Hai Dinh Vu Port Joint Stock Company	Đoàn Phú Minh Mai Thu Giang Ng Minh Ngọc Ng Thanh Trung	ThS. Phạm Văn Huy	
234	Đại học	Evaluating the Operational Performance of Container Yard at Greenport Services One Member Limited Liability Company	Lê Quốc Duy Phùng Thị Thùy Dương Ng Quốc Tiến	ThS. Quản Thị Thùy Dương	
235	Đại học	Evaluating the Procedure for Delivering and Receiving Bagged Cargo at Vat Cach Port Joint Stock Company	Phan Thị Nhật Hạ Ng Quốc Anh	TS. Hoàng Thị Lịch	
236	Đại học	Nghiên cứu đánh giá chất lượng dịch vụ Logistics tại Công ty TNHH Vận tải quốc tế Royal Uni Việt Nam	Vũ Tiến Đạt Ng Đức Huy Ng Hoàng Nam	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
237	Đại học	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU VẬN VÀ QUẢN LÝ VẬN TẢI BỘ TRONG DỊCH VỤ GIAO NHẬN HÀNG HÓA XUẤT NHẬP CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾP VẬN TÂN CẢNG MIỀN BẮC	Hoàng Đức Thắng Lưu Thị Thoan Ninh Hoàng Giang	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
238	Đại học	Phân tích nghiệp vụ và đánh giá hoạt động làm hàng LCL của công ty cổ phần tiếp vận quốc tế-InterLog	Vũ Tiến Dũng Ng Văn Hưng Hoàng Thu Thủy	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
239	Đại học	Phân tích tác động của Đại dịch Covid-19 đến Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Vận Tải An Trang	Vũ Văn Vương Đỗ Văn Tuấn Lê Kim Long Ng Mạnh Thắng	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
240	Đại học	Biện pháp Cải tiến Quy trình Khai khác Hàng xuất tại Kho hàng của Công ty Cổ phần HTM logistics	Ng Việt Sơn Ng Tuấn Minh Mai Thị Thanh Hằng	Nguyễn Thị Lê Hằng	
241	Đại học	Đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần vận tải Đa phương thức Duyên Hải	Ng Thị Ngọc Trang Ng Quỳnh Trang Lưu Trung Kiên	Nguyễn Thị Lê Hằng	
242	Đại học	Một số biện pháp hoàn thiện công tác quản lý rủi ro trong hoạt động logistics tại Công ty TNHH Biển Bạc	Trần Đức Phúc Ng Kiên Trung Vũ Kim Anh	Hoàng Thị Lịch	
243	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến dịch vụ Logistics điện tử (E-Logistics) tại Hải Phòng	Ngô Thị Phương Hoàng Thị Hoài Bùi Tuấn Thành	Phạm Thị Yên	
244	Đại học	Đo lường mức dịch vụ khách hàng của dịch vụ giao nhận hàng nhập khẩu LCL tại Công ty TNHH Panda Global Logistics	Ngô Lê Anh Trần Trang Nhung Ng Duy An	Phạm Thị Yên	
245	Đại học	Đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến chi phí vận chuyển nội địa hàng container bằng đường bộ tại khu vực Hải Phòng	Phạm Thị Thoa Bùi Thị Nhuệ Phạm Thu Trang	Nguyễn Thị Thúy Hồng	
246	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ giao nhận tại công ty TNHH Dịch Vụ Vận Tải Đạt Khang	Phạm Thị Thơm Phạm Thị Vân Phạm Thị Vân	Phạm Thị Yên	
247	Đại học	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động vận tải hàng thiết bị viễn thông Huawei của công ty TNHH Logistics Sinovitrans	Ng Khánh Linh Ng Thu Hương Trần Thị Thu Huyền	Hàn Huyền Hương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
248	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định sử dụng các phần mềm điều phối chống tắc nghẽn tại các bến cảng container khu vực Hải Phòng	Phạm Văn Chiến Phạm Ng Minh Khanh Đỗ Thị Quỳnh	Phạm Thị Yên	
249	Đại học	Đánh giá hiệu quả khai thác kho CFS của công ty Đại lý vận tải Quốc tế phía Bắc (North Freight) - Hải Phòng	Trần Thu Hà Trần Ngọc Anh Hoàng Thị Bích Việt	Nguyễn Thị Lê Hằng	
250	Đại học	Đánh giá hoạt động logistics của sàn thương mại điện tử Lazada	Vũ Thị Mỹ Linh Trần Thị Huyền My Hoàng Thị Kim Thoa	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
251	Đại học	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Logistics tại công ty Glotrans	Trần Ngọc Ánh Ng Tiến Đạt Phạm Việt Hoàng	Nguyễn Minh Đức	
252	Đại học	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Ng Khánh Linh Hoàng Thị Hải Anh Ng Vương Long Khánh	Hoàng Thị Lịch	
253	Đại học	ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC TẠI CÔNG TY VẬN TẢI THỦY TÂN CẢNG KHU VỰC MIỀN BẮC	Tô Việt Hùng Cao Thị Hạnh Khiếu Tiến Lợi	Bùi Thị Thùy Linh	
254	Đại học	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Logistics tại công ty TNHH Vận tải Quốc tế T.H.T	Ng Quỳnh Hương Phùng Thị Ly Dương Ánh Tuyết	Nguyễn Minh Đức	
255	Đại học	Tìm hiểu và đề xuất giải pháp thúc đẩy vận tải xanh cho công ty Unilever	Đỗ Thùy Linh Trịnh Thị Ninh Ngọc Bùi Kim Anh	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
256	Đại học	Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong dịch vụ giao nhận hàng hóa XNK của công ty TNHH dịch vụ giao nhận vận tải Quang Hưng chi nhánh Hải Phòng	Phùng Bích Ngọc Ng Thị Phương Anh Phạm Thị Liên Anh	Bùi Thị Thùy Linh	
257	Đại học	Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động khai thác kho ngoại quan của Công ty cổ phần Tân cảng 128 Hải phòng	Trần Tuyết Nhi Lê Thị Dung Ng Thuý Huyền	Nguyễn Thị Thúy Hồng	
258	Đại học	Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ giao nhận hàng nhập khẩu FCL bằng đường biển tại Công ty TNHH Giao nhận vận tải Hà Thành - Hanotrans Hải Phòng	Trịnh Thu Hương Ng Thị Phương Anh Lương Ngọc Diệp	Quản Thị Thùy Dương	
259	Đại học	Đánh giá hiệu quả hoạt động giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu bằng đường biển của công ty TNHH Tiếp vận SITC- Đình Vũ	Trần Thu Hà Ng Đức Chung Mai Lê Ngọc Thái	Phạm Thị Yên	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
260	Đại học	Biện pháp nâng cao kết quả kinh doanh kho CFS tại công ty TNHH Pan Hải An	Hoàng Văn Quân Bùi Thị Hải Yến Phạm Thị Hà	Nguyễn Thị Thúy Hồng	
261	Đại học	Biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ giao nhận tại Công ty Cổ phần Giao nhận và Tiếp vận Quốc tế Interlog	Tổng Thiên Hoa Phạm Đức Thịnh Phạm Thu Hoàn	Phạm Thị Mai Phương	
262	Đại học	Đánh giá rủi ro trong hoạt động khai thác của bến cảng Đình Vũ tại Hải Phòng	Đặng Thị Thu Hằng Trần Thanh Lâm Ng Thị Hạnh	Phạm Thị Mai Phương	
263	Đại học	Phát triển sản phẩm dịch vụ vận tải đa phương thức tại khu vực miền Bắc - Việt Nam	Vũ Đại Nghĩa Vũ Thị Minh Ngọc Cao Đức Mạnh	Hoàng Thị Lịch	
264	Đại học	Đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Phương Lâm	Lê Trung Khánh Ng Thị Phương Anh Phạm Hải Bình	Phạm Thị Mai Phương	
265	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ giao nhận đa phương thức hàng hóa xuất khẩu FCL của công ty TNHH SK Logistics	Phạm Thúy Ngân Ng Thị Hiền Phạm Thị Thu Huyền	Quản Thị Thùy Dương	
266	Đại học	Đề xuất chiến lược mua hàng tại Công ty TNHH Tư vấn Công Nghệ và phát triển công nghiệp nặng Việt Nam	Mai Bích Ngọc Vũ Việt Hoàng Ng Tiến Dũng	Bùi Thị Thùy Linh	
267	Đại học	Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần Interlink	Ng Huy Long Ngô Thị Nguyệt Lương Hồng Ngọc	Nguyễn Minh Đức	
268	Đại học	Biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ giao nhận container tại công ty Interplus	Khoa Thị Minh Trang Trần Thị Thùy Dung Quách Thị Thiên Trang	Nguyễn Minh Đức	
269	Đại học	Đánh giá sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ giao nhận tại công ty cổ phần Giao hàng tiết kiệm khu vực HP	Ngô Thị Trang Đinh Mỹ Ngọc Lê Thị Ngọc Hà	Nguyễn Thị Thúy Hồng	
270	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ Logistics tại công ty cổ phần Transimex	Lê Hồng Khánh Lâm Đức Thanh Ng Phương Anh	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
271	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ giao nhận hàng hoá nhập khẩu FCL tại Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hoá A&L	Vũ Ngọc My Bùi Minh Hằng Trịnh Phương Huyền My	Quản Thị Thùy Dương	
272	Đại học	Đánh giá và nâng cao hiệu quả quy trình giao nhận hàng FCL xuất khẩu bằng đường biển tại Công ty TNHH Shipco Transport - Hải Phòng	Đặng Thị Thu Hằng Ng Thị Hoa Trần Thu Hiền	Phạm Văn Huy	
273	Đại học	Nghiên cứu những rủi ro và các biện pháp an toàn khi giao nhận hàng FCL đi Mỹ	Bùi Hải Việt Thái Việt Anh Phan Huy Hoàng	Nguyễn Bích Ngọc	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
274	Đại học	Đề xuất phát triển chuỗi cung ứng lạnh cho hàng nông sản xuất khẩu ở Việt Nam	Phạm Thị Minh Châu Đỗ Thị Vân Anh Ng Hoàng Minh Hậu	Bùi Thị Thùy Linh	
275	Đại học	Thực trạng và đề xuất giải pháp cải thiện quy trình xuất nhập khẩu FCL tại Công ty Cổ phần phát triển kinh tế Hải Nam	Đặng Minh Hiếu Ng Văn Sơn Lê Thị Duyên	Phạm Văn Huy	
276	Đại học	NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU TẮC NGHẼN TRONG HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC KHO HÀNG VDC DUYÊN HẢI	Ng Tú Anh Hoàng Phú Đạt Đỗ Tiến Đạt	Phạm Thị Mai Phương	
277	Đại học	Đánh giá hiệu quả kinh doanh dịch vụ logistics của Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Vnlogs	Ng Thị Thanh Nhân Phạm Thu Hoài Cao Văn Công	Hàn Huyền Hương	
278	Đại học	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ giao nhận tại công ty cổ phần Hàng Hải Macs	Lê Thị Thùy Hoàng Thị Xuyên Đình Thu Chanh	Hoàng Thị Lịch	
279	Đại học	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dịch vụ logistics tại Công ty Cổ phần vận tải Mặt trời Bắc Việt Nam	Hà Hải Ly Đặng Thị Hồng Ngọc Ng Lan Anh	Hàn Huyền Hương	
280	Đại học	Đánh giá tình hình nguồn nhân lực của các công ty giao nhận tại Hải Phòng	Ng Vũ Hương Giang Trịnh Minh Toàn Vũ Thị Thanh Thanh	Phạm Văn Huy	
281	Đại học	Nghiên cứu những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động Logistics tại Việt Nam	Mai Đức Anh Phạm Ngọc Trường Phạm Tuấn Minh	Nguyễn Bích Ngọc	
282	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ giao nhận hàng hoá tại công ty TNHH Liên doanh Mac-Nels Shipping Việt Nam	Trần Thị Phương Anh Ng Thảo Vân Mai Anh Minh	Phạm Thị Mai Phương	
283	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ giao nhận hàng hóa của công ty Cổ phần Quản lý chuỗi cung ứng JUPITER Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng	Ng Thu Trang Trịnh Thanh Yến Ng Quỳnh Anh	Nguyễn Thị Lê Hằng	
284	Đại học	Đánh giá chất lượng dịch vụ nhập khẩu uỷ thác mặt hàng hoá chất SUPRASEC của công ty TNHH Trinh Duyên	Phạm Lan Hương Nguyễn Thị Linh Chi Đặng Thị Hoa	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	
285	Đại học	Đánh giá khả năng áp dụng vận đơn điện tử của các doanh nghiệp Logistics tại Hải Phòng	Phạm Tú Anh Ngô Thu Hà Vũ Xuân Phú	Nguyễn Minh Đức	
286	Đại học	Đánh giá hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics của công ty Cổ phần Vinafrieght	Trương Thị Lan Chinh Kiều Thị Diệu Thuý Lê Minh Hằng	Nguyễn Thị Lê Hằng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
287	Đại học	Thiết kế tổ chức thi công bến neo đậu tàu, đón trả khách tuyến Hải Phòng- Bạch long Vĩ tại xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Phạm Bá Đức Đào Hữu Hưng Bùi Diệp Hoàng	PGS.TS Nguyễn Văn Ngọc	
288	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công bến neo đậu tàu, đón trả khách tuyến Hải Phòng- Bạch Long Vĩ tại xã Hoa Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Trần QuangHuy Phạm TrungKiên Ng HoàngViệt	Th.S Đỗ Thị Minh Trang	
289	Đại học	TKTCTC Bến cập tàu 20.000 WT dự án ĐTXD cảng Nam Đình Vũ - giai đoạn 2 khu CN Nam Đình Vũ - quận Hải An - TP. Hải Phòng	Ng Thị Huyền Ly Phạm Thị Hồng Phương Bùi Đức Hùng	Th.S - Đoàn Thế Mạnh	
290	Đại học	TKTCTC cầu tàu 1.000 DWT - cụm cảng xăng dầu VIPCO	Ngô Trọng Hoàn Vũ Hoàng Thái	PGS-TS Lê Thị Hương Giang	
291	Đại học	TKBVTC bến Container 20.000 DWT khu CN Nam Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Đoàn QuốcCường Mai Trọng Lượng Vũ Hồng Sơn	Th.S - Vũ Thị Chi	
292	Đại học	Thành lập bản đồ địa hình tỉ lệ 1/500 phục vụ xây dựng trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cảng Phường Trảng Cát, q. Hải An, Hải Phòng	Lê Triệu Khánh Duy Lưu Tùng Sơn Phạm Lưu Linh	ThS. Đỗ Hồng Quân	
293	Đại học	Khảo sát, thành lập bình đồ độ sâu tỉ lệ 1/2000 luồng hàng hải Ba Ngòi phục vụ công bố thông báo hàng hải	Bùi Ng Ngọc My Trần Ngũ Khánh Linh Ng Danh Huy	TS. Trần Đức Phú	
294	Đại học	Thành lập bình đồ địa hình tỉ lệ 1/500 phục vụ quy hoạch chi tiết khu dịch vụ Logistic tại phường Trảng Cát, quận Hải An, TP. Hải Phòng	Ng Thanh Hoà Ng Bảo Long Đoàn Thị Ngát	PGS. TS. Trần Khánh Toàn	
295	Đại học	Thành lập bản đồ địa hình tỉ lệ 1/500 phục vụ quy hoạch chi tiết khu vực Thủy Sơn Thủy Nguyên Hải Phòng.	Trần Quang Uy Hoàng Mạnh Hiếu Đặng Hà Phương	TS. Nguyễn Xuân Thịnh	
296	Đại học	TKKTBVTC Trụ sở làm việc Cảng vụ Hàng Hải - Hải Phòng	Lê Xuân Đạo, Lê Quang Huy, Ng Minh Hiếu	PGS.TS Đoàn Văn Duẩn	
297	Đại học	Thiết kế bản vẽ thi công Chung cư 13 tầng D2H, TP Hải Phòng.	Phùng Văn Hoàng, Ng Minh Đăng, Phạm Văn Sang	Ths Nguyễn Tiến Thành	
298	Đại học	Thiết kế KTBVTC “Tổ hợp Văn phòng kết hợp Nhà ở Ánh Trăng” Hải Phòng	Ng Duy Đồng, Đào Trọng Hải	PGS.TS Hà Xuân Chuẩn, Ngô Việt Anh	
299	Đại học	TKKTBVTC Trường THPT Hoàn Kiếm, Nha Trang, Khánh Hòa	Lê Hải Đạt, Trần Hiếu Minh, Đặng Đình Lộc	Th.S Nguyễn Thanh Tùng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
300	Đại học	TKKTBVTC Nhà làm việc A6 trường ĐH Hàng hải VN	Đào trung Kiên, Phạm Minh Quyền, Phạm Hoàng Vũ	PGS.TS Đoàn Văn Duân	
301	Đại học	TKBVTC Khu tập thể CBCNV công ty than Mạo Khê Vinacomin - Quảng Ninh	Đào Quang Huy, Ng Thị Huệ, Trần Thị Thu Hà	Ths. Vũ Thị Khánh Chi	
302	Đại học	TK BVTC Khu nhà văn phòng 8 tầng Duy Tân	Ng Tuấn Anh, Ng Hà Huy, Ng Tiến Đước	Ths. Trần Văn Tùng	
303	Đại học	TKBVTC Chung cư Hải Hà , thành phố Hải Dương	Đình Văn Đạt, Phạm Trọng Hoàng, Lê Quốc Khang	Th.S Nguyễn Tiến Thành	
304	Đại học	TKBVTC Chung cư cho người thu nhập thấp TP. Nam Định, tỉnh Nam Định	Ng Duy Hoàng, Phan Việt Thường, Phạm Thế Vinh	Ths. Phạm Ngọc Vương	
305	Đại học	TKBVTC Chung cư 1A Bắc Sơn - Kiến An - Hải Phòng	Ng Quang Huy, Phạm Huy Hoàng, Đỗ Đức Khang	Ths. Đỗ Quang Thành	
306	Đại học	TKBVTC Ngân hàng thương mại Cổ phần Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm - Hà Nội	Ng Ngọc Đại, Ng Khánh Duy, Ng Đức Mạnh	Ths Đoàn Thị Hồng Nhung	
307	Đại học	Thiết kế tuyến đường tuyến đường giữa hai điểm giả định A-B, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Trần Trường Sinh Đỗ Thùy Liên Trịnh Thành Tuấn Lê Việt Hoàng	TS.Nguyễn Phan Anh	
308	Đại học	Thiết kế tuyến đường tuyến đường giữa hai điểm giả định X-Y, trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Vũ Hoàng Trung Anh Trần Tuấn Phong Phạm Duy Quang	TS. Nguyễn Phan Anh	
309	Đại học	Thiết kế tuyến đường C3 trong khu công nghiệp Bắc Tiên Phong, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Phạm Thanh Hà Phạm Thế Hùng Ng Quang Tùng Hoàng Công Duy	TS. Vũ Quang Việt	
310	Đại học	Thiết kế lập dự án xây dựng tuyến đường A-B, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Ng Quý Ng Khắc Trung Vũ Hải Trung	Th.S Phạm Thị Ly	
311	Đại học	TK tuyến đường giữa hai điểm giả định A - B trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Trương Văn Ngọc Trần Việt Trung Đàm Bá Nghĩa	TS. Nguyễn Phan Anh	
312	Đại học	TK tuyến đường tỉnh lộ 359 đoạn từ Km0 đến Km5+600,Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Đỗ Minh Chính Ng Thị Bích Phương Trịnh Đình Mạnh Đỗ Thị Phương Thảo	TS. Vũ Quang Việt	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
313	Đại học	Thiết kế thư viện thành phố Hải Phòng	Trương Việt Hoàng	ThS. Nguyễn Văn Minh	
314	Đại học	Thiết kế trung tâm sinh hoạt cộng đồng thành phố Hải Phòng	Ng Văn Đức	ThS. Nguyễn Gia Khánh	
315	Đại học	Thiết kế trung tâm văn hoá thiếu nhi phố Hải Phòng	Bùi Cao Thanh	ThS. Nguyễn Gia Khánh	
316	Đại học	Thiết kế trung tâm Hải dương học thành phố Hải Phòng		ThS. Nguyễn Gia Khánh	
317	Đại học	Thiết kế trung tâm cai nghiện game thành phố Hải Phòng		ThS. Nguyễn Gia Khánh	
318	Đại học	Thiết kế trung tâm sinh hoạt cộng đồng thành phố Hải Phòng		ThS. Nguyễn Gia Khánh	
319	Đại học	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng cho người cao tuổi tại Hải Phòng	Ng Đức Vinh	ThS. Nguyễn Văn Minh	
320	Đại học	Bảo tàng văn hóa biển Vạn Hoa	Ng Thành Trung	Th.S - Nguyễn Thiện Thành	
321	Đại học	TK Trung tâm thương mại kết hợp văn phòng cho thuê và nhà ọc	Trần Quang Trung	Th.S - Lê Văn Cường	
322	Đại học	TK bảo tàng lịch sử chiến thắng Điện Biên Phủ trên không	Lê Văn Chiến	Th.S - Nguyễn Văn Mnh	
323	Đại học	Thư viện tổng hợp thành phố Hải Phòng	Phạm Tuấn Anh	Th.S - Nguyễn Gia Khánh	
324	Đại học	Xây dựng hệ thống website quảng bá thông tin và hỗ trợ nghiệp vụ quản lý phòng và thuê phòng của K-Zone The Star Hotel Hải Phòng, địa chỉ 185 Văn Cao, Ngô Quyền Hải Phòng	Phạm Thế Giàu Hoàng Thịnh	TS. Nguyễn Hữu Tuấn	
325	Đại học	Xây dựng website Khoa CNTT	Lại Văn Toán Bùi Thị Phương Nga	TS. Nguyễn Hữu Tuấn	
326	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý lái xe và chuyển xe tại Công ty cổ phần Vân Lan.	Ng Anh Dũng Vũ Thế Khôi	ThS. Nguyễn Hạnh Phúc	
327	Đại học	Xây dựng website quảng bá, tích hợp quản lý bán hàng cho Công ty THHH Vân Long	Phạm Văn Dương Ng Trung Dũng Phạm Quang Anh	ThS. Nguyễn Hạnh Phúc	
328	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý kho cho công ty năng lượng Bình An.	Ng Tuấn Anh Đỗ Mạnh Cường Trần Tiến Đạt	ThS. Bùi Đình Vũ	
329	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý bán hàng, chuỗi cafe, khu vui chơi của Công ty Kỷ nguyên mới (Era).	Hồ Quang Huy Ng Đức Khoa Luu Trung Kiên	ThS. Phạm Tuấn Đạt	
330	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý quan hệ khách hàng cho công ty Pacific Logictics.	Luu Việt Anh Nguyễn Tuấn Anh Phạm Đình Đức	TS. Hồ Thị Hương Thơm	
331	Đại học	Xây dựng và phát triển website giới thiệu tích hợp cung cấp dịch vụ tư vấn & thiết kế kiến trúc nội thất công ty Lux Design & Builds Viet Nam.	Nguyễn Văn Duy Ng Văn Khánh Đào Mạnh Thái	ThS. Phạm Ngọc Duy	
332	Đại học	Xây dựng website quảng bá, tư vấn và quản lý thông tin mua bán sản phẩm cho Công ty phân phối hàng hóa gia dụng gia đình Thảo Trần.	Lê Quốc Huy Vũ Xuân Quý Trần Đặng Minh Thu	ThS. Phạm Ngọc Duy	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
333	Đại học	Xây dựng một app di động hỗ trợ tập trung trong việc lái xe và giám sát hành trình cho tài xế.	Nguyễn Đức Hải Dương Đức Hiếu Hoàng Ngọc Long	TS. Nguyễn Hữu Tuấn	
334	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý sản phẩm thiết kế nội thất	Lê Công Thành	ThS. Nguyễn Kim Anh	
335	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý dịch vụ hàng hóa tại Cảng Nam Ninh Hải Phòng.	Mạc Quang Thành Ng Thế Vinh Ng Minh Quân	ThS. Bùi Đình Vũ	
336	Đại học	Xây dựng chương trình quản lý môi giới, khách hàng, giao dịch bất động sản.	Ng Tiến Mạnh Phạm Xuân Phương	ThS. Võ Văn Thương	
337	Đại học	Nghiên cứu trí tuệ nhân tạo áp dụng điều khiển Drone bằng cử chỉ.	Trương Công Đại Bùi Đức Hùng Ninh Văn Chương	ThS. Phạm Trung Minh	
338	Đại học	Nghiên cứu IoT và trí tuệ nhân tạo xây dựng hệ thống điều khiển cửa tự động thông minh.	Lê Gia An Vũ Tuấn Hùng Đình Văn Khoa	ThS. Phạm Trung Minh	
339	Đại học	Xây dựng ứng dụng hỗ trợ bán hàng qua FaceBook.	Nguyễn Hữu Hiệp Nguyễn Văn Quyển Nguyễn Trường Sơn	TS. Nguyễn Duy Trường Giang	
340	Đại học	Xây dựng Website cho Công ty bất động sản.	Nguyễn Văn An Khương Viết Chung Đặng Hải Yến	TS. Trần Thị Hương	
341	Đại học	Xây dựng hệ thống bán khoá học online.	Phạm Thị Ngọc Lê Hoàng Phúc Vũ Đức Quang	TS. Trần Thị Hương	
342	Đại học	Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng cho chuỗi cửa hàng Coffee House Hải Phòng.	Phạm Thùy Linh Vũ Tâm Long Nguyễn Văn Phương	TS. Trần Thị Hương	
343	Đại học	Xây dựng hệ thống hỗ trợ quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương cho Công ty TNHH xuất nhập khẩu nhạc cụ piano Sonata.	Trương Thành Long Trần Văn Long Đình Hồng Sơn	ThS. Cao Đức Hạnh	
344	Đại học	Xây dựng hệ thống bán hàng cho đại lý, kênh phân phối MobiFone.	Nguyễn Ngọc Hiệp Ngô Đức Hiếu Đỗ Quang Hưng	TS. Hồ Thị Hương Thơm	
345	Đại học	Xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ quy trình và chấm điểm sáng kiến cho Công ty Dịch vụ MobiFone khu vực 5.	Nguyễn Hữu Trung Hiếu Nguyễn Trung Hiếu Đỗ Quang Hưng	TS. Hồ Thị Hương Thơm	
346	Đại học	Xây dựng website tổ chức thi trực tuyến các môn học THPT.	Nguyễn Đức Long Nguyễn Tấn Tám Nguyễn Đức Minh	ThS. Nguyễn Hạnh Phúc	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
347	Đại học	Xây dựng website cho phép quản lý điểm các môn học của trường THPT	Nguyễn Năng Bình Phạm Tiến Đạt Phạm Hoàng Long	ThS. Nguyễn Hạnh Phúc	
348	Đại học	Phát triển website quản lý bán hàng điện thoại và tích hợp liên kết tiếp thị trực tuyến cho Công ty BC Mart.	Phạm Thu Thảo Nguyễn Đại Dương	TS. Nguyễn Trung Đức	
349	Đại học	Xây dựng website quản lý quá trình học tập của học sinh tại Học viện sáng tạo Teky.	Lương Văn Đạt Lê Huy Hoàng Đoàn Quang Huy	ThS. Nguyễn Hạnh Phúc	
350	Đại học	Xây dựng ứng dụng di động tra cứu thông tin cho học viên SDH thuộc Viện Đào tạo Sau đại học – Trường ĐH Hàng hải Việt Nam.	Nguyễn Quang Hiếu Nguyễn Hoàng Hải	TS. Nguyễn Hữu Tuấn	
351	Đại học	Lập QTCN cho tàu chở hàng 5.300DWT tại Công ty TNHH MTV đóng tàu Nam Triệu	Trần Đắc Hải	Vũ Văn Tuyển	
352	Đại học	Thiết kế Công nghệ và lập quy trình thi công tàu chở hàng 3.300DWT, đóng tại Công ty đóng tàu Hồng Hà (A173)	Nguyễn Đăng An Lê Ngọc Long Vũ Bảo Huy Mai Đăng Huy	Lê Văn Hạnh	
353	Đại học	Lập quy trình công nghệ cho tàu hàng 3.200 T tại công ty đóng tàu Nam Triệu	Phạm Văn Sơn Nguyễn Thành Vinh Bùi Đức Thịnh	Đỗ Quang Quận	
354	Đại học	Lập quy trình công nghệ cho tàu hàng 13.500 T tại công ty đóng tàu Phà Rừng	Nguyễn Thị Phương Anh Cao Xuân Bắc Đình Xuân Diện Ng Trung Hải	Đỗ Quang Khải	
355	Đại học	Thiết kế tàu chở hàng rời trọng tải 25000 tấn, tốc độ 14 knots, chạy cấp không hạn chế	Phạm Thị Trâm Anh Ngô Thị Ngọc Bích Vũ Trung Kiên	Lê Thanh Bình	
356	Đại học	Thiết kế tàu hàng rời trọng tải 53000 tấn, vận tốc 14.0 knots, hoạt động vùng biển không hạn chế	Ng Quang Hưng Ng Hoàng Anh Minh Huỳnh Gia Quy	Trần Ngọc Tú	
357	Đại học	Thiết kế tàu chở 14.800 tấn dầu thành phẩm, vận tốc 13.0 knots, hoạt động vùng biển không hạn chế.	Ng Văn Tuấn Ng Hoàng Đại Trần Hữu Thành	Phạm Thị Thanh Hải	
358	Đại học	Đánh giá tác động môi trường và đề xuất biện pháp giảm thiểu của nhà máy HaewonVina Việt Nam	Trịnh Thị Lý Lê Thị Thuý Hiền Bùi Thị Ngọc Anh Chu Ngọc Thanh Hương	TS. Trần Hữu Long	
359	Đại học	Nghiên cứu các nguồn gây ô nhiễm môi trường chủ yếu trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc	Đào Thị Mỹ Dung Nguyễn Tiến Hải Đỗ Thị Hải Âu Bùi Hương Giang	ThS. Nguyễn Thị Như Ngọc	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
360	Đại học	Đánh giá hiện trạng ô nhiễm rác thải biển và đề xuất giải pháp quản lý, giảm thiểu tại khu vực thị trấn Cát Bà, Cát Hải, thành phố Hải Phòng.	Nguyễn Thị Ngọc Hà Nguyễn Thị Khánh Linh Vũ Phương Thảo	TS. Nguyễn Xuân Sang	
361	Đại học	Nghiên cứu và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư xây dựng cảng biển trong bối cảnh ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tại thành phố Hải Phòng.	Ngô Hải Đăng Vũ Minh Đức Nguyễn Quang Mạnh	ThS. Bùi Đình Hoàn	
362	Đại học	Đánh giá hiện trạng công tác môi trường – sức khỏe – an toàn tại Công ty TNHH Faurecia Interior Systems Việt Nam và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng môi trường	Cao Thị Mỹ Duyên Ngô Thị Thanh Phan Thị Thanh Thóa	ThS. Bùi Thị Thanh Loan	
363	Đại học	Tìm hiểu hiện trạng thu gom và xử lý chất thải tại một số cảng thuộc nhóm cảng biển Bắc Trung Bộ.	Đinh Thị Hồng Anh Ngô Thúy Hương Đỗ Thùy Linh	ThS. Nguyễn Thị Thư	
364	Đại học	Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý rừng ngập mặn tại thành phố Hải Phòng.	Ng Thị Nhung Ngô Đức Thanh Lê Thu Uyên	ThS. Nguyễn Thị Nương	
365	Đại học	Đánh giá tác động môi trường của Công ty TNHH Longstar Lighting tại Khu Kinh tế Đình Vũ Cát Hải và đề xuất một số biện pháp giảm thiểu.	Trần Thị Mai Anh Nguyễn Thị Huệ Trần Phương Nhi	TS. Trần Hữu Long	
366	Đại học	Tìm hiểu quy trình công nghệ xử khí thải của công ty TNHH Damen Sông Cấm	Nguyễn Ngọc Duy Đinh Quang Hiếu Vũ Thị Minh Huế	TS. Trương Văn Tuấn	
367	Đại học	Đánh giá hiện trạng môi trường lao động tại Công ty TNHH Kỹ thuật bao bì ADHES Việt Nam và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng môi trường lao động	Phạm Thanh Huyền Đỗ Thị Thu Trang	ThS. Bùi Thị Thanh Loan	
368	Đại học	Đánh giá hiện trạng quản lý môi trường tại Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý môi trường.	Phạm Đức Duy Đồng Thị Ngọc Hoa Nguyễn Hoàng Nhung	ThS. Đinh Thị Thúy Hằng	
369	Đại học	Đánh giá hiện trạng quản lý CTR sinh hoạt và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý tại xã đảo Việt Hải, thành phố Hải Phòng	Phạm Ngọc Hà Ng Thị Thu Hiền Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	ThS. Nguyễn Thị Thủy Linh	
370	Đại học	Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý môi trường- sức khỏe- an toàn của công ty TNHH Aroma Bay Candles	Trần Bảo Dũng Lê Trung Kiên Nhâm Thị Hải Yến	ThS. Nguyễn Thị Tâm	
371	Đại học	Nghiên cứu tổng hợp xanh vật liệu nano kẽm oxit để xử lý màu methyl da cam	Đặng Thị Phương Anh Nguyễn Thị Trang Nguyễn Mai Ngọc Hân	TS. Võ Hoàng Tùng	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
372	Đại học	Nghiên cứu dây chuyền công nghệ sản xuất chất khử trùng các nguồn nước phục vụ sinh hoạt và nuôi trồng thủy sản từ nguồn nguyên liệu có sẵn trong nước của Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì	Hà Thị Thu Giang Ngô Thị Minh Trang Tạ Hồng Yến Ng Thành Văn	ThS. Nguyễn Thị Minh Nguyệt	
373	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của công ty cổ phần cảng Hải Phòng	Phạm Hoàng Chiên; Phạm Ngọc Phương Anh; Trần Thị Thanh Hương; Đào Thị Lan Anh	Nguyễn Minh Trang	
374	Đại học	Giải pháp đẩy mạnh hoạt động cho vay tiêu dùng tại ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu ACB – Chi nhánh Hải Phòng	Vũ Ngọc Mai Anh; Phạm Tiến Dũng; Trần Thị Phương Thảo, Phạm Thu Hiền	Tô Văn Tuấn	
375	Đại học	Biện pháp nâng cao hiệu quả huy động vốn tại ngân hàng SEABANK – Chi Nhánh Lê Chân	Đỗ Hà Phương; Đoàn Thị Phương Anh; Ngô Thị Thuý Dương; Trần Quang Huy	Lê Chiên Thắng	
376	Đại học	Hoàn thiện công tác bán hàng và xác định kết quả kinh doanh của công ty TNHH Đầu tư Thương mại Vision	Phạm Thị Thanh Bình; Vũ Thị Phương; Hoàng Khánh Ngọc	Đỗ Thị Mai Thom	
377	Đại học	Hoàn thiện công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của công ty TNHH dược phẩm Tiến Việt	Lương Thị Nhị Vân; Phạm Thu Quyên; Đặng Thị Vân	Đỗ Thị Mai Thom	
378	Đại học	Một số biện pháp tăng cường công tác quản trị tài chính của công ty Cổ phần Quê Hương	Đỗ Lan Phương; Trần Thị Bích Ngọc; Vũ Thị Trà My	Vũ Trụ Phi	
379	Đại học	Một số biện pháp tăng cường công tác quản trị tài chính của công ty TNHH đầu tư vận tải Hải Sơn	Đỗ Thị Thúy Vân; Đỗ Thị Hương; Hoàng Thị Thanh Xuân	Vũ Trụ Phi	
380	Đại học	Tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử hiện nay	Trần Quang Huy; Đông Thị Bảo Anh; Cao Thị Dung	Tô Văn Tuấn	
381	Đại học	Đề xuất một số biện pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của công ty TNHH Châu Phương Thành	Ng Thị Mỹ Hạnh; Trần Phương Mai; Duong Phương Linh	Tô Văn Tuấn	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
382	Đại học	Phân tích tình hình tài chính tại công ty TNHH vận tải kinh doanh xuất nhập khẩu Trường Nguyên	Hoàng Thị Tươi; Ng Thị Thu Trang; Lê Thị Khánh Trâm	Vũ Thị Như Quỳnh	
383	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của công ty cổ phần công nghệ số và in đồ họa năm 2020-2021	Phạm Lâm Oanh; Bùi Thị Nụ; Ng Thanh Tâm	Vũ Thị Như Quỳnh	
384	Đại học	Hoàn thiện công tác kế toán doanh thu và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần sản xuất tổng hợp Sunrise Việt Nam	Hoàng Thị Tô Hương; Đỗ Thị Huyền Hương; Ng Quỳnh Anh	Vũ Lê Ninh	
385	Đại học	Phân tích tình hình tài chính công ty TNHH IYAMA SEIKI Việt Nam	Lê Khánh Vi; Vũ Thị Thùy Nhung; Ng Thị Lan	Vũ Lê Ninh	
386	Đại học	Phân tích và đánh giá tình hình tài chính tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ giai đoạn 2020-2021	Tổng Minh Trang; Vũ Thùy Dương; Vũ Hồng Nhung	Vũ Lê Ninh	
387	Đại học	Hoàn thiện chính sách thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam hiện nay	Ng Thị Lê Thanh; Phạm Thị Đào; Ng Thị Minh Hạnh	Nguyễn Thị Liên	
388	Đại học	Nghiên cứu một số biện pháp hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Thương Uy năm 2021	Đặng Phương Trang; Ngô Thị Hồng Năng; Vũ Thị Hiền	Nguyễn Thị Liên	
389	Đại học	Hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Ác quy Tia Sáng	Phạm Nguyệt Hằng; Ng Thị Khánh Huyền; Ng Thị Minh Ngọc	Nguyễn Thị Liên	
390	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của công ty TNHH Yuteng Việt Nam nhằm cải thiện hiệu quả tài chính của công ty	Lê Thị Thanh Mai; Vũ Thị Thu Hạ; Ng Thị Ngọc	Hoàng Thị Hồng Lan	
391	Đại học	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động - tài sản lưu động của công ty cổ phần Việt Đức giai đoạn 2019 - 2021	Ng Thanh Hiền; Bùi Thị Ngọc Diệp; Bùi Thu Anh	Hoàng Thị Hồng Lan	
392	Đại học	Đánh giá tình hình tài chính công ty TNHH Trung Hạnh trong 3 năm 2019-2021	Ng Thị Hoàng Anh; Bùi Thị Thu Huyền; Trần Thu Phương	Đỗ Mạnh Toàn	
393	Đại học	Phân tích hiệu quả sản xuất của công ty cổ phần thép Pomina qua các năm 2018-2021	Lương Thị Thu Mai; Ng Hồng Nhung; Ng Hoàng Nam	Đỗ Mạnh Toàn	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
394	Đại học	Nâng cao hiệu quả thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Hải Phòng	Trần Thị Hồng; Ng Thảo Nguyên; Phạm Thị Quỳnh Nga	Nguyễn Minh Trang	
395	Đại học	Phân tích tình hình tài chính tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong giai đoạn 2020-2021	Trương Thị Lan; Vũ Thị Mai; Vũ Đức Lâm; Lê Thị Ngọc Ánh	Nguyễn Minh Trang	
396	Đại học	Tác động của rủi ro tín dụng đến tỷ suất sinh lợi tại các ngân hàng niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19	Vũ Ngọc Hoa Trần Thị Ngọc Anh Ng Thị Minh Tâm	Lê Chiến Thắng	
397	Đại học	Tác động của đại dịch Covid-19 đến các Công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ Việt Nam và những giải pháp ứng phó.	Ng Thùy Dung; Ng Kim Hoàn; Ngô Hoài Dương	Lê Chiến Thắng	
398	Đại học	Biện pháp hoàn thiện công tác kế toán công nợ tại công ty TNHH cơ khí thủy Đức Thịnh	Trần Minh Thư; Lê Phương Nhung Ng Phạm Kỳ Duyên	Trương Thị Phương Anh	
399	Đại học	Biện pháp hoàn thiện công tác kế toán bằng tiền lương và các khoản trích theo lương tại cty TNHH đầu tư kinh doanh Thái Tuấn	Bùi Thảo Nhi; Đặng Ánh Ngọc; Bùi Thị Lương	Trương Thị Phương Anh	
400	Đại học	Nâng cao hiệu quả hoạt động huy động vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng	Vũ Linh Chi; Vũ Thị Phương Thảo; Ng Hà Hương Mai	Nguyễn Thị Liên	
401	Đại học	Thực trạng chuyển đổi số tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam giai đoạn 2019 - 2021	Đoàn Thị Hà Hương; Lê Thị Diệu; Ng Hải Yến	Đỗ Thị Mai Thom	
402	Đại học	Thực trạng chất lượng tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Hoàng Thị Hào; Phan Thanh Phương Thảo; Vũ Thị Kiều Trinh	Đỗ Mạnh Toàn	
403	Đại học	Giải pháp tăng cường hiệu quả huy động tiền gửi tại ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam - Vietcombank	Phạm Thu Huyền; Đặng Thị Lương; Ng Thị Ngọc Anh; Đỗ Hải Yến	Vũ Thị Như Quỳnh	
404	Đại học	Biện pháp nhằm phát triển dịch vụ thanh toán thẻ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Trần Thị Tuyết Ánh; Ng Phương Anh; Ng Thị Phương Linh	Tô Văn Tuấn	
405	Đại học	Một số biện pháp phát triển hoạt động tín dụng trung và dài hạn tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế chi nhánh quận Hải An thành phố Hải Phòng	Phạm Văn Thắng; Đàm Thị Thu Hà; Ng Thành Đông	Vũ Trụ Phi	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
406	Đại học	Phân tích thực trạng phát triển về thị trường thẻ tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng - PGD Tràng Duệ	Ng Thị Lan Anh; Ng Thị Ngọc Thùy; Phạm Diệu Linh	Vũ Lê Ninh	
407	Đại học	Phát triển dịch vụ Ngân hàng điện tử tại MB Bank chi nhánh Hải Phòng	Ng Thị Hà Linh; Phạm Thị Hoài Giang; Trần Yên Nhi	Lê Chiến Thắng	
408	Đại học	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả tín dụng tại Ngân hàng ngoại thương Việt Nam	Trần Thanh Loan; Vũ Thu Hương; Tăng Thị Kiều Oanh	Hoàng Thị Hồng Lan	
409	Đại học	Phân tích hoạt động quản trị nhân sự tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Thân Gia Phát	Bùi Đức Thuận Dương Thu Hường Đoàn Văn Minh	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	
410	Đại học	Phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh tại công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu	Ng Hồ Hồng Phát Lê Thị Thanh Thảo Ng Thị Hiền Nhi Trần Thu Phương	Phạm Ngọc Thanh	
411	Đại học	Biện pháp tăng cường công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty TNHH Bảo Khánh	Vũ Ngọc Ánh Ng Thị Ngọc Ánh Vũ Thị Hồng Duyên	Mai Khắc Thành	
412	Đại học	Nghiên cứu các chỉ tiêu phân tích tài chính để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một số doanh nghiệp trong ngành thực phẩm, đồ uống	Vũ Thu Hiền Trịnh Thùy Linh Trương Xuân Cường	Mai Khắc Thành	
413	Đại học	Xây dựng chiến lược kinh doanh cho Công ty cổ phần phát triển kinh tế Hải Nam	Trương Thị Thu Thảo Ng Thị Hương Lê Hà Phương	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	
414	Đại học	Phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu	Ng Duy Hưng Ng Bảo Anh Trần Ngọc Duyên	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	
415	Đại học	Chiến lược Marketing với việc mở rộng thị trường sản phẩm thép Công ty Tuấn Long	Đỗ Thị Lan Anh Trương Thùy Trang Phan Thị Ngọc Hạnh	Lương Nhật Hải	
416	Đại học	Một số biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nhân lực tại Công ty TNHH Toyota Nankai Hải Phòng	Phạm Thu Thảo Lê Thị Thúy Nga Lê Thị Hoài Thương	Lương Nhật Hải	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
417	Đại học	Các biện pháp marketing nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ dầu ăn của công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư quốc tế Nam Long	Vũ Thị Hồng Kiều Ng Thu Vân Ng Thị Phương Nhi	Đỗ Thị Bích Ngọc	
418	Đại học	Công tác quản trị nhân sự tại Công ty Cổ phần Thương Mại và Xếp Dỡ, Vận Tải Hải Phòng	Ng Thị Thơm Ng Hữu Huy Ng Thị Thanh	Đỗ Thị Bích Ngọc	
419	Đại học	Phân tích thực trạng và đề ra giải pháp phát triển nhân lực tại công ty cổ phần thương mại và xếp dỡ vận tải Hải Phòng.	Phạm Nhật Anh Lê Hồng Ngọc Trương Thu Phương	Hoàng Thị Thúy Phương	
420	Đại học	Phân tích hiệu quả hoạt động quản trị nhân sự tại Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu	Bùi Thị Thanh Huyền Bùi Thanh Mai Bùi Thu Huyền	Hoàng Thị Thúy Phương	
421	Đại học	Xây dựng mô hình kinh tế để đánh giá mức độ hài lòng của nhân viên đối với môi trường làm việc tại ô tô Honda Hải Phòng	Đỗ Thị Thu Uyên Ng Thị Tâm Phạm Thúy Mai Dương Trần Kiên	Phạm Ngọc Thanh	
422	Đại học	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động marketing của công ty cổ phần dầu thực vật Tường An	Lê Thị Hiền Dương Ngọc Diệu Hân Đặng Thị Ngọc Hạnh	Phạm Ngọc Thanh	
423	Đại học	Một số biện pháp nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty TNHH De Heus Việt Nam	Đỗ Phương Thảo Đào Thu Hà Phạm Thị Ngoan	Hoàng Chí Cương	
424	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân sự tại công ty cổ phần Interplus	Phạm Văn Đại Cao Đông Dương Vũ Văn Sơn	Thầy Hoàng Chí Cương	
425	Đại học	Công tác tạo động lực lao động tại công ty TNHH Augroup Việt Nam	Phạm Thuỳ Linh Trần Minh Phương Hồ Khánh Huyền	Đỗ Thanh Tùng	
426	Đại học	Hoàn thiện hoạt động marketing dịch vụ giao nhận tại công ty TNHH giao nhận gấu trúc toàn cầu	Vũ Thị Mai Lê Thị Quỳnh Mai Ng Thu Uyên	Đỗ Thanh Tùng	
427	Đại học	Hoạt động quản trị nhân sự tại Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Tân Long chi nhánh Hải Phòng	Đặng Đình Tuấn Linh Ng Xuân Thắng Ng Duy Mạnh	Nguyễn Thị Phương Mai	
428	Đại học	Thực trạng quản trị nguồn nhân sự tại công ty TNHH BMY Việt Nam	Lâm Văn Kiệt Ng Thị Thu Trang Trần Thị Nhật Phương	Nguyễn Thị Phương Mai	
429	Đại học	Phân tích hoạt động quản trị nhân sự tại công ty tư vấn kỹ thuật và đầu tư Phú Minh	Trần Ngọc Ánh Bùi Thị Nguyệt Trần Thị Hoàn	Nguyễn Thu Quỳnh	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
430	Đại học	Nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị nhân sự tại công ty vận tải DACO Hải Phòng	Đào Ngọc Ánh Ng Thị Thủy Vũ Thị Thanh Huyền	Nguyễn Thu Quỳnh	
431	Đại học	Phân tích hoạt động tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực của công ty cổ phần cơ khí xây dựng AMECC	Lương Ánh Tuyệt Lê Thị Ngọc Lê Khắc Nam	Lê Hồng Nhung	
432	Đại học	Ứng dụng Marketing mix trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tại công ty cổ phần đồ hộp Hạ Long	Bùi Thị Thu Trang Ngô Thu Uyên Lê Ngọc Ánh	Lê Hồng Nhung	
433	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chức sản xuất tại công ty TNHH Westfield Việt Nam	Đặng Vân Khánh Ng Ngọc Quỳnh Hồ Thu Uyên	Phan Thị Minh Châu	
434	Đại học	Phân tích hoạt động tuyển dụng nhân sự của Công ty Cổ phần Công nghiệp điện Hải Phòng	Lê Thị Phương Nam Vũ Thị Như Quỳnh Vũ Thị Thu Quỳnh	Phan Thị Minh Châu	
435	Đại học	Nghiên cứu các nhân tố bên trong đơn vị ảnh hưởng đến tính minh bạch thông tin kế toán của các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam	Vũ Thị Kiều Anh Đoàn Thị Hồng Nhung Lương Thị Thu Tâm	Nguyễn Thị Thu Hà	
436	Đại học	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại CTCP XNK vận tải Tân Hoàng Hiệp	Ng Thị Hương Ly Ng Thị Chi Hoàng Minh Ngọc	Hoàng Thị Phương Lan	
437	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới quản trị lợi nhuận của các doanh nghiệp cảng biển tại Việt Nam	Ng Mạnh Vũ Phạm Thị Thu Huyền Ng Phương Nhi Thái Thị Việt Hòa	Đào Văn Thi	
438	Đại học	Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty cổ phần Vũ Gia	Trần Hồng Ngọc Hoàng Thị Quỳnh Anh Đoàn Thu Hương	Hoàng Thị Phương Lan	
439	Đại học	Nghiên cứu một số biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của Công ty Bao bì Bia- Rượu- Nước giải khát năm 2019 – 2021	Vũ Thảo Vân Ng Anh Thư Ng Thu Hà	Nguyễn Thị Thu Hà	
440	Đại học	Phân tích hiệu quả kinh doanh tại CTCP đầu tư và phát triển PURENA	Hồ Trang Nhung Phạm Bích Ngọc Quàng Thu Hòa	Đào Văn Thi	
441	Đại học	Phân tích và đánh giá tình hình tài chính tại CTCP đại lý vận tải SAFI giai đoạn 2020-2021	Lê Thị Hồng Nhung Phạm Minh Phụng Bùi Thị Hoàng Ngân	Trần Thị Huyền	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
442	Đại học	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hoàng Hiếu	Phạm Thị Chi Đỗ Thị Yên Nhi Phạm Thị Hương	Trần Thị Huyền	
443	Đại học	Giải pháp nâng cao năng lực tài chính của CTCP Cảng Đoạn Xá giai đoạn năm 2017-2021	Ng Thị Mai Trang Ng Thị Kim Anh Ng Thanh Hà	Hoàng Thị Phương Lan	
444	Đại học	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin phi tài chính của các doanh nghiệp vận tải biển Việt Nam	Ng Như Quỳnh Trần Thị Thu Thùy Bùi Ngọc Tân	Đào Văn Thi	
445	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh tại CTCP xây dựng số 3 Hải Phòng	Ng Thị Thanh Phương Đào Thị Hương Giang Lê Thị Huệ	Hoàng Thị Phương Lan	
446	Đại học	Nghiên cứu và phân tích về tình hình tài chính của CTCP dịch vụ vận tải và thương mại TRANSCO Hải Phòng 2019 – 2020	Vũ Thị Minh Yên Cồ Thị Phương Trang Lê Thị Thúy Quỳnh	Nguyễn Thị Thu Hà	
447	Đại học	Công tác hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Thúy Hoàn	Trần Thị Cẩm Vân Ng Thanh Tâm Ng Thị Trang	Trần Thị Huyền	
448	Đại học	Phân tích và đánh giá tình hình tài chính của công ty cổ phần Habeco – Hải Phòng qua các năm 2019, 2020, 2021.	Ng Thị Phương Linh Bùi Thanh Hiền Đàm Thị Hà Lan	Lê Trang Nhung	
449	Đại học	Nghiên cứu một số giải pháp hoàn thiện công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần xây dựng số 3 Hải Phòng.	Hoàng Thị Hòa An Lê Thị Mỹ Hạnh Vũ Thị Ngọc	Lê Trang Nhung	
450	Đại học	Nghiên cứu một số biện pháp nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả hoạt động kinh doanh tại ng ty TNHH thương mại dịch vụ và xây dựng Phú Anh.	Lê Tuyết Nhung Ng Thị Hồng Vân Ng Thu Phương	Lê Trang Nhung	
451	Đại học	Nghiên cứu một số biện pháp nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh.	Phạm Thị Thùy Dương Trần Thị Thảo Vân Trần Hương Giang	Lê Trang Nhung	
452	Đại học	Phân tích và đánh giá tình hình tài chính tại công ty cổ phần giấy Hoàng Hà Hải Phòng.	Ng Thùy Trang Phạm Thị Thu Hà Đoàn Thị Phương Loan	Phùng Mạnh Trung	
453	Đại học	Ảnh hưởng của thông tin covid-19 tới tỉ suất sinh lời đầu tư cổ phiếu cảng biển.	Lương Thị Hường Vũ Thị Huyền Vũ Phương Linh	Phùng Mạnh Trung	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
454	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh tại công ty cổ phần nhựa Tiên Phong trong giai đoạn 2019-2021	Phạm Thái Hà Đặng Thanh Hằng Ngô Phạm Nam Phương	Phùng Mạnh Trung	
455	Đại học	Phân tích tình hình tài chính ng ty cổ phần Logistics Vinalink	Lê Thị Thu Hương Hoàng Thúy Hằng Ngô Thu Hiền	Bùi Thị Phương	
456	Đại học	Một số giải pháp nâng cao năng lực tài chính tại ng ty TNHH điện tử và máy móc Steel Flower Hải Phòng, giai đoạn 2019-2021.	Bùi Đăng Quang Luu Lê Uyên Vũ Thị Thanh Thư	Bùi Thị Phương	
457	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của ng ty TNHH khoáng sản Prime Việt Nam.	Ng Phương Liên Phạm Thị Trang Lâm Phương Trang	Bùi Thị Phương	
458	Đại học	Phân tích báo cáo tài chính và hoạt động kinh doanh ng ty TNHH thương mại dịch vụ vận tải Minh Hoàng năm 2021	Ng Hồng Lua Phạm Thị Phương Ng Tiến Đạt	Nguyễn Thị Hoa	
459	Đại học	Phân tích cơ cấu vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại ng ty cổ phần cơ khí xây dựng AMECC năm 2019-2021	Trương Thị Minh Ngọc Ng Thị Thu Giang Đinh Thị Hải Yến	Nguyễn Thị Hoa	
460	Đại học	Phân tích tình hình tài chính của công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng và Phòng cháy chữa cháy Hưng Pháp năm 2020-2021	Đàm Thị Phương Anh Ng Thị Thu Ngân Chu Thị Minh Phượng	Nguyễn Thị Hoa	
461	Đại học	English Listening Comprehension Difficulties of VMU English Major Students	Ng Thị Cẩm Ly Đặng Thu Thị Hường Phạm Thanh Tâm	Nguyễn Thảo Linh	
462	Đại học	VMU English major students' attitudes towards the use of smartphone and social networks for English learning	Cao Thị Minh Ngọc Ng Thuỳ Linh Nguyễn Thị Hoà	Nguyễn Thị Huyền Trang	
463	Đại học	The impacts of social media on improving English major students' vocabulary learning at VMU	Bùi Thị Hằng Phạm Thị Như Phương Ng Thị Trang	Nguyễn Thị Thúy Thu	
464	Đại học	The influence of social media on the development of English speaking skill of English major students at VMU.	Phạm Trọng Hiệp Dương Khương Duệ Phạm Thị Mai Phương Nguyễn Thu Hà Ng Khánh Linh	Vũ Minh Hoa	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
465	Đại học	How Emergency Remote Teaching during COVID-19 Pandemic Affects the Learning Process and Academic Performance of English Language Majored Students at Vietnam Maritime University	Cao Duy Anh Nguyễn Thị Hoa Đoàn Vũ Hạnh Nhưng Bùi Kim Oanh	Hoàng Thị Thu Hà	
466	Đại học	A study on the difficulties in applying reading – writing integrated learning method to improve writing skill for English – majored students at Vietnam Maritime University	Ng Thị Mai Hoa Ng Thị Thoa Phạm Ngọc Vy	Hoàng Thị Thu Hà	
467	Đại học	A study on the applicability of the lexical approach to improve vocabulary in IELTS writing task 2 for second-year majored students at Vietnam Maritime University	Hoàng Anh Mai Thị Hiền Linh Trần Thị Hoa Vân Trần Hà Ngọc Yến	Hoàng Thị Thu Hà	
468	Đại học	A study on errors in IELTS writing task 2	Đồng Kim Ngọc Anh Hà Châu Giang Ng Thùy Linh Trần Hoàng Yến Nhi	Hoàng Thị Thu Hà	
469	Đại học	A study of features of sentence usage in novel <i>The Adventures of Tom Sawyer</i> by Mark Twain	Lương Thị Mai Giang Hà Khánh Hiền Ng Thị Thúy Phạm Văn Tuấn	Phạm Văn Đôn	
470	Đại học	A survey on ellipsis in nautical English texts	Vũ Kim Chi Vũ Thị Hải Anh Phạm Thị Hà Trang Hoàng Thị Thùy Vân	Phạm Văn Đôn	

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1					
2					

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội nghị khoa học công nghệ Hàng hải chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam ngày 20/11/2021	19/11/2021	02 Tiểu ban Tiếng Việt và Tiếng Anh	Trên 40 người

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
2	Hội nghị khoa học công nghệ Hàng hải chào mừng ngày thành lập Trường ngày 01/4/2022	31/3/2022	02 Tiểu ban Tiếng Việt và Tiếng Anh	Trên 40 người
3	Hội thảo khoa học nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11	19/11	Khoa Máy tàu biển	25
4	Hội thảo khoa học nhân kỷ niệm ngày Thành lập trường Đại học Hàng hải Việt Nam 01/04	01/04	Khoa Máy tàu biển	23
5	Hội thảo khoa học Điện – Điện tử	11/2022	Khoa Điện – Điện tử	30
6	Khoa học Công nghệ trong Chuỗi cung ứng hàng hải và Logistics	18/03/2022	113B. A4. ĐHHHVN	30
7	Khoa học Công nghệ trong Chiến lược phát triển bền vững Kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030	16/05/2022	113B. A4. ĐHHHVN	35
8	Hội thảo: “A Sustainable Approach to Overcoming Coastal Erosion in Vietnam” Phối hợp với: Royal HaskoningDHV Vietnam, Phòng thí nghiệm Nghiên cứu về Nước (Úc) và Công ty Xây dựng Khang Đức (Việt Nam).	T11/2021	VP Khoa Công trình (Webinar)	32
9	Hội thảo: " Quy chuẩn Việt Nam QCVN 06:2021/BXD về An toàn cháy cho nhà và công trình".- Phối hợp với Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng.	T11/2021	VP Khoa Công trình	30
10	Hội thảo: “Kinh nghiệm NCKH và công bố quốc tế”. Phối hợp với BỘ MÔN SỨC BỀN KẾT CẤU - Khoa Xây Dựng và Điện, Trường ĐH Mở TP.HCM	T01/2022	VP Khoa Công trình	47
11	Hội thảo: “Quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực xây dựng năm 2021” phối hợp với	T11/2021	VP Khoa Công trình	30

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
	Viện Quy hoạch Đô thị Nông thôn Quốc gia.			
12	Hội thảo: “Công tác quản lý dự án đường cao tốc Tiên Yên - Móng Cái - QN” phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ninh	T5/2022	VP Khoa Công trình	27
13	Hội thảo: “Ứng dụng vật liệu trong thiết kế nội thất”. Phối hợp với Công ty TNHH Đầu tư Kinh Doanh Thái Tuấn	T05/2022	VP Khoa Công trình	40
14	Hội thảo: “Xu hướng thiết kế kiến trúc nội thất năm 2022”. Phối hợp với Công ty Sơn Hà	T05/2022	VP Khoa Công trình	31
15	Hội thảo: “Giới thiệu công nghệ thi công MSS - thi công cầu BTCT trên ván khuôn trượt tại dự án Vành đai 2 nối liền giữa Times City và Royal City, Hà Nội” phối hợp với Ban Điều hành DA VD2 – Hà Nội	T05/2022	VP Khoa Công trình	27
16	Hội thảo: " Ứng dụng BT ứng suất trước vào công trình XD".- Phối hợp với Công ty CP Tư vấn &XD Hải Thành	T5/2022	VP Khoa Công trình	32
17	Hội thảo: “Kinh nghiệm quản lý quy hoạch tại Khu công nghiệp Deep C” – Ban QL Deep C	T08/2021	VP Khoa Công trình	30
18	Hội thảo trực tuyến: “Các giải pháp công nghệ tiên tiến phục vụ công tác khảo sát công trình biển và công nghệ radar giao thoa mặt đất” – phối hợp với Công ty TNHH Chuyển giao Công nghệ cao Quốc tế (ILTECH)	T04/2022	VP Khoa Công trình	45
19	Hội thảo: “Hiện đại hóa công tác quản lý khai thác hệ thống thiết bị báo hiệu hàng hải” – Phối hợp với hãng phao Mobilis, CH Pháp	T06/2021	VP Khoa Công trình	37

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
20	Hội thảo: “Ứng dụng công nghệ thép chịu thời tiết trong thi công các công trình xây dựng gần bờ” – phối hợp với Tập đoàn JFE Steel Nhật Bản - Công ty TNHH JFE Steel Việt Nam.	T06/2022	VP Khoa Công trình	30
21	Hội thảo: “Kinh nghiệm quản lý quy hoạch tại Khu công nghiệp Deep C” – phối hợp thực hiện với BQL Khu công nghiệp Deep C	T08/2021	Báo cáo trực tiếp tại P.911 A6 và livestream trên google meet	60
22	Hội thảo trực tuyến: “Các giải pháp công nghệ tiên tiến phục vụ công tác khảo sát công trình biển và công nghệ radar giao thoa mặt đất” – phối hợp với Công ty TNHH Chuyển giao Công nghệ cao Quốc tế (ILTECH)	T04/2022	Trực tuyến tại P.911 A6 Đại học Hàng hải Việt Nam	40
23	Hội thảo: “Hiện đại hóa công tác quản lý khai thác hệ thống thiết bị báo hiệu hàng hải” - Hãng phao Mobilis của Pháp trình bày	T06/2021	901 A6 Đại học Hàng hải Việt Nam	30
24	Hội thảo: " Quy chuẩn Việt Nam QCVN 06:2021/BXD về An toàn cháy cho nhà và công trình".- Phối hợp với Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng.	11/2021	P 901 A6 Trường ĐH Hàng hải VN	30 người
25	Hội thảo: "Ứng dụng BT ứng suất trước vào công trình XD".- Phối hợp với Công ty CP Tư vấn &XD Hải Thành	05/2022	P 901 A6 Trường ĐH Hàng hải VN	40 người
26	Hội thảo: “Giới thiệu công nghệ thi công MSS - thi công cầu BTCT trên ván khuôn trượt tại dự án Vành đai 2 nối liền giữa Times City và Royal City, Hà Nội” phối hợp với Ban Điều hành DA VD2 – Hà Nội	05/2022	P 902 A6 Trường ĐH Hàng hải VN	30 người
27	Hội thảo: “Ứng dụng công nghệ thép chịu thời tiết trong thi công các công trình xây dựng gần bờ” – phối hợp với Tập đoàn JFE Steel Nhật Bản	06/2022	P 901 A6 Trường ĐH Hàng hải VN	40 người

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
	- Công ty TNHH JFE Steel Việt Nam.			
28	Đào tạo ngắn hạn Nội thất nhà ở. Thiết kế - Thi công – Phần chương trình đào tạo	4/2022	P 904 A6 Trường ĐH Hàng hải VN	30 người
29	Đào tạo ngắn hạn Nội thất nhà ở. Thiết kế - Thi công – Phần ý kiến Chuyên gia và doanh nghiệp	06/2022	P 904 A6 Trường ĐH Hàng hải VN	30 người
30	Hội thảo khoa học cấp khoa lần 1	Tháng 11/2021	phòng 507, tầng 5, nhà A6	44
31	Hội thảo khoa học cấp khoa lần 2	Tháng 03/2022	phòng 507, tầng 5, nhà A6	44
32	Hội thảo Khoa học cấp Khoa	6/2021	Văn Phòng Khoa Đóng tàu	Toàn bộ giảng viên Khoa
33	Hội nghị nghiệm thu đề tài NCKH cấp Trường	6/2021	Văn Phòng Khoa Đóng tàu	Toàn bộ giảng viên Khoa
34	Hội thảo CDIO cấp bộ môn	03/2022	Nhà A6	8
35	Chào mừng kỷ niệm 66 năm thành lập trường	9:00 ngày 28/3/2022	Nhà A6B	25
36	Hội nghị nghiệm thu đề tài NCKH cấp trường của sinh viên	Tháng 4/2022	Nhà A6B	20
37	Hội nghị nghiệm thu đề tài NCKH cấp trường của giảng viên	8:00 ngày 31/5/2022	Nhà A6B	28
38	Tọa đàm các chuyên đề cho sinh viên chuyên ngành Điều khiển tàu biển và Khai thác Máy tàu biển	21/10/2021	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	01 khách mời/buổi cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và SV chuyên ngành Điều khiển tàu biển và Khai thác Máy tàu biển
39	Tọa đàm chuyên đề cho sinh viên chuyên ngành Điện tự động công nghiệp	21/10/2021	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	01 khách mời cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và toàn thể sinh viên chuyên ngành Điện tự động công nghiệp
40	Tọa đàm các chuyên đề cho sinh viên chuyên ngành Kinh tế vận tải biển	24/3/2022	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	02 khách mời cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và toàn thể SV chuyên

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
				ngành Kinh tế vận tải biển
41	Tọa đàm các chuyên đề cho sinh viên chuyên ngành Kinh tế ngoại thương	24/3/2022	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	02 khách mời cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và toàn thể SV chuyên ngành Kinh tế ngoại thương
42	Tọa đàm chuyên đề cho sinh viên chuyên ngành Điện tự động công nghiệp	07/4/2022	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	02 khách mời cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và toàn thể sinh viên chuyên ngành Điện tự động công nghiệp
43	Tọa đàm chuyên đề cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ thông tin	07/4/2022	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	02 khách mời cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và toàn thể SV chuyên ngành Công nghệ thông tin
44	Nghiệm thu Đề tài NCKH sinh viên cấp cơ sở năm học 2021-2022 chuyên ngành Kinh tế vận tải biển và Kinh tế ngoại thương của Viện Đào tạo chất lượng cao	06/4/2022	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	10 thành viên Hội đồng nghiệm thu, 09 nhóm SV tham gia báo cáo cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và các SV quan tâm
45	Nghiệm thu Đề tài NCKH sinh viên cấp cơ sở năm học 2021-2022 chuyên ngành Điện tự động công nghiệp – Công nghệ thông tin của Viện Đào tạo chất lượng cao	07/4/2022	Nhà A4, Trường ĐHHHVN	05 thành viên Hội đồng nghiệm thu, 04 nhóm SV tham gia báo cáo cùng cán bộ, giảng viên Viện ĐTCLC và các SV quan tâm
46	Hội thảo khoa học cấp khoa lần 1: Các phương pháp nâng cao tính khách quan và phân loại trong kiểm tra đánh giá môn học.	Tháng 01/2023	Hội thảo trực tuyến: https://meet.google.com/nnd-rtab-kbq	30
47	Hội thảo khoa học cấp khoa lần 2: Ứng dụng công nghệ và tài nguyên trực tuyến trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy.	Tháng 03/2023	Hội thảo trực tuyến: https://meet.google.com/nnd-rtab-kbq	30

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Nghiên cứu tự động cập cầu tàu với sự hỗ trợ của tàu lai sử dụng các bộ điều khiển mạng thần kinh nhân tạo	TS. Nguyễn Văn Sướng ThS. Phạm Văn Luân ThS. Phạm Quang Thủy		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Đề tài đề xuất 02 bộ điều khiển mạng thần kinh để điều khiển tàu cập cầu với sự hỗ trợ của tàu lai. Hệ thống đề xuất sử dụng các tham số khoảng cách đến cầu để điều khiển tàu thay vì các tham số vị trí và hướng tàu, do đó phù hợp với thực tế hơn so với các nghiên cứu trước đây. Hơn nữa, việc sử dụng tàu lai sẽ đảm bảo an toàn hàng hải trong quá trình cập cầu tự động hơn so với trường hợp không có tàu lai
2	Nghiên cứu điều khiển động lực học thích nghi hệ thống định vị động tàu thủy có tính đến yếu tố ngoại cảnh	TS. Nguyễn Quang Duy ThS. Lê Quang Vinh		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển hệ thống định vị động tàu thủy dựa trên phương pháp điều khiển động lực học thích nghi, nhằm mục đích nghiên cứu ra bộ điều khiển định vị động tàu thủy giúp cho việc định vị và giữ hướng được thuận lợi và dễ dàng hơn, đặc biệt khi tàu thuyền hoạt động ở những khu vực xa bờ, chịu ảnh hưởng của điều kiện ngoại cảnh, khi mà những phương pháp định vị truyền thống như buộc dây, thả neo gần như không còn tác dụng, giúp tăng tính an toàn và mang lại hiệu quả kinh tế cao;
3	Nghiên cứu phát triển mô hình mô phỏng quá trình chuyển động và phân tách của màng dầu trên biển dựa trên thuật toán phân chia điểm Poisson.	TS. Đỗ Văn Cường ThS. Trần Gia Ninh ThS. Nguyễn Lê Kim Phúc		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Đề tài sẽ xây dựng một mô hình mô phỏng quá trình di chuyển và phân tách màng dầu trên biển dựa trên thuật toán phân chia điểm Poisson. Thuật toán Poisson vào mô hình tràn dầu là một phương pháp mới lần đầu tiên được áp dụng ở trong nước và trên thế giới. Ngoài ra, mô hình còn có thể mô phỏng

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						được quá trình màng dầu trôi dạt và va chạm vào các đảo hoặc cấu trúc nổi di động khác trên biển.
4	Xây dựng các tham số của mô hình Grey trong dự báo nguồn nhân lực thuyền viên Việt Nam	TS. Đặng Đình Chiến		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Dựa trên số liệu thống kê của cục Hàng hải về số lượng thuyền viên Việt Nam bao gồm Sỹ quan quản lý, Sỹ quan vận hành, Thủy thủ và thợ máy trong giai đoạn 2011-2018, tác giả áp dụng mô hình dự đoán Grey để đưa ra số liệu dự báo về số lượng thuyền viên đến năm 2025
5	Nghiên cứu quyết định hình phạt đối với tội phạm trong lĩnh vực hàng hải	TS. Lương Thị Kim Dung ThS. Bùi Hưng Nguyên CN. Nguyễn Việt Hà		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Mục tiêu của đề tài là đề xuất xây dựng được hệ thống các giải pháp đồng bộ từ hoàn thiện pháp luật đến các giải pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quyết định hình phạt đối với tội phạm trong lĩnh vực hàng hải.
6	Nghiên cứu điều kiện áp dụng phép chiếu xây dựng hải đồ đi biển	TS. Nguyễn Thái Dương		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Yêu cầu cơ bản của hải đồ đi biển và việc lựa chọn phép chiếu xây dựng hải đồ đi biển; - Nguyên lý phép chiếu Transverse Mercator và đánh giá mức độ biến dạng của phép chiếu - Cơ sở lý thuyết và thực tiễn của phương pháp dẫn tàu khi sử dụng hải đồ Transverse Mercator
7	Nghiên cứu phương pháp xác định điểm nóng giao thông trong khu vực có mật độ tàu thuyền lớn bằng hệ số nguy hiểm mới	TS. Lương Tú Nam		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Mục tiêu xây dựng hệ số nguy hiểm mới để phát hiện ra những điểm nóng giao thông trong khu vực luồng hẹp có mật độ tàu thuyền qua lại lớn. Hệ số này có thể thay đổi theo thời gian thực, dự đoán được vị trí có thể xảy ra tai nạn đâm va giữa nhiều tàu. Hệ số này có hiệu quả và độ chính xác cao, có thể áp dụng cho các trạm VTS để điều tiết giao thông.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
8	Nghiên cứu đánh giá về chuyển đổi số trong lĩnh vực hàng hải	PGS.TS. Nguyễn Mạnh Cường TS. Phan Văn Hưng		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Mục tiêu là phân tích toàn diện dựa trên 130 tài liệu khoa học liên quan, đánh giá toàn diện về động lực chuyển đổi số, các yếu tố thành công và rào cản đối với quá trình số hoá và chuyển đổi số hiện nay. Nghiên cứu này nhằm xác định các yếu tố thành công, động lực và rào cản đối với chuyển đổi số có thể được áp dụng cho bối cảnh của ngành hàng hải Việt Nam.
9	Đề xuất các giải pháp thúc đẩy quyền công đoàn của thuyền viên tại các công ty vận tải biển trong bối cảnh Việt Nam tham gia Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTTP).	TS. Nguyễn Thành Lê ThS. Nguyễn Đình Thúy Hương ThS. Nguyễn Tuấn Anh.		Từ 11/2021 đến 04/2022	10 triệu đồng	Nghiên cứu nhằm chỉ ra những thách thức mà Hiệp định CPTTP đặt ra đối với lĩnh vực quyền công đoàn mà còn chỉ ra được khó khăn đối với ngành hàng hải khi Việt Nam thi hành những cam kết về quyền công đoàn. Dựa theo các phân tích số liệu sẽ phân tích định hướng các khó khăn mà ngành hàng hải gặp phải khi triển khai cam kết về quyền công đoàn của Việt Nam với cộng đồng các quốc gia thành viên của CPTTP và đi vào trọng tâm chính của nghiên cứu là đề xuất các giải pháp, dựa trên cơ sở dữ liệu đã thu thập và phân tích.
10	Nghiên cứu ứng dụng IoT xây dựng thí điểm hệ thống quản lý sử dụng năng lượng trên tàu thủy để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên tàu.	PGS.TS. Trần Hồng Hà		2019-2020	350	Hệ thống quản lý sử dụng năng lượng
11	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo Robot song song sáu bậc tự do tạo dao động sóng biển phục vụ đào tạo và huấn luyện hàng hải.	TS. Phạm Văn Triệu		2019-2020	550	Mô hình Robot song song sáu bậc tự do tạo dao động sóng biển

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
12	Nghiên cứu các giải pháp khai thác nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên tàu thủy đáp ứng chỉ số EEOI phụ lục VI, công ước MARPOL 73/78.	TS. Nguyễn Trí Minh		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
13	Nghiên cứu xây dựng phần mềm tính toán định mức tiêu thụ nhiên liệu động cơ diesel chính khi có xét đến ảnh hưởng của tình trạng vỏ tàu, chân vịt và điều kiện khai thác.	PGS.TS. Nguyễn Huy Hào		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
14	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu dùng làm nguồn tham chiếu cho thiết kế tàu cung ứng dịch vụ giàn khoan – PSV.	ThS. Nguyễn Anh Việt		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
15	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống thử chức năng bảo động và bảo vệ áp suất dầu bôi trơn cho động cơ diesel lai máy phát điện Daihatsu 8GK-20 tại Trung tâm thực hành thí nghiệm Máy tàu – Khoa Máy tàu biển	PGS.TS. Trương Văn Đạo		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
16	Xây dựng mô hình hệ thống điều khiển quá trình đốt nhiên liệu cho nồi hơi phục vụ giảng dạy và sản xuất theo hướng vừa học vừa làm cho cán bộ và sinh viên ngành máy tàu biển trong thời đại công nghiệp hoá	PGS. TS. Nguyễn Hồng Phúc		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí GTVT
17	Nghiên cứu tối ưu hóa chỉnh định tham số PID của bộ điều tốc động cơ diesel tàu thủy dựa trên giải thuật di truyền	ThS. Mai Thế Trọng		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
18	Nghiên cứu xây dựng hệ thống đo, giám sát năng lượng và chuẩn đoán sự cố cho máy nén khí trên tàu biển	PGS.TS. Trần Hồng Hà		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
19	Đánh giá mài mòn piston bơm cao áp động cơ diesel khi làm việc với dầu MDO và hỗn hợp MDO - dầu thực vật.	TS. Lưu Quang Hiệu		2020-2021	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
20	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống quản lý và giám sát lượng nhiên liệu trong các két sử dụng công nghệ Radar phục vụ công tác thu thập và báo cáo tiêu thụ nhiên liệu trên tàu biển	PGS.TS. Trần Hồng Hà TS. Đặng Thanh Tùng ThS. Ng Kim Anh ThS. Trần Thị Lan; TS. Vương Đức Phúc; ThS. Đỗ Thị Hiền TS. Ng Lan Hương TS. Ng Văn Tiến; TS. Nguyễn Trung Cường		2021-2022	250	Hệ thống quản lý sử dụng năng lượng
21	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và thử nghiệm bộ điều khiển thích nghi mạng nơ ron cho công trục sử dụng trong các nhà máy đóng tàu	TS. Phạm Văn Triệu TS. Lưu Quang Hiệu TS. Đặng Thanh Tùng ThS. Hoàng Thanh Thủy ThS. Ng Văn Bách ThS. Lê Đình Nghiêm ThS. Ng Văn Ngọc ThS. Bùi Quang Thuật ThS. Phạm Hoàng Nghĩa ThS. Đình Vương Quý		2021-2022	500	Bộ điều khiển thích nghi mạng nơ ron cho công trục sử dụng trong các nhà máy đóng tàu
22	Tính toán định tâm hệ trục tàu thủy bằng phương pháp phần tử hữu hạn	Lê Đình Dũng Phạm Xuân Dương Cao Đức Thiệp		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
23	Nghiên cứu ảnh hưởng của lưu huỳnh trong nhiên liệu và tải động cơ tới sự phát thải hạt của động cơ diesel tàu thủy	Lưu Quang Hiệu Tô Trọng Hiền Trần Thế Nam		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
24	Nghiên cứu thiết kế hệ thống đo và giám sát rung động của động cơ lai bơm để dự báo các hư hỏng	Trần Hồng Hà Đỗ Thị Hiền		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
25	Sử dụng bộ lọc kalman để lọc nhiễu khi đo mức nhiên liệu trong két trên tàu bằng cảm biến radar	Đỗ Thị Hiền Trần Thế Nam Trần Hồng Hà		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
26	Điều khiển công trục 3D dựa trên bộ điều khiển trượt bậc phân số	Phạm Văn Triệu Đặng Văn Trọng		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
27	Điều khiển bám quỹ đạo dựa trên bộ điều khiển bền vững cho tàu thủy	Phạm Văn Triệu Đặng Văn Trọng		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
28	Ảnh hưởng của tổ chức vật liệu đến cơ tính lớp phủ Ni-Cr trong nghiên cứu phục hồi trục khuỷu động cơ tàu thủy	Trần Thế Nam Phạm Quốc Việt Đỗ Văn Đoàn		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
29	Nghiên cứu chế tạo thiết bị đo giám sát các thông số nước thải từ xa ứng dụng công nghệ IOT	Vũ Xuân Hậu Vũ Văn Mừng Vũ Đức Anh		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
30	Thiết kế bộ điều khiển trượt với cách tiếp cận hàm mũ cho cầu trục 3D	Phạm Văn Triệu Mai Thế Trọng Đặng Văn Trọng		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
31	Xác định công thức hồi quy cho các thông số kỹ thuật chính của tàu cung ứng dịch vụ giàn khoan dựa trên dữ liệu đăng ký tàu	Nguyễn Anh Việt Bùi Thị Hằng		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
32	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thử nghiệm hệ thống hoàn lưu khí thải động cơ HANSHIN 6LU32	Nguyễn Đại An Đặng Văn Uy Nguyễn Huy Hào		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
33	Nghiên cứu giảm thiểu ô xít lưu huỳnh (SOX) trong khí xả động cơ diesel tàu thủy bằng tháp lọc ướt hệ thống kín	Phạm Xuân Dương Trần Thế Nam		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
34	Nghiên cứu thử nghiệm sử dụng nhiên liệu nhũ tương để giảm phát thải khí NOx trong động cơ diesel tàu thủy	Đặng Văn Uy Nguyễn Đại An Nguyễn Huy Hào		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
35	Nghiên cứu hệ thống giám sát nhiên liệu trên tàu biển ứng dụng công nghệ IOT	Trần Thế Nam Trần Hồng Hà Trần Thị Lan Trần Hợp		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
36	Chọn vùng vòng quay làm việc của trục chân vịt tàu thủy	Nguyễn Ngọc Hoàng Nguyễn Trí Minh		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
37	Bài toán động học thuận của robot dây song song	Phạm Đình Bá Cao Ngọc Vi Trương Tiến Phát		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
38	Nghiên cứu, ứng dụng bộ điều khiển PID khí nén tàu thủy	Nguyễn Ngọc Hoàng Đỗ Thị Hiền		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
39	Nghiên cứu sử dụng cảm biến đo mức bằng sóng radar để đo mức nhiên liệu trên tàu biển	Trần Hồng Hà Nguyễn Văn Tiến Vũ Xuân Hậu		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
40	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm đầu rung bằng hợp kim nhôm cho máy khuấy siêu âm	Trần Thế Nam, Lê Đăng Khánh		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí KHCNHH
41	Nghiên cứu quá trình làm sạch khí thải tàu thủy sử dụng công nghệ nước tĩnh	TS. Lưu Quang Hiệu Ths Tô Trọng Hiền TS. Trần Thế Nam		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí GTVT
42	Chiến lược kiểm soát quỹ đạo cho tàu thủy dựa trên cấu trúc điều khiển tầng và bộ quan sát nhiễu có độ lợi cao	TS. Phạm Văn Triệu KS. Đặng Văn Trọng		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí GTVT
43	Nghiên cứu giải pháp đề tái sử dụng bộ làm kín cơ khí của bơm nước biển làm mát máy phụ trang bị trên tàu huấn luyện VMU - Việt Hàn	PGS.TS. Trương Văn Đạo		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí GTVT

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
44	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm máy hòa trộn nhiên liệu ứng dụng công nghệ siêu âm	TS. Lê Đăng Khánh TS. Nguyễn Tuấn Anh TS. Trần Thế Nam		2021-2022	10	Bài báo đăng trên tạp chí GTVT
45	Nonsingular fractional-order integral fast-terminal sliding mode control for underactuated shipboard cranes	Hoang Manh Cuong Nguyen Van Thai Pham Van Trieu Hoang Quoc Dong Tran The Nam Tran Xuan Viet Luong Cong Nho Le Anh Tuan		2021-2022	50	ISI/SCIE
46	Effects of the uncertain factors impacting on the fuel oil consumption of sea ocean-going vessels based on the hybrid multi criteria decision making method	Tran Tien Anh		2021-2022	50	ISI/SCIE
47	Comparative analysis on the fuel consumption prediction model for bulk carriers from ship launching to current states based on sea trial data and machine learning technique	Tran Tien Anh		2021-2022	50	ISI/SCIE
48	Auto-Detection of Hidden Corrosion in an Aircraft Structure by Electromagnetic Testing: A Machine-Learning Approach	Minh huy Le Van Su Luong Dang Khoa Nguyen Dang-Khanh Le (MTB) Jinyi Lee		2021-2022	45	Scopus /SCIE
49	Design of a high-sensitivity device for detecting weak magnetic fields	Dao Trong Vinh Le Dang Khanh Le Minh Huy Nguyen Dang Khoa Luong Van Su		2021-2022	10	ACI/ Tạp chí chuyên ngành

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
50	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống điều khiển và kiểm soát thải dầu trên tàu dầu	Hoàng Đức Tuấn Nguyễn Hữu Quyền Đào Quang Khanh Đặng Đình Phúc Phạm Minh Thảo Lê Thị Thanh Tâm Đoàn Hữu Khánh Nguyễn Thanh Vân Nguyễn Văn Hùng Lê Văn Tâm		01/2022-03/2023	600.000.000 đồng	Hệ thống điều khiển và kiểm soát thải dầu, sẽ điều khiển quá trình thải dầu từ két đáy tàu, két dẫn tàu và két chứa dầu bẩn với tỷ lệ nồng độ dầu trong nước theo quy định, đồng thời giám sát khối lượng thải dầu theo tốc độ tàu, theo khối lượng hàng hóa, ghi lại vị trí tọa độ, tốc độ tàu và lưu trữ dữ liệu theo qui định của tổ chức hàng hải thế giới.
51	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm hợp kim đồng trên cơ sở hợp kim hóa Ni và Sn có giá thành thấp, độ bền, độ đàn hồi và dẫn điện cao dùng cho thiết bị điện trên tàu thủy nhằm thay thế hàng nhập khẩu	Chủ nhiệm: TS. Ng Dương Nam ThS. Trịnh Thị Phương Lan ThS. Ng Văn Bách -ThS. Vũ Việt Quyền -ThS. Bùi Thị Phương Mai -KS. Lê Đình Nghiêm -ThS. Phạm Hoàng Nghĩa -ThS. Lê Thị Nhung -ThS. Vũ Thu Trang		bắt đầu từ tháng 01/01/2020 kết thúc 31/03/2021	450 triệu đồng	Chế tạo hai mác hợp kim Cu-Ni-Sn đảm bảo tính chất và yêu cầu đặt ra; có thể áp dụng cho một số sản phẩm trong thiết bị điện trên tàu thủy. Kết quả nghiệm thu đạt loại xuất sắc
52	Nghiên cứu chế tạo thiết bị thoát hiểm khẩn cấp trên tàu biển được làm bằng vật liệu composít thay thế hàng nhập khẩu	Chủ nhiệm; ThS. Trần Thị Thanh Vân ThS. Vũ Thu Trang TS. Ng Tiến Dũng ThS. Ng Mạnh Nền -ThS. Phạm Hoàng Nghĩa -ThS. Phạm Huy Tùng -ThS. Lê Thị Nhung -ThS. Bùi Sĩ Hoàng -KS. Lê Đình Nghiêm -PGS.TS. Trần Ngọc Thanh		bắt đầu từ tháng 01/01/2020 kết thúc 31/03/2021	400 triệu đồng	Chế tạo 01 thiết bị thoát hiểm khẩn cấp trên tàu làm từ vật liệu composít đáp ứng được các yêu cầu đặt ra. Kết quả nghiệm thu đạt loại xuất sắc

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
53	Chế tạo thử nghiệm cụm thiết bị thăm đa năng áp dụng trong việc chế tạo các chi tiết đòi hỏi độ bền cao của xe nâng và cần cẩu sử dụng tại cảng, nhằm giảm giá thành và nội địa hóa sản phẩm	<p>Chủ nhiệm: TS. Nguyễn Lan Hương, -Châu Minh Quang -ThS. Lê Thị Minh Phương - ThS. Phạm Thị Yên - ThS. Nguyễn Thị Xuân Hương -ThS. Bùi Thị Diệu Thúy - ThS. Phạm Đức Tập</p>		bắt đầu từ tháng 01/01/2020 kết thúc 31/03/2021	450 triệu đồng	Chế tạo 01 cụm thiết bị thăm đa năng. Kết quả nghiệm thu đạt loại xuất sắc
54	Mô hình hóa và điều khiển robot dây song song (CDPR)	TS. Phạm Đình Bá ThS. Nguyễn Đình Khiêm		12/2020-06/2021	10 triệu	Phát triển bộ điều khiển kiểm soát vị trí khâu thao tác của robot
55	Nghiên cứu chế tạo và điều khiển bám quỹ đạo đối ví cánh tay robot 6 bậc tự do	ThS. Nguyễn Đức Sang ThS. Nguyễn Đình Khiêm		12/2020-06/2021	15 triệu	Sản phẩm của đề tài là cánh tay robot 6 bậc tự do tự động chuyển động bám theo quỹ đạo cho trước
56	Phương pháp thiết kế đa tỉ lệ của vật liệu xốp sử dụng các thành phần hình học thích nghi	TS. Hoàng Văn Nam ThS. Nguyễn Mạnh Nền TS. Phạm Văn Triệu		2020-2021	100 triệu	1 Bài báo ISI Q1, Code
57	Mô hình hóa và điều khiển robot di động với cơ cấu lái sử dụng ba bánh xe đa hướng	TS. Phạm Đình Bá TS. Phan Văn Dương		11/2021-04/2022	10 triệu	Xây dựng mô hình toán học (động học và động lực học) và thiết kế bộ điều khiển robot bám quỹ đạo
58	Nghiên cứu chế tạo cánh tay robot 4 bậc tự do cỡ nhỏ điều khiển qua Internet	ThS. Nguyễn Đức Sang ThS. Nguyễn Đình Khiêm		11/2021-04/2022	15 triệu	Chế tạo được mô hình cánh tay robot cỡ nhỏ với tải trọng tối đa 300 gram; Có 2 chế độ điều khiển: Offline qua phím bấm và màn hình hoặc Online qua Web
59	Nghiên cứu biện pháp chống ùn tắc tại khu vực công cảng cạn, áp dụng cho ICD Tân Cảng Đình Vũ	TS. Nguyễn Minh Đức		Từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 5 năm 2022	10	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý thuyết về ICD và lý thuyết xếp hàng - Đánh giá thực trạng và dự báo lưu lượng phương tiện qua khu vực công ICD Tân Cảng Hải Phòng - Xây dựng mô hình, tính toán và đề xuất phương án giảm tắc

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						nghe, đáp ứng yêu cầu về dịch vụ khách hàng của đơn vị
60	Nghiên cứu tình hình xả thải khí CO ₂ và sử dụng năng lượng của các cảng container tại Hải Phòng	ThS. Huỳnh Tất Minh Ths. Phan Minh Tiến		Từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 06 năm 2022	10	của việc phát triển cảng biển xanh, bền vững trong chiến lược phát triển kinh tế biển của Hải Phòng nói riêng và Việt Nam nói chung. - Nghiên cứu lượng phát thải CO ₂ và tình hình sử dụng năng lượng tại các cảng container chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng. - Đánh giá và xác định các nhân tố ảnh hưởng lớn tới kết quả thu được, tạo tiền đề cho chiến lược phát triển cảng biển xanh, bền vững tại Hải Phòng.
61	Tìm hiểu các xu hướng nghiên cứu về cảng biển thông minh, áp dụng phương pháp phân tích trắc lượng thư mục	TS. Phạm Thị Yến ThS. Nguyễn Thị Hương Giang		Từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 4 năm 2022	20	Nghiên cứu tổng hợp các nghiên cứu về cảng biển thông minh trên nguồn dữ liệu SCOPUS và Web of Science. Nghiên cứu áp dụng phương pháp phân tích trắc lượng thư mục (bibliometrics) để hệ thống hoá các xu hướng nghiên cứu hiện tại và phát hiện hướng nghiên cứu mới
62	Áp dụng nghiên cứu định lượng trong mô hình dự báo các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp và trung gian đến chiến lược liên kết hợp tác ngang (horizontal cooperation) giữa các doanh nghiệp logistics nhằm gia tăng lợi thế cạnh tranh.	TS. Lê Sơn Tùng ThS. Nguyễn Bích Ngọc		Từ tháng 1 năm 2022 đến tháng 07 năm 2022	20	+ Đánh giá tổng quan về cơ sở lý luận về lý thuyết lợi thế cạnh tranh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. + Đánh giá tổng quan về cơ sở lý luận về chiến lược hợp tác kinh doanh, các loại chiến lược kinh doanh. + Xây dựng cơ sở lý luận, mô hình dự

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						báo các nhân tố trực tiếp, nhân tố trung gian tác động đến chiến lược hợp tác ngang giữa các doanh nghiệp logistics, góp phần làm gia tăng lợi ích và lợi thế cạnh tranh cho các bên tham gia.
63	Nghiên cứu xây dựng mô hình dự báo các nhân tố tác động làm gia tăng hoạt động logistics thu hồi cho các doanh nghiệp Việt Nam, góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và giảm lượng phế thải ra môi trường.	ThS. Hàn Huyền Hương TS. Lê Sơn Tùng		Từ tháng 1 năm 2022 đến tháng 07 năm 2022	20	+ Đánh giá tổng quan về cơ sở lý luận về hoạt động logistics thu hồi + Đánh giá tổng quan về cơ sở lý luận về các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động logistics thu hồi. + Nghiên cứu, xây dựng mô hình dự báo các nhân tố tác động làm gia tăng hoạt động logistics thu hồi ở Việt Nam hiện nay, góp phần làm tăng hiệu quả hoạt động tại các doanh nghiệp này, đồng thời giảm lượng phế phẩm, rác thải ra môi trường, và bảo vệ môi trường bền vững.
64	Mô hình phát triển cảng sinh thái tại Đài Loan, Mỹ, Châu Âu và bài học cho cảng Hải Phòng.	ThS. Bùi Thị Thùy Linh TS. Hoàng Thị Lịch		Từ tháng 12 năm 2021 đến tháng 5 năm 2022	20	- So sánh các mô hình phát triển cảng sinh thái tại Đài Loan, Mỹ và châu Âu. - Tìm hiểu thực trạng phát triển cảng biển tại Hải Phòng. - Đề xuất phương hướng phát triển cảng sinh thái tại cảng Hải Phòng.
65	Nghiên cứu ứng dụng máy đo sâu hai tần đơn tia MKIII và thiết bị rà quét side scan sonar 4125 để khảo sát thành lập bản đồ địa hình ở vùng nước nông.	Chủ nhiệm: ThS Nguyễn Trọng Khuê Tham gia: KS. Phạm Khánh Duy		11/2021 - 04/2022	10 triệu đồng	Đề tài đề xuất giải pháp công nghệ cho công tác khảo sát thành lập bản đồ địa hình ở vùng nước nông hiện nay. Góp phần nâng cao chất lượng các sản phẩm, rút ngắn thời gian thi công hoặc giảm kinh

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	Mã đề tài: DT21-22.62.					phí đầu tư thiết bị ban đầu cũng như chi phí trong quá trình khảo sát.
66	Nghiên cứu ứng dụng dữ liệu ảnh vệ tinh đa phổ xây dựng bản đồ địa hình đáy biển. Mã đề tài: DT21-22.64.	Chủ nhiệm: TS Trần Đức Phú Tham gia: ThS. Đỗ Hồng Quân, ThS. Nguyễn Trọng Khuê		11/2021 - 04/2022	20 triệu đồng	Đề tài nghiên cứu công nghệ viễn thám, ảnh vệ tinh đa phổ và ứng dụng các kỹ thuật phân tích dữ liệu để trích xuất đường bờ và độ sâu phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu bản đồ địa hình đáy biển. Trên cơ sở kết quả đạt được, đề tài đánh giá kết quả phân tích dữ liệu và đề xuất sử dụng kỹ thuật phân tích ảnh vệ tinh đa phổ vào xây dựng cơ sở dữ liệu bản đồ địa hình đáy biển.
67	Nghiên cứu lập trình thiết kế thiết bị thu thập dữ liệu điều khiển tàu phục vụ cho các nghiên cứu chuyên độngtàu chạy trên luồng Mã đề tài: DT21-22.69.	Chủ nhiệm: TS Nguyễn Xuân Thịnh ThS. Đoàn Thế Mạnh		11/2021 - 04/2022	10 triệu đồng	Đề tài thiết lập các đoạn mã lập trình ứng dụng vào việc chế tạo hệ thống thiết bị để kết nối bộ dữ liệu từ việc hành hải của một con tàu trên thiết bị mô phỏng và trích xuất dữ liệu điều khiển tàu lên máy tính phục vụ cho các mục tiêu nghiên cứu khác nhau về tàu.
68	Nghiên cứu ảnh hưởng kích thước gờ tiêu năng của công trình gia cố bờ biển dạng mái nghiêng đến chiều cao sóng leo	PGS. TS Đào Văn Tuấn		10/2020-9/2021	20.000.000 VNĐ	Phân tích ảnh hưởng kích thước gờ tiêu năng của công trình gia cố bờ biển dạng mái nghiêng đến chiều cao sóng leo
69	Nghiên cứu và đề xuất giải pháp sử dụng phụ gia hóa học để xử lý đất nhiễm mặn tại chỗ làm nền đường giao thông nông thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng	TS. Nguyễn Thị Diễm Chi		10/2021-05/2022	20.000.000 VNĐ	Đề xuất giải pháp sử dụng phụ gia hóa học để xử lý đất nhiễm mặn tại chỗ làm nền đường giao thông nông thôn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
70	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật phá chân không trong mô phỏng số đập tràn kiểu xi phong điều khiển lưu lượng xả lũ hồ chứa nước	TS. Phạm Văn Khôi		10/2021-05/2022	20.000.000 VNĐ	Ứng dụng kỹ thuật phá chân không trong mô phỏng số đập tràn kiểu xi phong điều khiển lưu lượng xả lũ hồ chứa nước
71	Nghiên cứu, thiết kế, xây dựng hệ thống quản lý, giám sát sinh viên khi thi cử và học tập trên lớp bằng nhận diện khuôn mặt sử dụng kỹ thuật học sâu (deep learning) phục vụ công tác đào tạo	TS Hồ Thị Hương Thơm, ThS. Nguyễn Kim Anh, TS. Ng Hữu Tuân, TS. Ng Trung Đức, TS. Ng Duy Trường Giang, ThS. Trịnh Thị Ngọc Hương, ThS. Ng Hoàng Thùy Trang, ThS. Ng Thế Cường		11/2020-12/2021	250.000.000	01 hệ thống quản lý, giám sát sinh viên khi thi cử và học tập trên lớp bằng nhận diện khuôn mặt sử dụng kỹ thuật học sâu (deep learning) phục vụ công tác đào tạo
72	Phát hiện lỗi đi sai làn đường của phương tiện giao thông dựa trên deep learning	TS. Nguyễn Duy Trường Giang ThS. Nguyễn Hạnh Phúc		11/2021-4/2022	10.000.000	- Phần mềm phát hiện lỗi đi sai làn đường của phương tiện giao thông dựa trên Deep learning. - 01 bài báo khoa học trên tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc danh mục Tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư liên ngành Giao thông vận tải tính điểm theo quy định và báo cáo tổng kết kết quả nghiên cứu.
73	Nghiên cứu áp dụng trí tuệ nhân tạo trong điều khiển phương tiện bay không người lái	ThS. Phạm Trung Minh KS. Lã Xuân Anh ThS. Nguyễn Hoàng Thùy Trang		11/2021 - 4/2022	20.000.000	- 01 hệ thống phần mềm cài đặt các thuật toán cho phép thiết bị bay không người lái Tello Edu Drone có khả năng tự điều khiển hoạt động bay. - 02 bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí chuyên ngành theo đúng quy định.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
74	Nghiên cứu WebGis để xây dựng hệ thống thông tin quản lý chất lượng môi trường không khí ở thành phố Hải Phòng	TS. Trần Thị Hương ThS. Bùi Đình Vũ		11/2021 - 4/2022	10.000.000	- Phần mềm quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn thành phố Hải Phòng - 01 bài báo khoa học trên tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc danh mục Tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư Liên ngành Khoa học trái đất - Mô tính điểm theo quy định;
75	Nghiên cứu áp dụng mạng học sâu cho bài toán phát hiện và phân loại phương tiện tham gia giao thông	TS. Lê Quyết Tiến ThS. Trần Đình Vương		11/2021 - 4/2022	10.000.000	- Phương pháp học sâu được áp dụng vào bài toán phát hiện và phân loại phương tiện tham gia giao thông hoạt động chính xác, ổn định có thể áp dụng triển khai theo mô hình thời gian thực. - 01 bài báo công bố khoa học thuộc danh mục tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư liên ngành Giao thông vận tải tính điểm theo quy định và một bản báo cáo tổng kết đề tài.
76	Phân tích đánh giá vai trò của software-defined network và điện toán đám mây trong chuyển đổi số doanh nghiệp	ThS. Phạm Ngọc Duy KS. Nguyễn Trung Quân		11/2021 - 4/2022	10.000.000	- Xây dựng và đánh giá được mô hình thực nghiệm với điện toán đám mây và giải pháp SDN/NFV kết hợp đám mây. - 01 bài báo khoa học trên tạp chí khoa học chuyên ngành thuộc danh mục Tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư liên ngành Kinh tế tính điểm theo quy định.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
77	Đổi mới phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam hiện nay	ThS. Trương Thị Anh Đào ThS. Mai Thị Mên ThS. Phan Văn Chiêm		Từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023	10.000.000	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về phương pháp thảo luận trong dạy học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học theo định hướng phát triển năng lực và thực trạng dạy học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tại Trường đại học Hàng hải Việt Nam. - Đề xuất nguyên tắc và quy trình sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học theo định hướng phát triển năng lực tại Trường đại học Hàng hải Việt Nam hiện nay.
78	Phát triển kinh tế số ở Việt Nam trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0	TS. Trần Hoàng Hải TS. Quách Thị Hà TS. Nguyễn Thị Thanh		Từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023	10.000.000	Nghiên cứu quan hệ sản xuất (quan hệ giữa các chủ thể kinh tế như: Nhà nước, doanh nghiệp, cá nhân ...) trong quá trình phát triển của kinh tế số, xem xét sự phù hợp của các mối quan hệ đó với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, trong cách mạng công nghiệp 4.0 - Nghiên cứu vai trò của quản lý, định hướng của nhà nước đối với sự phát triển nền kinh tế số; cũng như sự tác động của kinh tế số đối với các chủ thể kinh tế: nhà nước, doanh nghiệp, các cá nhân... - Đề xuất một số giải pháp phát triển kinh tế số ở Việt Nam trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
79	Một số quan điểm của Hồ Chí Minh về quyền độc lập và tự do của dân tộc	TS Phan Duy Hòa TS Bùi Quốc Hưng		Từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023	10.000.000	- Khái quát, tổng kết những cơ sở hình thành quan điểm của Hồ Chí Minh về quyền độc lập và tự do của dân tộc. - Phân tích một số quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về quyền độc lập và tự do của dân tộc.
80	Quan điểm của V.I.Lênin và Hồ Chí Minh về chế độ tập trung dân chủ trong Đảng	TS Vũ Phú Dương ThS Mạc Văn Nam ThS Đặng Ngọc Lựu		Từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023	10.000.000	- Phân tích làm rõ các quan điểm của V.I.Lênin về chế độ tập trung dân chủ. - Làm rõ những phát triển mới của Hồ Chí Minh về chế độ tập trung dân chủ.
81	Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam hiện nay	TS. Vũ Thị Duyên ThS. Phạm Thị Thu		Từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023	10.000.000	- Phân tích đặc điểm và thực trạng dạy học môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử Đảng tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam
82	Đánh giá thực trạng nhận thức, hành vi về phân loại rác và sử dụng nhựa một lần của sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam:	TS. Phạm Thị Dương ThS. Đinh Thị Thuý Hằng		2021 – 2022 Đã nghiệm thu	10 triệu VNĐ	Sản phẩm khoa học: Tên công bố: “Khảo sát, đánh giá thực trạng nhận thức, hành vi của sinh viên về thói quen phân loại rác và sử dụng nhựa một lần”
83	Nghiên cứu xử lý chất màu hữu cơ rhodamin B trong nước bằng phương pháp oxi hoá tăng cường trên hệ vật liệu khoáng sét sepiolite có chứa Cu:	TS. Nguyễn Thị Như TS. Phạm Tiến Dũng		2021 – 2022 Đã nghiệm thu	10 triệu VNĐ	Sản phẩm khoa học: - Bài báo: Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ phản ứng và khả năng tái sinh mẫu xúc tác CuO/sepiolite trong phản ứng oxi hoá mất màu rhodamin B - Tạp chí Hoá học và ứng dụng (ISSN: 1859-4069);

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
84	Factors influencing to green customer behavior of gen Z: A study in Haiphong	ThS. Lê Hồng Nhung ThS. Hồ Mạnh Tuyền		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	Sử dụng lý thuyết hành vi hoạch định để xây dựng mô hình nhân tố hành vi tiêu dùng xanh. Thu thập số liệu khách hàng ở Hải Phòng sinh trong khoảng từ 1997 đến 2002 để đảm bảo tính chính xác của mô hình nghiên cứu. Đưa ra một số giải pháp cho chính quyền, công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, tiêu dùng xanh và tiền đề cho các nghiên cứu sau này.
85	Nghiên cứu mối quan hệ giữa nội dung tiếp thị công ích (CRM) với khả năng lan truyền trên môi trường mạng xã hội đối với người tiêu dùng trẻ	ThS. Phan Thị Minh Châu ThS. Đỗ Thanh Tùng		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lý thuyết hóa kết quả các nghiên cứu đã có trong lĩnh vực tiếp thị công ích trên môi trường truyền thông và môi trường mạng xã hội. - Xây dựng mô hình đánh giá hiệu quả của tiếp thị công ích trên môi trường mạng xã hội và tiến hành thực nghiệm với đối tượng là người tiêu dùng trẻ. - Đề xuất các giải pháp mang tính tối ưu hóa nhằm nâng cao hiệu quả tiếp thị tùy theo mục đích và yêu cầu của công ty lẫn tổ chức nhân đạo.
86	Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ Hải Phòng giai đoạn 2023-2030	TS. Hoàng Thị Thuý Phương ThS. Phạm Ngọc Thanh		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	Lý thuyết hóa về năng lực cạnh tranh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. Đánh giá thực trạng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Hải Phòng thông qua kết hợp phân tích định lượng và định tính. Số liệu sơ cấp thu thập thông qua điều tra xã hội học. Sử dụng phần

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						mềm SPSS để tính toán tác động của từng yếu tố đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Hải Phòng. Đề xuất các giải pháp mang tính tối ưu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Hải Phòng giai đoạn 2023-2030
87	Sử dụng mô hình NDEA để nghiên cứu ảnh hưởng của biến đầu ra không kì vọng tới hiệu quả hoạt động tín dụng của các ngân hàng niêm yết Việt Nam giai đoạn 2018-2021	TS. Phùng Mạnh Trung ThS. Nguyễn Văn Hà ThS. Trần Minh Tuấn		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	Lý thuyết hóa hoạt động tín dụng của ngân hàng và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả tín dụng. Xác định và phân tích đặc điểm của biến đầu ra không kì vọng: nợ xấu (non-performing loan) Xây dựng mô hình đánh giá hiệu quả của hoạt động tín dụng có tích hợp các biến đầu ra không kì vọng. Xây dựng thuật toán để giải quyết mô hình. Sử dụng mô hình xây dựng để tính toán hiệu quả của hệ thống ngân hàng Việt Nam trong giai đoạn 2018-2021. Đề xuất các giải pháp mang tính tối ưu hóa nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống.
88	Đo lường chất lượng thông tin Báo cáo tài chính theo chất lượng lợi nhuận của các doanh nghiệp vận tải biển giai đoạn 2019 - 2022	ThS. Đinh Thị Thu Ngân		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	Tổng quan lý thuyết về đo lường chất lượng thông tin trên BCTC và các nhân tố ảnh hưởng. Sử dụng mô hình hồi quy để phân tích thực trạng chất lượng thông tin BCTC của các công ty trong phạm vi nghiên cứu. Đề xuất một số kiến nghị liên quan đến việc nâng cao chất lượng thông tin BCTC của các công ty

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						vận tải biển niêm yết trên TTCK Việt Nam hiện nay.
89	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của du khách với trải nghiệm du lịch ẩm thực (food tour) tại Thành phố Hải Phòng	ThS. Lê Trang Nhung ThS. Nguyễn Thị Hoa		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	Những nội dung chính của đề tài: - Giới thiệu tổng quan về nghiên cứu - Hệ thống hóa lý luận - Mô hình và phương pháp nghiên cứu - Phân tích những nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của du khách đối với trải nghiệm food tour tại thành phố Hải Phòng. - Kết luận và kiến nghị
90	Nghiên cứu sự hồi phục của thị trường lao động, việc làm Việt Nam sau đại dịch Covid 19.	TS. Đỗ Thị Bích Ngọc ThS. Phan Thị Bích Ngọc		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	Lý thuyết hóa các khái niệm về thị trường lao động và các vấn đề liên quan. - Mô tả ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến thị trường lao động Việt Nam. - Thu thập, thống kê, phân tích số liệu phản ánh sự phục hồi của thị trường lao động, việc làm Việt Nam sau đại dịch Covid 19. - Đề xuất những khuyến nghị giúp doanh nghiệp thích ứng tốt hơn với các thay đổi trong thị trường lao động.
91	Chính sách tài chính thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam chuyển đổi số	TS. Vũ Thị Như Quỳnh ThS. Nguyễn Thị Hà		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	- Lý thuyết hóa về chính sách tài chính thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số. - Phân tích, đánh giá kinh nghiệm chuyển đổi số của một số quốc gia trên thế giới thông qua phương pháp nghiên cứu định tính. - Sử dụng phương pháp định tính kết hợp

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
						với phân tích, đánh giá tổng hợp để chỉ ra các yếu tố tác động của chuyển đổi số đến doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam. Đề xuất, khuyến nghị chính sách tài chính thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số của các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.
92	Nghiên cứu giải pháp áp dụng các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) tại các doanh nghiệp Việt Nam	ThS. Nguyễn Minh Trang ThS. Bùi Thanh Tùng		11/2022 – 04/2023		- Nội dung của các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế IFRS và so sánh sự khác biệt với các chuẩn mực kế toán hiện hành tại Việt Nam (VAS) - Chỉ ra những khó khăn của các doanh nghiệp tại Việt Nam khi thực hiện chuyển đổi từ chuẩn mực VAS sang các chuẩn mực quốc tế IFRS - Đề xuất các giải pháp nâng cao khả năng áp dụng các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế IFRS tại các doanh nghiệp Việt Nam.
93	Nghiên cứu tác động của Bancassurance đến hiệu quả hoạt động các ngân hàng thương mại Việt Nam	ThS. Đỗ Cẩm Nhung ThS. Đoàn Thu Hương		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	- Lý thuyết hóa hoạt động Bancassurance và hiệu quả hoạt động ngân hàng. Xây dựng mô hình đánh giá tác động của Bancassurance đến hiệu quả hoạt động ngân hàng. Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động Bancassurance tại các ngân hàng thương mại Việt Nam.

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
94	Phản ứng của thị trường khi công bố thông tin thay đổi hội đồng quản trị tại các doanh nghiệp cảng biển niêm yết trên thị trường Việt Nam	ThS. Thị Nguyễn Phương Mai ThS. Nguyễn Thu Quỳnh		11/2022 – 04/2023	10 triệu đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thực trạng công bố thông tin thay đổi HĐQT tại các doanh nghiệp cảng biển Việt Nam - Sử dụng phương pháp nghiên cứu sự kiện (events study) phân tích mức độ và chiều hướng tác động của công bố thông tin thay đổi HĐQT đến thị trường - Đề xuất hàm ý quản trị cho doanh nghiệp và các nhà đầu tư nhằm ứng phó và tối đa hóa lợi nhuận.
95	Đề tài NCKH cấp Trường: <i>“Nghiên cứu đề xuất giải pháp phù hợp với Công ước quốc tế liên quan đến hoạt động phá dỡ tàu cũ góp phần cải thiện môi trường công nghiệp tàu thủy tại Việt Nam”</i>	TS. Trịnh Xuân Tùng	-	11/2021 – 5/2022	10.000.000 VNĐ	<ul style="list-style-type: none"> + Làm rõ hiện trạng việc tham gia và tuân thủ các Công ước và Quy định Quốc tế hiện nay cũng như các tác động đến môi trường công nghiệp tàu thủy liên quan của hoạt động phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng. + Chỉ ra những Quy định, cơ sở pháp lý và thực trạng hoạt động của các cơ sở phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng tại Việt Nam trong thời điểm hiện tại. Trên cơ sở đó, đề tài đưa ra những đề xuất, giải pháp nhằm góp phần cải thiện môi trường công nghiệp tàu thủy Việt Nam. + Sản phẩm bao gồm: Báo cáo tổng kết đề tài và 01 bài báo khoa học trên tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải số 69 (01/2022)

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Từ ngày 26 đến ngày 30 tháng 8 năm 2017	52 tiêu chí đạt, chiếm 85.2%	Số 02/NQ-HĐKĐCL ngày 27 tháng 2 năm 2018 của TTKĐCLGD, Trường ĐHQGHN	Công nhận đạt chất lượng giáo dục đại học	Ngày 30/3/2018	Ngày 30/3/2023
2	Ngành Công nghệ thông tin	Tháng 6/2021	Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng bộ giáo dục đào tạo ban hành(ti lệ các tiêu chí đạt 86%)	Số 31/NQ-HĐKĐCL ngày 06 tháng 8 năm 2021 của TTKĐCLGD, Trường ĐHQGHN	Đạt chất lượng giáo dục đại học	10/9/2021	10/9/2026
3	Ngành Quản trị kinh doanh	Tháng 6/2021	Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng bộ giáo dục đào tạo ban hành(ti lệ các tiêu chí đạt 82%)	Số 32/NQ-HĐKĐCL ngày 06 tháng 8 năm 2021 của TTKĐCLGD, Trường ĐHQGHN	Đạt chất lượng giáo dục đại học	10/9/2021	10/9/2026
4	Ngành Điện tử động công nghiệp	Tháng 6/2021	Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng bộ giáo dục đào tạo ban hành(ti lệ các tiêu chí đạt 86%)	Số 33/NQ-HĐKĐCL ngày 06 tháng 8 năm 2021 của TTKĐCLGD, Trường ĐHQGHN	Đạt chất lượng giáo dục đại học	10/9/2021	10/9/2026
5	Ngành Kỹ thuật môi trường	Tháng 6/2021	Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng bộ giáo dục đào tạo ban hành(ti lệ các tiêu chí đạt 88%)	Số 34/NQ-HĐKĐCL ngày 06 tháng 8 năm 2021 của TTKĐCLGD, Trường ĐHQGHN	Đạt chất lượng giáo dục đại học	10/9/2021	10/9/2026

Hải Phòng, ngày 11 tháng 10 năm 2022

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. *Phạm Xuân Dương*